

BỘ Y TẾ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

TÊN NGÀNH: RĂNG HÀM MẶT

ODONTO-STOMATOLOGY

MÃ NGÀNH: 7720501

TRÌNH ĐỘ: ĐẠI HỌC

CẦN THƠ, NĂM 2022

MỤC LỤC

TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN	1
KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN	8
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH	14
LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.....	20
CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC	27
ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH I.....	33
ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH II	40
TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG.....	47
SINH HỌC VÀ DI TRUYỀN.....	53
LÝ SINH.....	60
HÓA HỌC	67
TIN HỌC ỨNG DỤNG	74
XÁC SUẤT – THỐNG KÊ Y HỌC	81
TÂM LÝ Y HỌC – ĐẠO ĐỨC Y HỌC	88
PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SỨC KHỎE	95
KHOA HỌC HÀNH VI & GIÁO DỤC SỨC KHỎE	101
GIẢI PHẪU I.....	108
GIẢI PHẪU II.....	116
MÔ PHÔI.....	124
SINH LÝ I.....	132
SINH LÝ II	139
HÓA SINH.....	147
VI SINH Y HỌC.....	155
KÝ SINH TRÙNG.....	165
GIẢI PHẪU BỆNH	174
SINH LÝ BỆNH - MIỄN DỊCH.....	181
DƯỢC LÝ.....	190
ĐIỀU DƯỠNG CƠ BẢN	201

GIẢI PHẪU RĂNG.....	210
MÔ - PHÔI RĂNG MIỆNG.....	219
SINH HỌC MIỆNG.....	227
VẬT LIỆU THIẾT BỊ NHA KHOA	233
MÔ PHÒNG LÂM SÀNG NHA KHOA	240
CẢN KHỚP HỌC.....	247
TỔ CHỨC QUẢN LÝ Y TẾ - CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ QUỐC GIA.....	255
BẢO HIỂM Y TẾ.....	263
QUẢN LÝ BỆNH VIỆN	270
KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	277
DINH DƯỠNG VÀ AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM.....	285
TIỀN LÂM SÀNG I	293
TIỀN LÂM SÀNG II.....	301
NỘI CƠ SỞ.....	309
NGOẠI CƠ SỞ.....	318
BỆNH HỌC NỘI KHOA.....	326
BỆNH HỌC NGOẠI KHOA.....	335
NHI KHOA	344
Y HỌC CỔ TRUYỀN	351
TAI MŨI HỌNG.....	357
MẮT.....	364
DA LIỄU.....	371
GÂY MÊ HỒI SỨC.....	381
NHA KHOA DỰA TRÊN BẢNG CHỨNG	387
PHẪU THUẬT MIỆNG 1	393
PHẪU THUẬT MIỆNG 2	401
BỆNH HỌC MIỆNG – HÀM MẶT I.....	409
BỆNH HỌC MIỆNG – HÀM MẶT 2.....	417
PHẪU THUẬT HÀM MẶT.....	426
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH NHA KHOA.....	435

SÂU RĂNG HỌC.....	444
ĐIỀU TRỊ NỘI NHA 1.....	453
ĐIỀU TRỊ NỘI NHA 2.....	462
RĂNG TRẺ EM.....	471
NHA CHU 1	480
NHA CHU 2	487
CHỈNH HÌNH RĂNG MẶT CƠ BẢN.....	494
PHỤC HÌNH THÁO LẮP BÁN PHẦN NỀN NHỰA.....	503
PHỤC HÌNH THÁO LẮP BÁN PHẦN KHUNG BỘ.....	512
PHỤC HÌNH THÁO LẮP TOÀN BỘ.....	521
PHỤC HÌNH RĂNG CỐ ĐỊNH.....	531
THỰC HÀNH LÂM SÀNG PHỤC HÌNH RĂNG CỐ ĐỊNH TOÀN DIỆN.....	540
NHA CÔNG CỘNG	548
LOẠN NĂNG THÁI DƯƠNG HÀM	556
NHA KHOA CÂY GHÉP	563
THỰC HÀNH LÂM SÀNG CHỮA RĂNG NỘI NHA	571
THỰC HÀNH LÂM SÀNG PHỤC HÌNH RĂNG	579
LẬP KẾ HOẠCH ĐIỀU TRỊ NHA KHOA	587
PHÁT TRIỂN VÀ TĂNG TRƯỞNG SỌ - MẶT	594
TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ BÁC SĨ RĂNG HÀM MẶT.....	600
NHA KHOA KỸ THUẬT SỐ.....	606
NHA KHOA DỰ PHÒNG.....	611
CHỈNH HÌNH RĂNG MẶT ỨNG DỤNG	616
THỰC HÀNH ĐIỀU TRỊ RĂNG TRẺ EM.....	624
ĐÀO TẠO THỰC ĐỊA VÀ THỰC TẬP CỘNG ĐỒNG	632
LÃO NHA.....	640
ĐIỀU TRỊ NỘI NHA LẠI.....	648
PHỤC HÌNH TRÊN IMPLANT NHA KHOA	655
NHA KHOA HIỆN ĐẠI.....	662
CẤP CỨU RĂNG HÀM MẶT.....	669

ĐAU VÀ KIỂM SOÁT ĐAU TRONG ĐIỀU TRỊ NHA KHOA.....	677
U NANG VÙNG HÀM MẶT	684
ĐIỀU TRỊ RĂNG MIỆNG CHO BỆNH NHÂN CÓ CƠ ĐỊA ĐẶC BIỆT.....	691
THỰC TẾ TỐT NGHIỆP	699



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN
MARXIST AND LENINIST PHILOSOPHY

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0310

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 03

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 45

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 90

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Khoa học Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

Khoa: Khoa học cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Triết học Mác - Lênin cung cấp hệ thống kiến thức cơ bản về triết học, triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội. Học phần được học bằng hình thức trực tiếp trên giảng đường, kết hợp với elearning với các phương pháp dạy học chủ yếu là: thuyết trình ngắn gọn, nêu vấn đề, bài tập nhóm, tự học. Học phần là cơ sở lý luận quan trọng trong việc hình thành thế giới quan và phương pháp luận cho hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của sinh viên. Thông qua học phần, sinh viên hình thành tư duy khoa học ứng dụng trong học tập và cuộc sống.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này trang bị cho người học:

3.1. Khả năng trình bày những kiến thức có tính nền tảng và hệ thống về triết học và triết học Mác-Lênin.

3.2. Khả năng xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung các môn học khác.

3.3. Khả năng nhận thức thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của Triết học Mác-Lênin đối với việc hình thành hệ tư tưởng của Đảng.

3.4. Khả năng vận dụng tri thức triết học Mác - Lênin, thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật để rèn luyện tư duy khoa học trong học tập và cuộc sống.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày quá trình hình thành và phát triển của triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học trong đời sống.	Kiến thức	2
CLO2	Giải thích những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật.	Kiến thức	3
CLO3	Giải quyết các nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử.	Kiến thức	3
CLO4	Vận dụng các nguyên lý cơ bản của triết học Mác – Lênin vào quá trình nhận thức và hoạt động thực tiễn.	Kỹ năng	3
CLO5	Ý thức được vai trò, trách nhiệm của bản thân đối với sự phát triển của xã hội; xây dựng và củng cố niềm tin, lý tưởng cách mạng cho bản thân.	Thái độ	3

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Chương 1: Khái luận về triết học và triết học Mác - Lênin		10	20
Bài 1	Giới thiệu về học phần Khái luận về triết học và vấn đề cơ bản của triết học	4	8
Bài 2	Triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội	6	12
Chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng		18	36
Bài 3	Vật chất và ý thức	6	12
Bài 4	Phép biện chứng duy vật	7	14
Bài 5	Lý luận nhận thức	5	10
Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử		17	34
Bài 6	Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội	7	14
Bài 7	Dân tộc và giai cấp	2	4
Bài 8	Nhà nước và cách mạng	2	4

Bài 9	Ý thức xã hội	2	4
Bài 10	Triết học về con người	4	8
Tổng cộng		45	90

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Các vấn đề, câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu; Trình bày, phân tích vấn đề theo chủ đề	Diễn đàn Công cụ trực tuyến Bài giảng Tài liệu

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị câu hỏi;
- Trao đổi, thảo luận;
- Thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề;
- Tìm kiếm thông tin liên quan.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Triết học Mác-Lênin</i> (dùng cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034735
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), <i>Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII</i> , tập I, II, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034799 YCT.034806
2. Trần Thị Hồng Lê, Đinh Văn Phương (2021), <i>Tài liệu học tập Triết học Mác - Lênin</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Cần Thơ.	GT.002143
3. Trần Thị Hồng Lê, Lương Thị Hoài Thanh (2021), <i>Tài liệu học tập Tư tưởng Hồ Chí Minh</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Cần Thơ.	GT.002139

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bài tập nhóm	Báo cáo học nhóm
Báo cáo	Báo cáo trực tiếp trên lớp	Bài báo cáo/thuyết trình
E-learning	Bài tập trên E-learning	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Thảo luận nhóm	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	30%
		Trả lời ngắn	
	Bài tập trên E-learning		
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	I	R	-	-	-	-	-	-
CLO2	M	I	-	-	-	-	-	-	-
CLO3	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
CLO4	M,A	I	R,A	-	-	-	-	I	-
CLO5	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
Học phần	M,A	I	R,A	-	-	-	-	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
-----------------------	------	-------	-------	-------	-------	-------

Thuyết trình ngắn gián đoạn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	R	R	R
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	M	M	M	R	R
Bài tập nhóm – Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu	I	I	I	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp đánh giá học phần đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp đánh giá học phần	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm, tự luận ngắn	R	R	R	R	R
Trả lời ngắn	I	I	R	R	R
Bài tập trên E-learning	I	I	I	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	M	M
Bài 2	M	R	R	R	M
Bài 3	R	R	R	M	M
Bài 4	R	R	R	M	R
Bài 5	R	R	R	M	R
Bài 6	M	M	M	M	R
Bài 7	M	M	M	M	R
Bài 8	M	M	M	M	M
Bài 9	M	M	M	M	M
Bài 10	M	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm tại chỗ	Bài tập nhóm – Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu
Bài 1	X	-	X
Bài 2	X	-	X
Bài 3	X	X	-
Bài 4	X	-	X
Bài 5	X	X	-
Bài 6	X	X	-
Bài 7	X	-	X
Bài 8	X	-	X
Bài 9	X	-	X
Bài 10	X	X	-

6. Ma trận giữa phương pháp đánh giá học phần và nội dung dạy học

PP đánh giá học phần Bài giảng	Điểm danh	Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	Trả lời ngắn	Bài tập trên Elearning
Bài 1	X	X	-	X	X
Bài 2	X	X	-	X	X
Bài 3	X	X	X	-	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	-	-	X	X
Bài 6	X	X	X	-	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	-	X	X
Bài 9	X	-	-	X	X

Bài 10	X	-	X	X	X
--------	---	---	---	---	---

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Đinh Văn Phương



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN
MARXIST - LENINIST POLITICAL ECONOMY

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0311

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 02

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 30

Lý thuyết: 30

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Khoa học Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

Khoa: Khoa học cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin cung cấp những kiến thức về sản xuất hàng hóa tư bản chủ nghĩa, lý luận kinh tế chính trị thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay. Học phần được học bằng hình thức trực tiếp trên giảng đường, kết hợp với elearning với các phương pháp dạy học chủ yếu là: thuyết trình ngắn gọn, nêu vấn đề, bài tập nhóm, tự học. Học phần có vai trò là cơ sở lý luận quan trọng trong việc tìm hiểu chủ trương, đường lối Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về quản lý nền kinh tế đất nước. Thông qua học phần, sinh viên hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này trang bị cho người học:

3.1. Khả năng trình bày những kiến thức có tính nền tảng và hệ thống về lịch sử hình thành, phát triển và nội dung cơ bản của Kinh tế chính trị Mác – Lênin.

3.2. Khả năng xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, hiện tượng và quá trình kinh tế.

3.3. Khả năng nhận thức giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của Kinh tế chính trị Mác – Lênin đối với việc hình thành hệ tư tưởng của Đảng.

3.4. Khả năng vận dụng tri thức Kinh tế chính trị Mác-Lênin vào công việc và cuộc sống để hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày những kiến thức về quá trình hình thành, đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế chính trị Mác – Lênin.	Kiến thức	2
CLO2	Giải thích những nội dung cơ bản của Kinh tế chính trị Mác – Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.	Kiến thức	3
CLO3	Giải quyết các nội dung cơ bản của Kinh tế chính trị thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	Kiến thức	3
CLO4	Vận dụng các nguyên lý cơ bản của Kinh tế chính trị Mác – Lênin vào quá trình nhận thức và hoạt động thực tiễn.	Kỹ năng	3
CLO5	Ý thức được vai trò, trách nhiệm của bản thân đối với sự phát triển của xã hội; xây dựng và củng cố niềm tin, lý tưởng cách mạng cho bản thân.	Thái độ	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu về học phần Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác-Lênin	3	6
Bài 2	Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường	6	12
Bài 3	Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường	7	14
Bài 4	Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường	4	8
Bài 5	Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam	5	10
Bài 6	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam	5	10
	Tổng cộng	30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Các vấn đề, câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu; Trình bày, phân tích vấn đề theo chủ đề	Diễn đàn Công cụ trực tuyến Bài giảng Tài liệu

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị câu hỏi;
- Trao đổi, thảo luận;
- Thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề;
- Tìm kiếm thông tin liên quan.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin</i> (dùng cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034735
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII</i> , tập I, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034806
2. Trần Thị Hồng Lê, Đinh Văn Phương (2021), <i>Tài liệu học tập Triết học Mác - Lênin</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Cần Thơ.	GT.002143
3. Trần Thị Hồng Lê, Lương Thị Hoài Thanh (Đồng chủ biên) (2021), <i>Tài liệu học tập Tư tưởng Hồ Chí Minh</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Cần Thơ.	GT.002139

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bài tập nhóm	Báo cáo học nhóm
Báo cáo	Báo cáo trực tiếp trên lớp	Bài báo cáo/thuyết trình
E-learning	Bài tập trên E-learning	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Thảo luận nhóm	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	30%
		Trả lời ngắn	
		Bài tập trên E-learning	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm và tự luận	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	I	R	-	-	-	-	-	-
CLO2	M	-	-	-	-	-	-	-	-
CLO3	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
CLO4	M,A	I	R,A	-	-	-	-	I	-
CLO5	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
Học phần	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gọn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	R	R	R

Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	M	M	M	R	R
Bài tập nhóm – Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu	I	I	I	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp đánh giá học phần đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp đánh giá học phần	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm, tự luận ngắn	R	R	R	R	R
Trả lời ngắn	I	I	R	R	R
Bài tập trên E-learning	I	I	I	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	M	M
Bài 2	M	R	R	R	M
Bài 3	R	R	R	M	M
Bài 4	R	R	R	M	R
Bài 5	R	R	R	M	R
Bài 6	M	M	M	M	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn gọn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Bài tập nhóm – Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu
	Bài 1	X	X	X
Bài 2	X			
Bài 3	X		X	
Bài 4	X	X	X	

Bài 5	X	X	
Bài 6	X		X

6. Ma trận giữa phương pháp đánh giá học phần và nội dung dạy học

PP đánh giá học phần Bài giảng	Điểm danh	Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	Trả lời ngắn	Bài tập trên Elearning
Bài 1	X		X		X
Bài 2	X		X		X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X			X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Đinh Văn Phương



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH'S THOUGHT

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0314

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 02

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 30

Lý thuyết: 30

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

Khoa: Khoa học cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần tư tưởng Hồ Chí Minh cung cấp kiến thức về khái niệm và hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Học phần được học bằng hình thức trực tiếp trên giảng đường, kết hợp với elearning với các phương pháp dạy học chủ yếu là: thuyết trình, nêu vấn đề, bài tập nhóm, tự học. Học phần này có vai trò quan trọng trong việc tìm hiểu một trong những nền tảng tư tưởng của Đảng. Thông qua học phần, sinh viên vận dụng trong rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống, trong học tập và công tác; đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, phản động.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này trang bị cho người học:

3.1. Khả năng hiểu những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng của tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

3.2. Khả năng phân tích vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với việc hình thành hệ tư tưởng của Đảng.

3.3. Khả năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để nâng cao bản lĩnh chính trị, lòng yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh.	Kiến thức	2
CLO2	Giải thích những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	Kiến thức	3
CLO3	Phân tích sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng và Nhà nước ta.	Kiến thức	3
CLO4	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống bản thân, và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống, trong học tập và công tác.	Kỹ năng	3
CLO5	Ý thức được vai trò, trách nhiệm của bản thân đối với sự phát triển của xã hội; tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, phản động.	Thái độ	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu học phần Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh	2	4
Bài 2	Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	6	12
Bài 3	Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	6	12
Bài 4	Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của dân, do dân và vì dân	5	10
Bài 5	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế	5	10
Bài 6	Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và con người	6	12
	Tổng cộng	30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Các vấn đề, câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi; trình bày, phân tích vấn đề theo chủ đề	Diễn đàn Công cụ trực tuyến Bài giảng Tài liệu

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị câu hỏi;
- Trao đổi, thảo luận;
- Thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề;
- Tìm kiếm thông tin liên quan.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh</i> , Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034752
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII</i> , Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.030041
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII</i> , tập 1,2, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034806 YCT.034799
3. Trần Thị Hồng Lê, Lương Thị Hoài Thanh (2021), <i>Tài liệu học tập tư tưởng Hồ Chí Minh</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Cần Thơ.	GT.002139
4. Song Thành (2018), <i>Hồ Chí Minh tiểu sử</i> , Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.029333

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bài tập nhóm	Báo cáo học nhóm
Báo cáo	Báo cáo trực tiếp trên lớp	Bài báo cáo/thuyết trình
E-learning	Bài tập trên E-learning	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Thảo luận nhóm	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	30%
		Trả lời ngắn	
Bài tập trên E-learning			
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	I	-	-	-	-	-	-	-
CLO2	M	I	R	-	-	-	-	-	-
CLO3	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
CLO4	M,A	I	R,A	-	-	-	-	I	-
CLO5	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
Học phần	M,A	I	R,A	-	-	-	-	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy - học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	M	R	R
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	M	M	M	R	R
Bài tập nhóm – Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu	I	I	I	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp đánh giá học phần đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp đánh giá học phần	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm, tự luận ngắn	R	R	R	R	R
Trả lời ngắn	I	I	R	R	R
Bài tập trên E-learning	I	I	I	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	M	M
Bài 2	M	M	M	R	M
Bài 3	R	M	M	M	M
Bài 4	R	M	M	M	R
Bài 5	R	M	M	M	R
Bài 6	R	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm tại chỗ	Bài tập nhóm – Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu
		Bài 1	X	X
Bài 2	X	X	X	
Bài 3	X	-	X	
Bài 4	X	X	-	
Bài 5	X	-	X	
Bài 6	X	X	X	

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Điểm danh	Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	Trả lời ngắn	Bài tập trên Elearning
Bài 1	X	-	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	-	X
Bài 4	X	-	X	X	X
Bài 5	X	X	X	-	X
Bài 6	X	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Đinh Văn Phương



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HISTORY OF THE COMMUNIST PARTY OF VIET NAM

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0313

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 02

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 30

Lý thuyết: 30

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Khoa học Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

Khoa: Khoa học Cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cung cấp hệ thống kiến thức cơ bản về Đảng cộng sản Việt Nam; về quá trình ra đời và lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam từ khi Đảng ra đời cho đến nay, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước. Học phần được học bằng hình thức trực tiếp trên giảng đường, kết hợp với elearning với các phương pháp dạy học chủ yếu là: thuyết trình ngắn gọn, nêu vấn đề, bài tập nhóm, tự học. Từ đó, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức để chủ động giải quyết những vấn đề kinh tế-xã hội theo đường lối của Đảng trong giai đoạn hiện nay. Nội dung học phần góp phần xây dựng niềm tin của sinh viên vào sự lãnh đạo và đường lối cách mạng của Đảng; nâng cao ý thức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm công dân.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này trang bị cho người học:

3.1. Khả năng trình bày những tri thức có tính hệ thống về sự ra đời của Đảng, về quá trình Đảng lãnh đạo trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới ở nước ta.

3.2. Khả năng xây dựng và rèn luyện phong cách tư duy gắn với thực tiễn, phát huy tính năng động, sáng tạo của người học; vận dụng những tri thức về sự lãnh đạo của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

3.3. Khả năng hình thành lòng yêu nước, tự hào dân tộc và truyền thống cách mạng Việt Nam, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ chính sách pháp luật và có trách nhiệm với xã hội.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày những điều kiện khách quan và chủ quan dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.	Kiến thức	2
CLO2	Giải thích quá trình Đảng lãnh đạo trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước.	Kiến thức	3
CLO3	Phân tích những vấn đề kinh tế - xã hội theo đường lối của Đảng.	Kiến thức	3
CLO4	Vận dụng phong cách tư duy lý luận gắn với thực tiễn, tính năng động, sáng tạo trong học tập và công tác.	Kỹ năng	3
CLO5	Ý thức được vai trò, trách nhiệm của bản thân đối với sự phát triển của đất nước; xây dựng và niềm tin, lý tưởng cách mạng cho bản thân.	Thái độ	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Bài nhập môn. Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.	2	4
	Chương 1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)	8	16
Bài 1	Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng	4	8
Bài 2	Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)	4	8
	Chương 2. Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975)	8	16

Bài 3	Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954)	4	8
Bài 4	Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954 – 1975)	4	8
Chương 3. Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – nay)		10	20
Bài 5	Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1986)	2	4
Bài 6	Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới toàn diện, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội (1986 – 1996)	2	4
Bài 7	Đảng lãnh đạo tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1996 – 2018)	6	12
Bài kết luận		2	4
Tổng cộng		30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Các vấn đề, câu hỏi
4	Bài tập nhóm	Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu; Trình bày, phân tích vấn đề theo chủ đề	Diễn đàn Công cụ trực tuyến Bài giảng Tài liệu

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị câu hỏi;
- Trao đổi, thảo luận;
- Thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề;

- Tìm kiếm thông tin liên quan.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</i> (dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034727
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Triết học Mác – Lênin</i> (dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034735
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học</i> (dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034749
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh</i> (dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034752
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1</i> , Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034806
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 2</i> , Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034799

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bài tập nhóm	Báo cáo học nhóm
Báo cáo	Báo cáo trực tiếp trên lớp	Bài báo cáo/thuyết trình
E-learning	Bài tập trên E-learning	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Thảo luận nhóm	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	30%
		Trả lời ngắn	
		Bài tập trên E-learning	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	I	R	-	-	-	-	-	-
CLO2	M	-	-	-	-	-	-	-	-
CLO3	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
CLO4	M,A	I	R,A	-	-	-	-	I	-
CLO5	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
Học phần	M,A	I	R,A	-	-	-	-	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy - học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy - học CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gián đoạn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	R	R	R
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	M	M	M	R	R
Bài tập nhóm – Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu	I	I	I	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp đánh giá học phần đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Phương pháp đánh giá học phần					

Điểm danh	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm, tự luận ngắn	R	R	R	R	R
Trả lời ngắn	I	I	R	R	R
Bài tập trên E-learning	I	I	I	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài nhập môn	I	I	I	I	I
Bài 1	M	I	R	R	R
Bài 2	I	M	R	R	M
Bài 3	I	M	R	R	M
Bài 4	I	M	R	R	M
Bài 5	I	M	M	R	M
Bài 6	I	M	M	R	M
Bài 7	I	M	M	R	M
Bài kết luận	M	M	M	R	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn gián đoạn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm tại chỗ	Bài tập nhóm – Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu
	Bài mở đầu	X	X	-
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	-	X
Bài 3	X	X	-	X
Bài 4	X	X	X	-
Bài 5	X	X	X	-
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	-
Bài kết luận	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp đánh giá học phần và nội dung dạy học

Bài giảng \ PP đánh giá học phần	Điểm danh	Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	Trả lời ngắn	Bài tập trên Elearning
Bài nhập môn	X	-	-	-	-
Bài 1	X	X	X	-	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	-	X	X	-
Bài 5	X	-	X	X	-
Bài 6	X	X	X	-	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài kết luận	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Đinh Văn Phương



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC
SCIENCE SOCIALISM**

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0312

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 02

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 30

Lý thuyết: 30

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

Khoa: Khoa học cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học cung cấp kiến thức về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, chủ nghĩa xã hội, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và kiến thức về dân chủ, dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Học phần được học bằng hình thức trực tiếp trên giảng đường, kết hợp với elearning với các phương pháp dạy học chủ yếu là: thuyết trình ngắn gọn, nêu vấn đề, bài tập nhóm, tự học. Học phần này có vai trò trong việc tìm hiểu một trong những nền tảng tư tưởng của Đảng. Thông qua học phần, sinh viên vận dụng trong rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống, trong học tập và công tác; đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, phản động.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này trang bị cho người học khả năng:

3.1. Khả năng trình bày những kiến thức cơ bản về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, chủ nghĩa xã hội, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và kiến thức về dân chủ, dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

3.2. Khả năng phân tích cơ sở lý luận các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

3.3. Khả năng vận dụng các kiến thức chủ nghĩa xã hội khoa học trong rèn luyện, giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống; đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, phản động.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày những kiến thức cơ bản về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, chủ nghĩa xã hội, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và kiến thức.	Kiến thức	2
CLO2	Giải thích những kiến thức cơ bản về dân chủ, dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	Kiến thức	3
CLO3	Phân tích cơ sở lý luận các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	Kiến thức	3
CLO4	Vận dụng các kiến thức của chủ nghĩa xã hội khoa học trong rèn luyện, giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống; đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, phản động	Kỹ năng	3
CLO5	Hình thành niềm tin về chủ nghĩa xã hội khoa học, lý tưởng về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	Thái độ	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học	3	6
Bài 2	Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	5	10
Bài 3	Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	5	10
Bài 4	Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa	4	8
Bài 5	Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	4	8
Bài 6	Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	5	10
Bài 7	Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	4	8

	Tổng cộng	30	60
--	------------------	-----------	-----------

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Các vấn đề, câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu Trình bày, phân tích vấn đề theo chủ đề; đọc bài báo khoa học và trình bày; viết tiểu luận theo chủ đề	Diễn đàn Công cụ trực tuyến Bài giảng Tài liệu

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị câu hỏi;
- Trao đổi, thảo luận;
- Thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề;
- Tìm kiếm thông tin liên quan.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học</i> , Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034709
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Triết học Mác-Lênin</i> (dùng cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034735
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin</i> (dùng cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034735
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII</i> , tập 1,2, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.	YCT.034806

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bài tập nhóm	Báo cáo học nhóm
Báo cáo	Báo cáo trực tiếp trên lớp	Bài báo cáo/thuyết trình
E-learning	Bài tập trên E-learning	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Thảo luận nhóm	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	30%
		Trả lời ngắn	
	Bài tập trên E-learning		
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	I	R	-	-	-	-	-	-
CLO2	M	I	-	-	-	-	-	-	-
CLO3	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
CLO4	M,A	I	R,A	-	-	-	-	I	-
CLO5	M,A	I	R	-	-	-	-	I	-
Học phần	M,A	I	R,A	-	-	-	-	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy - học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gián đoạn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	R	R	R
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	M	M	M	R	R
Bài tập nhóm - Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu	I	I	I	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp đánh giá học phần đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp đánh giá học phần	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm, tự luận ngắn	R	R	R	R	R
Trả lời ngắn	I	I	R	R	R
Bài tập trên E-learning	I	I	I	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	M	M
Bài 2	M	M	M	R	M
Bài 3	R	M	M	M	M
Bài 4	R	M	M	M	R
Bài 5	R	M	M	M	R
Bài 6	R	M	M	M	M
Bài 7	R	M	M	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn gọn đoạn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm tại chỗ	Bài tập nhóm - Nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi nghiên cứu
Bài 1	X	X	-
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	-	-
Bài 5	X	X	-
Bài 6	X	-	X
Bài 7	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp đánh giá học phần và nội dung dạy học

Bài giảng \ PP đánh giá học phần	Điểm danh	Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, tự luận ngắn	Trả lời ngắn	Bài tập trên Elearning
Bài 1	X	-	X	X	X
Bài 2	X	X	X	-	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	-	X
Bài 6	X	X	X	-	X
Bài 7	X	-	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Đinh Văn Phương



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH I
MEDICAL ENGLISH I

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0110

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 03

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 45

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 90

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Ngoại ngữ

Khoa: Khoa học Cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Anh văn chuyên ngành I thuộc kiến thức giáo dục đại cương, giới thiệu các chủ điểm như các đơn vị, nhân sự trong bệnh viện, bộ phận cơ thể, các hệ của cơ thể (hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa, máu, xương), ngoại khoa và điều dưỡng. Với sự vận dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy như thuyết trình ngắn, thảo luận, đóng vai, học phần này sẽ trang bị cho người học từ vựng và kỹ năng ngôn ngữ liên quan đến các chủ điểm đã được đề cập nhằm giúp người học sử dụng được ngoại ngữ trong học tập và nghiên cứu.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học

3.1. Kiến thức từ vựng liên quan đến các chủ đề được mô tả

3.2. Các kỹ năng ngôn ngữ như nghe, nói, đọc, viết trong lĩnh vực khoa học sức khỏe

3.3. Nhận thức về tầm quan trọng của ngoại ngữ trong công việc, học tập và nghiên cứu

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Sử dụng chính xác nghĩa của từ vựng liên quan đến các chủ đề được mô tả.	Kiến thức	3
CLO2	Xác định được những nội dung chủ yếu và các chi tiết quan trọng trong văn bản và đoạn thoại.	Kỹ năng	4
CLO3	Giao tiếp với đồng nghiệp, các đối tượng khác trong ngành, thân nhân của họ và bệnh nhân về các chủ đề đã đề cập.	Kỹ năng	4
CLO4	Viết mô tả bệnh án.	Kỹ năng	4
CLO5	Sẵn sàng vận dụng ngoại ngữ trong học tập	Thái độ	2

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Introduction	1	
Bài 1	Hospital Staff	2	4
Bài 2	Hospital Equipment	2	4
Bài 3	Respiratory System	7	12
Bài 4	Circulatory System	7	12
Bài 5	Digestive System	7	12
Bài 6	Blood	7	12
Bài 7	Bones	7	12
Bài 8	Nursing	2	4
Bài 9	Surgery	3	6
	Hospital Departments		6
	Parts of the Body		6
	Tổng cộng	45	90

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Nhóm nhỏ tại chỗ, làm việc theo nhóm	Các vấn đề, câu hỏi
3	Đóng vai	Phân chia vai theo kịch bản, giải quyết vấn đề	Kịch bản đóng vai
4	Hỏi đáp nhanh	Lắng nghe, động não, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Câu hỏi

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu
- Bài tập cá nhân
- Bài tập nhóm

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Virginia.V, Dooley.J, Trang M. Tran, M.D (2019), <i>Career Paths – Medical</i> , Express Publishing.	YCT.032326
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Chabner, D. E (2020), <i>The Language of Medicine, 12th.ed.</i> , W.B. Saunders Company.	YCTS.08712
2. Cohen.B.J, DePetris. A(2017), <i>Medical Terminology</i> , Cambridge University Press.	YCTS. 06474
3. Weber. J.R, Kelley. J. H (2017), <i>Health Assessment in Nursing, 5th ed</i> , Wolters Kluwer.	YCTS.05792

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Nghiên cứu tài liệu	Vấn đáp	Câu trả lời
Học nhóm	Thảo luận các chủ đề bài học	Biên bản báo cáo (từ vựng, câu hỏi sử dụng...), hoặc file ghi âm
Bài tập theo chủ đề	Mức độ hoàn thành bài tập	Kết quả bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Trả lời câu hỏi, đặt hỏi câu, tham gia thảo luận Bài tập tự học	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, trả lời ngắn, viết luận	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, vấn đáp	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
CLO2	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
CLO3	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
CLO4	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
CLO5	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
Học phần	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO5
Thuyết trình ngắn - Đặt câu hỏi		M	M	M	R	M
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ, làm việc theo nhóm		M	R	M	R	M
Đóng vai - Phân chia vai theo kịch bản, giải quyết vấn đề		M	R	M	R	M
Hỏi đáp nhanh – Lắng nghe, động não, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi		M	M	M	R	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh		I, A	I, A	I, A	I, A	I, A
Trả lời câu hỏi, đặt hỏi câu, tham gia thảo luận		M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Kết quả tự học		M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Trắc nghiệm, trả lời ngắn, viết luận		M, A	M, A	-	M, A	M, A
Thi kết thúc: trắc nghiệm, vấn đáp		M, A	M, A	M, A	-	M, A

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO5
Bài 1		M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 2		M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 3		M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 4		M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 5		M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 6		M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

Bài 7	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 8	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 9	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn – Đặt câu hỏi	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ, làm việc theo nhóm	Đóng vai - Phân chia vai theo kịch bản, giải quyết vấn đề	Hỏi đáp nhanh – Lắng nghe, động não, trả lời câu hỏi
Bài giảng				
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá	Trắc nghiệm	Đánh giá tự học	Vấn đáp	Trả lời ngắn, tự luận	Trả lời câu hỏi, đặt hỏi câu, tham gia thảo luận
Bài giảng					
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X

Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Thị Thu Trâm

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Tuyết Minh



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH II
MEDICAL ENGLISH II

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0111

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 03

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 45

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 90

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Ngoại ngữ

Khoa: Khoa học Cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Anh văn chuyên ngành II thuộc kiến thức giáo dục đại cương, giới thiệu các chủ điểm liên quan đến hệ trong cơ thể (da, thần kinh, nội tiết, sinh sản, tiết niệu), khai thác bệnh sử, mô tả triệu chứng, thăm khám, xét nghiệm chẩn đoán, các đường dùng thuốc, hướng dẫn sử dụng thuốc, chuyên khoa y học gia đình và nhi. Với sự vận dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy như thuyết trình ngắn, thảo luận, đóng vai, học phần này trang bị cho người học từ vựng và kỹ năng ngôn ngữ liên quan đến các chủ điểm đã được đề cập nhằm giúp người học sử dụng được ngoại ngữ trong học tập và nghiên cứu.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học

3.1. Kiến thức từ vựng liên quan đến các chủ đề được mô tả

3.2. Các kỹ năng ngôn ngữ như nghe, nói, đọc, viết trong lĩnh vực khoa học sức khỏe

3.3. Nhận thức về tầm quan trọng của ngoại ngữ trong công việc, học tập và nghiên cứu

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Sử dụng chính xác nghĩa của từ vựng liên quan đến các chủ đề được mô tả.	Kiến thức	3
CLO2	Xác định được những nội dung chủ yếu và các chi tiết quan trọng trong văn bản và đoạn thoại.	Kỹ năng	4
CLO3	Giao tiếp với đồng nghiệp, các đối tượng khác trong ngành, thân nhân của họ và bệnh nhân về các chủ đề đã đề cập.	Kỹ năng	4
CLO4	Viết được lá thư trong thực hành nghề nghiệp.	Kỹ năng	4
CLO5	Sẵn sàng vận dụng ngoại ngữ trong học tập	Thái độ	2

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Introduction	1	
Bài 1	Skin	5	10
Bài 2	Nervous System	5	10
Bài 3	Endocrine System	7	12
Bài 4	Reproductive system	7	14
Bài 5	Urinary System	7	12
Bài 6	Talking about Symptoms	4	6
Bài 7	Diagnostic Equipment	3	6
Bài 8	Administering Medication	3	6
Bài 9	Describing Frequency	3	6
	Taking a History		2
	Physical Examinations		2
	Family Medicine		2
	Pediatrics		2
	Tổng cộng	45	90

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Nhóm nhỏ tại chỗ, làm việc theo nhóm	Các vấn đề, câu hỏi
3	Đóng vai	Phân chia vai theo kịch bản, giải quyết vấn đề	Kịch bản đóng vai
4	Hỏi đáp nhanh	Lắng nghe, động não trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Câu hỏi

6. 2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu
- Bài tập cá nhân
- Bài tập nhóm

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Virginia.V, Dooley. J, Trang M. Tran, M. D (2019), <i>Career Paths – Medical</i> , Express Publishing.	YCT.032326
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Chabner, D. E (2020), <i>The Language of Medicine, 12th.ed.</i> , W.B. Saunders Company.	YCTS.08712
2. Cohen. B. J, DePetris. A (2017), <i>Medical Terminology</i> , Cambridge University Press.	YCTS. 06474
3. Weber. J.R, Kelley. J. H (2017), <i>Health Assessment in Nursing, 5th ed.</i> , Wolters Kluwer.	YCTS.05792

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Nghiên cứu tài liệu	Vấn đáp	Câu trả lời
Học nhóm	Thảo luận các chủ đề bài học	Biên bản báo cáo (từ vựng, câu hỏi sử dụng...), hoặc file ghi âm
Bài tập theo chủ đề	Mức độ hoàn thành bài tập	Kết quả bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Trả lời câu hỏi, đặt hỏi câu, tham gia thảo luận Bài tập tự học	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, trả lời ngắn, viết luận	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, vấn đáp	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
CLO2	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
CLO3	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
CLO4	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
CLO5	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-
Học phần	I, A	M, A	R	-	-	-	-	-	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn - Đặt câu hỏi	M	M	M	R	M

Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ, làm việc theo nhóm	M	R	M	R	M
Đóng vai - Phân chia vai theo kịch bản, giải quyết vấn đề	M	R	M	R	M
Hỏi đáp nhanh – Lắng nghe, động não trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	M	R	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Phương pháp Kiểm tra đánh giá					
Điểm danh	I, A	I, A	I, A	I, A	I, A
Trả lời câu hỏi, đặt hỏi câu, tham gia thảo luận	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Kết quả tự học	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Trắc nghiệm, trả lời ngắn, viết luận	M, A	M, A	-	M, A	M, A
Thi kết thúc: trắc nghiệm, vấn đáp	M, A	M, A	M, A	-	M, A

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 2	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 3	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 4	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 5	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 6	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 7	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 8	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 9	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn – Đặt câu hỏi	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ, làm việc theo nhóm	Đóng vai - Phân chia vai theo kịch bản, giải quyết vấn đề	Hỏi đáp nhanh – Lắng nghe, động não, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi
Bài giảng				
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá					Trả lời câu hỏi, đặt hỏi câu, tham gia thảo luận
Bài giảng	Trắc nghiệm	Đánh giá tự học	Vấn đáp	Trả lời ngắn, tự luận	
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X

Bài 9	X	X	X	X	X
-------	----------	----------	----------	----------	----------

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Thị Thu Trâm

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Tuyết Minh



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG
BASIC INFORMATICS

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0405

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Tin học

Khoa: Khoa học Cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Tin học đại cương cung cấp kiến thức cơ bản, cần thiết về công nghệ thông tin và máy tính bao gồm các kiến thức cơ bản như: Hệ điều hành Windows, hệ soạn thảo văn bản Microsoft Word, nhập và xử lý số liệu Microsoft Excel, thiết kế trình chiếu Microsoft PowerPoint, sử dụng các dịch vụ cơ bản của Internet. Sử dụng đa dạng phương pháp giảng dạy như thuyết trình ngắn gọn, bài tập giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm nhằm đạt chuẩn đầu ra, mục tiêu đào tạo. Nội dung học phần này sẽ là kiến thức nền tảng cho học phần Tin học ứng dụng. Ngoài ra, người học còn có khả năng sử dụng máy tính làm công cụ học tập và sưu tầm tài liệu giúp cho việc học tập và nghiên cứu khoa học được nâng cao hơn.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Các kiến thức cơ bản về ứng dụng công nghệ thông tin trong thao tác y học.

3.2. Thực hiện các thao tác tìm kiếm, xử lý và quản lý thông tin cơ bản.

3.3. Nhận thức vai trò, ý nghĩa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong nghề nghiệp.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày các kiến thức cơ bản về máy tính, hiệu điều hành Windows, một số phần mềm và giải thích được các sự cố thường gặp trên máy tính.	Kiến thức	2
CLO2	Vận dụng các kiến thức để thực hiện thao tác cơ bản trong Microsoft office, tìm kiếm thông tin trên Internet.	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO3	Thực hiện thành thạo các thao tác với máy tính, hệ điều hành Windows và một số chương trình phần mềm, Microsoft office.	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO4	Sử dụng thành thạo các trình duyệt Web, các dịch vụ và tìm kiếm thông tin trên Internet.	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO5	Sẵn sàng ứng dụng tin học trong học tập và thực hành nghề nghiệp.	Thái độ	2

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Đại cương và cấu trúc một hệ thống máy tính	2	0	4
Bài 2	Hệ điều hành Windows và Internet	2	5	4
Bài 3	Microsoft Word	4	10	8
Bài 4	Microsoft Excel	5	10	10
Bài 5	Microsoft PowerPoint	2	5	4
	Tổng cộng	15	30	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng PowerPoint
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ	Bài tập
3	Bài tập nhóm	Bài tập nhóm	Các vấn đề, câu hỏi
4	Trò chơi	Trò chơi	<i>Trình bày/phân tích vấn đề theo chủ đề</i>

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp Peyton (Peyton's approach)	Phương pháp Peyton (Peyton's approach)	Bài giảng, Video
2	Bài tập giải quyết vấn đề	Bài tập giải quyết vấn đề	Bài tập, câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Thảo luận nhóm, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi

6. 2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Học dựa trên vấn đề
- Tự đọc tài liệu

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Hữu Hòa (2020), <i>Giáo trình tin học đại cương</i> , Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ.	YCT.033706
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Trần Đình Khang (2019), <i>Giáo trình tin học đại cương</i> , Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội.	YCT.036677
2. Phạm Phương Hoa (2021), <i>Hướng dẫn sử dụng Microsoft Office - tự học nhanh Word - Excel</i> , Nhà xuất bản Thanh Niên.	YCT.036678
3. Joan Lambert (2016), <i>Microsoft Office 2016 step by step</i> , Microsoft Press.	YCTS.08799

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề
Học qua E-Learning	MCQ	Bài tập trên E-Learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Thăm dò ý kiến	5%
		Bài kiểm tra nhanh	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	10%
		Câu hỏi ngắn, MCQ	10%
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
CLO2	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
CLO3	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
CLO4	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
CLO5	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
Học phần	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gián đoạn	I	R	R	R	R

Nêu vấn đề	M	M	M	R	R
Bài tập nhóm	M	M	M	M	M
Trò chơi	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thăm dò ý kiến	I	I	I	I	I
Bài kiểm tra nhanh	M	M	M	M	M
Thực hành	M	M	M	M	M
Nộp sản phẩm học tập	M	M	R	R	M
Trắc nghiệm	I	I	I	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	R	R	R	I	R
Bài 2	I	R	R	I	R
Bài 3	I	I	R	R	R
Bài 4	I	I	R	R	R
Bài 5	I	I	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học			
	Thuyết trình ngắn gọn	Nêu vấn đề	Bài tập nhóm	Trò chơi
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Thăm dò ý kiến	Nội sản phẩm học tập	Thực hành	Bài kiểm tra nhanh	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Dương Quốc Thanh



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

SINH HỌC VÀ DI TRUYỀN
BIOLOGY AND GENETICS

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0501

Tổng số tín chỉ: 3

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Sinh học – Di truyền

Khoa Khoa học cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Sinh học và di truyền giới thiệu một số vấn đề về các nguyên lý sinh học như: sinh học phân tử, sinh học tế bào... Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các kiến thức về cơ sở vật chất, những quy luật di truyền chi phối tính trạng, bệnh tật ở người, các xét nghiệm dùng trong chẩn đoán bệnh tật. Bằng phương pháp giảng dạy là thuyết trình ngắn, nêu vấn đề, bài tập nhóm, dạy qua tình huống,... nội dung học phần giúp sinh viên biết và chỉ định được một số xét nghiệm di truyền y học; từ đó làm nền tảng để học tiếp các môn học cơ sở và các môn lâm sàng của khối ngành khoa học sức khỏe.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này cung cấp cho người học:

3.1. Kiến thức về sinh học tế bào, sinh học phân tử, di truyền y học

3.2. Khả năng chỉ định và phân tích kết quả một số xét nghiệm chẩn đoán các bệnh tật di truyền ở người.

3.3. Khả năng ứng dụng nguyên lý sinh học và di truyền y học giải thích cơ chế bệnh tật thường gặp ở người.

3.4. Kỹ năng thực hiện, quan sát tiêu bản trên kính hiển vi.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Diễn giải được những kiến thức cơ bản trong sinh học phân tử và sinh học tế bào.	Kiến thức	2
CLO2	Phân tích được kết quả của một số kỹ thuật xét nghiệm di truyền y học.	Kiến thức	4
CLO3	Xác định được cơ chế phát sinh một số tính trạng, bệnh tật di truyền thường gặp ở người.	Kiến thức	4
CLO4	Phân tích các quy luật di truyền một số tính trạng, bệnh tật di truyền thường gặp ở người	Kỹ năng	3
CLO5	Thực hiện và quan sát tiêu bản trên kính hiển vi.	Kỹ năng	4
CLO6	Phát triển năng lực phân tích cơ chế phát sinh bệnh di truyền ở người trên nguyên lý sinh học và di truyền y học	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Cấu trúc tế bào	2	4
Bài 2	Một số hoạt động của tế bào	4	8
Bài 3	Cơ sở vật chất và cơ chế di truyền cấp độ phân tử	4	8
Bài 4	Đột biến gen và đột biến nhiễm sắc thể	3	6
Bài 5	Một số kỹ thuật và xét nghiệm sinh học phân tử, sinh học tế bào	5	10
Bài 6	Các qui luật di truyền tính trạng, bệnh tật ở người	5	10
Bài 7	Một số bệnh học di truyền phân tử	4	8
Bài 8	Một số bệnh học di truyền nhiễm sắc thể	3	6
Tổng cộng		30	60

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Cách sử dụng kính hiển vi quang học và cách thực hiện tiêu bản tạm thời để quan sát hình thể tế bào thực vật và động vật	5	5	
Bài 2	Nguyên phân và sự trao đổi nước, các chất hoà tan qua màng tế bào thực vật, động vật	5	5	
Bài 3	Xét nghiệm nhiễm sắc thể đồ ở người	5	5	
Bài 4	Đột biến gen và nhiễm sắc thể	5	5	
Bài 5	Một số tính trạng, bệnh tật di truyền ở người	5	5	
Bài 6	Một số xét nghiệm dùng trong chẩn đoán một số bệnh tật di truyền	5	5	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng powerpoint
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm	Các vấn đề, câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Bài tập nhóm	Bài tập/bài báo khoa học, bài báo cáo
4	Dạy qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng, video,
2	Phương pháp cầm tay chỉ việc	Phương pháp cầm tay chỉ việc	Kính hiển vi, dụng cụ thí nghiệm
3	Đóng vai	Đóng vai	Tình huống

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Hoàn thành câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi ngắn trong tài liệu tự học.
- Xem video và trả lời câu hỏi.
- Thực hiện báo cáo (seminar) bằng file Microsoft Powerpoint theo chủ đề được định hướng hoặc chủ đề sinh viên đề xuất có liên quan đến nội dung học.
- Làm bài kiểm tra nhanh về nội dung liên quan tự học.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Cao Thị Tài nguyên (2021), <i>Giáo trình Sinh học và Di truyền, Bộ môn Sinh học – Di truyền</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002106
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Xuân Hưng và cộng sự (2019), <i>Sinh Học Phân Tử Của Tế Bào (Tập 4) – Cấu Trúc Và Chức Năng Của Tế Bào</i> , Nhà xuất bản trẻ.	YCT.030937
2. Peter Turnpenny, Sian Ellard, Ruth Cleaver (2017), <i>Emery's Elements of Medical Genetics</i> , New York, Elsevier.	YCTS.06363
3. Thomas D Pollard; William C Earnshaw; Jennifer Lippincott-Schwartz; Graham T Johnson (2017), <i>Cell biology</i> , Philadelphia, PA : Elsevier.	YCTS.03931

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	File báo cáo Microsoft Powerpoint
Bài tập theo chủ đề	MCQ/Mức độ đủ và đúng bài tập	Quyển bài tập theo chủ đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Hỏi đáp/trả lời nhanh	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	10%
		Đánh giá tự học	10%
		Bài kiểm tra trên lớp/ Báo cáo nhóm	10%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	I	-	-	-	-	-	-	-
CLO2	I	I	I	I	I	I	I	R	I
CLO3	-	I	I	I	I	I	I	R	I
CLO4	I	I	R	I	I	-	I	M,A	M,A
CLO5	-	-	-	I	-	-	-	-	-
CLO6	-	-	I	I	I	-	I	I	M
Học phần	I	I	R	I	I	I	I	M,A	M,A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Thuyết trình ngắn gián đoạn - Đặt câu hỏi	M	M	M	I	-	M
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	M	M	M	M	-	I
Bài tập nhóm - Bài tập nhóm	-	R	R	M	-	R
Dạy qua tình huống - Học qua tình huống	I	M	I	R	-	R
Phương pháp Peyton	-	-	-	-	M	-
Cầm tay chỉ việc	-	-	-	-	M	-
Đóng vai	-	-	-	-	M	-

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs					
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO6
Điểm danh	I	I	I	I	A	-
Hỏi đáp/trả lời nhanh	M	R	R	R	I	R
Thực hành	-	-	-	-	M	-
Đánh giá tự học	I	I	I	I	-	R
Kiểm tra tại lớp	M	M	R	R	M	M
Bài kiểm tra trên lớp/ Báo cáo nhóm	-	I	I	R	-	-
Trắc nghiệm	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs					
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO6
Bài 1	M	-	-	-	-	-
Bài 2	M,A	-	-	-	-	-
Bài 3	M, A	-	I	-	-	I
Bài 4	R	I	I	I	-	I
Bài 5	I	I	I	I	-	I
Bài 6	R	R	M	R	M	R
Bài 7	I	I	M	R	M	M
Bài 8	I	I	M	M	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học			
	Thuyết trình ngắn gọn đoạn - Đặt câu hỏi	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	Bài tập nhóm - Bài tập nhóm	Dạy qua tình huống - Học qua tình huống
Bài 1	X	-	-	-
Bài 2	X	X	-	-
Bài 3	X	-	-	-
Bài 4	X	X	-	X

Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Trắc nghiệm	Đánh giá tự học	Bài kiểm tra trên lớp/Báo cáo nhóm	Khác (điểm danh, hỏi đáp/trả lời nhanh,...)
Bài 1	X	X	-	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Cao Thị Tài Nguyên



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

LÝ SINH
BIOPHYSICS

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0403

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Vật Lý – Lý Sinh

Khoa: Khoa học cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Lý Sinh trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hiện đại về vật lý có nhiều ứng dụng trong y học như nhiệt động lực học ở cơ thể sống, cơ sinh học, sự vận chuyển vật chất qua màng tế bào, sóng âm – siêu âm, điện sinh học, quang sinh học, phóng xạ sinh học và nguyên tắc vật lý của một số kỹ thuật chẩn đoán và điều trị trong y học. Phương pháp giảng dạy là thuyết trình, seminar, thảo luận nhóm và bài tập nhóm. Học phần cung cấp kiến thức nền tảng để học tập tốt các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành tiếp theo trong chương trình đào tạo Răng Hàm Mặt; góp phần giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực Lý sinh trong quá trình học tập, nghiên cứu và hành nghề trong tương lai.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức lý sinh cơ bản và hiện đại về nhiệt động lực học ở cơ thể sống, cơ sinh học, sự vận chuyển vật chất qua màng tế bào, sóng âm – siêu âm, điện sinh học, quang sinh học, phóng xạ sinh học và nguyên tắc vật lý của một số kỹ thuật chẩn đoán, điều trị y học.

3.2. Khả năng vận dụng các kiến thức lý sinh để phân tích và giải thích các quy luật, hiện tượng và quá trình xảy ra trong cơ thể sống, các nguyên lý của một số kỹ thuật chẩn đoán và điều trị.

3.3. Khả năng thực hiện, xử lý, phân tích và giải thích được các kết quả thực hành lý sinh.

3.4. Góp phần hình thành và phát triển tư duy khoa học, các kỹ năng mềm và thái độ tích cực trong học tập và nghiên cứu cho sinh viên.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nhận thức đúng tầm quan trọng của vật lý trong y học, góp phần hình thành tư duy khoa học cho người học.	Thái độ	2
CLO2	Thực hiện, xử lý, phân tích và giải thích được các kết quả thực hành lý sinh và góp phần phát triển một số kỹ năng mềm.	Kỹ năng	3
CLO3	Trình bày kiến thức và quy luật vật lý có nhiều ứng dụng trong y học như nhiệt động lực học ở cơ thể sống, cơ sinh học, sự vận chuyển vật chất qua màng tế bào, sóng âm – siêu âm, điện sinh học, quang sinh học, phóng xạ sinh học.	Kiến thức	2
CLO4	Vận dụng các kiến thức lý sinh để giải thích các cơ chế, hiện tượng và quá trình xảy ra ở cơ thể sống.	Kiến thức	3
CLO5	Phân tích nguyên tắc cấu tạo và hoạt động của một số thiết bị chẩn đoán và điều trị trong y học.	Kiến thức	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu học phần. Sự biến đổi năng lượng trên cơ thể sống	4	8
Bài 2	Đòn bẩy ở cơ thể sống	2	4
Bài 3	Cơ học chất lưu ở cơ thể sống	3	6
Bài 4	Sự vận chuyển vật chất qua màng	2	4
Bài 5	Sóng âm, siêu âm và ứng dụng	4	8
Bài 6	Điện và sự sống	4	8
Bài 7	Ánh sáng và cơ thể sống	4	8
Bài 8	Bức xạ ion hóa và cơ thể sống	4	8
Bài 9	Ứng dụng một số kỹ thuật Vật lý nguyên tử và hạt nhân vào y sinh học	3	6
	Tổng cộng	30	60

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Đo lường cơ bản. Xác định khối lượng riêng của vật rắn	5	5	
Bài 2	Máy quang phổ hấp thụ phân tử. Xác định nồng độ dung dịch	5	5	
Bài 3	Xác định độ nhớt của chất lỏng bằng phương pháp Stokes	5	5	
Bài 4	Nghiên cứu hiệu ứng Doppler trong không khí	5	5	
Bài 5	Khảo sát sự hấp thụ của sóng siêu âm trong không khí. Xác định gia tốc trọng trường bằng con lắc đơn	5	5	
Bài 6	Quang hình học – Xác định tiêu cự thấu kính	5	5	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Báo cáo chuyên đề	Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề
4	Bài tập	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập	Bài tập

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành tại phòng thí nghiệm theo phương pháp Payton	Thực hiện quy trình thí nghiệm, thu thập – xử lý số liệu thực nghiệm, viết báo cáo kết quả thực hành, thảo luận nhóm	Bài giảng thực hành, bảng kiểm
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Phương pháp Payton	Thao tác trên phần mềm mô	Phần mềm mô phỏng,

		phỏng, ghi số liệu, xử lý và phân tích kết quả, thảo luận nhóm và viết báo cáo.	bài giảng.
4	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Thuyết trình: Đọc bài giảng và tài liệu tham khảo, đặt câu hỏi.
- Thảo luận nhóm: Đọc bài giảng và tài liệu tham khảo, họp nhóm thảo luận.
- Báo cáo chuyên đề: Thảo luận nhóm, viết báo cáo chuyên đề và thuyết trình bài báo cáo
- Bài tập: Giải bài tập, trình bày bài giải chi tiết, trả lời các câu hỏi lượng giá.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Lê Hữu Phước (2020), <i>Giáo trình Lý Sinh</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.001880
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Phan Sỹ An, Nguyễn Văn Thiện, Nguyễn Quốc Trân, Nguyễn Hữu Trí, Phan Thị Lê Minh, Đoàn Thị Giáng Hương và Nguyễn Thanh Thủy (2019), <i>Lý sinh y học</i> , NXB Y Học, Hà Nội.	YCT.033184
2. Gauri Misra (2017), <i>Springer</i> , Introduction to Biomolecular Structure and Biophysics	YCTS.08809
3. Claudia Tanja Mierke (2020), <i>Springer</i> , Cellular Mechanics and Biophysics: Structure and Function of Basic Cellular Components Regulating Cell Mechanics	YCTS.08811

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bộ câu hỏi và các vấn đề cần giải quyết. Giảng viên đánh giá theo rubric và đáp án.	Báo cáo kết quả tự học
Báo cáo chuyên đề	Rubric đánh giá và đáp án	Bài báo cáo, bài thuyết trình

Bài tập theo chủ đề	Rubric đánh giá và đáp án	Bài nộp bài tập theo chủ đề
---------------------	---------------------------	-----------------------------

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh và câu hỏi ngắn/trắc nghiệm	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	20%
		Seminar	
		Câu hỏi ngắn, MCQ	
	Bài tập tự học		
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Thi trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R	-	-	-	-	-	-
CLO2	I	I	M,A	R	-	-	-	I	-
CLO3	I	R	R	I	I	I	-	I	-
CLO4	I	I	R	I			-	-	-
CLO5	I	I	R	I	I	I	-	-	-
Học phần	I	R	M,A	R	I	I	-	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	I	M	M	M
Thảo luận nhóm - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	R	I	R	M	R
Báo cáo chuyên đề - Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	R	I	R	M	M
Bài tập - Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập	M	R	M	R	R

Phương pháp Payton	M	M	I	M	M
--------------------	---	---	---	---	---

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Điểm danh và câu hỏi ngắn	R	I	I	I	I
Thực hành	R	M	R	R	R
Seminar	R	R	N	R	M
Kiểm tra tại lớp	I	I	R	I	I
Kết quả tự học	I	I	I	I	I
Thi kết thúc học phần	R	I	M	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	M	M	I
Bài 2	I	I	M	M	I
Bài 3	I	M	M	M	I
Bài 4	I	R	M	M	M
Bài 5	I	M	M	M	M
Bài 6	I	M	M	M	M
Bài 7	I	M	M	M	M
Bài 8	I	M	M	M	M
Bài 9	I	R	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học	Thuyết trình - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Thảo luận nhóm - Trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm theo nhóm	Báo cáo chuyên đề - Thực hiện chuyên đề	Bài tập - Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập	Thực hành - Thực hiện thí nghiệm và viết báo cáo kết quả
Bài 1	X	X	-	X	X
Bài 2	X	-	-	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	-

Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	-
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	-
Bài 9	X	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP kiểm tra đánh giá Bài giảng	Điểm danh và câu hỏi ngắn	Thực hành	Seminar	Kiểm tra tại lớp	Kết quả tự học	Thi kết thúc học phần
Bài 1	X	X	-	X	X	X
Bài 2	X	X	-	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	-	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	-	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X		X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Lê Hữu Phước



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

HÓA HỌC
CHEMISTRY

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0201

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Hóa học

Khoa: Khoa Khoa học cơ bản

2. Mô tả học phần

Hóa học là học phần cung cấp kiến thức cơ bản cho người học về cấu tạo nguyên tử, phân tử, liên kết hóa học, các nguyên lý cơ bản của nhiệt động hóa học; cân bằng hóa học; dung dịch các chất không điện ly, các chất điện ly, dung dịch keo; điện hóa học; danh pháp, tính chất, phương pháp điều chế, ứng dụng y sinh học của các đơn chất, hợp chất phổ biến. Sử dụng đa dạng phương pháp giảng dạy như thuyết trình ngắn gọn, bài tập giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm nhằm đạt chuẩn đầu ra, mục tiêu đào tạo. Học phần cung cấp kiến thức nền tảng để học tập tốt các học phần chuyên ngành tiếp theo trong chương trình đào tạo Răng hàm mặt, góp phần giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hóa học trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và hành nghề trong tương lai.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Các kiến thức cơ bản về cấu tạo, đặc điểm, tính chất, phương pháp điều chế, ứng dụng và ý nghĩa y sinh học của một số hợp chất hóa học vô cơ, hữu cơ thông dụng.

3.2 Khả năng vận dụng kiến thức hóa học giải thích được các hiện tượng tự nhiên, các quá trình sinh hóa xảy ra trong cơ thể sống.

3.3 Thái độ đúng đắn và nhận thức được tầm quan trọng, mối liên quan của hóa học trong lĩnh vực khoa học sức khỏe.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày được cấu tạo nguyên tử, sự biến thiên tính chất của các nguyên tố trong bảng hệ thống tuần hoàn. Nhận dạng các loại liên kết hóa học.	Kiến thức	2
CLO2	Tính toán được hiệu ứng nhiệt sinh ra từ các quá trình hóa học. Giải thích một số cân bằng hóa học trong cơ thể sống.	Kiến thức	3
CLO3	Phân biệt được các loại dung dịch, tính toán được các đại lượng có liên quan đến dung dịch. Phân tích quá trình hình thành hạt keo, điện tích hạt keo. Giải thích được hiện tượng keo tụ.	Kiến thức Kỹ năng	2 3
CLO4	Trình bày được nguyên tắc cấu tạo và hoạt động của pin điện hóa. Tính toán được các đại lượng liên quan tới pin điện.	Kiến thức	2
CLO5	Phân tích, diễn giải được cấu tạo, danh pháp, tính chất, phương pháp điều chế, ứng dụng y sinh học của các kim loại, phi kim điển hình và các hợp chất của chúng. Thực hiện được các phương pháp điều chế kim loại, phi kim điển hình trong phòng thí nghiệm.	Kiến thức Kỹ năng	3 2
CLO6	Phân tích, diễn giải được cấu tạo, danh pháp, tính chất, phương pháp điều chế, ứng dụng y sinh học của các hợp chất hữu cơ thông dụng.	Kiến thức Kỹ năng	3 2
CLO7	Vận dụng được các kiến thức hóa học làm nền tảng để học tập tốt các môn cơ sở ngành, chuyên ngành Răng hàm mặt; có ý thức đúng về môn học từ đó có tinh thần tích cực trong học tập và nghiên cứu.	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu về học phần; Cấu tạo nguyên tử và liên kết hóa học	4	8
Bài 2	Nhiệt động hóa học	4	8

Bài 3	Dung dịch	6	12
Bài 4	Điện hóa học	2	4
Bài 5	Các nguyên tố kim loại	4	8
Bài 6	Các nguyên tố phi kim	2	4
Bài 7	Hydrocarbon	2	4
Bài 8	Dẫn xuất hydrocarbon	6	12
	Tổng cộng	30	60

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Cách sử dụng một số dụng cụ trong phòng thí nghiệm	5	5	
Bài 2	Chuẩn độ dung dịch	5	5	
Bài 3	Khảo sát ảnh hưởng của nồng độ, nhiệt độ và chất xúc tác đến tốc độ phản ứng	5	5	
Bài 4	Phản ứng vô cơ	5	5	
Bài 5	Định tính nhóm chức hữu cơ; Đồng phân cis-trans	5	5	
Bài 6	Định tính ion	5	5	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi, lắng nghe, trả lời câu hỏi	Bài giảng PowerPoint
2	Bài tập giải quyết vấn đề	Mô tả tình huống, nghiên cứu tài liệu, làm bài tập	Bài tập
3	Thảo luận nhóm	Thảo luận nhóm lớn	Câu hỏi thảo luận

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp cầm tay chỉ	Phương pháp cầm tay chỉ việc,	Bài giảng thực

	việc, thực hành tại phòng thí nghiệm	thao tác trên dụng cụ và thiết bị, viết bài báo cáo kết quả thực hành	hành, dụng cụ thí nghiệm
2	Bài tập giải quyết vấn đề	Làm bài tập tình huống	Bài tập
3	Thảo luận nhóm	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Câu hỏi thảo luận

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Hướng dẫn cách tìm tài liệu, giải quyết vấn đề.
- Thảo luận nhóm.
- Làm bài tập.
- Trả lời câu hỏi hướng dẫn tự học.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Thị Thu Trâm (2020), <i>Giáo trình hóa học</i> , Bộ môn Hóa học, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002037
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Thị Thu Trâm (2020), <i>Giáo trình hóa hữu cơ</i> , Nhà xuất bản Y học, TP. Hồ Chí Minh.	GT.002034
2. Zuzana Országhová, Ingrid Žitňanová et al (2018), <i>Textbook of medical chemistry</i> , Comenius University in Bratislava, Slovakia.	YCTS.08791
3. Susan M. Young, William J. Vining, Roberta Day and Beatrice Botch (2017), <i>General chemistry: Atoms First</i> , Cengage Learning, USA.	YCTS.08792

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Làm bài tập nhóm	Chấm bài tập theo đáp án	Bản báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh, tham gia phát biểu	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn, MCQ	20%
Bài tập tự học			
Lượng giá	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

kết thúc			
-----------------	--	--	--

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	I	R	-	-	-	-	-	-
CLO2	I	I	R	-	-	-	-	-	-
CLO3	I	I	R	I	-	-	-	-	-
CLO4	I	I	R	I	-	-	-	-	-
CLO5	I	I	R	I	-	-	-	I	-
CLO6	I	I	R	I	R	-	I	I	-
CLO7	I	I	R	I	I	I	I	I	I
Học phần	I	I	R	I	R	I	I	I	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn gián đoạn	I	I	I	I	I	I	I
Bài tập giải quyết vấn đề	I	I	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	I	I	I	I	I	I	I
Phương pháp cầm tay chỉ việc, thực hành tại phòng thí nghiệm	R	R	R	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Điểm danh	I	I	I	I	I	I	I
Tham gia phát biểu	I	I	I	I	I	I	I

Câu hỏi ngắn, MCQ	I	I	I	I	I	I	I
Bài tập tự học	I	I	I	I	I	I	I
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài 1	R	-	I	I	I	-	I
Bài 2	I	R	-	I	-	-	I
Bài 3	-	-	R	I	-	-	R
Bài 4	I	-	I	R	I	-	I
Bài 5	I	-	-	-	R	-	I
Bài 6	I	-	-	-	R	-	I
Bài 7	-	I	-	-	-	R	R
Bài 8	-	I	-	-	-	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Bài tập giải quyết vấn đề	Thảo luận nhóm	Phương pháp cầm tay chỉ việc, thực hành tại phòng thí nghiệm
	Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Tham gia phát biểu	Câu hỏi ngắn, MCQ	Bài tập tự học	Trắc nghiệm
	Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X

Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Nguyễn Thị Thu Trâm



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TIN HỌC ỨNG DỤNG
APPLIED INFORMATICS

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0406

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Tin học

Khoa: Khoa học Cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Tin học ứng dụng là học phần cơ sở quan trọng trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong y học. Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về các phần mềm xử lý thống kê; thực hiện được các thao tác tìm kiếm thông tin y học trên mạng Internet và sử dụng phần mềm trích dẫn tài liệu tham khảo. Sử dụng đa dạng phương pháp giảng dạy như thuyết trình ngắn gián đoạn, bài tập giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm nhằm đạt chuẩn đầu ra, mục tiêu đào tạo. Học phần giúp cho người học có khả năng sử dụng máy tính làm công cụ học tập, xử lý số liệu, quản lý và trích dẫn tài liệu tham khảo.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức cơ bản về ứng dụng công nghệ thông tin trong thao tác chuyên ngành.

3.2. Kỹ năng thực hiện được các thao tác tìm kiếm, xử lý và quản lý thông tin chuyên ngành.

3.3. Nhận thức đúng đắn về vai trò, ý nghĩa ứng dụng phần mềm thống kê trong các nghiên cứu y học và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong nghề nghiệp.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày được chức năng, cơ chế hoạt động của Internet và thực hiện được thao tác tìm kiếm thông tin trên Internet.	Kiến thức	2
CLO2	Thực hiện được các thao tác trích dẫn tài liệu tham khảo bằng phần mềm EndNote.	Kiến thức	3
CLO3	Mô tả được cấu trúc, các thành phần chính của phần mềm SPSS.	Kiến thức	3
CLO4	Trình bày được cách sử dụng các lệnh cơ bản của SPSS để tóm tắt, mô tả tập dữ liệu thông qua lập bảng, vẽ biểu đồ và tính các tham số đặc trưng; xác định khoảng tin cậy, kiểm định giả thuyết thống kê.	Kiến thức	3
CLO5	Thực hiện và phiên giải được kết quả trong bài toán ước lượng thống kê, bài toán kiểm định các giả thuyết nghiên cứu cho biến số định tính và biến số định lượng, bài toán tương quan và hồi quy bằng phần mềm SPSS.	Kỹ năng	3
CLO6	Thực hiện được việc nhập số liệu nghiên cứu từ các phiếu điều tra, hồ sơ bệnh án, số liệu báo cáo.	Kỹ năng	3
CLO7	Sẵn sàng ứng dụng tin học trong học tập và thực hành nghề nghiệp.	Thái độ	2

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Tìm kiếm tài liệu y khoa	2	5	4
Bài 2	Quản lý và trích dẫn tài liệu tham khảo bằng phần mềm EndNote	2	5	4
Bài 3	Quản lý số liệu với SPSS và phân tích thống kê mô tả cho biến định tính	3	6	6

Bài 4	Phân tích thống kê suy luận cho biến định tính	2	3	4
Bài 5	Phân tích thống kê mô tả cho biến định lượng	2	4	4
Bài 6	Phân tích thống kê suy luận cho biến định lượng	2	4	4
Bài 7	Hồi qui và tương quan	2	3	4
	Tổng cộng	15	30	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng PowerPoint
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ	Bài tập
3	Bài tập nhóm	Bài tập nhóm	Các vấn đề, câu hỏi
4	Trò chơi	Trò chơi	Trình bày/phân tích vấn đề theo chủ đề

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp Peyton (Peyton's approach)	Phương pháp Peyton (Peyton's approach)	Bài giảng, Video
2	Bài tập giải quyết vấn đề	Bài tập giải quyết vấn đề	Bài tập, câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Thảo luận nhóm, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi

6. 2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Học dựa trên vấn đề
- Tự đọc tài liệu

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Tấn Đạt (2021), <i>Giáo trình tin học ứng dụng</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002043
Tài liệu hướng dẫn tự học	

1. Lưu Ngọc Hoạt (2017), <i>Phân tích và trình bày kết quả nghiên cứu</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.036676
2. Hoàng Đình Huệ (2017), <i>Toán học và thống kê trong khoa học y tế</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.026408
3. Ronald D. Yockey (2016), <i>SPSS DEMYSTIFIED A Step-by-Step Guide to Successful Data Analysis</i> , Pearson Education, Inc.	YCTS.08798

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề
Học qua E-Learning	MCQ	Bài tập trên E-Learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Thăm dò ý kiến	5%
		Bài kiểm tra nhanh	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	10%
		Câu hỏi ngắn, MCQ	10%
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

CLOs \ PLOs	PLOs								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
CLO2	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
CLO3	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
CLO4	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
CLO5	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R

CLO6	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
CLO7	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R
Học phần	R	M,A	R	R	I	I	I	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương Pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Thăm dò ý kiến	I	I	I	I	I	I	I
Bài kiểm tra nhanh	M	M	M	M	M	M	M
Thực hành	M	M	M	M	M	M	M
Nộp sản phẩm học tập	M	M	R	R	M	R	R
Trắc nghiệm	I	I	I	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thăm dò ý kiến	I	I	I	I	I	I	I
Bài kiểm tra nhanh	M	M	M	M	M	M	M
Thực hành	M	M	M	M	M	M	M
Nộp sản phẩm học tập	M	M	R	R	M	R	R
Trắc nghiệm	I	I	I	R	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
	Bài 1	R	I	R	I	R	R
Bài 2	R	R	R	I	R	R	R
Bài 3	I	R	R	I	R	R	R
Bài 4	I	I	R	R	R	R	R
Bài 5	I	I	R	R	R	R	R
Bài 6	I	I	R	R	R	R	R
Bài 7	I	I	R	R	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn gọn	Nêu vấn đề	Bài tập nhóm	Trò chơi
	Bài 1		X	X	X
Bài 2		X	X	X	X
Bài 3		X	X	X	X
Bài 4		X	X	X	X
Bài 5		X	X	X	X
Bài 6		X	X	X	X
Bài 7		X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Kiểm tra đánh giá	Thăm dò ý kiến	Nộp sản phẩm học tập	Thực hành	Bài kiểm tra nhanh	Trắc nghiệm
	Bài 1		X	X	X	X
Bài 2		X	X	X	X	X
Bài 3		X	X	X	X	X
Bài 4		X	X	X	X	X
Bài 5		X	X	X	X	X

Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Dương Quốc Thanh



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

XÁC SUẤT – THỐNG KÊ Y HỌC
PROBABILITY – MEDICAL STATISTICS

1. Thông tin chung

Mã học phần: CB0401

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 02

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 30

Lý thuyết: 30

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Toán

Khoa: Khoa học Cơ bản

2. Mô tả học phần

Học phần Xác suất - Thống kê y học là môn cơ sở của khối ngành khoa học sức khỏe. Học phần này giới thiệu các kiến thức cơ bản về xác suất phục vụ cho thống kê, các khái niệm cơ bản trong thống kê, các phương pháp thu thập và trình bày dữ liệu; ước lượng tham số của tổng thể bằng khoảng tin cậy đối xứng; kiểm định giả thuyết một mẫu, hai mẫu và nhiều mẫu độc lập; phân tích phương sai, phân tích hồi quy và tương quan giữa 2 biến ngẫu nhiên. Nội dung học phần làm nền tảng để giải thích ý nghĩa của các thông số khi phân tích số liệu thống kê trong nghiên cứu khoa học sức khỏe.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

- 3.1. Kiến thức cơ bản về xác suất phục vụ cho thống kê.
- 3.2. Khái niệm cơ bản trong thống kê, các phương pháp thu thập và trình bày dữ liệu.
- 3.3. Kỹ năng giải bài toán ước lượng, kiểm định giả thuyết về tham số của tổng thể và xác định cỡ mẫu nghiên cứu.
- 3.4. Cách giải bài toán kiểm định phi tham số và phân tích phương sai; Cách xác định phương trình hồi quy tuyến tính, đánh giá hệ số tương quan thực nghiệm và dự báo khoảng giá trị dựa trên mô hình hồi quy.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Giải bài toán xác suất cơ bản và giải thích kết quả dựa trên giá trị của xác suất	Kiến thức	3
CLO2	Phân loại luật phân phối xác suất và tính được các đặc trưng số của biến ngẫu nhiên; trình bày được một số dạng phân phối xác suất thường gặp.	Kiến thức	3
CLO3	Trình bày các phương pháp thu thập, trình bày dữ liệu, phân phối tham số trên mẫu	Kiến thức	2
CLO4	Tính khoảng tin cậy của các tham số trên một mẫu, hai mẫu; xác định được cỡ mẫu với độ tin cậy và sai số tối đa	Kỹ năng	3
CLO5	Giải bài toán kiểm định của các tham số trên một mẫu, hai mẫu và thực hiện được phép kiểm khi bình phương, phép kiểm ANOVA	Kỹ năng	3
CLO6	Xác định phương trình hồi quy tuyến tính, đánh giá hệ số tương quan thực nghiệm và dự báo khoảng giá trị dựa trên mô hình hồi quy.	Kỹ năng	3
CLO7	Sẵn sàng ứng dụng kiến thức đã học trong học tập và thực hành nghề nghiệp	Thái độ	2

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu học phần			
Phần 1: Xác suất			
Bài 1	Xác suất	4	8
Bài 2	Phân phối xác suất của biến ngẫu nhiên	4	8
Phần 2: Thống kê			
Bài 3	Giới thiệu thống kê - Thu thập, trình bày dữ liệu - Phân bố của các tham số trên mẫu	4	8
Bài 4	Ước lượng tham số tổng thể	4	8
Bài 5	Kiểm định giả thuyết thống kê	7	14
Bài 6	Phép kiểm phi tham số	2	4

Bài 7	Phân tích phương sai	2	4
Bài 8	Hồi quy và tương quan	3	6
	Tổng cộng	30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Làm test	Trả lời câu hỏi	Bộ câu hỏi
3	Hỏi đáp nhanh	Trả lời câu hỏi, động não	Bộ câu hỏi
4	Nêu vấn đề	Nghiên cứu tài liệu, giải quyết vấn đề	Vấn đề
5	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Bài tập

6. 2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Thuyết trình: Đọc bài giảng và tài liệu tham khảo, đặt câu hỏi.
- Thảo luận nhóm: Đọc bài giảng và tài liệu tham khảo, họp nhóm thảo luận.
- Bài tập: Giải bài tập, trình bày bài giải chi tiết, trả lời các câu hỏi lượng giá.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Võ Văn Tài, Trần Trương Ngọc Bích (đồng chủ biên) (2020), <i>Giáo trình Xác suất – Thống kê y học</i> , Bộ môn Toán, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002111
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Phan Dũng (2018), <i>Xác suất và thống kê</i> , NXB Y học, Hà Nội.	YCT.032116
2. Klaus Krickeberg, Phan Vũ Diễm Hằng, Hoàng Đình Huệ (2017), <i>Toán học và thống kê trong khoa học y tế</i> , NXB Y học, Hà Nội.	YCT.026408

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề
Học qua E-Learning	MCQ	Bài tập trên E-Learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Trả lời ngắn, trắc nghiệm	
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra tự luận/trắc nghiệm tại lớp	20%
		Kết quả tự học	
Lượng giá kết thúc học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	-	-	-	-	I	I
CLO2	I	I	I	-	-	-	-	I	I
CLO3	I	M	R	-	-	-	-	I	I
CLO4	I	M	R	-	-	-	-	I	I
CLO5	I	M	R	-	-	-	-	I	I
CLO6	I	M	R	-	-	-	-	I	I
CLO7	I	R	R	-	-	-	-	I	I
Học phần	I	M	R	-	-	-	-	I	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn gọn đoạn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	R	M	M	M	R
Làm test - Trả lời câu hỏi	M	M	R	M	M	R	R
Hỏi đáp nhanh - Trả lời câu hỏi, động não	M	M	M	R	R	R	R
Nêu vấn đề - Nghiên cứu tài liệu, giải quyết vấn đề	R	R	R	M	M	M	R
Bài tập nhóm - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	I	I	I	M	M	I	I

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Điểm danh	I	I	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R	R	R
Tự luận/trắc nghiệm tại lớp	M	M	R	R	R	R	R
Đánh giá tự học	R	R	M	M	M	I	I
Thi kết thúc học phần: trắc nghiệm	M	M	M	M	M	R	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	M	R	R	-	-	-	I
Bài 2	M	M	R	I	-	-	I
Bài 3	-	-	M	M	M	-	R
Bài 4	-	I	M	M	R	R	R
Bài 5	-	I	R	R	M	R	R
Bài 6	-	I	I	-	M	-	R

Bài 7	-	I	R	-	M	-	R
Bài 8	-	I	I	M	M	M	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Làm test - Trả lời câu hỏi	Hỏi đáp nhanh - Trả lời câu hỏi, động não	Nêu vấn đề - Nghiên cứu tài liệu, giải quyết vấn đề	Bài tập nhóm - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
Bài 1	X	X	X		
Bài 2	X	X	X		
Bài 3	X	X	X		
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X				
Bài 7	X			X	
Bài 8	X	X		X	

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Tự luận/trắc nghiệm tại lớp	Đánh giá tự học	Thi kết thúc học phần: trắc nghiệm
Bài 1	X	X		X
Bài 2	X	X		X
Bài 3	X		X	X
Bài 4	X		X	X
Bài 5	X		X	X
Bài 6	X		X	X
Bài 7	X		X	X

Bài 8	X		X	X
-------	---	--	---	---

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Thu Trâm

Phan Thị Tuyết Nhung



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TÂM LÝ Y HỌC – ĐẠO ĐỨC Y HỌC
MEDICAL PSYCHOLOGY – MEDICAL ETHICS

1. Thông tin chung

Mã học phần: YT0401

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 02

Thực hành: 00

Phân bố thời gian (tiết): 30

Lý thuyết: 30

Thực hành: 00

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phân tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Tổ chức và Quản lý y tế

Khoa: Y tế công cộng

2. Mô tả học phần

Học phần Tâm lý y học – Đạo đức y học nhằm mô tả các hiện tượng tâm lý con người, ứng dụng các kiến thức và kỹ năng tâm lý học vào việc tiếp cận, quan sát, giao tiếp trong thực hành y tế với bệnh nhân và đồng nghiệp; trình bày các khái niệm, nguyên tắc đạo đức cơ bản trong thực hành y khoa, những quy định về đạo đức khi tiến hành nghiên cứu khoa học, nghĩa vụ của người cán bộ y tế đối với bệnh nhân và xã hội. Thông qua phương pháp giảng dạy trực tiếp và E-learning, sinh viên có thêm kiến thức, kỹ năng về lĩnh vực tâm lý và nắm được những quy định đạo đức y học trong môi trường làm thực hành lâm sàng và nghiên cứu khoa học.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức cơ bản về tâm lý y học, tầm quan trọng của tác động tâm lý tới sức khỏe.

3.2. Những kỹ năng cơ bản trong tiếp xúc với bệnh nhân, với cộng đồng và đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.

3.3. Kỹ năng phân tích được mối liên quan giữa đạo đức chung và đạo đức nghề Y, những khía cạnh đạo đức trong nghiên cứu y học và y tế.

3.4. Kiến thức về nội dung đặc trưng của đạo đức người thầy thuốc, phân đấu để trở thành người thầy thuốc có đủ phẩm chất đạo đức.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Giải thích được vai trò của tâm lý, mối quan hệ giữa hoạt động tâm lý và hoạt động của cơ thể, các hiện tượng tâm lý trong đời sống và hoạt động y tế	Kiến thức	3
CLO2	Trình bày được khái niệm cơ bản về những hiện tượng tâm lý của người	Kiến thức	4
CLO3	Trình bày đặc điểm, các yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý con người theo từng thời kỳ phát triển và đặc điểm tâm lý của bệnh nhân	Kiến thức	3
CLO4	Trình bày được một số vấn đề tâm lý thường gặp và áp dụng được một số liệu pháp tâm lý đơn giản	Kiến thức	3
CLO5	Mô tả được đặc điểm của hoạt động giao tiếp và phân tích được các vấn đề chính trong mối quan hệ giữa thầy thuốc với bệnh nhân, với đồng nghiệp và với cộng đồng xã hội	Kiến thức	3
CLO6	Trình bày và nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức và đạo đức y học, các lời thề y học.	Kiến thức Thái độ	2 2
CLO7	Trình bày được các nguyên tắc chính của đạo đức trong nghiên cứu y sinh học, một số quy định cơ bản về đạo đức trong nghiên cứu.	Kiến thức Thái độ	2 2

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Nhập môn tâm lý và sức khỏe	2	4

Bài 2	Cơ sở sinh lý của tâm lý	2	4
Bài 3	Các hiện tượng tâm lý	4	8
Bài 4	Stress và ứng phó với stress	2	4
Bài 5	Tâm lý học lứa tuổi	2	4
Bài 6	Tâm lý bệnh nhân và bệnh y sinh	2	4
Bài 7	Tâm lý trong giao tiếp	2	4
Bài 8	Liệu pháp tâm lý	2	4
Bài 9	Giới thiệu về đạo đức học	2	4
Bài 10	Đại cương về đạo đức y học và đạo đức người thầy thuốc Việt Nam	4	8
Bài 11	Các mối quan hệ cơ bản của đạo đức y học	6	12
Tổng cộng		30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Bài giảng
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm	Các vấn đề, câu hỏi
4	Nghiên cứu tài liệu	Nghiên cứu tài liệu học tập và tài liệu tham khảo	Tài liệu hướng dẫn tự học

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống cá nhân.
- Phân tích các tình huống cụ thể theo nhóm.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Phạm Thị Tâm (2020), <i>Giáo trình Tâm lý y học</i> , Bộ môn Tổ chức và Quản lý y tế, Khoa Y tế công cộng, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002100

2. Phạm Thị Tâm (2020), <i>Giáo trình đạo đức y học</i> , Bộ môn Tổ chức và Quản lý y tế, Khoa Y tế công cộng, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002101
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Cảnh Bình (2019), <i>Tâm lý học đám đông</i> , NXB Y Học, Hà Nội.	YCT.034075
2. Nguyễn Thị Minh Hằng (2020), <i>Giáo trình tâm lý học lâm sàng</i> , NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.	YCT.035056
3. Trần Thị Hồng Lê (2019), <i>Giáo dục đạo đức cho sinh viên ngành y khu vực nam bộ Việt Nam hiện nay</i> , NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội	YCT.030056

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Giảng viên chấm điểm bài tập nhóm: Sinh viên học bài và thiết kế câu hỏi MCQ-s đánh giá cho từng bài học.	Phiếu trả lời câu hỏi của sinh viên
Báo cáo	Giảng viên giới thiệu chuyên đề và trả lời vấn đáp	Phiếu trả lời câu hỏi của sinh viên
Bài tập theo chủ đề	Giảng viên chấm điểm bài tập nhóm: Sinh viên học bài và thiết kế câu hỏi MCQ-s đánh giá cho từng bài học.	Quyển MCQ-s thiết kế

8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	8%
		Phát biểu trên lớp	2%
	Kiểm tra thường xuyên	Các sản phẩm tự học	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R	I	I	I	I	I	I
CLO2	I	I	R	R	R	R	R	R	I
CLO3	R	I	I	I	I	I	I	I	I
CLO4	R	I	R	I	I	I	I	I	I
CLO5	R	I	R	R	R	R	R	M,A	I
CLO6	M	I	I	I	I	I	I	R	R
CLO7	R	I	I	R	R	R	R	R	R
Học phần	R	I	R	R	R	I	R	M,A	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs							
Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn gián đoạn – Đặt câu hỏi	M	R	M	R	R	M	M
Hỏi đáp nhanh – Động não nhanh	R	R	I	R	M	R	M
Nêu vấn đề – Thảo luận nhóm	R	M	R	R	I	I	M
Nghiên cứu tài liệu – Nghiên cứu tài liệu học tập và tài liệu tham khảo	I	R	I	R	I	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Điểm danh	I	I	I	I	I	I	I
Phát biểu trên lớp	R	R	R	R	R	R	R
Các sản phẩm tự học	R	R	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài 1	M	R	R	M	M	I	I
Bài 2	M	R	R	R	R	I	I
Bài 3	M	M	M	R	R	I	I
Bài 4	R	R	R	M	M	R	R
Bài 5	R	M	R	M	M	R	R
Bài 6	R	R	M	M	M	R	R
Bài 7	R	M	M	R	M	R	R
Bài 8	R	M	M	M	R	R	R
Bài 9	I	I	I	R	R	M	M
Bài 10	I	I	M	R	R	M	M
Bài 11	R	R	R	R	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP dạy – học	Thuyết trình ngắn gọn đoạn – Đặt câu hỏi	Hỏi đáp nhắn – Động não nhanh	Nêu vấn đề – Thảo luận nhóm	Nghiên cứu tài liệu – Nghiên cứu tài liệu học tập và tài liệu tham khảo
	Bài 1		X	X	
Bài 2		X	X	X	X

Bài 3	X	X		
Bài 4	X	X		
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Phát biểu trên lớp	Các sản phẩm tự học	Trắc nghiệm
Bài giảng				
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Minh Hữu

Trương Trần Nguyên Thảo



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SỨC KHỎE
HEALTH SCIENTIFIC RESEARCH METHODS**

1. Thông tin chung

Mã học phần: YT0121

Tổng số tín chỉ: 01

Lý thuyết: 01

Thực hành: 00

Phân bố thời gian (tiết): 15

Lý thuyết: 15

Thực hành: 00

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Dịch tễ học

Khoa Y tế công cộng

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp các kiến thức về nội dung cơ bản về nghiên cứu khoa học sức khỏe như: giới thiệu về nghiên cứu khoa học, xác định phân tích vấn đề nghiên cứu, mục tiêu, biến số nghiên cứu, tổng quan tài liệu, thiết kế nghiên cứu, cách chọn mẫu nghiên cứu, phân tích số liệu, trình bày và báo cáo kết quả, vấn đề đạo đức trong nghiên cứu. Thông qua phương pháp giảng dạy trực tiếp và E-learning, học phần giúp người học ứng dụng được các kiến thức đã học trong việc thực hiện nghiên cứu khoa học, phát triển nghề nghiệp.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về các nội dung cơ bản trong nghiên cứu khoa học sức khỏe, các loại thiết kế nghiên cứu trong y học.

3.2. Kiến thức về cách viết đề cương, báo cáo của nghiên cứu khoa học sức khỏe.

3.3. Kỹ năng thực hiện xây dựng đề cương, thu thập số liệu, phân tích và viết báo cáo nghiên cứu khoa học sức khỏe.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày được các nội dung cơ bản của hoạt động nghiên cứu khoa học	Kiến thức	4
CLO2	Phân tích được các loại hình nghiên cứu thích hợp sử dụng trong nghiên cứu y sinh học và y tế công cộng	Kiến thức	4
CLO3	Xác định được vấn đề sức khỏe ưu tiên cần tiến hành nghiên cứu trong y học	Kiến thức; kỹ năng	4 3
CLO4	Xây dựng được mục tiêu và biến số nghiên cứu	Kiến thức; kỹ năng	4 3
CLO5	Xây dựng đề cương, thu thập số liệu, phân tích và viết báo cáo nghiên cứu khoa học sức khỏe	Kiến thức; kỹ năng	4 3
CLO6	Nhận ra được tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học trong công tác chăm sóc sức khỏe	Thái độ	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần			
1	Đại cương về nghiên cứu phương pháp nghiên cứu khoa học trong y học, Đạo đức trong nghiên cứu y tế	2		4
2	Xác định và phân tích vấn đề nghiên cứu	1		2
3	Mục tiêu, biến số nghiên cứu	2		4
4	Tổng quan tài liệu	2		4
5	Thiết kế nghiên cứu	2		4
6	Mẫu và phương pháp chọn mẫu	2		4
7	Kỹ thuật và công cụ thu thập số liệu	1		2
8	Các sai số trong nghiên cứu khoa học, phân tích số liệu và trình bày kết quả nghiên cứu	2		4

9	Cách viết đề cương nghiên cứu, báo cáo khoa học	1		2
	Tổng	15		30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Bài tập tự học	Phân chia bài tập, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	Bài tập

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Dịch tễ học (2021), <i>Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học sức khỏe</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.001980
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Văn Tuấn (2016), <i>Phân tích dữ liệu với R – lần thứ nhất</i> , Nhà xuất bản Tổng hợp, TP.HCM.	YCT.023808
2. Bruce (2018), <i>Quantitative methods for health research: a practical interactive guide to epidemiology and statistics - 2nd ed</i> , Wiley, Hoboken, NJ	YCTS.03947
3. David Machin (2018), <i>Sample Sizes for Clinical, Laboratory and Epidemiology Studies - 4th ed</i> , Wiley-Blackwell	YCTS.07909

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề	Chấm điểm quyền chuyên đề	Quyền chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Lượng giá cuối bài	10%
		Kết quả tự học	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, tự luận	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	I	I	I	I	R	I
CLO2	I	I	I	I	I	I	I	R	I
CLO3	I	I	I	I	I	I	I	R	I
CLO4	I	I	I	I	I	I	I	R,A	I
CLO5	I	I	I	I	I	I	I	R	I
CLO6	I	I	I	I	I	I	I	R	I
Học phần	I	I	I	I	I	I	I	R,A	I

2. Ma trận tương thích phương pháp giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

CLOs \ Phương pháp dạy học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Thuyết trình ngắn- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	M	M	M	M
Thảo luận nhóm-Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	R	M	M	M	M	R
Bài tập tự học-Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập	R	M	M	M	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

PP Kiểm tra đánh giá	CLOs					
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Chấm điểm bài tập tự học	R	M	M	M	M	R
Thi tự luận	M	M	M	M	M	M
Thi trắc nghiệm	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs					
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Bài 1	M	I	I	I	I	M
Bài 2	I	I	M	I	M	R
Bài 3	I	I	I	M	M	R
Bài 4	I	I	R	I	M	R
Bài 5	I	M	I	I	M	R
Bài 6	I	I	I	I	M	R
Bài 7	I	I	I	I	M	M
Bài 8	I	I	I	M	M	M
Bài 9	I	I	I	M	M	M
Bài 10	I	I	I	M	M	M
Bài 11	I	R	R	R	M	R
Bài 12	I	R	R	R	M	M
Bài 13	I	I	I	I	M	M

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Phương pháp Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Thảo luận nhóm- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Bài tập tự học- Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X

Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X
Bài 13	X	X	X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Đánh giá tự học	Thi tự luận
Bài 1		X	X	X
Bài 2		X	X	X
Bài 3		X	X	X
Bài 4		X	X	X
Bài 5		X	X	X
Bài 6		X	X	X
Bài 7		X	X	X
Bài 8		X	X	X
Bài 9		X	X	X
Bài 10		X	X	X
Bài 11		X	X	X
Bài 12		X	X	X
Bài 13		X	X	X

TL.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ TRƯỞNG KHOA

PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Minh Hữu

Lê Minh Hữu



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

KHOA HỌC HÀNH VI & GIÁO DỤC SỨC KHỎE
BEHAVIORAL SCIENCE AND HEALTH EDUCATION

1. Thông tin chung

Mã học phần: YT0408

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 02

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 30

Lý thuyết: 30

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn Tổ chức & Quản lý y tế

Khoa: Y tế Công cộng

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản về truyền thông giáo dục sức khỏe (TT GDSK); lý thuyết về hành vi sức khỏe, các nguyên tắc chính, các phương pháp, phương tiện TT-GDSK; các kỹ năng cần rèn luyện trong TT-GDSK; lập kế hoạch, giám sát và đánh giá các hoạt động chương trình giáo dục nâng cao sức khỏe thông qua các phương pháp dạy – học tích cực như nêu vấn đề, thảo luận nhóm. Học phần này giúp sinh viên vận dụng kiến thức, ứng dụng tốt các kỹ năng TTGDSK trong hoạt động chuyên môn sau này để góp phần chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng.

3. Mục tiêu đào tạo

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức cơ bản về truyền thông GDSK và các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến hành vi sức khỏe, mô hình lý thuyết về hành vi.

3.2. Kiến thức về một số nguyên tắc và các nội dung chính trong truyền thông GDSK

3.3. Kỹ năng ứng dụng được một số phương pháp và kỹ năng truyền thông GDSK

3.4. Kiến thức và kỹ năng trong lập kế hoạch thực hiện, giám sát và đánh giá công tác GDSK tại cơ sở.

4. Chuẩn đầu ra

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày được các khái niệm cơ bản, vị trí, vai trò của GDSK trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và trách nhiệm thực hiện GDSK.	Kiến thức	2
CLO2	Giải thích được khái niệm hành vi sức khỏe, các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi, các mô hình lý thuyết giải thích hành vi sức khỏe.	Kiến thức	3
CLO3	Phân tích được các yêu cầu làm cho quá trình truyền thông có hiệu quả.	Kiến thức	3
CLO4	Liệt kê được những cơ sở khoa học, các nguyên tắc cơ bản trong GDSK, nội dung cơ bản của từng vấn đề cần truyền thông GDSK.	Kiến thức	2
CLO5	Ứng dụng được các phương pháp, phương tiện và kỹ năng cơ bản trong TTGDSK.	Kiến thức; Kỹ năng;	3 4
CLO6	Xác định các nguyên tắc cơ bản và các bước trong quy trình lập kế hoạch GDSK vào việc lập một bản kế hoạch hoạt động TTGDSK tại cơ sở.	Kiến thức Kỹ năng	3 4
CLO7	Trình bày được các khái niệm về giám sát và đánh giá một chương trình GDSK	Kiến thức	2

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Khái niệm về truyền thông GDSK	3	6
Bài 2	Hành vi sức khỏe – Một số lý thuyết về hành vi cá nhân	4	8
Bài 3	Quá trình truyền thông và các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình truyền thông	3	6
Bài 4	Các nguyên tắc trong giáo dục sức khỏe	3	6
Bài 5	Các nội dung truyền thông GDSK	3	6

Bài 6	Phương pháp và phương tiện truyền thông GDSK	4	8
Bài 7	Kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe	3	6
Bài 8	Lập kế hoạch và quản lý các hoạt động TTGDSK	4	8
Bài 9	Giám sát và đánh giá các hoạt động truyền thông GDSK	3	6
	Tổng cộng	30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Bài giảng
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm	Các vấn đề, câu hỏi
4	Nghiên cứu tài liệu	Nghiên cứu tài liệu học tập và tài liệu tham khảo	Tài liệu hướng dẫn tự học

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tự đọc tài liệu, ghi chú lại những nội dung quan trọng, những vấn đề khó hiểu... chuẩn bị câu hỏi.

- Xây dựng câu hỏi trắc nghiệm các nội dung trong bài học.
- Nghiên cứu tình huống (nghiên cứu cá nhân hoặc làm việc nhóm).
- Nghiên cứu tài liệu, phân tích tình huống, ra quyết định giải quyết vấn đề.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Tổ Chức và Quản lý y tế – Trường ĐHYD Cần Thơ (2020), <i>Khoa học hành vi và giáo dục sức khỏe 1</i>	GT.002093
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Bộ môn Tổ Chức và Quản lý y tế – Trường ĐHYD Cần Thơ (2020), <i>Giám sát và đánh giá các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe</i> (TLDT.0036)	TLDT.0036
2. Bộ môn Tổ Chức và Quản lý y tế – Trường ĐHYD Cần Thơ (2020), <i>Lập kế hoạch và quản lý các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe</i> (TLDT.0035)	TLDT.0035

3. Bộ môn Tổ Chức và Quản lý y tế – Trường ĐHYD Cần Thơ (2020), Kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe (TLDT.0034)	TLDT.0034
--	-----------

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Giảng viên chấm điểm bài tập nhóm: sinh viên học bài và thiết kế câu hỏi MCQ-s đánh giá cho từng bài học	Bộ câu hỏi MCQs từng bài học
Bài tập nhóm	Giảng viên chấm điểm bài tập nhóm: sinh viên làm bài tập theo chủ đề.	Bài báo cáo chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	8%
		Phát biểu trên lớp	2%
	Kiểm tra thường xuyên	Bài tập nhóm	20%
		Kiểm tra tại lớp	
Kết quả tự học			
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	M	I	R	I	I	I	I	M	M
CLO2	R	R	R	R,A	R	R	R	M	R
CLO3	M	R	R	R	R	R	R	M	R
CLO4	R	I	R	R	M	M	R	M	R
CLO5	R	R	M,A	R,A	M	M	M	M,A	R
CLO6	R	R	M,A	R	I	R	I	M,A	M
CLO7	R	R	R	R	I	I	I	M	M
Học phần	M	R	M,A	R,A	M	M	R	M,A	M

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Thuyết trình ngắn gián đoạn - Đặt câu hỏi	R	M	M	M	M	M	M
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	I	R	M	M	M	M	M
Hỏi đáp nhanh - Động não nhanh	I	M	R	M	M	M	M
Nghiên cứu tài liệu - Nghiên cứu tài liệu học tập và tài liệu tham khảo	M	M	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
	Điểm danh	I	I	I	I	I	I
Phát biểu trên lớp	R	R	R	R	R	R	R
Bài tập nhóm	M	M	M	M	M	M	R
Kiểm tra tại lớp	R	R	R	M	M	M	R
Kết quả tự học	R	R	M	M	M	M	R
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
	Bài 1	M	I	R	I	I	I
Bài 2	I	M	R	R	R	R	R
Bài 3	R	R	M	R	R	R	R
Bài 4	I	R	R	M	R	R	R
Bài 5	I	R	R	M	R	R	R
Bài 6	R	R	R	R	M	R	R
Bài 7	R	R	R	R	M	R	R
Bài 8	I	R	R	R	R	M	R
Bài 9	I	R	R	R	R	R	M

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	Nghiên cứu tài liệu	Hỏi đáp nhẹ

Bài 1	X	-	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	-	X	X
Bài 4	X	-	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng / PP Kiểm tra đánh giá	Phát biểu trên lớp	Trắc nghiệm	Kiểm tra tự học	Bài tập nhóm	Kiểm tra tại lớp
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Trần Nguyên Thảo



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

GIẢI PHẪU I
Giải phẫu chi trên, chi dưới, đầu mặt cổ
ANATOMY I
Upper limb, Lower limb, Head & Neck

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0101

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Giải phẫu

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Giải phẫu I là học phần mở đầu trong các học phần giải phẫu nhằm giới thiệu cho sinh viên nắm được vị trí và tầm quan trọng của giải phẫu học trong khối ngành khoa học sức khỏe nói chung và y học nói riêng, định nghĩa, phạm vi và cách gọi tên trong giải phẫu học, các phương tiện và phương pháp học giải phẫu. Sinh viên được học lý thuyết về cấu tạo tứ chi, đầu mặt cổ của cơ thể bình thường và thực hành trên mô hình, xác ướp để mô tả vị trí, hình thể ngoài, hình thể trong và mối liên của xương, cơ, mạch máu và thần kinh của tứ chi, đầu mặt cổ.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về hình thái, cấu, tạo, mối liên quan giữa các chi tiết, cơ quan ở vùng chi trên, chi dưới và đầu mặt cổ.

3.2. Kỹ năng xác định các mốc giải phẫu trên cơ thể, từ đó ứng dụng vào thăm khám, chẩn đoán lâm sàng ở vùng chi trên, chi dưới, đầu mặt cổ.

3.3. Kỹ năng xác định các vị trí trọng yếu và liên quan giải phẫu ở chi trên, chi dưới, đầu mặt cổ từ đó thực hiện các thủ thuật, phẫu thuật trên lâm sàng, hạn chế tai biến.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Có thái độ tôn trọng ngành học, môn học, xác ướp và tiêu bản học tập.	Thái độ	3
CLO2	Kể tên theo vị trí, lớp các thành phần cấu thành chi trên, chi dưới, đầu mặt cổ.	Kiến thức Kỹ năng	2 2
CLO3	Mô tả hình thể và liên quan theo vùng của chi trên, chi dưới, đầu mặt cổ.	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO4	Hệ thống được kiến thức về nguyên ủy, đường đi, phân nhánh, vùng cấp máu, chi phối của mạch máu, thần kinh vùng chi trên, chi dưới, đầu mặt cổ.	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO5	Mô tả hình thể, cấu tạo, liên quan, cấp máu, và chi phối của các cơ quan vùng đầu mặt cổ.	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO6	So sánh đặc điểm giải phẫu của chi trên, chi dưới.	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO7	Vận dụng đặc điểm giải phẫu để giải thích các biểu hiện lâm sàng và cơ chế một số chấn thương thường gặp trên lâm sàng vùng chi trên, chi dưới, đầu mặt cổ.	Kiến thức Kỹ năng	4 4

5. Nội dung

TT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
Bài 1	Nhập môn Giải Phẫu Học	1	0	2
Chương 1: Chi trên – Chi dưới				
Bài 2	Đại cương hệ vận động	1	0	2
Bài 3	Xương khớp chi trên	2	3	4
Bài 4	Nách và đám rối thần kinh cánh tay	2	2	4
Bài 5	Cánh tay và khuỷu	2	2	4
Bài 6	Cẳng tay – Bàn tay	2	2	4

Bài 7	Xương khớp chi dưới	2	3	4
Bài 8	Mông và đám rối thần kinh thắt lưng - cùng	2	2	4
Bài 9	Đùi và Gối	2	2	4
Bài 10	Cẳng chân – Bàn chân	2	2	4
Chương 2: Đầu mặt cổ				
Bài 11	Xương khớp đầu mặt cổ	2	3	4
Bài 12	Cơ, mạc đầu mặt cổ	2	2	4
Bài 13	Cơ quan vùng đầu mặt cổ	4	3	8
Bài 14	Mạch, thần kinh đầu mặt cổ	2	2	4
Bài 15	Cơ quan thị giác – Cơ quan tiền đình ốc tai	2	2	4
	Tổng cộng	30	30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, giải đáp thắc mắc	Các vấn đề, câu hỏi
3	Hỏi đáp nhanh	Nêu câu hỏi cho cả lớp, có thời gian suy nghĩ ngắn	Các vấn đề, câu hỏi
4	Dạy-học dựa vào bằng chứng	Nêu câu hỏi, tìm bằng chứng, thẩm định bằng chứng	Các vấn đề, câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Bài tập nhóm	Báo cáo, phân tích chuyên đề, tìm và sắp hình ảnh, clip 3D theo nội dung chuyên đề, thảo luận	Chuyên đề 3D
2	Động não nhanh	Nêu câu hỏi, nói nhanh ý nghĩ mới xuất hiện, nhiều người nói đồng thời	Mô hình, hình chụp

3	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Slide, mô hình
---	--------------------	--------------------	----------------

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- GV nêu mục tiêu, SV tìm, đọc và trả lời các nội dung tự học, nộp.
- GV giao hình ảnh, SV vẽ và nộp.
- Tham khảo bài giảng trên hệ thống e-learning, chuẩn bị nội dung trả lời cho bài mới.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Văn Lâm (2021), <i>Giải Phẫu học</i> , tập 1, NXB Y học TP.HCM.	YCT.032356
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Quang Quyền và Phạm Đăng Diệu (2019), <i>Atlas Giải Phẫu Người</i> (bản dịch tiếng Việt), NXB Y học TP HCM.	YCT.023756
2. Lê Văn Cường (2019), <i>Bài giảng Giải Phẫu Học</i> , tập 1, NXB Y học TP HCM.	YCT.018269
3. Phạm Đăng Diệu (2018), <i>Giải Phẫu Chi trên Chi dưới và Giải Phẫu Đầu mặt cổ</i> , NXB Y học TP HCM.	YCT.017567
4. Drake, Richard R (2010), <i>Gray's anatomy for students</i> , Philadelphia, PA: Churchill Livingstone.	YCT.001800
5. Frank M. Netter (2018), <i>Atlas of Human Anatomy</i> , 7th, Elsevier, Philadelphia.	YCTS.03054

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Câu hỏi ngắn, trắc nghiệm, vẽ hình	Đánh giá thang điểm 10 bài tập nhóm, hình vẽ	Phiếu trả lời Hình vẽ
Học e-learning	MCQ, câu hỏi ngắn	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh bằng MCQ	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra thực hành	30%
		Điểm chuyên đề nhóm	10%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	55%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	M	-	R	-	-	-	-	M	I
CLO2	R	I	M	R	R	R	I	R	I
CLO3	R	I	M	R	R	R	I	R	I
CLO4	R	I	M	R	R	R	I	R	I
CLO5	R	I	M	R	R	R	I	R	I
CLO6	R	I	M	R	R	R,A	I	R,A	I
CLO7	R	R	M	M,A	M,A	M,A	R	M,A	I
Học phần	M	R	M	M,A	M,A	M,A	R	M,A	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương Pháp dạy – học	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình	R	M	M	M	M	M	M
Thảo luận	M	M	M	M	M	M	M
Báo cáo chuyên đề	M	M	M	M	M	M	M
Thực hành tại phòng thực tập	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A

Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	R	M	M	M	M	M	M
Học E-learning	R	R	R	R	R	R	R
Thảo luận	M	M	M	M	M	M	M
Nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo	R	R	R	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Kiểm tra đầu/cuối giờ	M	M	M	M	M	M	R
Trả lời ngắn tại lớp	M	M	M	M	M	M	M
Đánh giá tự học	R	M	M	M	M	M	M
Kiểm tra thực tập	I	M	M	M	M	M	R
Thi trắc nghiệm	M	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài 1	M	R	R	R	R	R	R
Bài 2	R	M	R	R	R	M	M
Bài 3	R	R	M	R	R	M	M
Bài 4	R	R	R	R	R	M	M
Bài 5	R	R	R	M	M	M	M
Bài 6	R	R	R	R	R	M	M
Bài 7	R	M	R	R	R	I	M
Bài 8	R	M	M	M	M	I	M
Bài 9	R	M	M	M	R	I	M
Bài 10	R	M	M	M	R	I	M

Bài 11	R	M	R	R	R	I	M
Bài 12	R	M	M	M	M	I	M
Bài 13	R	M	M	M	R	I	M
Bài 14	R	M	M	M	R	I	M
Bài 15	R	M	M	M	R	I	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Báo cáo chuyên đề
Bài 1	X	X	-
Bài 2	X	X	-
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X
Bài 13	X	X	X
Bài 14	X	X	X
Bài 15	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Trả lời ngắn tại lớp	Kiểm tra thực tập
Bài 1	X	X	X	-

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Trả lời ngắn tại lớp	Kiểm tra thực tập
Bài 2	X	X	X	-
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

GIẢI PHẪU II
Giải phẫu ngực - bụng, thần kinh trung ương
ANATOMY II
Thorax – Abdomen, Cerebral & Spinal cord

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0102

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Giải phẫu

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Giải phẫu II là học phần giới thiệu cho sinh viên về vị trí, hình thể ngoài, hình thể trong, cấu tạo và mối liên quan của các cấu trúc thuộc hệ thần kinh trung ương, các cơ quan tại vùng ngực, bụng trong cơ thể người. Sinh viên được học lý thuyết và thực hành trên mô hình, xác ướp để nắm vững kiến thức các thành phần trong hệ thần kinh trung ương, cơ quan trong lồng ngực, ổ bụng từ đó làm nền tảng để học tốt những học phần sau.

3. Mục tiêu đào tạo

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về hình thái, cấu, tạo, mối liên quan giữa các chi tiết, cơ quan ở vùng ngực, bụng và thần kinh trung ương.

3.2. Kỹ năng xác định các mốc giải phẫu trên cơ thể, từ đó ứng dụng vào các nghiệm pháp thăm khám, chẩn đoán lâm sàng ở vùng ngực, bụng và thần kinh trung ương.

3.3. Kỹ năng xác định các vị trí trọng yếu ở vùng ngực, bụng, thần kinh trung ương từ đó thực hiện các thủ thuật trên lâm sàng, hạn chế tai biến.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Có thái độ tôn trọng ngành học, môn học, bệnh nhân và tiêu bản học tập.	Thái độ	3
CLO2	Kể tên theo vị trí, lớp các thành phần ở ngực, bụng và thần kinh trung ương	Kiến thức	2
		Kỹ năng	2
CLO3	Mô tả hình thể và liên quan theo vùng ở ngực, bụng và thần kinh trung ương.	Kiến thức	3
		Kỹ năng	3
CLO4	Hệ thống được kiến thức về nguyên ủy, đường đi, phân nhánh, vùng cấp máu, chi phối của mạch máu, thần kinh vùng ngực, bụng và thần kinh trung ương	Kiến thức	3
		Kỹ năng	3
CLO5	Mô tả hình thể, cấu tạo, liên quan, cấp máu và chi phối của các cơ quan trong ổ bụng, lồng ngực.	Kiến thức	3
		Kỹ năng	3
CLO6	So sánh đặc điểm giải phẫu của lồng ngực và ổ bụng.	Kiến thức	4
		Kỹ năng	3
CLO7	Vận dụng đặc điểm giải phẫu để giải thích các biểu hiện lâm sàng và cơ chế một số bệnh lý thường gặp trên lâm sàng tại ngực, bụng và thần kinh trung ương.	Kiến thức	4
		Kỹ năng	4

5. Nội dung

TT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
Chương 1: Ngực – Bụng				
Bài 1	Xương khớp thân	2	2	4
Bài 2	Cơ thân, cơ hoành, ống bẹn, đáy chậu	2	3	4
Bài 3	Tim	2	2	4
Bài 4	Phổi, màng phổi – Trung thất	2	2	4
Bài 5	Phúc mạc	1	1	2
Bài 6	Dạ dày, khối tá tụy	2	2	4

TT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
Bài 7	Ruột non, ruột già	2	2	4
Bài 8	Gan, đường mật, lách	2	2	4
Bài 9	Thận, niệu quản, bàng quang, niệu đạo	2	3	4
Bài 10	Cơ quan sinh dục	3	3	6
Chương 2: Thần kinh trung ương				
Bài 11	Tủy sống	2	2	4
Bài 12	Thân não, tiểu não – Bán cầu đại não, gian não	4	4	8
Bài 13	Màng mạch não tủy	1	1	2
Bài 14	Các dây thần kinh sọ	2	1	4
Bài 15	Thần kinh tự chủ - đường dẫn truyền thần kinh	1	0	2
	Tổng cộng	30	30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, giải đáp thắc mắc	Các vấn đề, câu hỏi
3	Hỏi đáp nhanh	Nêu câu hỏi cho cả lớp, có thời gian suy nghĩ ngắn	Các vấn đề, câu hỏi
4	Dạy-học dựa vào bằng chứng	Nêu câu hỏi, tìm bằng chứng, thẩm định bằng chứng	Các vấn đề, câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Bài tập nhóm	Báo cáo, phân tích chuyên đề, tìm và sắp hình ảnh, clip 3D theo nội dung chuyên đề, thảo luận	Chuyên đề 3D
2	Động não nhanh	Nêu câu hỏi, nói nhanh ý nghĩ mới xuất hiện, nhiều người nói đồng thời	Mô hình, hình chụp
3	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Slide, mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- GV nêu mục tiêu, SV tìm, đọc và trả lời các nội dung tự học, nộp
- GV giao hình ảnh, SV vẽ và nộp
- Tham khảo bài giảng trên hệ thống e-learning, chuẩn bị nội dung trả lời cho bài mới

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Văn Lâm (2021), <i>Giải Phẫu học</i> , tập 2, NXB Y học TP.HCM.	YCT.032347
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Quang Quyền và Phạm Đăng Diệu (2019), <i>Atlas Giải Phẫu Người</i> (bản dịch tiếng Việt), NXB Y học TP HCM.	YCT.023756
2. Lê Văn Cường (2019), <i>Bài giảng Giải Phẫu Học</i> , tập 2, NXB Y học TP HCM.	YCT.018305
3. Phạm Đăng Diệu (2018), <i>Giải Phẫu Ngược bụng</i> , NXB Y học TP HCM.	YCT.012095
4. Drake, Richard R (2010), <i>Gray's anatomy for students</i> , Philadelphia, PA: Churchill Livingstone.	YCT.001800
5. Frank M. Netter (2018), <i>Atlas of Human Anatomy, 7th</i> , Elsevier, Philadelphia	YCTS.03054

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Câu hỏi ngắn, trắc nghiệm, vẽ hình	Đánh giá thang điểm 10 bài tập nhóm, hình vẽ	Phiếu trả lời Hình vẽ
Học e-learning	MCQ, câu hỏi ngắn	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh bằng MCQ	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra thực hành	30%
		Điểm chuyên đề nhóm	10%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	55%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	M	-	R	-	-	-	-	M	I
CLO2	R	I	M	R	R	R	I	R	I
CLO3	R	I	M	R	R	R	I	R	I
CLO4	R	I	M	R	R	R	I	R	I
CLO5	R	I	M	R	R	R	I	R	I
CLO6	R	I	M	R	R	R,A	I	R,A	I
CLO7	R	R	M	M,A	M,A	M,A	R	M,A	I

Học phần	M	R	M	M,A	M,A	M,A	R	M,A	I
-----------------	----------	----------	----------	------------	------------	------------	----------	------------	----------

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình	R	M	M	M	M	M	M
Thảo luận	M	M	M	M	M	M	M
Báo cáo chuyên đề	M	M	M	M	M	M	M
Thực hành tại phòng thực tập	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A
Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	R	M	M	M	M	M	M
Học E-learning	R	R	R	R	R	R	R
Thảo luận	M	M	M	M	M	M	M
Nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo	R	R	R	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Kiểm tra đầu/cuối giờ	M	M	M	M	M	M	R
Trả lời ngắn tại lớp	M	M	M	M	M	M	M
Đánh giá tự học	R	M	M	M	M	M	M
Kiểm tra thực tập	I	M	M	M	M	M	R
Thi trắc nghiệm	M	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài 1	M	R	R	R	R	R	R
Bài 2	R	M	R	R	R	M	M

Bài 3	R	R	M	R	R	M	M
Bài 4	R	R	R	R	R	M	M
Bài 5	R	R	R	M	M	M	M
Bài 6	R	R	R	R	R	M	M
Bài 7	R	M	R	R	R	I	M
Bài 8	R	M	M	M	M	I	M
Bài 9	R	M	M	M	R	I	M
Bài 10	R	M	M	M	R	I	M
Bài 11	R	M	R	R	R	I	M
Bài 12	R	M	M	M	M	I	M
Bài 13	R	M	M	M	R	I	M
Bài 14	R	M	M	M	R	I	M
Bài 15	R	M	M	M	R	I	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Báo cáo chuyên đề
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X
Bài 13	X	X	X
Bài 14	X	X	X

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Báo cáo chuyên đề
Bài 15	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Trả lời ngắn tại lớp	Kiểm tra thực tập
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

MÔ PHÔI
HISTOLOGY & EMBRYOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0201

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Sinh học và di truyền

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Mô Phôi

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Mô Phôi là một học phần cơ sở của ngành Răng Hàm Mặt, gồm hai phần là Mô học và Phôi thai học. Phần mô học mô tả cấu tạo hình thái vi thể, siêu vi thể của các tế bào, mô và cơ quan trong cơ thể người; giải thích mối liên quan giữa cấu tạo và chức năng của các cơ quan trong cơ thể người bình thường. Phần phôi thai học mô tả quá trình phát sinh và phát triển bình thường của phôi và các cơ quan của phôi thai; giải thích sự hình thành một số dị dạng bẩm sinh thường gặp ở người. Các phương pháp dạy và học gồm: thuyết trình ngắn, hỏi đáp nhanh, động não... giúp người học đạt mục tiêu học tập một cách tối ưu.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về cấu tạo hình thái của các tế bào, các mô và cơ quan trong cơ thể người bình thường ở mức độ vi thể, siêu vi thể.

3.2. Khả năng giải thích được tính phù hợp giữa cấu tạo với chức năng của tế bào và mô trong cơ thể người.

3.3. Kiến thức về sự phát sinh và phát triển bình thường của phôi, các lá phôi, các phần phụ phôi thai và các cơ quan trong cơ thể người.

3.4. Khả năng giải thích được sự hình thành một số dị dạng bẩm sinh thường gặp ở người.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nhận dạng được cấu trúc mô học người trên tiêu bản nhuộm H&E bằng kính hiển vi quang học	Kiến thức	4
		Thái độ	2
		Kỹ năng	2
CLO2	Giải thích được tính phù hợp giữa cấu tạo với chức năng của từng loại mô và cơ quan trong cơ thể người	Kiến thức	5
		Thái độ	2
CLO3	Phân tích được một vài ứng dụng cấu tạo mô học trong ứng dụng chẩn đoán và điều trị lâm sàng	Kiến thức	4
		Thái độ	3
CLO4	Trình bày được sự hình thành và phát triển bình thường của phôi, các lá phôi, các phần phụ phôi thai và một số cơ quan trong cơ thể người	Kiến thức	4
		Thái độ	2
		Kỹ năng	2
CLO5	Giải thích được sự hình thành một số dị dạng bẩm sinh thường gặp trên lâm sàng	Kiến thức	4
		Thái độ	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	SỐ TIẾT		
		LT	TH	Tự học
Phần 1. Mô học				
Bài 1	Bài mở đầu về Mô học	1		1
Bài 2	Biểu mô	2	3	3
Bài 3	Mô liên kết	2	2	3
Bài 4	Mô cơ & Mô thần kinh	2	3	3
Bài 5	Hệ tim mạch & hệ thần kinh	2	3	3
Bài 6	Hệ hô hấp	1	2	2
Bài 7	Hệ tiêu hóa	2	5	3
Bài 8	Hệ tiết niệu & Hệ nội tiết	2	4	6
Bài 9	Hệ sinh dục	2	4	2
Bài 10	Các cơ quan tạo máu và miễn dịch	2	2	2

Bài 11	Da và các cấu trúc phụ	1	2	2
Phần 2. Phôi thai học				
Bài 12	Bài mở đầu về Phôi thai học	1		1
Bài 13	Sự tạo phôi và phát triển đến giai đoạn phôi ba lá	2		6
Bài 14	Sự tạo và phát triển các phần phụ phôi thai	2		6
Bài 15	Sự tạo và phát triển của hệ tim mạch	2		5
Bài 16	Sự tạo và phát triển của hệ hô hấp & hệ tiêu hóa	2		6
Bài 17	Sự tạo và phát triển của hệ tiết niệu-sinh dục	2		6
	Tổng cộng	30	30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Nghe giảng Đặt câu hỏi	Bài giảng powerpoint, video
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Các vấn đề, câu hỏi
4	Bài tập nhóm dạng kiến thức		Chuyên đề (nhiệm vụ) Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn kết hợp trình chiếu phân tích tiêu bản mẫu	Nhìn, lắng nghe, trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi	Kính hiển vi truyền hình, tiêu bản mẫu, bài giảng thực tập
2	Dạy - học kỹ năng qua mô phỏng và dạy - học thực hành trên Lab: Quy trình ba bước học qua mô phỏng		Kính hiển vi quang học, bộ tiêu bản mô vùi nên, bài tập
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Học e-learning: bài giảng trên hệ thống E-learning, xem hình ảnh vi thể trên máy tính, atlas và sưu tầm từ internet.

- Học nhóm: thảo luận nhóm và báo cáo.
- Làm bài tập theo chủ đề, bài tập vẽ hình.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Võ Huỳnh Trang, Nguyễn Văn Đồi (2021), <i>Mô Phôi</i> , nhà xuất bản Y Học, Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ.	YCT.034272
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Trần Công Toại (2018), <i>Mô học</i> , nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TP Hồ Chí Minh	YCT.032015
2. Trần Công Toại (2018), <i>Phôi thai học</i> , nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TP Hồ Chí Minh	YCT.032011
3. Anthony L. Mescher (2018), <i>Junqueira's Basis Histology: Text and Atlas, 15th edition</i> , Mc Graw Hill	YCTS.08519
4. Leslie P.Gartner (2018), <i>Color Atlas and text of Histology, 7th edition</i> , Wolters Kluwer.	YCTS.08509
5. T.W. Sadler (2019), <i>Langman's medical embryology</i> , 14th edition, L.Williams & Wikins	YCTS.08539

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Câu hỏi ngắn / vấn đề	Phiếu trả lời, bài báo cáo, video ghi lại buổi học
Học e-learning	Trắc nghiệm	Phiếu trả lời trực tuyến
Bài tập theo chủ đề	Báo cáo trực tiếp Câu hỏi ngắn	Powerpoint Bảng tự chấm

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh, bài tập tự học	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, chuyên đề	15%
		Kiểm tra thực tập	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Thi trắc nghiệm, Tự luận	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO1	R	-	R,A	R,A	-	-	-	-	-
CLO2	-	I	R,A	-	I,A	-	-	R	-
CLO3	-	I	R,A	-	I,A	-	-	R	-
CLO4	-	I	R,A	-	I,A	-	-	R	-
CLO5	-	I	R,A	-	I,A	-	-	R	-
Học phần	R	I	R,A	R,A	I,A	-	-	R	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
	Thuyết trình ngắn gián đoạn - Nghe giảng; Đặt câu hỏi		M,A	M,A	M,A	M,A
Hỏi đáp nhanh - Động não nhanh		R,A	R,A	R,A	R,A	R,A
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ		R,A	R,A	R,A	R,A	R,A
Bài tập nhóm dạng kiến thức		-	R,A	R,A	R,A	R,A
Thuyết trình ngắn gián đoạn kết hợp trình chiếu phân tích tiêu bản mẫu - Nhìn, lắng nghe, trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi		M,A	M,A	-	-	-

Dạy - học kỹ năng qua mô phỏng và dạy - học thực hành trên Lab: Quy trình ba bước học qua mô phỏng	M,A	R,A	-	-	-
Học E-learning	R	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Điểm danh	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	R	R	R	R	R
Chuyên đề	R	R	R	R	R
Bài tập tự học	R	R	R	R	R
Kiểm tra thực tập	M	M	M	-	-
Thi trắc nghiệm	M	M	M	M	M
Tự luận	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	I	R	I	-	-
Bài 2	M	M	M	-	-
Bài 3	M	M	M	-	-
Bài 4	M	M	M	-	-
Bài 5	M	M	M	-	-
Bài 6	M	M	M	-	-
Bài 7	M	M	M	-	-
Bài 8	M	M	M	-	-
Bài 9	M	M	M	-	-
Bài 10	M	M	M	-	-
Bài 11	M	M	M	-	-
Bài 12	-	-	-	R	I
Bài 13	-	-	-	M	M
Bài 14	-	-	-	M	M

Bài 15	-	-	-	M	M
Bài 16	-	-	-	M	M
Bài 17	-	-	-	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Hỏi đáp nhanh	Nêu vấn đề	Bài tập nhóm dạng kiến thức	Phân tích tiêu bản mẫu	Dạy - học kỹ năng qua mô phỏng & thực hành trên Lab	E-learning
Bài 1	X	X	X	-	-	-	-
Bài 2	X	X	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	-	-	-
Bài 13	X	X	X	X	-	-	X
Bài 14	X	X	X	X	-	-	X
Bài 15	X	X	X	X	-	-	X
Bài 16	X	X	X	X	-	-	X
Bài 17	X	X	X	X	-	-	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá	Thi trắc nghiệm	Tự luận	Kiểm tra thực tập	Bài tập tự học	Chuyên đề	Câu hỏi ngắn	Điểm danh
-----------------------------	------------------------	----------------	--------------------------	-----------------------	------------------	---------------------	------------------

Bài giảng							
Bài 1	X	X	-	X	-	-	X
Bài 2	X	X	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	-	X	-	X	X
Bài 13	X	X	-	X	X	X	X
Bài 14	X	X	-	X	X	X	X
Bài 15	X	X	-	X	X	X	X
Bài 16	X	X	-	X	X	X	X
Bài 17	X	X	-	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA

P.TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Văn Đới



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

SINH LÝ I
PHYSIOLOGY I

SINH LÝ ĐẠI CƯƠNG VÀ ĐIỀU HÒA HOẠT ĐỘNG CƠ THỂ
GENERAL PHYSIOLOGY, REGULATION AND CONTROL SYSTEMS

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0403

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 02

Thực hành: 00

Phân bố thời gian (tiết): 30

Lý thuyết: 30

Thực hành: 00

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Sinh lý

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Sinh lý học là môn học cơ sở quan trọng của y học nghiên cứu về cơ chế thực hiện và điều hòa các chức năng bình thường của cơ thể sống. Học phần Sinh lý I cung cấp cho người học kiến thức về các vấn đề cơ bản của cơ thể sống với đơn vị sống là các tế bào với hai cơ chế chính điều hòa hoạt động của cơ thể. Phương pháp dạy học chính là thuyết trình, thảo luận nhóm và bài tập tình huống. Học phần là cơ sở để người học vận dụng giải thích một số rối loạn chức năng và làm nền tảng trước khi tìm hiểu về sinh lý cơ quan và hệ thống cơ quan trong cơ thể.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần nhằm trang bị cho người học

3.1. Kiến thức về các quy luật chung của cơ thể sống và các đặc điểm sinh lý của tế bào trong cơ thể người bình thường và mối tương tác với môi trường xung quanh.

3.2. Kỹ năng vận dụng kiến thức về các cơ chế thể dịch và thần kinh trong điều hòa hoạt động cơ thể người.

3.3 Kỹ năng đưa ra các lập luận logic giải thích các cơ chế điều hòa hoạt động cơ thể phục vụ cho kiến thức thực hành lâm sàng.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích các kiến thức đại cương về hoạt động cơ thể sống và sinh lý tế bào.	Kiến thức	4
CLO2	Phân tích cơ chế dịch thể và các hormon chính trong cơ thể.	Kiến thức	4
CLO3	Phân tích đặc điểm chức năng và cơ chế điều hòa hoạt động của hệ thần kinh và hệ cơ.	Kiến thức	4
CLO4	Tích hợp các kiến thức về hệ thống điều hòa hoạt động theo cơ chế thể dịch và thần kinh để giải thích một số triệu chứng bệnh lý, tác dụng của thuốc.	Kiến thức, Kỹ năng	4
CLO5	Tích hợp các kiến thức liên quan làm cơ sở sinh lý cho các phương pháp thăm dò chức năng nội tiết và thần kinh trong thực hành lâm sàng.	Kiến thức, Kỹ năng	4

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Nhập môn Sinh lý học		1	
Chương 1: Sinh lý đại cương			
Bài 1	Đại cương về cơ thể sống và thân nhiệt	2	4
Bài 2	Sinh lý tế bào và điện thế màng tế bào	2	4
Bài 3	Vận chuyển vật chất qua màng tế bào và điện thế màng tế bào	2	4
Chương 2: Điều hòa hoạt động cơ thể bằng cơ chế thể dịch			

Bài 4	Sinh lý dịch cơ thể và một số hoạt chất ngoài tuyến nội tiết	2	4
Bài 5	Đại cương về hoạt chất sinh học	2	4
Bài 6	Sinh lý nội tiết vùng hạ đồi và tuyến yên	2	4
Bài 7	Sinh lý tuyến giáp và tuyến cận giáp	2	4
Bài 8	Sinh lý tụy nội tiết và tuyến thượng thận	2	4
Chương 3: Điều hòa hoạt động cơ thể bằng cơ chế thần kinh			
Bài 9	Sinh lý noron và synap	2	4
Bài 10	Sinh lý hệ thần kinh cảm giác	2	4
Bài 11	Sinh lý hệ thần kinh vận động	2	4
Bài 12	Sinh lý phản xạ	2	4
Bài 13	Sinh lý thần kinh cao cấp	2	4
Chương 4: Sinh lý cơ xương khớp			
Bài 14	Sinh lý hệ cơ, xương và khớp	3	6
Tổng cộng		30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1 Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Động não, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Thảo luận	Bài tập tình huống
3	Hỏi đáp nhanh	Động não, trả lời câu hỏi	Câu hỏi ngắn

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tự đọc tài liệu.
- Bài tập nhóm.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Trung Kiên, Trần Thái Thanh Tâm (2020), <i>Giáo trình Sinh lý học</i> , NXB Y học, Hà Nội.	YCT.031290

Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Phạm Thị Minh Đức (2019), <i>Sinh lý học: Sách đào tạo bác sĩ đa khoa</i> , NXB Y học, Hà Nội.	YCT.032056
2. Trần Văn Ngọc, Nguyễn Thị Lệ (2020), <i>Sinh lý học Y khoa</i> , NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.	YCT.034891
3. Guyton and Hall (2016), <i>Textbook of Medical Physiology - 16th</i> , Philadelphia: Elsevier.	YCTS.07319

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bài tập nhóm	Video lưu lại buổi học trực tuyến Bài tập nhóm
Báo cáo chuyên đề	Báo cáo	Bài tập chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Trả lời nhanh	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn, MCQ	20%
		Câu hỏi ngắn, MCQ	
Kết quả bài tập tự học			
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLOs								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	R	R	R	R	I	I	-	-
CLO2	-	R	R	R	R	I	I	-	-
CLO3	-	R	R	R	R	I	I	-	-
CLO4	-	M	M,A	R	R	I	I	-	-
CLO5	-	M	M,A	R	R	I	I	-	-
Học phần	-	M	M,A	R	R	I	I	-	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy - học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy - học CLOs	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình ngắn gọn đoạn	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	R	R	R	R	R
Hỏi đáp nhanh	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá CLOs	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Trả lời nhanh	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn, MCQ	R	R	R	R	R
Kết quả bài tập tự học	M	M	M	M	M
Thi kết thúc	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	M	R	I	I	I
Bài 2	M	R	I	I	I
Bài 3	M	R	I	I	I
Bài 4	R	M	R	R	R
Bài 5	R	M	R	R	R
Bài 6	R	M	R	R	R
Bài 7	R	M	R	R	R
Bài 8	R	M	R	R	R
Bài 9	R	M	R	R	R
Bài 10	R	M	R	R	R
Bài 11	R	M	R	R	R
Bài 12	R	M	R	R	R
Bài 13	R	M	R	R	R
Bài 14	R	M	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học \ Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn- Động não, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Thảo luận nhóm - thảo luận	Hỏi đáp nhanh – Động não, trả lời câu hỏi
Bài 1	X		
Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X

Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X
Bài 13	X	X	X
Bài 14	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Kiểm tra bài tập tự học	Câu hỏi ngắn	Trả lời nhanh
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Trung Kiên



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

SINH LÝ II
PHYSIOLOGY II
SINH LÝ MÁU VÀ HỆ CƠ QUAN
BLOOD AND ORGANS PHYSIOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0402

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Sinh lý

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Học phần Sinh lý II tiếp nối với học phần Sinh lý I sẽ trang bị các kiến thức cơ bản về chức năng, cơ chế và điều hoà hoạt động của máu, các cơ quan, hệ thống cơ quan trong cơ thể trong mối liên hệ thống nhất giữa chúng với nhau và giữa cơ thể với môi trường. Phương pháp dạy học chính là thuyết trình, thảo luận nhóm và bài tập tình huống. Học phần sẽ làm nền tảng để giải thích một số rối loạn chức năng, tác dụng dược lý và ứng dụng vào học tập các môn lâm sàng.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần nhằm trang bị cho người học

3.1 Kỹ năng vận dụng kiến thức để giải thích cơ chế điều hòa hoạt động của máu và các hệ cơ quan trong cơ thể người bình thường.

3.2 Kỹ năng vận dụng được các kiến thức sinh lý để phân tích được mối liên hệ về mặt chức năng giữa các hệ cơ quan trong cơ thể người bình thường.

3.3 Kỹ năng đưa ra các lập luận logic để giải thích một số triệu chứng bệnh lý, tác dụng của thuốc và ý nghĩa của các phương pháp thăm dò chức năng thường dùng trên lâm sàng.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích kiến thức về đặc điểm chức năng và cơ chế điều hòa hoạt động của máu trong cơ thể người bình thường.	Kiến thức	4
CLO2	Phân tích kiến thức về đặc điểm chức năng và cơ chế điều hòa hoạt động của hệ tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu và sinh dục trong cơ thể người bình thường.	Kiến thức	4
CLO3	Tích hợp các kiến thức về các hệ tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu và sinh dục để giải thích một số triệu chứng bệnh lý, tác dụng của thuốc.	Kiến thức	3
CLO4	Tích hợp các kiến thức liên quan làm cơ sở sinh lý cho các xét nghiệm về máu trong thực hành lâm sàng	Kiến thức, kỹ năng	4
CLO5	Tích hợp các kiến thức liên quan làm cơ sở sinh lý cho các phương pháp thăm dò chức năng tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu và sinh dục trong thực hành lâm sàng	Kiến thức, kỹ năng	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Chương 1: Sinh lý Máu			
Bài 1	Sinh lý hồng cầu và nhóm máu	2	4
Bài 2	Sinh lý bạch cầu, tiểu cầu và đông cầm máu	3	6
Chương 2: Sinh lý Tim mạch			
Bài 3	Sinh lý tim	3	6
Bài 4	Sinh lý mạch máu	2	4

Chương 3: Sinh lý Hô hấp			
Bài 5	Thông khí phổi	3	6
Bài 6	Trao đổi khí tại phổi và chuyên chở khí trong máu	2	4
Chương 4: Sinh lý Tiêu hóa			
Bài 7	Đại cương về sinh lý hệ tiêu hóa	2	4
Bài 8	Tiêu hóa ở miệng, thực quản và dạ dày	2	4
Bài 9	Tiêu hóa ở ruột non - ruột già	2	4
Chương 5: Sinh lý Thận - tiết niệu			
Bài 10	Sinh lý thận	4	8
Bài 11	Sinh lý đường tiết niệu	2	4
Chương 6: Sinh lý Sinh dục			
Bài 12	Sinh lý sinh dục nam, sinh dục nữ và sinh sản	3	6
Tổng cộng		30	60

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Hồng cầu và nhóm máu	5	5	
Bài 2	Bạch cầu, tiểu cầu và đông cầm máu	5	5	
Bài 3	Điện tâm đồ	3	3	
Bài 4	Hô hấp ký	2	2	
Bài 5	Huyết áp trực tiếp	2	2	
Bài 6	Tâm động ký	3	3	
Bài 7	Khảo sát tác dụng hạ đường huyết của Insulin	1	1	
Bài 8	Thử thai trên sinh vật	1	1	
Bài 9	Các yếu tố ảnh hưởng lên sự bài tiết nước tiểu	1	1	
Bài 10	Khảo sát nhu động ruột tách rời	1	1	
Bài 11	Áp suất âm màng phổi	1	1	

Bài 12	Duỗi cứng mắt não	3	3	
Bài 13	Chức năng tiểu não	2	2	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1 Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Động não, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Thảo luận	Bài tập tình huống
3	Hỏi đáp nhanh	Động não, trả lời câu hỏi	Câu hỏi ngắn

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy-học thực hành trên Lab qua thực nghiệm	Thao tác trên dụng cụ và thiết bị, viết bài báo các kết quả thực hành, thảo luận nhóm	Bài giảng thực hành, bảng kiểm
2	Dạy-học thực hành trên Lab qua mô phỏng	Xem video clip, thảo luận nhóm, động não nhanh	Video clip, Bài giảng thực hành
3	Thảo luận nhóm	Thảo luận	Bài tập tình huống

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tự đọc tài liệu.
- Bài tập nhóm.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Trung Kiên, Trần Thái Thanh Tâm (2020), <i>Giáo trình Sinh lý học</i> , NXB Y học, Hà Nội.	YCT.031290
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Phạm Thị Minh Đức (2019), <i>Sinh lý học: Sách đào tạo bác sĩ đa khoa</i> , NXB Y học, Hà Nội.	YCT.032056

2. Trần Văn Ngọc, Nguyễn Thị Lê (2020), <i>Sinh lý học Y khoa</i> , NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.	YCT.034891
3. Guyton and Hall (2016), <i>Textbook of Medical Physiology - 16th</i> , Philadelphia: Elsevier.	YCTS.07319

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bài tập nhóm	Video lưu lại buổi học trực tuyến Bài tập nhóm
Báo cáo chuyên đề	Báo cáo	Bài tập chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Trả lời nhanh	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn, MCQ	20%
		Thi thực tập	
	Kết quả bài tập tự học		
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	M	M,A	R	R	I	I	-	-
CLO2	-	M	M,A	R	R	I	I	-	-
CLO3	-	M	M,A	R	R	I	I	-	-
CLO4	-	M	M,A	R	R	I	I	-	-
CLO5	-	M	M,A	R	R	I	I	-	-
Học phần	-	M	M,A	R	R	I	I	-	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy - học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy - học CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình ngắn gọn đoạn	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	R	R	R	R	R
Hỏi đáp nhanh	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Trả lời nhanh	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn, MCQ	R	R	R	R	R
Thi thực tập	M	M	M	M	M
Kết quả bài tập tự học	M	M	M	M	M
Thi kết thúc	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	M	R	R	M	I
Bài 2	M	R	R	M	I
Bài 3	I	M	M	I	M
Bài 4	I	M	M	I	M
Bài 5	I	M	M	I	M
Bài 6	I	M	M	I	M
Bài 7	I	M	M	I	M
Bài 8	I	M	M	I	M
Bài 9	I	M	M	I	M
Bài 10	I	M	M	I	M
Bài 11	I	M	M	I	M
Bài 12	I	M	M	I	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học \ Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn- Động não, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Thảo luận nhóm - thảo luận	Hỏi đáp nhanh – Động não, trả lời câu hỏi
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Kiểm tra bài tập tự học	Câu hỏi ngắn	Trả lời nhANH	Thi thực tập
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Trung Kiên



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

HÓA SINH
BIOCHEMISTRY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0601

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Hóa học

Bộ môn phụ trách: Sinh hoá

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Học phần Hóa sinh thuộc kiến thức cơ sở ngành, giới thiệu những kiến thức cơ bản và có hệ thống về hóa sinh. Với sự vận dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy như thuyết trình ngắn gọn, nêu vấn đề, báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm và thực hành tại phòng thí nghiệm, sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về các sinh chất chủ yếu và chuyển hóa của chúng ở tế bào của cơ thể sống; trình bày nguyên tắc, cách xác định và ý nghĩa một số xét nghiệm hóa sinh lâm sàng thông thường; biện luận các kết quả hóa sinh trong máu, nước tiểu và dịch cơ thể có liên quan đến bệnh lý của các cơ quan như gan, thận,... giải thích một số rối loạn chức năng cơ quan trong cơ thể; vận dụng và liên hệ những kiến thức hóa sinh vào việc học tập và nghiên cứu trong lĩnh vực y học.

Người học được lượng giá quá trình thông qua chuyên cần và kiểm tra thường xuyên bằng hình thức seminar, câu hỏi ngắn/MCQ, kết quả tự học và điểm thực hành, kết quả thi thực hành đạt là điều kiện để tham gia phần thi lý thuyết kết thúc học phần. Lượng giá kết thúc qua bài thi lý thuyết bằng hình thức thi chạy trạm, đề thi gồm câu hỏi dạng trắc nghiệm.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về cấu trúc hóa học, cách phân loại, tính chất, vai trò, cơ chế tác dụng sinh học của các chất xúc tác sinh học và các chất cơ bản trong cơ thể.

3.2. Kiến thức về mối liên quan giữa các con đường chuyển hóa và sự điều hòa chuyển hóa các chất trong cơ thể.

3.3. Kiến thức về vai trò của các cơ quan trong chuyển hóa các chất trong cơ thể.

3.4. Kỹ năng phân tích và giải thích được nguyên nhân và hậu quả của sự rối loạn chuyển hóa các chất.

3.5. Kỹ năng vận dụng được kiến thức sinh hóa để giải thích và biện luận một số rối loạn chức năng của một số cơ quan trong cơ thể.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày được đại cương môn học, khái niệm cơ bản về chuyển hóa các chất	Kiến thức	2
CLO2	Trình bày được hóa học các nhóm chất glucid, lipid, protid, acid nucleic, hemoglobin	Kiến thức	2
CLO3	Giải thích được sự hình thành của các chất xuất hiện trong dịch sinh vật và mối liên quan trong điều hòa chuyển hóa	Kiến thức	3
CLO4	Thực hiện chính xác những phản ứng liên quan hóa học và chuyển hóa các nhóm chất glucid, lipid, protid, hemoglobin	Kỹ năng	3
CLO5	Trình bày được những thay đổi sinh bệnh lý của các thông số hóa sinh	Kiến thức	3
CLO6	Giải thích được nguyên nhân và hậu quả của sự rối loạn chuyển hóa	Kiến thức	3
CLO7	Vận dụng được kiến thức sinh hóa để giải thích và biện luận một số rối loạn chức năng của một số cơ quan trong cơ thể	Kiến thức	4

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
Bài 1	Đại cương hóa sinh Khái niệm chuyển hóa các chất	2		4
Bài 2	Xúc tác sinh học	2		4
Bài 3	Chuyển hóa năng lượng	2		4
Bài 4	Hóa học và chuyển hóa Glucid	3	6	6
Bài 5	Hóa học và chuyển hóa Lipid	3	6	6
Bài 6	Hóa học và chuyển hóa Protid	3	6	6

Bài 7	Hóa học và chuyển hóa Acid Nucleic	2	6	4
Bài 8	Hóa học và chuyển hóa Hemoglobin	2	6	4
Bài 9	Hóa sinh hệ thống gan mật	2		4
Bài 10	Trao đổi muối nước	2		4
Bài 11	Hóa sinh thận nước tiểu	2		4
Bài 12	Hóa sinh máu	3		6
Bài 13	Hóa sinh các dịch cơ thể	2		4
	Tổng cộng	30	30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm: Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Báo cáo chuyên đề	Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề
4	Bài tập nhóm	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Bài tập

6.2. Thực hành cơ sở:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành tại phòng thí nghiệm	Thao tác trên dụng cụ và thiết bị, viết bài báo các kết quả thực hành, thảo luận nhóm	Bài giảng thực hành, bảng kiểm
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Bài tập giải quyết tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Bài tập

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Học nhóm
- Học trên E-learning
- Bài tập theo chủ đề

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Sinh hóa (2019), <i>Giáo trình Hóa sinh</i> , Trường ĐHYD Cần Thơ.	GT.002148
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Lê Xuân Trường (2017), <i>Thực tập Hoá sinh y học</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.028114
2. Peter Rae, Mike Crane, Rebecca Pattenden (2017), <i>Clinical Biochemistry</i> , Wiley-Blackwell, Hoboken.	YCTS.08060
3. David L. Nelson, Michael M. Cox (2017), <i>Lehninger Principles of Biochemistry</i> , W. H. Freeman and Company, New York.	YCTS.05731
4. Roger L. Lundblad, Fiona M. Macdonald (2018), <i>Handbook of biochemistry and molecular biology</i> , Taylor & Francis, Boca Raton.	YCTS.06455
5. Peter Ronner (2018), <i>Netter's Essential biochemistry</i> , PA : Elsevier, Philadelphia.	YCTS.06313

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Chấm điểm sản phẩm	Chuyên đề
Học trên E-learning	MCQ/giải quyết tình huống	Bài làm trên E-learning
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm sản phẩm	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra chuyên cần	Sự tham gia đầy đủ giờ học; tính tích cực, chủ động trong học tập	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	20%
		Seminar	
		Câu hỏi ngắn/MCQ	

		Kết quả tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận/ trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLO CLO	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	I	-	I	-	I	I	-
CLO2	-	-	I	I	R	I	I	I	-
CLO3	-	-	I	I	R	I	I	I	-
CLO4	I	I	R	R, A	M	R	I	R	R
CLO5	-	-	I	-	M	I	I	R	-
CLO6	-	-	I	-	R	I	I	R	-
CLO7	I	-	R	R	M	I	I	M, A	-
Học phần	I	I	R	R, A	M	R	I	M, A	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Thuyết trình ngắn gọn đoạn	M	M	M	I	R	R	I
Nêu vấn đề	R	R	R	I	R	M	M
Báo cáo chuyên đề	R	R	R	-	R	I	M
Bài tập nhóm	R	R	R	-	M, A	R, A	M, A
Thực hành tại phòng thí nghiệm	I	I	I	M	-	-	-
Thảo luận nhóm	R	R	R	I	-	-	-
Bài tập giải quyết tình huống	R	R	R	I	-	-	-

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Điểm danh	I	I	I	I	I	I	I
Thực hành	-	-	-	M	-	-	-
Seminar	R	R	R	-	-	-	M
Câu hỏi ngắn/MCQ	I	R, A	R, A	I	R, A	R, A	R, A
Kết quả tự học	R, A	M, A	M, A	-	M, A	M, A	I
Thi kết thúc	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	M	I	-	-	-	-	-
Bài 2	R	I	-	I	-	-	-
Bài 3	R	I	-	I	-	-	-
Bài 4	-	M	R	R	I	-	-
Bài 5	-	M	R	R	I	-	-
Bài 6	-	M	R	R	I	-	-
Bài 7	-	M	R	R	I	-	-
Bài 8	-	M	R	R	I	-	-
Bài 9	-	-	-	I	M	I	M
Bài 10	-	-	-	I	M	I	M
Bài 11	-	-	-	I	M	R	M
Bài 12	-	-	-	I	M	R	M
Bài 13	-	-	-	I	M	R	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Nêu vấn đề	Báo cáo chuyên đề	Bài tập nhóm	Thực hành tại phòng thí nghiệm	Thảo luận nhóm	Bài tập giải quyết tình huống
Bài giảng							
Bài 1	X	X	-	-	-	-	-
Bài 2	X	X	X	-		-	-
Bài 3	X	X	-	-	-	-	-
Bài 4	X	X	X	-	X	-	X
Bài 5	X	X	-	-	X	-	X
Bài 6	X	X	-	-	X	-	X
Bài 7	X	X	X	-	X	-	X
Bài 8	X	X	X	-	X	-	X
Bài 9	X	X	X	X	-	X	X
Bài 10	X	X	-	X	-	X	X
Bài 11	X	X	-	X	-	X	X
Bài 12	X	X	X	X	-	X	X
Bài 13	X	X	-	X	-	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Thực hành	Seminar	Câu hỏi ngắn/MCQ	Kết quả tự học	Thi kết thúc
Bài giảng						
Bài 1	X	-	X	X	X	X
Bài 2	X	-	X	X	X	X
Bài 3	X	-	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X

Bài 8	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	-	X	X	X	X
Bài 10	X	-	X	X	X	X
Bài 11	X	-	X	X	X	X
Bài 12	X	-	X	X	X	X
Bài 13	X	-	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Trần Thị Thu Thảo



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

VI SINH Y HỌC
MEDICAL MICROBIOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0701

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Bác sĩ Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Vi sinh

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Học phần Vi sinh y học thuộc kiến thức cơ sở ngành gồm 2 phần: vi sinh học đại cương và vi khuẩn, virus gây bệnh thường gặp. Phần vi sinh học đại cương trình bày đặc điểm vi sinh học của vi sinh vật gây bệnh; các nguyên tắc chung về chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh nhiễm khuẩn. Phần vi khuẩn, virus gây bệnh thường gặp trình bày đặc điểm vi sinh học, khả năng gây bệnh, các kỹ thuật xét nghiệm chẩn đoán, nguyên tắc phòng bệnh và điều trị đối với các tác nhân gây nhiễm khuẩn thường gặp. Phương pháp dạy học chính là thuyết trình, thảo luận nhóm và bài tập giải quyết vấn đề. Phương pháp lượng giá chính là kiểm tra trắc nghiệm, bài tập tự học. Học phần này giúp người học vận dụng những kiến thức đã học vào nguyên tắc vô khuẩn trong y khoa cũng như chẩn đoán, điều trị và phòng ngừa bệnh nhiễm khuẩn.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về đặc điểm vi sinh học của các tác nhân vi sinh vật gây bệnh thường gặp, mối tương quan giữa vi sinh vật gây bệnh - cơ thể - môi trường chi phối sự gây bệnh.

3.2. Nguyên tắc chẩn đoán vi sinh học, điều trị và phòng ngừa bệnh nhiễm khuẩn.

3.3. Khả năng chỉ định và vận dụng các kết quả xét nghiệm vi sinh học vào chẩn đoán tác nhân gây bệnh nhiễm khuẩn.

3.4. Ý thức vô khuẩn, phòng ngừa lây nhiễm chéo trong thực hành nghề nghiệp.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Mô tả được các đặc điểm vi sinh học của các tác nhân vi sinh vật gây bệnh thường gặp.	Kiến thức	2
CLO2	Mô tả được mối tương quan giữa vi sinh vật cơ thể môi trường chi phối sự gây bệnh.	Kiến thức	2
CLO3	Vận dụng được phương pháp chẩn đoán vi sinh học bệnh do vi sinh vật gây nên.	Kiến thức	3
CLO4	Vận dụng được nguyên tắc điều trị và phòng ngừa bệnh do vi sinh vật gây nên.	Kiến thức	3
CLO5	Chỉ định được các xét nghiệm vi sinh học trong chẩn đoán bệnh nhiễm khuẩn.	Kỹ năng	3
CLO6	Vận dụng được kiến thức vi sinh học vào việc chẩn đoán, điều trị và phòng ngừa bệnh nhiễm khuẩn.	Kỹ năng	3
CLO7	Thể hiện được ý thức vô khuẩn, phòng ngừa lây nhiễm chéo trong thực hành nghề nghiệp.	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu về học phần Vi sinh y học Đại cương vi khuẩn, Đại cương virus, Kháng nguyên vi sinh vật	4	8
Bài 2	Nhiễm khuẩn và độc lực của vi sinh vật, Sức đề kháng của cơ thể chống lại vi sinh vật gây bệnh	2	4
Bài 3	Vaccin và huyết thanh miễn dịch	1	2
Bài 4	Kháng sinh và cơ chế kháng thuốc của vi khuẩn	1	2
Bài 5	Nhiễm khuẩn bệnh viện	1	2
Bài 6	Các cầu khuẩn gây bệnh	2	4
Bài 7	Họ vi khuẩn đường ruột	2	4

Bài 8	Vi khuẩn <i>Pseudomonas</i> , vi khuẩn ho gà, vi khuẩn <i>Haemophilus influenzae</i> , phẩy khuẩn tả	2	4
Bài 9	Vi khuẩn <i>Helicobacter pylori</i> , vi khuẩn <i>Campylobacter</i>	1	2
Bài 10	Vi khuẩn <i>Mycobacteria</i>	1	2
Bài 11	Vi khuẩn kỵ khí, trực khuẩn bạch hầu	2	4
Bài 12	Xoắn khuẩn	1	2
Bài 13	Các vi khuẩn ký sinh nội bào	1	2
Bài 14	Virus cúm, Paramyxovirus, virus Rubella, virus Adeno	3	6
Bài 15	Virus đường ruột, Rotavirus	1	2
Bài 16	Arbovirus	1	2
Bài 17	Các virus viêm gan	1	2
Bài 18	Virus Herpes, HPV	2	4
Bài 19	HIV, virus dại	1	2
	Tổng cộng	30	60

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường
Bài 1	Sử dụng một số dụng cụ cơ bản trong thí nghiệm vi sinh	1	1	
Bài 2	Phương pháp nhuộm Gram	3	3	
Bài 3	Phương pháp nhuộm Ziehl-Neelsen	3	3	
Bài 4	Cấy phân lập vi khuẩn	3	3	
Bài 5	Kháng sinh đồ	4	4	
Bài 6	Định danh vi khuẩn đường ruột	5	5	
Bài 7	Định danh cầu khuẩn	5	5	
Bài 8	Thử nghiệm huyết thanh học chẩn đoán bệnh giang mai	3	3	
Bài 9	Xét nghiệm miễn dịch chẩn đoán viêm gan B	3	3	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi, động não nhanh	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh, động não Round-robin	Câu hỏi
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm lớn, thảo luận nhóm nhỏ, suy nghĩ ghét đôi-chia sẻ	Vấn đề, câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành tại phòng thí nghiệm	Thao tác trên dụng cụ và thiết bị, viết bài báo các kết quả thực hành, thảo luận nhóm	Bài giảng, dụng cụ, môi trường, hóa chất thực hiện xét nghiệm
2	Nhận định và phân tích kết quả xét nghiệm	Thảo luận nhóm đưa ra nhận định và phân tích kết quả xét nghiệm	Bài giảng thực hành, bảng kiểm
3	Bài tập nhóm	Nghiên cứu tài liệu trả lời câu hỏi	Các vấn đề, câu hỏi
4	Phương pháp Peyton	Quan sát, động não, đặt câu hỏi	Quy trình thực hiện kỹ thuật

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Học nhóm
- Học qua E-learning
- Bài tập theo chủ đề

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Trần Đỗ Hùng, Nguyễn Thị Hải Yên (2019), <i>Vi sinh y học</i> , Nhà xuất bản y học.	YCT.031516
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Cao Minh Nga (2019), <i>Vi khuẩn y học</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.026703
2. Cao Minh Nga (2019), <i>Virus y học</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.026703

3. Jawetz, Melnick, & Adelberg (2019), <i>Medical Microbiology</i> , fourth edition By McGrawHill Medical Publishers.	YCT.026459
---	------------

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bài tập, câu hỏi trắc nghiệm	Phiếu trả lời
Học qua E-learning	Câu hỏi trắc nghiệm	Bài làm trên E-learning
Bài tập theo chủ đề	Câu hỏi ngắn, câu hỏi trắc nghiệm	Phiếu trả lời

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Câu hỏi ngắn	
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra thực hành	20%
		Kiểm tra trắc nghiệm tại lớp	
Bài tập tự học			
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R	R	M,A	M	M	M	R
CLO2	I	I	R	R	M,A	M	M	M	R
CLO3	I	I	R	R	M,A	M	M	M	R
CLO4	I	I	R	R	M,A	M	M	M	R
CLO5	I	I	R	R	M,A	M	M	M	R
CLO6	I	I	R	R	M,A	M	M	M	R
CLO7	I	I	R	R	M,A	M	M	M	R

Học phần	I	I	R	R	M,A	M	M	M	R
-----------------	----------	----------	----------	----------	------------	----------	----------	----------	----------

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLO Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn gọn đoạn	R	R	R	R	R	R	R
Hỏi đáp nhanh	M	M	M	M	M	M	M
Nêu vấn đề	M	M	M	M	M	M	M
Thực hành tại phòng thí nghiệm	R	R	R	R	R	R	R
Nhận định và phân tích kết quả xét nghiệm	R	R	R	R	R	R	R
Bài tập nhóm	M	M	M	M	M	M	M
Phương pháp Peyton	M	M	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Điểm danh	I	I	I	I	I	I	I
Câu hỏi ngắn	M	R	R	M	R	R	R
Kiểm tra thực hành	R	R	R	R	R	R	R
Kiểm tra trắc nghiệm tại lớp	R	M	R	R	M	R	R
Bài tập tự học	R	R	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài 1	I	I	I	I	I	I	I
Bài 2	M	R	R	M	R	R	R
Bài 3	R	R	R	R	R	R	R
Bài 4	M	R	R	M	R	R	R
Bài 5	M	R	R	M	R	R	R
Bài 6	M	R	R	M	R	R	R
Bài 7	M	R	R	M	R	R	R
Bài 8	M	R	R	M	R	R	R
Bài 9	M	R	R	M	R	R	R
Bài 10	M	R	R	M	R	R	R
Bài 11	M	R	R	M	R	R	R
Bài 12	M	R	R	M	R	R	R
Bài 13	M	R	R	M	R	R	R
Bài 14	M	R	R	M	R	R	R
Bài 15	M	R	R	M	R	R	R
Bài 16	M	R	R	M	R	R	R
Bài 17	M	R	R	M	R	R	R
Bài 18	M	R	R	M	R	R	R
Bài 19	M	R	R	M	R	R	R

4.2. Thực hành

Bài giảng \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	I	I	I	I	I	I	I
Bài 2	M	R	R	M	R	R	R
Bài 3	R	R	R	R	R	R	R
Bài 4	M	R	R	M	R	R	R
Bài 5	M	R	R	M	R	R	R
Bài 6	M	R	R	M	R	R	R

Bài 7	M	R	R	M	R	R	R
Bài 8	M	R	R	M	R	R	R
Bài 9	M	R	R	M	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Nêu vấn đề
Bài 1	X		
Bài 2	X	X	
Bài 3	X		X
Bài 4	X		
Bài 5	X		
Bài 6	X		
Bài 7	X	X	
Bài 8	X		
Bài 9	X		
Bài 10	X		
Bài 11	X		X
Bài 12	X		
Bài 13	X	X	
Bài 14	X		
Bài 15	X		
Bài 16	X		X
Bài 17	X	X	
Bài 18	X		
Bài 19	X		X

5.2. Thực hành

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Nêu vấn đề
Bài 1	X		
Bài 2	X	X	

Bài 3	X		X
Bài 4	X		
Bài 5	X		
Bài 6	X		
Bài 7	X	X	
Bài 8	X		
Bài 9	X		

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Kiểm tra trắc nghiệm tại lớp	Kiểm tra thực hành	Câu hỏi ngắn	Điểm danh	Khác (...)
Bài 1	X			X	X	X	
Bài 2	X	X		X			
Bài 3	X	X	X				
Bài 4	X	X					
Bài 5	X	X					
Bài 6	X	X		X	X		
Bài 7	X	X					
Bài 8	X	X	X			X	
Bài 9	X	X	X				
Bài 10	X	X		X			
Bài 11	X	X					
Bài 12	X	X		X		X	
Bài 13	X	X					
Bài 14	X	X					
Bài 15	X	X				X	
Bài 16	X	X					X
Bài 17	X	X					X
Bài 18	X	X				X	X

Bài 19	X	X					X
--------	---	---	--	--	--	--	---

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Kiểm tra trắc nghiệm tại lớp	Kiểm tra thực hành	Câu hỏi ngắn	Điểm đanh	Khác (...)
Bài 1	X			X	X	X	
Bài 2	X	X		X			
Bài 3	X	X	X				
Bài 4	X	X					
Bài 5	X	X					
Bài 6	X	X		X	X		
Bài 7	X	X					
Bài 8	X	X	X			X	
Bài 9	X	X	X				

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Nguyễn Thị Hải Yến



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**KÝ SINH TRÙNG
(PARASITOLOGY)**

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0801

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Ký sinh trùng

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Học phần Ký sinh trùng gồm 4 chương: đơn bào, giun sán, vi nấm và động vật chân khớp. Những nội dung của học phần sẽ được giảng dạy qua những phương pháp như thuyết trình ngắn gọn, dạy qua tình huống,...(đối với nội dung lý thuyết) và phương pháp cầm tay chỉ việc (đối với nội dung thực hành). Người học sẽ được lượng giá thông qua các phương pháp trắc nghiệm, trả lời nhanh. Học phần này cung cấp cho sinh viên Y khoa những kiến thức về đặc điểm hình thể, chu trình phát triển, mối liên quan giữa Ký sinh trùng và cơ thể người, cơ chế gây bệnh, phương pháp chẩn đoán về lâm sàng và cận lâm sàng, nguyên tắc điều trị các bệnh do các loài Ký sinh trùng phổ biến ở Việt Nam. Bên cạnh đó, học phần Ký sinh trùng còn giúp cho sinh viên có kỹ năng chỉ định, phân tích kết quả xét nghiệm chẩn đoán các tác nhân Ký sinh trùng và tư vấn cho cá nhân và cộng đồng phòng chống các bệnh do ký sinh trùng.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Khả năng phân tích các đặc điểm sinh học của các loài Ký sinh trùng thường gặp, mối liên quan giữa Ký sinh trùng và cơ thể người.

3.2. Khả năng ứng dụng và lý giải được các kết quả xét nghiệm chẩn đoán các tác nhân Ký sinh trùng gây bệnh.

3.3. Kỹ năng chẩn đoán bệnh do Ký sinh trùng, nguyên tắc điều trị và tư vấn phòng ngừa bệnh.

3.4. Ý thức bảo vệ bản thân và cộng đồng trong việc phòng ngừa các bệnh do Ký sinh trùng.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Mô tả đặc điểm hình thể và phát hiện chính xác một số tác nhân Ký sinh trùng	Kiến thức	3
		Kỹ năng	3
CLO2	Diễn giải đầy đủ chu trình phát triển và đặc điểm dịch tễ học của các loài Ký sinh trùng	Kiến thức	2
CLO3	Giải thích đầy đủ đặc điểm bệnh lý do Ký sinh trùng	Kiến thức	2
CLO4	Chẩn đoán và phác thảo được hướng điều trị bệnh lý do Ký sinh trùng	Kiến thức	3
		Kỹ năng	3
CLO5	Tư vấn hiệu quả cho người bệnh và thân nhân phòng bệnh Ký sinh trùng	Kỹ năng	3
CLO6	Thể hiện ý thức bảo vệ cá nhân và cộng đồng trong việc giáo dục, tuyên truyền, tư vấn, phòng ngừa các bệnh do Ký sinh trùng.	Thái độ	3

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
Bài 1	Đại cương Ký sinh trùng y học	3	0	6
Bài 2	Các phương pháp và kỹ thuật xét nghiệm ký sinh trùng	1	0	2
Chương 1. Đơn bào				
Bài 3	Đại cương đơn bào	1	0	2
Bài 4	<i>Entamoeba histolytica</i>	1	1	2

Bài 5	<i>Giardia lamblia, Pentatrichomonas intestinalis</i>	1	1	2
Bài 6	<i>Trichomonas vaginalis, Balantidium coli</i>	1	1	2
Bài 7	<i>Toxoplasma gondii</i>	1	1	2
Bài 8	Ký sinh trùng sốt rét	2	2	4
Bài 9	<i>Cryptosporidium</i>	1	1	2
Chương 2. Giun sán				
Bài 10	Đại cương giun sán	1	0	2
Bài 11	Giun đũa, giun tóc	1	1	2
Bài 12	Giun móc, giun lươn	1	1	2
Bài 13	Giun kim, giun xoắn	1	1	2
Bài 14	Giun chỉ bạch huyết	1	1	2
Bài 15	Sán lá gan lớn, sán lá gan nhỏ	1	1	2
Bài 16	Sán lá ruột, sán lá phổi	1	1	2
Bài 17	Sán dải heo, sán dải bò	1	1	2
Chương 3. Động vật chân khớp				
Bài 18	Đại cương về động vật chân khớp	1	3	2
Bài 19	Cái ghê, ghê thân dài	1	2	2
Bài 20	Bọ chét, muỗi	1	2	2
Bài 21	Kiểm soát động vật chân khớp	1	0	2
Chương 4. Vi nấm				
Bài 22	Đại cương vi nấm	1	5	2
Bài 23	Bệnh vi nấm ngoại biên	1	1	2
Bài 24	Bệnh vi nấm ngoài da	2	1	4
Bài 25	Bệnh vi nấm nội tạng	2	1	4
	Tổng cộng	30	30	60

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng

2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm (lớn, nhỏ, tại chỗ)	Các vấn đề, câu hỏi
3	Hỏi đáp nhanh	Động não, bản đồ tư duy	Câu hỏi, tình huống, trò chơi
4	Trò chơi	Trò chơi (Sử dụng công nghệ)	Bộ câu hỏi, đoán từ qua hành động
5	Dạy qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống xây dựng sẵn
6	Đóng vai	Đóng vai	Kịch bản

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Dụng cụ, sinh phẩm, hóa chất, tiêu bản, kính hiển vi

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bất buộc

- Nghiên cứu giáo trình trước khi vào lớp, nghiên cứu tài liệu theo chủ đề
- Chuẩn bị câu hỏi
- Phân chia nhóm trao đổi, thảo luận
- Chuẩn bị sản phẩm báo cáo kết quả thảo luận
- Đọc giáo trình trường và các sách tham khảo về môn học được bộ môn giới thiệu
- Tìm và đọc các tài liệu liên quan đến báo cáo trường hợp, tự phân tích thảo luận

trường hợp

- Nghe, nhìn, tự học trên tranh ảnh, viết được tên La tinh của Ký sinh trùng

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Ngô Văn Truyền, Đoàn Văn Quyền (2020), <i>Ký sinh trùng Y học</i> , Nhà xuất bản y học	YCT.031608
2. Bộ môn Ký sinh trùng (2020), <i>Giáo trình Thực tập Ký sinh trùng</i> , Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ	GT.001901

Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Văn Đê, Phạm Văn Thân (2016), <i>Ký sinh trùng Sách đào tạo bác sĩ đa khoa</i> , NXB Y học.	YCT.028728
2. Lê Thị Xuân (2017), <i>Ký Sinh Trùng Thực Hành</i> , NXB Giáo dục	YCT.028773
3. CK Jayaram Paniker (2018) - 8th ed, <i>Paniker's Textbook of Medical Parasitology</i> , New Delhi: Jaypee Brothers Medical	YCTS.06483

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm lượng giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Chuyên đề	Viết và báo cáo	Quyển chuyên đề của sinh viên
Bài tập nhóm	Bài tập	Bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh, trả lời nhanh	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, thuyết trình	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
	CLO1	-	I	I	-	I	I	I	R

CLO2	-	I	I	-	I	I	I	R	I
CLO3	-	I	I	I	I,A	I	I	R	I
CLO4	-	I	R	I	I,A	I,A	I	R	I
CLO5	R	I	R	I	I,A	I,A	I	M,A	I
CLO6	R	I	R	I	I	I	I	M,A	I
Học phần	R	I	R	I	I,A	I,A	I	M,A	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
	Thuyết trình ngắn gọn đoạn		R,A	R,A	R,A	R,A	I
Nêu vấn đề		-	-	R	R, A	I	-
Hỏi đáp nhanh		-	-	I	I	I	-
Trò chơi		-	I	I	R	I	-
Dạy qua tình huống		-	I	R	R,A	R,A	R
Đóng vai		-	-	I	I	R	R
Cầm tay chỉ việc		-	-	-	R,A	I	I

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
	Điểm danh, trả lời nhanh		I	I	I	I	I
Thuyết trình		I	I	I	I	I	I
Trắc nghiệm		R,A	R,A	R,A	R,A	I	I

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
	Bài 1		I	I	I	I	I
Bài 2		-	-	-	I	-	-
Bài 3		I	I	I	I	I	I
Bài 4		R, A	R, A	R,A	R, A	I	I

Bài 5	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 6	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 7	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 8	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 9	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 10	I	I	I	I	I	I
Bài 11	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 12	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 13	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 14	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 15	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 16	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 17	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 18	I	I	I	I	I	I
Bài 19	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 20	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 21	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 22	I	I	I	I	I	I
Bài 23	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 24	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I
Bài 25	R, A	R, A	R, A	R, A	I	I

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy học	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Nêu vấn đề, hỏi đáp nhanh, trò chơi	Cầm tay chỉ việc	Trò chơi	Đóng vai
Bài 1		X				
Bài 2		X		X		
Bài 3		X				
Bài 4		X		X		
Bài 5		X		X		

Bài 6	X		X		
Bài 7	X	X	X		X
Bài 8	X	X	X		
Bài 9	X		X		
Bài 10	X				
Bài 11	X		X		X
Bài 12	X	X	X		X
Bài 13	X		X		X
Bài 14	X		X		
Bài 15	X	X	X		X
Bài 16	X		X		
Bài 17	X	X	X		X
Bài 18	X		X		
Bài 19	X		X		X
Bài 20	X		X		X
Bài 21	X	X		X	
Bài 22	X				
Bài 23	X		X		
Bài 24	X		X		
Bài 25	X		X		

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng	PP kiểm tra đánh giá			
	Điểm danh	Trả lời lời nhanh	Thuyết trình	Trắc nghiệm
Bài 1	X			X
Bài 2	X		X	X
Bài 3	X			X
Bài 4	X		X	X
Bài 5	X		X	X
Bài 6	X		X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X

Bài 9	X		X	X
Bài 10	X			X
Bài 11	X		X	X
Bài 12	X	X	X	X
Bài 13	X		X	X
Bài 14	X		X	X
Bài 15	X		X	X
Bài 16	X		X	X
Bài 17	X	X	X	X
Bài 18	X			X
Bài 19	X		X	X
Bài 20	X		X	X
Bài 21	X	X	X	X
Bài 22	X			X
Bài 23	X		X	X
Bài 24	X		X	X
Bài 25	X		X	X

TRƯỞNG KHOA

PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Lê Thị Cẩm Ly



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**GIẢI PHẪU BỆNH
PATHOLOGY**

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0301

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Mô phôi

Bộ môn phụ trách: Giải phẫu bệnh – Pháp Y

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Nội dung chính của học phần giải phẫu bệnh bao gồm: mô bệnh học đại cương, khám phá và giải thích các cơ chế bệnh lý cơ bản, tổn thương cơ bản của tế bào và mô, tổn thương rối loạn tuần hoàn, viêm, và u. Những tổn thương ở từng cơ quan riêng lẻ: hệ hô hấp, hệ tiêu hóa, hệ tiết niệu, hệ sinh dục, hệ cơ xương khớp, hệ thống hạch bạch huyết, hệ thần kinh, và hệ nội tiết. Phương pháp giảng dạy của học phần là thuyết trình ngắn gọn, hỏi đáp nhanh và nêu vấn đề. Phương pháp lượng giá của học phần là trắc nghiệm. Học phần này giúp cho người học có kiến thức nền tảng trong chẩn đoán và điều trị các bệnh lý theo hệ cơ quan.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức cơ bản về những hình thái của tế bào và mô trong quá trình bệnh lý.

3.2. Các nguyên tắc của các kỹ thuật và phương pháp xét nghiệm.

3.3. Khả năng nhận dạng được các tổn thương đại thể và vi thể của một số bệnh lý thường gặp.

3.4. Khả năng nhận định được mối quan hệ giữa hình thái học và chức năng trong việc phân tích những biểu hiện lâm sàng của bệnh.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nhận thức đúng giá trị của ngành giải phẫu bệnh trong y học hiện đại	Thái độ	3
CLO2	Nhận dạng được các tổn thương lành tính	Kỹ năng	3
CLO3	Phân loại được tổn thương ở các cơ quan khác nhau về đại thể và vi thể	Kiến thức	4
CLO4	Vận dụng kiến thức giải phẫu bệnh vào chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh.	Kiến thức	4

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Tự học	Thực hành
Chương 1: Bệnh học đại cương				
Bài 1	Giới thiệu mô bệnh học	1	0	0
Bài 2	Tổn thương cơ bản của tế bào và mô	1	2	2
Bài 3	Tổn thương do rối loạn tuần hoàn máu	1	2	2
Bài 4	Viêm	1	2	2
Bài 5	U lành tính và ung thư	1	2	2
Chương 2: Bệnh học các tạng và hệ thống				
Bài 6	Bệnh phổi	1	2	2
Bài 7	Bệnh dạ dày - đại tràng	1	3	3
Bài 8	Bệnh gan và đường mật	1	3	3
Bài 9	Bệnh học thận – bàng quang	2	4	4
Bài 10	Bệnh lý tử cung – buồng trứng - tuyến vú	2	4	4
Bài 11	Bệnh xương - mô mềm	1	2	2
Bài 12	Bệnh hạch lymphô	1	2	2
Bài 13	Bệnh tuyến giáp	1	2	2
	Tổng cộng	15	30	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi ngắn
3	Nêu vấn đề	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.	Các vấn đề, câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành tại phòng thí nghiệm	Thao tác trên dụng cụ và thiết bị, viết bài báo các kết quả thực hành, thảo luận nhóm	Bài giảng thực hành, bảng kiểm
2	Nêu vấn đề	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.	Các vấn đề, câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Người học trình bày/phân tích vấn đề theo chủ đề được giao.	Bài tập, chủ đề

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bất buộc

- Yêu cầu người học đọc sách nào, nghiên cứu tài liệu nào hay phần nào và trả lời câu hỏi theo yêu cầu
- Hướng dẫn người học kỹ năng đọc sách, nghiên cứu tài liệu
- Kiểm tra tự học của người học bằng các câu hỏi trắc nghiệm hoặc tự luận trên giảng đường.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Giáo trình <i>Giải phẫu bệnh</i> , Bộ môn Giải phẫu bệnh – Pháp Y (2019), Trường ĐH Y Dược Cần Thơ	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. John R. Goldblum, Laura W. Lamps, Jesse K. McKenney, Jeffrey L Myers (2017) - <i>Rosai and Ackerman's Surgical Pathology</i> , Elsevier, Philadelphia.	YCT.029042 YCT.029021
2. Kumar, Vinay Abbas, Abul K. Aster, Jon C (2021), <i>Robbins and Cotran pathologic basis of disease</i> , Elsevier, Philadelphia.	YCTS.08713
3. Pranab D.(2018), <i>Basic and Advanced Laboratory Techniques in Histopathology and Cytology</i> , Springer, Singapore.	YCTS.05660

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Báo cáo	Chấm điểm	Bài báo cáo
E-learning	MCQ	Bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Hỏi đáp/ Trả lời nhanh	
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	10%
		Đánh giá tự học	10%
		Bài tập kiểm tra trên lớp/ Báo cáo nhóm	10%
Lượng giá kết thúc học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo.

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	-	-	I	I	-	-	-	-
CLO2	-	-	-	-	I	-	-	-	-
CLO3	-	-	-	R	I	-	-	-	-
CLO4	-	-	-	R	R	-	-	-	-
Học phần	I	-	-	R	R	-	-	-	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
Thuyết trình ngắn gọn đoạn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	I	I	I
Hỏi đáp nhanh – Động não	M	R	R	R
Nêu vấn đề - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
Điểm danh	I			
Hỏi đáp/ Trả lời nhanh	R	R	R	R
Thực hành	R	M	M	R
Đánh giá tự học	R	M	M	R
Bài tập kiểm tra trên lớp/ Báo cáo nhóm	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
Bài 1	M	I	I	I
Bài 2	R	I	M	I
Bài 3	R	I	M	I
Bài 4	R	I	M	I
Bài 5	R	I	M	I
Bài 6	R	M	M	I
Bài 7	R	M	M	I
Bài 8	R	M	M	I
Bài 9	R	M	M	I
Bài 10	R	M	M	I

Bài 11	R	M	M	I
Bài 12	R	M	M	I
Bài 13	R	M	M	I

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn	Hỏi đáp nhanh	Nêu vấn đề	Thực hành tại phòng thí nghiệm	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X			X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Hỏi đáp/ Trả lời nhanh	Bài tập kiểm tra trên lớp/ Báo cáo nhóm	Thực hành
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X

Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Nguyễn Hồng Phong



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

SINH LÝ BỆNH - MIỄN DỊCH
PATHOPHYSIOLOGY - IMMUNOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0501

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Sinh lý I, II

Bộ môn: Sinh lý bệnh-Miễn dịch

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Học phần Sinh lý bệnh-Miễn dịch là một học phần cơ sở ghép giữa hai môn học sinh lý bệnh học và miễn dịch học. Học phần này sẽ cung cấp cho người học sáu chuẩn đầu ra kiến thức về sinh lý bệnh cơ bản, sinh lý bệnh cơ quan và miễn dịch học cơ bản, từ các khái niệm cơ bản đến những thay đổi rối loạn chức năng của các cơ quan và các quy luật hoạt động của cơ thể bệnh trong các quá trình bệnh lý; và các khái niệm cơ bản về hệ thống đáp ứng miễn dịch trong cơ thể cùng với ý nghĩa hoạt động của các đáp ứng miễn dịch đối với cơ thể. Phương pháp dạy-học chính là thuyết trình ngắn gọn, thảo luận nhóm và bài tập giải quyết vấn đề nhằm để người học có khả năng lý luận các vấn đề bệnh lý trên quan điểm khoa học biện chứng. Người học được đánh giá đạt chuẩn đầu ra của học phần thông qua tham gia hoạt động trên lớp, kiểm tra thường xuyên trong quá trình học và kiểm tra kết thúc học phần.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này trang bị cho người học:

3.1. Cơ hội tiếp cận các khái niệm về nguyên nhân gây bệnh, các rối loạn chức năng của cơ thể, cơ chế bệnh sinh trong từng bệnh lý thường gặp; các khái niệm về miễn dịch học, hệ thống miễn dịch và đáp ứng miễn dịch.

3.2. Khả năng lập luận giải thích cơ chế của các triệu chứng lâm sàng, các cận lâm sàng sử dụng để chẩn đoán và nguyên tắc điều trị cho từng bệnh lý thường gặp.

3.3. Ý thức tầm quan trọng của các kiến thức về sinh lý bệnh, miễn dịch học trong giải thích các triệu chứng lâm sàng, các cận lâm sàng và định hướng nguyên tắc xử trí, điều trị cho từng bệnh lý thường gặp.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Mô tả được quan niệm đúng về nguyên nhân gây bệnh, bệnh sinh học; mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện gây bệnh, giữa bệnh nguyên trong bệnh sinh học.	Kiến thức	1
CLO2	Diễn giải được nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh của rối loạn chuyển hóa các chất (glucid, lipid, protid); rối loạn chuyển hóa cân bằng kiềm toan; muối nước; rối loạn trong viêm và sốt, cơ chế bệnh sinh của hệ thống tuần hoàn; hô hấp; tiêu hóa; gan mật; thận - tiết niệu; cơ quan tạo máu và nội tiết.	Kiến thức	2
CLO3	Phân tích được cơ chế sinh bệnh của các hệ thống cơ quan vào trong hướng chẩn đoán, cận lâm sàng và hướng xử trí điều trị.	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO4	Diễn giải được nguồn gốc, sự tăng trưởng, biệt hóa và chức năng của các tế bào tham gia đáp ứng miễn dịch; các cơ quan lympho; quá trình của đáp ứng miễn dịch bẩm sinh và thu được; đặc tính và tác dụng của kháng nguyên, phân tử globulin miễn dịch, bổ thể, sự kết hợp kháng nguyên-kháng thể.	Kiến thức	2
CLO5	Vận dụng được kết quả sinh học của sự kết hợp kháng nguyên-kháng thể vào các xét nghiệm miễn dịch.	Kiến thức	3
CLO6	Nhận thức được tầm quan trọng của các kiến thức về sinh lý bệnh, miễn dịch học trong giải thích các triệu chứng lâm sàng, các cận lâm sàng và nguyên tắc điều trị cho từng bệnh lý cụ thể	Thái độ	2

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Đại cương về sinh lý bệnh học và các khái niệm cơ bản sinh lý bệnh	3	6
Bài 2	Rối loạn chuyển hóa glucid, lipid và protid	3	6
Bài 3	Rối loạn cân bằng kiềm toan và chuyển hóa muối nước	2	4
Bài 4	Rối loạn cấu tạo máu	2	4
Bài 5	Sinh lý bệnh quá trình viêm và rối loạn thân nhiệt	2	4
Bài 6	Sinh lý bệnh chức năng tuần hoàn	2	4
Bài 7	Sinh lý bệnh chức năng hô hấp	2	6
Bài 8	Sinh lý bệnh chức năng tiêu hoá	2	4
Bài 9	Sinh lý bệnh chức năng gan	2	4
Bài 10	Sinh lý bệnh chức năng tiết niệu	2	4
Bài 11	Sinh lý bệnh chức năng nội tiết	2	2
Bài 12	Đại cương về miễn dịch học và hệ thống các cơ quan miễn dịch	2	4
Bài 13	Kháng nguyên và kháng thể	2	4
Bài 14	Sự kết hợp kháng nguyên-kháng thể và hệ thống bổ thể	2	4
	Tổng cộng	30	60

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Sốc chấn thương thực nghiệm	5	5	
Bài 2	Rối loạn chuyển hóa muối nước	5	5	
Bài 3	Viêm - Thực bào Rối loạn cấu tạo máu	5	5	

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 4	Sốc mất máu thực nghiệm Rối loạn tiết niệu	5	5	
Bài 5	Rối loạn hô hấp	5	5	
Bài 6	Sốc phản vệ thực nghiệm	5	5	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn gián đoạn	Lắng nghe, Đặt câu hỏi	Giáo trình, slide bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Giáo trình, slide bài giảng
3	Bài tập nhóm	Bản đồ tư duy, Thảo luận nhóm	Các vấn đề, nội dung bài tập
4	Nêu vấn đề	Báo cáo chuyên đề	Nội dung chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực nghiệm trên mô hình	Xem video mô hình bệnh lý thực nghiệm; Động não nhanh, Trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi cho giảng viên. Nộp bài phúc trình cá nhân.	Bài giảng thực hành Video mô hình bệnh lý thực nghiệm. Quyền hướng dẫn bài phúc trình sau mỗi buổi học
2	Thực hành tại phòng thí nghiệm	Thực hiện thao tác sử dụng kính hiển vi Quan sát và nhận dạng hình ảnh tế bào, bệnh lý về máu dưới kính hiển vi Nộp bài phúc trình cá nhân.	Bài giảng thực hành Kính hiển vi, Lam kính bệnh lý Quyền hướng dẫn bài phúc trình sau buổi học

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tự đọc tài liệu: bài giảng trong giáo trình trước khi nghe giảng.
- Bài tập nhóm: chia nhóm, đọc tài liệu, trao đổi, thảo luận, viết và nộp sản phẩm thảo luận.

- Báo cáo chuyên đề: phân chia chuyên đề, phân nhóm, tự đọc tài liệu, trao đổi, thảo luận, soạn bài báo cáo, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Trần Ngọc Dung và Đỗ Hoàng Long (2020), <i>Sinh lý bệnh-Miễn dịch</i> , Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.	YCT.031726
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Ngọc Lanh (2019), <i>Sinh lý bệnh học</i> , Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.	YCT.032386
2. Banasik and Jac quelyn L. (2019), <i>Pathophysiology</i> , NewYork: Elsevier Saunders.	YCT.031282

8. Phương pháp kiểm tra và lượng giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm lượng giá

Học phần được lượng giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Nộp bài tập nhóm cho giảng viên lượng giá và phản hồi	Bài tập nhóm
Báo cáo	Gọi ngẫu nhiên 1 thành viên trình bày chuyên đề, giảng viên và thành viên các nhóm lượng giá và phản hồi.	Bài báo cáo chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Tham gia đầy đủ	5%
		Hỏi và đáp nhanh đầu buổi học, tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	10%
		Kiểm tra tại lớp bằng MCQ	10%
		Kết quả tự học	10%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc (MCQ)	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	I	-	I	I	-	I	-
CLO2	-	I	I	-	R	R,A	-	R	-
CLO3	-	I	I	-	R	R,A	-	R	-
CLO4	-	I	I	-	R	R,A	-	R	-
CLO5	-	I	I	-	R	R,A	-	R	-
CLO6	-	I	I	-	R	R,A	-	R	-
Học phần	-	I	I	-	R	R,A	-	R	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Thuyết trình ngắn gián đoạn – Lắng nghe, đặt câu hỏi	R	R	R	R	R	M
Hỏi đáp nhanh - Động não	R	M	M	M	M	I
Bài tập nhóm - Bản đồ tư duy, thảo luận nhóm	R	M	M	M	M	I
Nêu vấn đề - Báo cáo chuyên đề	R	M	M	M	M	I

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra lượng giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Tham gia đầy đủ	I	I	I	I	I	M
Hỏi và đáp nhanh đầu buổi học. Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R	M
Thi thực hành	M	M	M	R	R	M
Kết quả tự học	R	R	R	R	R	R

Kiểm tra tại lớp	R	R	R	R	R	R
Lượng giá kết thúc (MCQ)	M	M	M	R	R	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng	CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
	Bài 1	M					
Bài 2			M	R			R
Bài 3			M	R			R
Bài 4			M	M			R
Bài 5			M	R			R
Bài 6			M	R			R
Bài 7			M	M			R
Bài 8			M	M			R
Bài 9			M	M			R
Bài 10			M	M			R
Bài 11			M	M			R
Bài 12			M	M			R
Bài 13					M	R	R
Bài 14					M	R	R

4.2. Thực hành

Bài giảng	CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
	Bài 1	M	R	R			
Bài 2			M	R			R
Bài 3			M	R			R
Bài 4			M	M			R
Bài 5			M	M			R
Bài 6			M	M		M	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn đoạn – Lắng nghe, đặt câu hỏi	Hỏi đáp nhanh - Động não	Tự đọc tài liệu	Bài tập nhóm - Bản đồ tư duy, thảo luận nhóm	Nêu vấn đề - Báo cáo chuyên đề
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra lượng giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra lượng giá Bài giảng	Kiểm tra tại lớp	Thi thực hành	MCQ	Lượng giá tự học
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X		X	X

Bài 9	X		X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X		X	X
Bài 12	X		X	X
Bài 13	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

DUỢC LÝ
PHARMACOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: DK0301

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Liên Bộ môn Dược lý-Dược lâm sàng

Khoa: Dược

2. Mô tả học phần

Học phần Dược lý thuộc kiến thức cơ sở ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản về thuốc, cơ chế tác dụng và tác dụng dược lý của các nhóm thuốc; áp dụng điều trị và tác dụng không mong muốn của từng nhóm thuốc; phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc và những vấn đề liên quan đến điều trị để thầy thuốc có thể hướng dẫn sử dụng thuốc hiệu quả, hợp lý và an toàn.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm cung cấp cho người học:

3.1. Kiến thức cơ bản về phân loại được các nhóm thuốc điều trị các bệnh lý.

3.2. Kiến thức về cơ chế tác dụng, tác dụng dược lý được áp dụng trị liệu.

3.3. Kỹ năng phân tích tác dụng không mong muốn của thuốc và các tương tác thuốc có thể xảy ra khi sử dụng đồng thời.

3.4. Thái độ chăm sóc người bệnh đúng đắn thông qua dự báo và theo dõi các tác dụng không mong muốn để tránh biến cố bất lợi cho bệnh nhân khi sử dụng thuốc.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân loại được các nhóm thuốc điều trị dựa vào cơ chế tác dụng, tác dụng của thuốc	Kiến thức	2
CLO2	Giải thích được tác dụng, chỉ định, tác dụng không mong muốn, chống chỉ định của từng	Kiến thức	3

	nhóm thuốc dựa trên cơ chế tác dụng của thuốc		
CLO3	Phân tích ưu, nhược điểm của các nhóm thuốc trong điều trị một bệnh lý cụ thể	Kiến thức	4
CLO4	Trình bày được tương tác dược lực và dược động học của thuốc	Kiến thức	2
CLO5	Vận dụng tác dụng dược lý của một số nhóm thuốc trong các chỉ định đặc biệt	Kiến thức	3
CLO6	Lựa chọn hợp lý các nhóm thuốc trong điều trị bệnh lý cụ thể	Kỹ năng	4
CLO7	Thực hiện các tuân thủ về nguyên tắc sử dụng thuốc hợp lý, an toàn cho người bệnh	Kỹ năng Thái độ	3 3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Dược lý đại cương	3	6
Bài 2	Thuốc gây mê – Thuốc gây tê	2	4
Bài 3	Thuốc trị rối loạn giấc ngủ - Thuốc trị rối loạn tâm thần	2	4
Bài 4	Thuốc giảm đau opioid và Thuốc giảm đau – Hạ sốt – Kháng viêm	2	4
Bài 5	Thuốc tác động hệ giao cảm	2	4
Bài 6	Thuốc trợ tim – Thuốc chống loạn nhịp – Thuốc điều trị đau thắt ngực	2	4
Bài 7	Thuốc điều trị tăng huyết áp – Thuốc lợi tiểu	2	4
Bài 8	Thuốc chống huyết khối	2	4
Bài 9	Thuốc điều trị loét dạ dày - tá tràng	2	4
Bài 10	Thuốc điều trị rối loạn lipid máu và Vitamin	2	4
Bài 11	Histamin và thuốc kháng histamin H1 – Thuốc điều trị hen suyễn	2	4
Bài 12	Hormon tuyến giáp và các thuốc kháng giáp - Nhóm thuốc mineralocorticoid và glucocorticoid	2	4
Bài 13	Thuốc điều trị đái tháo đường	2	4

Bài 14	Kháng sinh – Thuốc kháng lao	3	6
	Tổng cộng	30	60

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Đường hấp thu	5	5	
Bài 2	Khảo sát tác động đối kháng giữa hai dược phẩm	5	5	
Bài 3	Thí nghiệm Claude Bernard về thuốc giãn cơ giống curare	5	5	
Bài 4	Sự ức chế dẫn truyền xung động thần kinh của thuốc tê	5	5	
Bài 5	Khảo sát tác dụng của digoxin trên tim cóc	5	5	
Bài 6	Thử nghiệm phát hiện tác động kích ứng da nhờ phẩm xanh lam trypan	5	5	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Lắng nghe, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	Bài giảng, câu hỏi, đáp án
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm lớn, nhóm nhỏ, phản hồi đôi	Các vấn đề, câu hỏi, đáp án
3	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Các câu hỏi, vấn đề, đáp án

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Lắng nghe, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	Bài giảng, câu hỏi, đáp án
2	Hướng dẫn các thao tác mẫu trên mô hình động vật thí nghiệm qua video	Quan sát thao tác trên mô hình thí nghiệm mẫu (video)	Video các thí nghiệm
3	Thảo luận nhóm và tổng kết nội dung thực hành	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận các kết quả thí nghiệm	Các vấn đề, câu hỏi

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Hướng dẫn đọc tài liệu tham khảo liên quan nội dung bài học.
- Tìm và chọn lọc được thông tin cập nhật qua các bài báo trên tạp chí uy tín.
- Hoàn thành các báo cáo cá nhân về nội dung tự học được yêu cầu.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Phạm Thành Suôi, Dương Xuân Chử (2021), <i>Giáo trình Dược lý</i> , Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002009
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Đinh Hiếu Nhân (2017), <i>Dược lý học</i> , NXB Y học, Hà Nội.	YCT.034826
2. Đào Văn Phan (2018), <i>Dược lý học lâm sàng</i> , NXB Y học, Hà Nội.	YCT.029747
3. Bertram G. Katzung, Anthony J. Trevor (2018), <i>Basic & Clinical Pharmacology</i> , 14th edition, Appleton & Lange/McGraw-Hill	YCTS.05659
4. Laurence L. Brunton, Bruce A. Chabner, Björn C. Knollmann (2018), <i>Goodman and Gilman's The Pharmacological Basis of Therapeutics</i> , 13th edition, Appleton & Lange/McGraw-Hill.	YCTS.07276

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Cá nhân	Bài tập cá nhân	Phiếu trả lời trực tuyến/ bài làm nộp qua đường email hoặc đường link nộp bài của bộ môn

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Sự tham gia đầy đủ buổi học	10%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	30%
		Kết quả kiểm tra tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

Thực hành

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Sự tham gia đầy đủ buổi học	10%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	10%
		Kết quả kiểm tra tự học thông qua các nội dung biện luận kết quả thí nghiệm	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Câu hỏi tự luận	80%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	R	R	-	I	R,A	I	R	I
CLO2	R	R	R	-	I	R,A	I	R	I
CLO3	R	R	R	-	I	R,A	I	R	I
CLO4	R	R	R	-	I	R,A	I	R	I
CLO5	R	R	R	-	I	R,A	I	R	I
CLO6	R	R	R	-	I	R,A	I	R	I
CLO7	R	R	R	-	I	R,A	I	R	I
Học phần	R	R	R	-	I	R,A	I	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Lý thuyết

Phương pháp dạy – học CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn gọn - Lắng nghe, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	R	R	R	R	R	R	R
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm lớn, nhóm nhỏ, phản hồi đôi	R	R	R	R	R	R	R
Hỏi đáp nhanh – Động não nhanh	R	R	R	R	R	R	R
Hướng dẫn đọc tài liệu tham khảo liên quan nội dung bài học.	R	R	R	R	R	R	R
Tìm và chọn lọc được thông tin cập nhật qua các bài báo trên tạp chí uy tín	R	R	R	R	R	R	R
Hoàn thành các báo cáo cá nhân về nội	R	R	R	R	R	R	R

Phương pháp dạy – học \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
dụng tự học được yêu cầu							

Thực hành

Phương pháp dạy – học \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn gọn đoạn - Lắng nghe, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	R	R	R	R	R	R	R
Hướng dẫn các thao tác mẫu trên mô hình động vật thí nghiệm qua video - Quan sát thao tác trên mô hình thí nghiệm mẫu qua video và ghi nhận các kết quả thí nghiệm	M	M	M	M	M	M	M
Thảo luận nhóm và tổng kết nội dung thực hành - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận các kết quả thí nghiệm	M	M	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Lý thuyết

Phương pháp Kiểm tra đánh giá \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Sự tham gia đầy đủ buổi học	R	R	R	R	R	R	R
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R	R	R
Thực hành	R	R	R	R	R	R	R

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
	Kết quả tự học	R	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R	R	R

Thực hành

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
	Sự tham gia đầy đủ buổi học	R	R	R	R	R	R
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	R	R	R	R	R	R	R
Kết quả tự học	R	R	R	R	R	R	R
Câu hỏi tự luận	R	R	R	R	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Lý thuyết

Bài giảng	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	I	I	I	I	I	I	I
Bài 2	I	I	I	I	I	I	I
Bài 3	R	R	R	R	R	R	R
Bài 4	R	R	R	R	R	R	R
Bài 5	R	R	R	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	R	R	R	R
Bài 7	R	R	R	R	R	R	R
Bài 8	R	R	R	R	R	R	R
Bài 9	R	R	R	R	R	R	R
Bài 10	R	R	R	R	R	R	R
Bài 11	R	R	R	R	R	R	R
Bài 12	R	R	R	R	R	R	R

Bài giảng	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 13	R	R	R	R	R	R	R
Bài 14	R	R	R	R	R	R	R

Thực hành

Bài giảng	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	R	R	R	R	R	R	R
Bài 2	M	M	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M	M	M
Bài 4	M	M	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Lý thuyết

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn gọn đoạn - Lắng nghe, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm lớn, nhóm nhỏ, phản hồi đôi	Hỏi đáp nhanh – Động não nhanh
	Bài 1		x	x
Bài 2		x	x	x
Bài 3		x	x	x
Bài 4		x	x	x
Bài 5		x	x	x
Bài 6		x	x	x
Bài 7		x	x	x
Bài 8		x	x	x
Bài 9		x	x	x
Bài 10		x	x	x
Bài 11		x	x	x
Bài 12		x	x	x
Bài 13		x	x	x
Bài 14		x	x	x

Thực hành

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn đoạn - Lắng nghe, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	Hướng dẫn các thao tác mẫu trên mô hình động vật thí nghiệm qua video - Quan sát thao tác thí nghiệm mẫu và ghi nhận các kết quả	Thảo luận nhóm và tổng kết - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận các kết quả thí nghiệm
Bài 1	x	x	x
Bài 2	x	x	x
Bài 3	x	x	x
Bài 4	x	x	x
Bài 5	x	x	x
Bài 6	x	x	x

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Sự tham gia đầy đủ buổi học	Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	Thực hành	Kiểm tra kết quả tự học	Trắc nghiệm
Bài 1	x	x	x	x	x
Bài 2	x	x	x	x	x
Bài 3	x	x	x	x	x
Bài 4	x	x	x	x	x
Bài 5	x	x	x	x	x
Bài 6	x	x	x	x	x
Bài 7	x	x	x	x	x
Bài 8	x	x	x	x	x
Bài 9	x	x	x	x	x
Bài 10	x	x	x	x	x
Bài 11	x	x	x	x	x
Bài 12	x	x	x	x	x
Bài 13	x	x	x	x	x
Bài 14	x	x	x	x	x

Thực hành

Bài giảng / PP Kiểm tra đánh giá	Sự tham gia đầy đủ buổi học	Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	Kiểm tra kết quả tự học	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi tự luận
Bài 1	x	x	x	x	x
Bài 2	x	x	x	x	x
Bài 3	x	x	x	x	x
Bài 4	x	x	x	x	x
Bài 5	x	x	x	x	x
Bài 6	x	x	x	x	x

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Dương Xuân Chử

Phạm Thành Suôi



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ĐIỀU DƯỠNG CƠ BẢN
FUNDAMENTALS OF NURSING

1. THÔNG TIN VỀ HỌC PHẦN

Mã học phần: DD0101

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách giảng dạy: Điều dưỡng cơ bản

Khoa: Điều dưỡng – Kỹ thuật Y học

2. Mô tả học phần

Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về sức khỏe và các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, nhu cầu về mặt sức khỏe của con người, cách phòng ngừa sự cố y khoa, kiến thức cơ bản về thu thập, theo dõi và ghi nhận dấu hiệu sinh tồn, lượng dịch vào – ra...; có kiến thức cơ bản trong công tác chăm sóc người bệnh trong một số tình huống lâm sàng thường gặp. Nội dung học phần sẽ làm nền tảng để người học vận dụng vào công tác chăm sóc và điều trị người bệnh. Học phần được giảng dạy bằng nhiều phương pháp: thuyết trình ngắn gọn, hỏi đáp nhanh, nêu vấn đề, dạy học tình huống. Đặc biệt, khi thực hành tại bệnh viện, sinh viên được hướng dẫn một số kỹ năng bằng phương pháp Peyton và dạy học qua tình huống. Học phần này cũng rèn luyện cho sinh viên khả năng tự học thông qua các bài tập cá nhân và bài tập nhóm. Sinh viên được lượng giá thông qua lý thuyết và thực hành lâm sàng. Thực hành lâm sàng đạt là điều kiện để thi lý thuyết.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức cơ bản trong công tác chăm sóc người bệnh như: các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, nhu cầu cơ bản của con người, cách phòng ngừa các sự cố y khoa, các tư thế nghỉ ngơi trị liệu, chăm sóc người bệnh trong một số tình huống thường gặp như ở người bệnh rối loạn tiêu hóa, tiết niệu, giai đoạn hấp hối và tử vong...

3.2. Khả năng thực hiện được một số kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trong chăm sóc người bệnh.

3.3. Khả năng nhận thức được tầm quan trọng của kiến thức và kỹ năng điều dưỡng cơ bản trong công tác chăm sóc và điều trị người bệnh.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Xác định được những kiến thức cơ bản về sức khỏe và chăm sóc sức khỏe người bệnh như: các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, các nhu cầu cơ bản, dinh dưỡng, tư thế nghỉ ngơi trị liệu, dấu hiệu sinh tồn, phòng ngừa sự cố y khoa...	Kiến thức	3
CLO2	Xác định được các kiến thức cơ bản về công tác chăm sóc người bệnh khi đau và hấp hối tử vong.	Kiến thức	3
CLO3	Nhận định đúng các vấn đề về điều dưỡng cơ bản trong công tác chăm sóc và điều trị người bệnh.	Kỹ năng	3
CLO4	Thực hiện đúng một số kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trong chăm sóc người bệnh.	Kỹ năng	4
CLO5	Giải thích được tầm quan trọng của kiến thức và kỹ năng điều dưỡng cơ bản trong công tác chăm sóc và điều trị người bệnh.	Thái độ	2
CLO6	Tuân thủ y đức, quy tắc ứng xử và các quy định của pháp luật khi thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng trên lâm sàng.	Thái độ	2

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe con người	1	2
Bài 2	Nhu cầu cơ bản của con người	1	2
Bài 3	An toàn người bệnh, phòng ngừa sự cố y khoa	2	4

Bài 4	Tiếp nhận người bệnh đến khám bệnh – nhập viện – chuyển viện – xuất viện	1	2
Bài 5	Các tư thế nghỉ ngơi trị liệu thông thường	1	2
Bài 6	Theo dõi lượng dịch vào – ra cơ thể	1	2
Bài 7	Chăm sóc người bệnh khi đau	2	4
Bài 8	Nhu cầu dinh dưỡng và các phương pháp đưa thức ăn vào cơ thể	2	4
Bài 9	Sử dụng và quản lý các thiết bị y tế	2	4
Bài 10	Vô khuẩn – tiệt khuẩn	1	2
Bài 11	Chăm sóc người bệnh giai đoạn hấp hối và tử vong	1	2
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	An toàn người bệnh, phòng ngừa sự cố y khoa	3	0	3
Bài 2	Vô khuẩn – tiệt khuẩn	3	0	3
Bài 3	Sử dụng và quản lý các thiết bị y tế	3	0	3
Bài 4	Tiếp nhận người bệnh đến khám bệnh – nhập viện – chuyển viện – xuất viện	3	0	3
Bài 5	Các tư thế nghỉ ngơi trị liệu thông thường	3	0	3
Bài 6	Chăm sóc người bệnh khi đau và hấp hối tử vong	5	0	5
Bài 7	Lấy dấu hiệu sinh tồn	5	0	5
Bài 8	Kỹ thuật tiêm thuốc – truyền dịch	10	0	10
Bài 9	Sơ cứu ban đầu một vết thương nông – thay băng	5	0	5

Bài 10	Kỹ thuật đặt ống thông dạ dày qua đường mũi – thông tiêu	5	0	5
Tổng cộng		45	0	45

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn	Đặt câu hỏi, động não nhanh	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Giáo trình, các vấn đề, câu hỏi
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Giáo trình, các vấn đề, câu hỏi
4	Dạy-học tình huống	Dạy - học tình huống	Tình huống

6.2. Thực hành lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực tập tại bệnh viện	Thực tập tại bệnh viện	Cơ sở thực hành, bảng kiểm, sổ tay thực tập
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Dụng cụ, mô hình, người bệnh, bảng kiểm
3	Dạy học qua tình huống	Dạy học qua tình huống	Tình huống, vấn đề

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tự đọc tài liệu
- Quan sát, đặt câu hỏi, cho – nhận phản hồi
- Thảo luận nhóm

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Phạm Văn Linh và Lại Văn Nông (2019), <i>Giáo trình Điều dưỡng cơ sở I, II</i> , Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ.	GT.002038 GT.002047
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Lê Thị Bình và Trần Thúy Hạnh (2017), <i>Điều dưỡng cơ bản và nâng cao</i> , NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.	YCT.025413
2. Nguyễn Trung Kiên và Nguyễn Thị Diễm (2019), <i>Tiền lâm sàng tập 1</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.031681

3. Cao Văn Thịnh, Hồ Thị Nga và Nguyễn Thị Kim Phụng (2017), <i>Điều dưỡng cơ bản: giáo trình đào tạo điều dưỡng tập 1 - 2</i> , NXB Y học, TP. Hồ Chí Minh.	YCT.028001 YCT.028001
--	--------------------------

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Tự nghiên cứu tài liệu	Thông qua bài tập cá nhân và thuyết trình	Slide thuyết trình, báo cáo, đáp án bài tập tự học
Thuyết trình	Bài thuyết trình và cách trình bày	Bài báo cáo Buổi thuyết trình

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Tham gia đầy đủ giờ học	10%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá thực hành	Chi tiêu thực hành Bài báo cáo	Thực hành đạt là điều kiện thi lý thuyết	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc lý thuyết	Trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	R	I	R	I	I	I
CLO2				R		R	I	I	
CLO3	I	I	I	R	R	R	I	I	I
CLO4	I	I	I	R	I	I	I	I	I
CLO5	I	I	I	R		I	I	I	
CLO6	I	I	I	R		I	I	I	

Học phần	I	I	I	R	R	R,A	I	I	I
-----------------	----------	----------	----------	----------	----------	------------	----------	----------	----------

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
	Thuyết trình ngắn gọn đoạn- Đặt câu hỏi, động não nhanh	M	M	R	R	M
Hỏi đáp nhanh - Động não nhanh	M	M	R	R	R	R
Nêu vấn đề - Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	M	M	M	R	R	R
Dạy học tình huống - Dạy học tình huống	R	R	R	R	R	R
Thực tập tại bệnh viện	M	M	M	M	M	M
Phương pháp Peyton- Phương pháp Peyton	R	R	M	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp đánh giá học phần	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
	Tham gia đầy đủ giờ học				R	R
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	I	R	R	R
Kiểm tra tại lớp	R	R		R		
Kết quả tự học	R	R	R	R	R	R
Chỉ tiêu thực hành Bài báo cáo			R	R	R	R
Thi kết thúc: MCQ	R	R	R			

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Bài 1	M	I	I	I	I	I
Bài 2	M	I	I	I	I	I
Bài 3	M	I	I	I	I	I
Bài 4	I	I	I	R	I	I
Bài 5	R	R	R	I	I	I
Bài 6	M	I	R	I	I	I
Bài 7	I	M	R	R	I	I
Bài 8	M	I	I	I	I	I
Bài 9	I		I	R	I	I
Bài 10	I	R	I	R	I	I
Bài 11	I	M	R	R	I	I

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Bài 1	M	I	I	I	I	I
Bài 2	I	R	I	R	I	I
Bài 3	I		I	R	I	I
Bài 4	I	I	I	R	I	I
Bài 5	R	R	R	I	I	I
Bài 6	I	M	R	R	I	I
Bài 7	R	I	I	M	I	I
Bài 8	R	I	I	M	I	I
Bài 9	R	I	I	M	I	I
Bài 10	R	I	I	M	I	I

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Nêu vấn đề	Dạy-học tình huống
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X

Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Thực tập tại bệnh viện	Phương pháp Peyton	Dạy học qua tình huống
Bài 1	X		X
Bài 2	X		X
Bài 3	X		X
Bài 4	X		X
Bài 5	X		X
Bài 6	X		X
Bài 7	X	X	
Bài 8	X	X	
Bài 9	X	X	
Bài 10	X	X	

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Tham gia đầy đủ giờ học	Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	Kiểm tra tại lớp	Kết quả tự học	Thi kết thúc
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Tham gia đầy đủ giờ học	Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	Kiểm tra tại lớp	Kết quả tự học	Thi kết thúc
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Hồng Phong

Nguyễn Thị Thanh Trúc



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

GIẢI PHẪU RĂNG
(DENTAL ANATOMY)

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0210, RH0211

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 01

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 75

Lý thuyết: 15

Thực hành: 60

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nha cơ sở - Nha công cộng

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Giải phẫu răng là môn nha khoa cơ sở có vai trò làm nền tảng, cung cấp kiến thức quan trọng trong mối quan hệ với các môn học khác. Học phần này giới thiệu cho người học về lịch trình mọc răng, đặc điểm giải phẫu của bộ răng sữa và bộ răng vĩnh viễn đồng thời phân tích mối quan hệ giữa răng với các thành phần khác của hệ thống nhai nói riêng và sức khỏe toàn thân nói chung. Về thực hành, giải phẫu răng giúp cho người học trực tiếp nhận biết được các chi tiết giải phẫu thông qua quá trình vẽ và điêu khắc răng bằng thạch cao / bánh xà phòng nhằm củng cố lại kiến thức giải phẫu và rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ cho nghề nghiệp.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần trang bị cho người học:

- 3.1. Kiến thức về hình thể và sự sắp xếp ăn khớp của bộ răng.
- 3.2. Kiến thức về lịch trình mọc và thay răng của từng răng trong bộ răng.
- 3.3. Thái độ và kỹ năng trong quá trình vẽ hình ảnh và điêu khắc răng.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Chỉ ra được các chi tiết giải phẫu trên răng bằng các thuật ngữ tương ứng.	Kiến thức Thái độ	4
CLO2	Phân tích sự khác nhau giữa răng sữa và răng vĩnh viễn	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO3	Phân tích sự bảo vệ lẫn nhau giữa bộ răng và hệ thống môi má lưỡi	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO4	Phân tích sự ăn khớp các răng của hai hàm trong tư thế lỏng múi	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO5	Vẽ hình và điêu khắc răng vĩnh viễn đúng các chi tiết giải phẫu, kích thước và thẩm mỹ	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu môn học			
Bài 1	Thuật ngữ giải phẫu răng	1	2
Bài 2	Hình thể, sự sắp xếp ăn khớp của bộ răng	2	4
Bài 3	Các yếu tố tự bảo vệ của bộ răng vĩnh viễn	2	4
Bài 4	Đặc điểm giải phẫu nhóm răng cửa	2	4
Bài 5	Đặc điểm giải phẫu nhóm răng nanh	2	4
Bài 6	Đặc điểm giải phẫu nhóm răng cối nhỏ	2	4
Bài 7	Đặc điểm giải phẫu nhóm răng cối lớn	2	4
Bài 8	Đặc điểm giải phẫu răng sữa	2	4
TỔNG CỘNG		15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Vẽ, tô bóng răng cửa	5	5	
Bài 2	Vẽ, tô bóng răng nanh	5	5	
Bài 3	Vẽ, tô bóng răng cối nhỏ	5	5	
Bài 4	Vẽ, tô bóng răng cối lớn	5	5	
Bài 5	Điêu khắc răng cửa trên	5	5	
Bài 6	Điêu khắc răng cửa dưới	5	5	
Bài 7	Điêu khắc răng nanh trên	5	5	
Bài 8	Điêu khắc răng nanh dưới	5	5	
Bài 9	Điêu khắc răng cối nhỏ trên	5	5	
Bài 10	Điêu khắc răng cối nhỏ dưới	5	5	
Bài 11	Điêu khắc răng cối lớn trên	5	5	
Bài 12	Điêu khắc răng cối lớn dưới	5	5	
	Tổng cộng	60	60	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng, tài liệu tham khảo
2	Thảo luận nhóm	Chia nhóm thảo luận và báo cáo	Bài giảng, tài liệu tham khảo, bài báo cáo, giấy A4
3	Báo cáo chuyên đề	Chia nhóm phân công chuyên đề viết báo cáo và trình bày.	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Xem video	Theo dõi, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	File video, phương tiện trình chiếu
2	Thao diễn	Tham gia hoạt động các tình huống	Dụng cụ
3	Thực hành tại labo	Thao tác trên dụng cụ và vật liệu	Bài giảng thực hành, sản phẩm đạt được

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Giao bài tập cá nhân
- Thực hiện chuyên đề theo nhóm
- Nộp sản phẩm thực hành tự làm ở nhà

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
Liên bộ môn Nha cơ sở - Nha công cộng (2021), <i>Giáo trình Nha cơ sở</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002014
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Okesson (2020), <i>Management of Temporomandibular Disorders and Occlusion</i> , Elsevier	YCTS.00861
2. Stanley J. Nelson (2017), <i>Wheeler's Dental Anatomy, Physiology and Occlusion</i> , Tenth Edition, Mosby.	YCT.007107
3. Rickne C. Scheid, Gabriela Weiss (2017), <i>Woelfel's Dental Anatomy</i> , Ninth Edition, Wolters Kluwer.	YCTS.08616

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Danh sách chia nhóm	- File bài tập - Video lưu lại buổi học trực tuyến
Báo cáo chuyên đề	Chấm điểm trình chuyên đề	File chuyên đề
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm bài tập cá nhân	File bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Hỏi đáp, đặt câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trình chuyên đề	10%
		Bài tập tự học	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	M	R	M,A	R	M,A	R	M	I
CLO2	-	M	R	R,A	M	M,A	M	R	I
CLO3	M	M	R	R,A	M	M,A	M	M	M
CLO4	M	M	R	R,A	M	M,A	M	M	M
CLO5	M	M	R	R,A	I	R,A	-	-	R
Học phần	M	M	R	M,A	M	M,A	R	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình	R	R	R	R	R
Thảo luận nhóm	M	M	M	M	M
Trình chuyên đề	I	M	M	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	M	R	R	R	I
Thực hành	M	M	I	I	M
Seminar	M	M	M	M	I
Kiểm tra tại lớp	M	M	M	M	I
Kết quả tự học	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lí thuyết:

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	I
Bài 2	M	R	R	R	R
Bài 3	R	R	R	R	R
Bài 4	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M
Bài 7	M	M	M	M	M
Bài 8	M	M	M	M	M

4.2. Thực hành

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M	M	I	I	M
Bài 2	M	M	I	I	M
Bài 3	M	M	I	I	M
Bài 4	M	M	I	I	M
Bài 5	M	M	I	I	M

Bài 6	M	M	I	I	M
Bài 7	M	M	I	I	M
Bài 8	M	M	I	I	M
Bài 9	M	M	I	I	M
Bài 10	M	M	I	I	M
Bài 11	M	M	I	I	M
Bài 12	M	M	I	I	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Trình chuyên đề
Bài 1	X	-	-
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	-

5.2. Thực hành:

Bài giảng \ PP Dạy - học	Trình chiếu video	Thao diễn	Thực hành tại labo
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X

Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Đánh giá tự học	Câu hỏi tự luận
Bài 1	X	-	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

6.2. Thực hành:

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Chuyên cần	Sản phẩm thực hành
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X
Bài 8	X	X
Bài 9	X	X

Bài 10	X	X
Bài 11	X	X
Bài 12	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

MÔ - PHÔI RĂNG MIỆNG
(DENTAL HISTOLOGY - EMBRYOLOGY)

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0218

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nha cơ sở - Nha công cộng

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Mô phôi răng miệng là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Học tập môn này giúp sinh viên hiểu được những qui luật và hiện tượng chung về quá trình hình thành và phát triển của mầm răng, mô răng, mô nha chu.... Qua đó nắm được các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình này nhằm giải thích các bất thường của mô răng, nha chu, miệng. Ngoài ra, với nhiều phương pháp dạy học, học phần còn trang bị kiến thức cho sinh viên về các hiện tượng mọc và thay răng cùng với nhịp độ phát triển của bộ răng, các lưu ý lâm sàng liên quan đến mô học để có kỹ năng tốt hơn trong các lĩnh vực chuyên môn liên quan: chữa răng, nha chu, chỉnh hình...

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về các giai đoạn hình thành và phát triển cấu trúc mô học của răng, mô quanh răng

3.2. Kiến thức và kỹ năng nhận biết được các thay đổi về hình thái học của từng giai đoạn mọc răng.

3.3. Kỹ năng và thái độ nhận diện hình thái mô học răng trên kính hiển vi

4. Chuẩn đầu ra của học phần

	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Thang đánh giá Bloom	Mức độ
CLO1	Phân tích được các giai đoạn hình thành của mầm răng.	Kiến thức	3
CLO2	Mô tả quá trình hình thành các mô răng và mô nha chu	Kiến thức Thái độ	3
CLO3	Phân tích các bất thường hình thái răng, nha chu liên quan đến mô học	Kiến thức Thái độ Kỹ năng	3
CLO4	Phân tích các lưu ý về mặt lâm sàng trong các lĩnh vực điều trị liên quan đến mô học	Kiến thức Thái độ Kỹ năng	3
CLO5	Nhận diện đúng các cấu trúc mô học trên lam kính hiển vi	Kiến thức Thái độ Kỹ năng	3

5. Nội dung

5.1. Lí thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu môn học			
Bài 1	Sự hình thành, phát triển của mầm răng	2	4
Bài 2	Quá trình thành lập thân răng - chân răng	2	4
Bài 3	Sự mọc răng và thay răng	1	2
Bài 4	Men răng: Nguyên bào men - Phương thức tạo men - Quá trình trưởng thành	2	4
Bài 5	Ngà răng: nguyên bào ngà, tạo ngà - đặc điểm cấu trúc, thành phần.	2	4
Bài 6	Tủy răng: Sự hình thành - Cấu trúc - Chức năng	2	4
Bài 7	Mô nha chu	2	4
Bài 8	Mô răng - Ứng dụng lâm sàng	1	2
Bài 9	Mô nha chu - Ứng dụng lâm sàng	1	2

	TỔNG CỘNG	15	30
--	------------------	-----------	-----------

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Mô học men - ngà răng	5	5	
Bài 2	Mô học tủy răng	5	5	
Bài 3	Mô học cement	5	5	
Bài 4	Mô học dây chằng nha chu	5	5	
Bài 5	Mô học xương ổ răng	5	5	
Bài 6	Mô học nướu răng	5	5	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng, tài liệu tham khảo
2	Thảo luận nhóm	Chia nhóm thảo luận và báo cáo	Bài giảng, tài liệu tham khảo, bài báo cáo nhóm thảo luận giấy A4
3	Báo cáo chuyên đề	Chia nhóm phân công chuyên đề viết báo cáo và trình bày.	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Xem video	Theo dõi, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	File video, phương tiện trình chiếu
2	Thao diễn	Tham gia hoạt động các tình huống	Dụng cụ Kính hiển vi

3	Thực hành tại labo	Thao tác trên dụng cụ và vật liệu	Bài giảng thực hành, bài báo cáo
---	--------------------	-----------------------------------	----------------------------------

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Giao bài tập cá nhân
- Thực hiện chuyên đề theo nhóm
- Nộp sản phẩm thực hành tự làm ở nhà

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
Liên bộ môn Nha cơ sở - Nha công cộng (2021), <i>Giáo trình Mô phôi răng miệng</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002014
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Sadler T. W (2016), <i>Langman's Medical Embryology, 8th edition</i> , Wolters Kluwer	YCTS.08539
2. Stanley J. Nelson (2017), <i>Wheeler's Dental Anatomy, Physiology and Occlusion</i> , Tenth Edition, Mosby.	YCT.007107
3. Rickne C. Scheid, Gabriela Weiss (2017), <i>Woelfel's Dental Anatomy</i> , Ninth Edition, Wolters Kluwer.	YCTS.08616

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Danh sách chia nhóm	- File bài tập - Video lưu lại buổi học trực tuyến
Báo cáo chuyên đề	Chấm điểm trình chuyên đề	File chuyên đề
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm bài tập cá nhân	File bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

	Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
--	-----------------------	-------

Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Hỏi đáp, đặt câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trình chuyên đề	10%
		Bài tập tự học	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	M	R	M,A	R	M,A	R	M	I
CLO2	-	M	R	R,A	M	M,A	M	R	I
CLO3	M	M	R	R,A	M	M,A	M	R	I
CLO4	M	M	R	R,A	M	M,A	M	R	I
CLO5	M	M	R	R,A	I	R,A	-	-	R
Học phần	M	M	R	M,A	M	M,A	R	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	R	R	R	R	R
Thảo luận nhóm - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	M	M	M	M	M
Trình chuyên đề	I	M	M	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	M	R	R	R	I
Thực hành	R	R	R	R	M
Seminar	M	M	M	M	I
Kiểm tra tại lớp	M	M	M	M	I
Kết quả tự học	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lí thuyết:

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	I
Bài 2	M	R	R	R	R
Bài 3	R	R	R	R	R
Bài 4	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M
Bài 7	M	M	M	M	M
Bài 8	M	M	M	M	M
Bài 9	M	R	R	R	M

4.2. Thực hành:

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	M	M	M	M
Bài 2	I	M	M	M	M
Bài 3	I	M	M	M	M

Bài 4	I	M	M	M	M
Bài 5	I	M	M	M	M
Bài 6	I	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Trình chuyên đề
Bài 1	X	-	-
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	-
Bài 9	X	X	X

5.2. Thực hành:

Bài giảng \ PP Dạy - học	Trình chiếu video	Thao diễn	Thực hành tại labo
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lí thuyết:

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Câu hỏi tự luận
Bài 1	X	-	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	-	X

6.2. Thực hành:

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Sản phẩm thực hành
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

SINH HỌC MIỆNG
(ORAL BIOLOGY)

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0206

Tổng số tín chỉ: 01

Lý thuyết: 01

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 15

Lý thuyết: 15

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nha cơ sở - Nha công cộng

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Giáo trình bao gồm các nội dung về đặc điểm môi trường miệng, các thành phần tích tụ trên răng, các cảm giác xúc giác, nhiệt, vị giác và sinh bệnh học mô khoáng hoá và tuỷ răng. Qua học giáo trình này sinh viên sẽ nắm được những vấn đề cơ bản về sinh học vùng miệng và lý giải được cơ chế bệnh sinh của các bệnh lý răng miệng thường gặp. Hình thức dạy học đa dạng cùng với các hình thức lượng giá linh động sẽ giúp việc học đạt được hiệu quả cao.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học khả năng:

3.1. Phân tích các đặc điểm môi trường miệng.

3.2. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến cảm giác vùng miệng.

3.3. Vận dụng kiến thức về sinh bệnh học ảnh hưởng đến các mô khoáng hoá và tuỷ răng.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được các đặc điểm môi trường miệng	Kiến thức Kỹ năng	3

CLO2	Phân tích được các đặc điểm về cảm giác vùng miệng.	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO3	Phân tích được các đặc điểm về sinh học miệng các mô khoáng hóa và tủy răng.	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO4	Phân tích được các yếu tố dinh dưỡng ảnh hưởng đến sức khỏe răng miệng	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO5	Nhận thức được tầm quan trọng của sức khỏe răng miệng với sức khỏe toàn thân	Kiến thức Kỹ năng	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Đau		2
Bài 2	Cảm giác xúc giác	3	2
Bài 3	Cảm giác nhiệt	2	2
Bài 4	Vị giác	2	2
Bài 5	Môi trường miệng và các thành phần tích tụ trên răng	2	4
Bài 6	Sinh bệnh học các mô khoáng hóa	2	4
Bài 7	Sinh bệnh học tủy răng	2	4
Bài 8	Sinh bệnh học tủy răng (tt)	2	
Bài 8	Sinh bệnh học mô nha chu		4
Bài 9	Dinh dưỡng và sức khỏe răng miệng		2
Bài 10	Quá trình tích tuổi và các mô của hệ thống nhai.		4
	Tổng cộng	15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống

3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
---	---------------	----------	---------

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
Liên bộ môn Nha cơ sở - Nha công cộng (2021), <i>Giáo trình Sinh học miệng</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002014
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Sadler T. W (2016), <i>Langman's Medical Embryology, 8th edition</i> , Wolters Kluwer	YCTS.08539
2. Stanley J. Nelson (2017), <i>Wheeler's Dental Anatomy, Physiology and Occlusion</i> , Tenth Edition, Mosby.	YCT.007107
3. Rickne C. Scheid, Gabriela Weiss (2017), <i>Woelfel's Dental Anatomy</i> , Ninth Edition, Wolters Kluwer.	YCTS.08616

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Danh sách chia nhóm	File bài tập
Báo cáo chuyên đề	Chấm điểm trình chuyên đề	File chuyên đề
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm bài tập cá nhân	File bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp/tự học	
	Kiểm tra thường xuyên	Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm	20%
		Kiểm tra tại lớp	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	-	-	M,A	R	M,A	R	-	I
CLO2	-	M	R	R,A	-	M,A	M	R	R
CLO3	M	-	-	R	M	R,A	-	M	I
CLO4	I	-	-	M,A	R	M,A	R	-	I
CLO5	I	-	-	M,A	R	M,A	R	-	I
Học phần	M	M	R	M,A	M	M,A	R	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	R	R	R	R	R
Thảo luận nhóm - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	M	M	M	M	M
Trình chuyên đề	I	M	R	I	I

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	M	R	I	M	M
Thực hành	R	R	M	R	R
Seminar	M	M	I	M	M
Kiểm tra tại lớp	M	M	I	M	M
Kết quả tự học	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	I
Bài 2	M	R	R	M	M
Bài 3	R	R	R	R	R
Bài 4	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M
Bài 7	M	M	M	M	M
Bài 8	M	M	M	M	M
Bài 9	M	M	M	M	M
Bài 10	M	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình - Lắng nghe, trả lời câu hỏi	Thảo luận nhóm	Seminar
	Bài 1		X	-
Bài 2		X	X	X
Bài 3		X	-	X

Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Đánh giá tự học	Câu hỏi tự luận
Bài 1	X	-	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

VẬT LIỆU THIẾT BỊ NHA KHOA
DENTAL MATERIAL AND EQUIPMENT

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0207

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nha cơ sở - Nha công cộng

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Học phần này thuộc nhóm kiến thức ngành. Môn học Vật liệu thiết bị nha khoa nhằm giúp hướng dẫn sinh viên về cấu trúc, tính chất vật lý, tính tương hợp sinh học của các loại vật liệu được sử dụng trong nha khoa. Nêu được các chỉ định và phương pháp sử dụng từng loại vật liệu, từ đó sinh viên thao tác và sử dụng đúng, ứng dụng đúng. Ngoài ra, học phần này còn trang bị kiến thức cơ bản cho người học cách bảo trì, bảo quản các dụng cụ, vật liệu và trang thiết bị nha khoa. Hình thức dạy học đa dạng cùng với các hình thức lượng giá linh động sẽ giúp việc học đạt được hiệu quả cao.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về tính chất, cấu tạo cơ bản, công dụng của các vật liệu và trang thiết bị nha khoa.

3.2. Kỹ năng sử dụng thành thạo dụng cụ, thiết bị nha khoa như tay khoan, dụng cụ chữa răng - nội nha, dụng cụ dùng trong phục hình.

3.3. Kỹ năng áp dụng nguyên lý vô trùng để tránh lây nhiễm chéo và cách bảo quản trang thiết bị

4. Chuẩn đầu ra của học phần

	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích thành phần, ưu nhược điểm của từng loại vật liệu.	Kiến thức	4
CLO2	Ứng dụng đúng các chỉ định của từng loại vật liệu.	Kiến thức Thái độ	3
CLO3	Sử dụng thành thạo dụng cụ, thiết bị nha khoa	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	4
CLO4	Vận dụng nguyên lý vô trùng để tránh lây nhiễm chéo và cách bảo quản trang thiết bị, vật liệu.	Kiến thức Thái độ	3
CLO5	Tự giác tuân thủ các nguyên tắc vô trùng trong thực hành hằng ngày	Thái độ	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu môn học			
Bài 1	Dụng cụ, vật liệu cơ bản trong Nha Khoa	3	6
Bài 2	Vật liệu cơ bản dùng trong chữa răng	3	6
Bài 3	Vật liệu cơ bản trong nội nha	3	6
Bài 4	Vật liệu cơ bản phục hình răng	3	6
Bài 5	Vật liệu cơ bản phục hình răng cố định	3	6
	TỔNG	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Dụng cụ chữa răng, nội nha, nha chu	5	5	
Bài 2	Dụng cụ điều trị nha chu	5	5	
Bài 3	Dụng cụ labo phục hình	5	5	
Bài 4	Dụng cụ labo chỉnh nha	5	5	
Bài 5	Máy ghế nha khoa	5	5	
Bài 6	Dụng cụ phẫu thuật- Implant	5	5	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng, tài liệu tham khảo
2	Thảo luận nhóm	Chia nhóm thảo luận và báo cáo	Bài giảng, tài liệu tham khảo, bài báo cáo nhóm thảo luận giấy A4
3	Báo cáo chuyên đề	Chia nhóm phân công chuyên đề viết báo cáo và trình bày.	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Xem video	Theo dõi, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	File video, phương tiện trình chiếu
2	Thao diễn	Tham gia hoạt động các tình huống	Dụng cụ
3	Thực hành	Thao tác trên dụng cụ và vật liệu	Bài giảng thực hành, sản phẩm đạt được

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Giao bài tập cá nhân
- Thực hiện chuyên đề theo nhóm
- Nộp sản phẩm thực hành tự làm ở nhà

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
Liên bộ môn Nha cơ sở - Nha công cộng (2021), <i>Giáo trình Vật liệu thiết bị nha khoa</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002016
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Joseph John (2018), <i>Textbook of Preventive and Community Dentistry</i> , 3rd.ed, New Delhi CBS Publishers	YCTS.02170
2. Stanley J. Nelson (2017), <i>Wheeler's Dental Anatomy, Physiology and Occlusion</i> , Tenth Edition, Mosby.	YCT.007107
3. BB Linda (2018), <i>Dental instrument: a Pocket guide</i> , 6th edition, Elsevier, California.	YCT.030299

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Danh sách chia nhóm	- File bài tập - Video lưu lại buổi học trực tuyến
Báo cáo chuyên đề	Chấm điểm trình chuyên đề	File chuyên đề
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm bài tập cá nhân	File bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Hỏi đáp, đặt câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trình chuyên đề	10%
		Bài tập tự học	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	M	R	M, A	R	M, A	R	M	I
CLO2	-	M	R	R, A	M	M, A	M	R	I
CLO3	M	M	R	R, A	M	M, A	M	M	M
CLO4	M	M	R	R, A	M	M, A	M	M	M
CLO5	I	M	R	M, A	R	M, A	R	M	I
Học phần	M	M	R	M, A	M	M, A	M	M	M

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình	R	R	R	R	R
Thảo luận nhóm	M	M	M	M	M
Trình chuyên đề	I	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	M	R	R	R	R
Thực hành	M	M	I	I	I
Seminar	M	M	M	M	M
Kiểm tra tại lớp	M	M	M	M	M
Kết quả tự học	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	I
Bài 2	M	R	R	R	R

Bài 3	R	R	R	R	R
Bài 4	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M

4.2. Thực hành

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M	M	I	I	R
Bài 2	M	M	I	I	R
Bài 3	M	M	I	I	R
Bài 4	M	M	I	I	R
Bài 5	M	M	I	I	R
Bài 6	M	M	I	I	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lí thuyết:

Bài giảng	PP Dạy - học		
	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Trình chuyên đề
Bài 1	X	-	-
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X

5.2. Thực hành:

Bài giảng	PP Dạy - học		
	Trình chiếu video	Thao diễn	Thực hành
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X

Bài 6	X	X	X
-------	---	---	---

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Đánh giá tự học	Câu hỏi tự luận
Bài 1	X	-	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X

6.2. Thực hành:

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Chuyên cần	Sản phẩm thực hành
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**MÔ PHÒNG LÂM SÀNG NHA KHOA
(DENTAL CLINICAL STIMULATION)**

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0105

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 1

Thực hành: 1

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Liên bộ môn Nha cơ sở - Nha công cộng

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung giáo trình trang bị cho sinh viên Răng Hàm Mặt các kỹ năng giao tiếp và thăm khám cơ bản để bước đầu tạo cơ hội cho sinh viên một cách hệ thống những kỹ năng giao tiếp y khoa để thiết lập mối quan hệ giữa bệnh nhân và thầy thuốc, hướng dẫn sinh viên thực hiện đúng tư thế làm việc của người bác sỹ trong thực hành Răng hàm mặt, các kỹ thuật điều trị nha khoa trên mô hình, hợp lý hoá lao động trong điều trị răng hàm mặt.

3. Mục tiêu đào tạo

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về các tư thế trong thực hành nha khoa, cách sử dụng- quản lý các trang thiết bị và dụng cụ trong ngành nha khoa.

3.2. Kỹ năng chuẩn bị phẫu trường trong điều trị, giao tiếp trong điều trị, hợp lý hoá lao động trong nha khoa, các bệnh nghề nghiệp liên quan tư thế làm việc nha khoa.

3.3. Kỹ năng sử dụng ghế máy nha khoa và các trang thiết bị, lấy dấu đồ mẫu và mô phỏng một số kỹ năng lâm sàng về căn khớp, chữa răng.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được các tư thế trong thực hành nha khoa	Kiến thức	4
CLO2	Phân tích được nguyên tắc sử dụng-quản lý các trang thiết bị và dụng cụ trong ngành nha khoa	Kiến thức	4
CLO3	Giao tiếp nha khoa hiệu quả và hợp lý hoá lao động nhằm tránh các bệnh nghề nghiệp liên quan đến tư thế	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	4
CLO4	Biết được cách vận hành ghế máy và trang thiết bị nha khoa	Kiến thức Thái độ	3
CLO5	Mô phỏng các kỹ năng về chữa răng, phục hình và cấy ghép	Thái độ Kỹ năng	3

4. Nội dung học phần

4.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Tư thế làm việc trong nha khoa	1	2
Bài 2	Hợp lý hóa lao động trong nha khoa	2	4
Bài 3	Bệnh nghề nghiệp liên quan tư thế làm việc trong nha khoa	2	4
Bài 4	Giao tiếp trong điều trị nha khoa	2	4
Bài 5	Chuẩn bị phẫu trường trong điều trị	2	4
Bài 6	Ghế máy- Tay khoan	2	4
Bài 7	Máy X quang- Máy cạo vôi	2	4
Bài 8	Thiết bị trong implant và phẫu thuật	2	4
	Tổng cộng	15	30

4.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Sử dụng các trang thiết bị và dụng cụ trong ngành nha	5	5	
Bài 2	Quản lý các trang thiết bị và dụng cụ trong ngành nha	5	5	
Bài 3	Lấy dấu đổ mẫu hàm thạch cao	5	5	
Bài 4	Mô phỏng lâm sàng phục hình	5	5	
Bài 5	Mô phỏng lâm sàng chữa răng nha chu	5	5	
Bài 6	Mô phỏng lâm sàng bệnh học miệng, cắn khớp	5	5	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng

3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, Mô hình
---	------------------	------------------	--------------------

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc :

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Nha cơ sở - nha công cộng, Khoa RHM (2021), <i>Giáo trình Mô phỏng lâm sàng</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Liên Bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X, Khoa Răng Hàm Mặt (2020), <i>Giáo trình Chữa răng Nội nha 1</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.58315
2. Trần Thị Phương Đan (2017), <i>Giáo trình phục hình 1: Phục hình tháo lắp bán hàm nền nhựa</i> , Trường ĐHYD Cần Thơ.	GT.000238
3. Bộ môn Nhổ răng – Phẫu thuật hàm mặt (2020), <i>Giáo trình Phẫu thuật miệng 1 (2020)</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	GT.002125

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề, thảo luận nhóm	Chấm bài chuyên đề, bài báo cáo	Bài chuyên đề, bài báo cáo
Đóng vai, sinh viên khám lẫn nhau	Bảng kiểm	Bệnh án
Nghiên cứu tình huống	Bảng kiểm	Giải pháp

8.3. Phương pháp đánh giá học phần :

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp/tự học	
	Kiểm tra thường xuyên	Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm	20%
		Kiểm tra tại lớp	
Kết thúc học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO1	R	I	-	M	R	M	M	-	-
CLO2	R	I	-	M	R	M	M	-	-
CLO3	R	I	-	M	R	M	M	-	-
CLO4	-	I	R	R	I	M	R	R	R
CLO5	R	-	-	R	M	M,A	-	R	-
Học phần	R	I	R	M	M	M,A	M	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
1. Thuyết trình	M	M	M	M	M
2. Thảo luận nhóm	M	M	M	M	M
3. Báo cáo chuyên đề	I	I	I	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Seminar	M			M	I
Kiểm tra tại lớp	M			M	I
Kết quả tự học	M			M	M
Trắc nghiệm	M			M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	M	M	M	M	M
Bài 2	M	M	M	M	M
Bài 3				M	I
Bài 4	M	M	M	M	M
Bài 5	I	I	I		M
Bài 6	M	M	M	M	M
Bài 7				M	
Bài 8	M	M	M	M	M

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy học		
	Thuyết trình	Seminar	Bài tập tình huống
Bài 1	X		
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X		
Bài 4	X	X	

Bài 5	X	X	
Bài 6			X
Bài 7			X
Bài 8			X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Câu hỏi tự luận
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	
Bài 5	X		X
Bài 6	X	X	
Bài 7	X	X	
Bài 8	X	X	

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**CẢN KHỚP HỌC
(DENTAL OCCLUSION)**

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0613

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nha cơ sở - Nha công cộng

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Cản khớp học là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Cản khớp học giúp sinh viên hiểu rõ hơn về hình thái học và chức năng của hệ thống nhai nhằm phân tích các hoạt động và mối liên hệ giữa các thành phần của hệ thống nhai: bình thường, bất thường, bệnh lý. Phần thực hành gồm khám các thành phần của hệ thống nhai và nhận diện ra các bất thường của cơ hàm, khớp thái dương hàm, khớp cắn... dẫn đến tình trạng đau loạn năng hệ thống nhai. Qua đó rèn luyện kỹ năng cho sinh viên cách mài chỉnh khớp cắn để điều trị bệnh lý hệ thống nhai do cản trở khớp cắn. Hình thức giảng dạy và lượng giá đa dạng giúp tăng hiệu quả học tập.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần trang bị cho người học:

- 3.1. Kiến thức về mối liên quan giữa giải phẫu và chức năng của hệ thống nhai.
- 3.2. Kiến thức để nhận diện các bất thường ở các thành phần của hệ thống nhai
- 3.3. Thái độ và kỹ năng trong việc sử dụng được giá khớp để phân tích khớp cắn

4. Chuẩn đầu ra của học phần

	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Thang đánh giá Bloom	Mức độ
CLO1	Trình bày được cấu trúc giải phẫu về mặt hình thái và chức năng của hệ thống nhai	Kiến thức	3
CLO2	Phân loại được đặc điểm khớp cắn ở bộ răng sữa và vĩnh viễn	Kiến thức	4
CLO3	Thăm khám được các cơ hàm, khớp thái dương hàm, khớp cắn trong tình trạng sinh lý và bệnh lý	Kiến thức Thái độ	3
CLO4	Vô được mẫu hàm lên giá khớp bán điều chỉnh	Kỹ năng Thái độ	3
CLO5	Mài chỉnh được các cản trở khớp cắn trên mẫu hàm đã vô giá khớp	Kiến thức Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lí thuyết:

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu môn học			
Bài 1	Đặc điểm, thành phần xương của hệ thống nhai	1	2
Bài 2	Các cơ hàm	1	2
Bài 3	Khớp thái dương hàm	2	4
Bài 4	Một số quan niệm về khớp cắn	1	2
Bài 5	Khám khớp thái dương hàm	2	2
Bài 6	Khám các cơ hàm	2	4
Bài 7	Giá khớp	2	4
Bài 8	Khám các tiếp xúc cắn khớp	2	4
Bài 9	Phương pháp mài chỉnh khớp cắn	2	4
	TỔNG CỘNG	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Bệnh án cần khớp	5	5	
Bài 2	Khám cơ	5	5	
Bài 3	Khám khớp thái dương hàm	5	5	
Bài 4	Vô cung mắt	5	5	
Bài 5	Lên giá khớp	5	5	
Bài 6	Máng nhai	5	5	
Bài 7	Khám khớp cắn	5	5	
Bài 8	Phân tích cản trở khớp cắn	5	5	
Bài 9	Mài chỉnh khớp cắn	5	5	
	Tổng cộng	45	45	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng, tài liệu tham khảo
2	Thảo luận nhóm	Chia nhóm thảo luận và báo cáo	Bài giảng, tài liệu tham khảo, bài báo cáo nhóm thảo luận giấy A4
3	Báo cáo chuyên đề	Chia nhóm phân công chuyên đề viết báo cáo và trình bày.	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Xem video	Theo dõi, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	File video, phương tiện trình chiếu
2	Thao diễn	Tham gia hoạt động các tình huống	Dụng cụ
3	Thực hành tại labo	Thao tác trên dụng cụ và vật liệu	Bài giảng thực hành, sản phẩm đạt được

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Giao bài tập cá nhân
- Thực hiện chuyên đề theo nhóm
- Nộp bệnh án sau khi tự học

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Liên bộ môn Nha cơ sở - Nha công cộng (2021), <i>Giáo trình Nha cơ sở</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002014
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Okesson (2020), <i>Management of Temporomandibular Disorders and Occlusion</i> , Elsevier	YCTS.00861
2. Stanley J. Nelson (2017), <i>Wheeler's Dental Anatomy, Physiology and Occlusion</i> , Tenth Edition, Mosby.	YCT.007107
3. Rickne C. Scheid, Gabriela Weiss (2017), <i>Woelfel's Dental Anatomy</i> , Ninth Edition, Wolters Kluwer.	YCTS.08616

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Danh sách chia nhóm	File bài tập Video lưu lại buổi học trực tuyến
Báo cáo chuyên đề	Chấm điểm trình chuyên đề	File chuyên đề
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm bài tập cá nhân	File bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Hỏi đáp, đặt câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trình chuyên đề	10%
		Bài tập tự học	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	M	R	M,A	R	M,A	R	M	I
CLO2	-	M	R	R,A	M	M,A	M	R	I
CLO3	I	M	R	R,A	M	M,A	M	R	I
CLO3	I	M	R	R,A	M	M,A	M	R	I
CLO5	M	M	R	R,A	I	R,A	-	-	R
Học phần	M	M	R	M,A	M	M,A	R	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình	R	R	R	R	R
Thảo luận nhóm	M	M	M	M	M
Trình chuyên đề	I	M	M	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	M	R	R	R	I
Thực hành	I	I	M	M	M
Seminar	M	M	M	M	I
Kiểm tra tại lớp	M	M	M	M	I
Kết quả tự học	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lí thuyết:

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M	M	M	M	M
Bài 2	M	M	M	M	M
Bài 3	I	M	M	M	I
Bài 4	M	M	M	M	M
Bài 5	I	I	I	I	M
Bài 6	I	M	M	M	I
Bài 7	I	M	M	M	I
Bài 8	I	M	M	M	M
Bài 9	I	M	M	M	M

4.2. Thực hành:

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	M	M	M	M
Bài 2	I	M	M	M	M
Bài 3	I	M	M	M	M
Bài 4	I	M	M	M	M

Bài 5	I	M	M	M	M
Bài 6	I	M	M	M	M
Bài 7	I	M	M	M	M
Bài 8	I	M	M	M	M
Bài 9	I	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Trình chuyên đề
Bài 1	X	-	-
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	-
Bài 9	X	-	-

5.2. Thực hành:

Bài giảng \ PP Dạy - học	Trình chiếu video	Thao diễn	Thực hành tại labo
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

Bài 9	X	X	X
-------	---	---	---

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lí thuyết:

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Câu hỏi tự luận
Bài 1	X	-	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	-	X

6.2. Thực hành:

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Sản phẩm thực hành
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X
Bài 8	X	X
Bài 9	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TỔ CHỨC QUẢN LÝ Y TẾ - CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ QUỐC GIA
HEALTH MANAGEMENT - NATIONAL HEALTH PROGRAMS

1. Thông tin chung

Mã học phần: YT0432

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 75

Lý thuyết: 30

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Tổ chức & Quản lý Y tế

Khoa: Y tế công cộng

2. Mô tả học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các thành phần chức năng nhiệm vụ của mạng lưới y tế Việt Nam và mối quan hệ giữa ngành y tế với các ngành liên quan trong chăm sóc sức khỏe nhân dân, về các nguyên lý cơ bản về quản lý y tế, lập kế hoạch, tổ chức điều hành, theo dõi, giám sát và đánh giá các hoạt động và chương trình y tế; các chương trình mục tiêu quốc gia y tế. Thông qua các phương pháp giảng dạy trực tiếp và E-learning, học phần giúp người học ứng dụng được các kiến thức và kỹ năng vào thực hành nghề nghiệp.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về cơ sở khoa học, các nguyên tắc, các kỹ năng cơ bản về tổ chức và quản lý mạng lưới y tế.

3.2. Kỹ năng tìm kiếm và cập nhật một số qui định, quy chế về chức năng nhiệm vụ của các cơ sở y tế.

3.3. Các nội dung, nguyên tắc quản lý cơ bản trong các hoạt động Y tế.

3.4. Các nội dung cơ bản của các chương trình mục tiêu quốc gia Y tế.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày được khái niệm cơ bản, vị trí, vai trò của khoa học Tổ chức y tế và quản lý y tế	Kiến thức	2
		Thái độ	2

CLO2	Mô tả được khái quát cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và các bộ luật, quan điểm, chiến lược của hệ thống y tế Việt Nam	Kiến thức	2
CLO3	Mô tả, giải thích được các nội dung có liên quan đến lập kế hoạch, công tác giám sát, đánh giá hoạt động y tế	Kiến thức	3
CLO4	Thực hành xây dựng được một kế hoạch y tế, kế hoạch giám sát và phương pháp đánh giá cho một tình huống cụ thể	Kỹ năng Thái độ	3 2
CLO5	Trình bày được các nội dung cơ bản trong quản lý thông tin y tế, quản lý nhân lực y tế, quản lý tài chính và vật tư của cơ sở y tế	Kiến thức Thái độ	3 2
CLO6	Trình bày được mục tiêu, nội dung hoạt động và giải pháp thực hiện chương trình y tế quốc gia	Kiến thức	2

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Đại cương về tổ chức và quản lý y tế	1	2
Bài 2	Hệ thống tổ chức y tế Việt Nam	2	4
Bài 3	Những quan điểm, chiến lược và chính sách y tế Việt Nam	2	4
Bài 4	Luật pháp y tế Việt Nam	1	2
Bài 5	Tổ chức và quản lý bệnh viện	2	4
Bài 6	Lập kế hoạch y tế	2	4
Bài 7	Giám sát và Đánh giá các hoạt động y tế	2	4
Bài 8	Quản lý nhân lực y tế	2	4
Bài 9	Quản lý tài chính và vật tư y tế	2	4
Bài 10	Quản lý thông tin y tế	2	4
Bài 11	Dự án Tiêm chủng mở rộng	2	4
Bài 12	Dự án phòng, chống Sốt xuất huyết	2	4
Bài 13	Dự án phòng, chống bệnh Lao	2	4
Bài 14	Dự án chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng	2	4
Bài 15	Dự án phòng, chống bệnh không lây nhiễm	2	4
Bài 16	Dự án phòng, chống HIV/AIDS	2	4
Tổng cộng		30	60

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Hệ thống tổ chức y tế Việt Nam	10	10	
Bài 2	Một số dự án, chương trình y tế quốc gia	10	10	
Bài 3	Lập kế hoạch y tế	10	10	
Bài 4	Giám sát và Đánh giá các hoạt động y tế	15	15	
	Tổng cộng	45	45	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Bài giảng
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm	Các vấn đề, câu hỏi
4	Nghiên cứu tài liệu	Nghiên cứu tài liệu học tập và tài liệu tham khảo	Tài liệu hướng dẫn tự học

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Bài giảng
3	Nêu vấn đề	Bản đồ tư duy	Các vấn đề, câu hỏi
4	Làm mẫu	Thực hành	Bài hướng dẫn kỹ năng

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống cá nhân.
- Phân tích các tình huống cụ thể theo nhóm.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Phạm Thị Tâm (2020), <i>Giáo trình Tổ Chức quản lý y tế và Chương trình y tế quốc gia</i> , Trường ĐHYDCT.	GT.002102
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Lê Văn An (2021), <i>Sổ tay hướng dẫn phát triển cộng đồng: Tài liệu dành cho người làm công tác phát triển cộng đồng</i> , Nhà xuất bản Nông nghiệp.	YCTS.08789
2. Bộ môn Tổ chức quản lý y tế (2020), <i>Lập kế hoạch y tế</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	TLDT.0049
3. Bộ môn Tổ chức quản lý y tế (2020), <i>Lập kế hoạch và quản lý các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	TLDT.0035

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Giảng viên chấm điểm bài tập nhóm: Người học học bài và thiết kế câu hỏi MCQ-s đánh giá cho từng bài học.	Phiếu trả lời câu hỏi của người học
Báo cáo	Giảng viên giới thiệu chuyên đề và trả lời vấn đáp	Phiếu trả lời câu hỏi của người học
Bài tập theo chủ đề	Giảng viên chấm điểm bài tập nhóm: Người học học bài và thiết kế câu hỏi MCQ-s đánh giá cho từng bài học.	Quyển MCQ-s thiết kế

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	8%
		Phát biểu trên lớp	2%
	Kiểm tra thường xuyên	Các sản phẩm tự học	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

8.3.2. Thực hành

		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	
	Kiểm tra thường xuyên	Đánh giá sản phẩm làm việc nhóm	40%
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Đánh giá quyền báo cáo nhóm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	I	I	I	I	I	I	I	M
CLO2	R	I	I	I	I	I	I	I	M
CLO3	I	I	I	I	I	I	I	I	M
CLO4	I	I	I	I	I	I	I	R	M,A
CLO5	I	R	I	I	I	I	I	I	M
CLO6	I	R	I	I	I	I	I	R	R
Học phần	R	R	I	I	I	I	I	R	M,A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
	Thuyết trình ngắn gián đoạn – Đặt câu hỏi		M	M	M	M	M

Hỏi đáp nhanh – Động não nhanh	R	R	R	R	R	R
Nêu vấn đề – Thảo luận nhóm	R	R	R	R	R	R
Nghiên cứu tài liệu	R	R	R	R	R	R
Thuyết trình ngắn gián đoạn	I	I	R	R	R	I
Hỏi đáp nhanh – Động não nhanh	I	I	R	R	R	I
Nêu vấn đề – Bản đồ tư duy	I	I	M	M	M	I
Làm mẫu – Thực hành	I	I	M	M	M	I

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs					
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Điểm danh	I	I	I	I	I	I
Phát biểu trên lớp	R	R	R	R	R	R
Các sản phẩm tự học	R	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R	R
Đánh giá sản phẩm làm việc nhóm	I	I	M	M	M	R
Quyển báo cáo nhóm	R	R	M	M	M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs					
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Bài 1	M	R	R	R	R	R
Bài 2	M	M	I	I	I	R
Bài 3	M	M	I	I	I	R
Bài 4	M	M	I	I	I	R
Bài 5	M	M	I	I	I	R
Bài 6	R	I	M	M	M	R
Bài 7	R	I	M	M	M	R
Bài 8	R	I	M	M	M	R
Bài 9	R	I	M	M	M	R
Bài 10	R	I	M	M	M	R
Bài 11	R	I	R	R	R	M
Bài 12	R	I	R	R	R	M

Bài 13	R	I	R	R	R	M
Bài 14	R	I	R	R	R	M
Bài 15	R	I	R	R	R	M
Bài 16	R	I	R	R	R	M

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP dạy – học	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Hỏi đáp nhanh	Thảo luận nhóm	Nghiên cứu tài liệu	Nêu vấn đề – Bản đồ tư duy	Làm mẫu – Thực hành
Bài giảng						
Bài 1	X	X	X		X	
Bài 2	X	X	X	X	X	
Bài 3	X	X	X		X	
Bài 4	X	X	X		X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X		X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X		X	
Bài 12	X	X	X		X	
Bài 13	X	X	X		X	
Bài 14	X	X	X		X	
Bài 15	X	X	X		X	
Bài 16	X	X	X		X	

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Phát biểu trên lớp	Các sản phẩm tự học	Trắc nghiệm	Đánh giá sản phẩm làm việc nhóm	Đánh giá quyền báo cáo nhóm
Bài giảng						
Bài 1	X	X	X	X		
Bài 2	X	X	X	X	X	
Bài 3	X	X	X	X		
Bài 4	X	X	X	X		
Bài 5	X	X	X	X	X	

Bài 6	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	
Bài 11	X	X	X	X	X	
Bài 12	X	X	X	X		
Bài 13	X	X	X	X	X	
Bài 14	X	X	X	X	X	
Bài 15	X	X	X	X	X	
Bài 16	X	X	X	X		

P.TRƯỞNG KHOA

P.TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Minh Hữu

Trương Trần Nguyên Thảo



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

BẢO HIỂM Y TẾ
HEALTH INSURANCE

1. Thông tin chung

Mã học phần: YT0138

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Dịch tễ học

Khoa Y tế công cộng

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp các kiến thức về bảo hiểm, bảo hiểm y tế, so sánh các mô hình tài chính y tế, hướng dẫn phân tích ưu - nhược điểm của viện phí, cách tính giá viện phí, tình hình tham gia bảo hiểm y tế và các khó khăn khi thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Sinh viên có kỹ năng về thực hiện các qui trình giám định bảo hiểm y tế. Thông qua phương pháp giảng dạy trực tiếp và E-learning, học phần giúp người học ứng dụng được các kiến thức đã học trong thực hành nghề nghiệp.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Có kiến thức về các nội dung cơ bản về bảo hiểm, bảo hiểm y tế

3.2. Có kiến thức về các mô hình tài chính của y tế

3.3. Có kiến thức về phân tích được các ưu nhược điểm của viện phí

3.4. Thực hiện giám định bảo hiểm y tế

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Tổng hợp được các nội dung cơ bản về bảo hiểm, bảo hiểm y tế	Kiến thức; kỹ năng	3; 3
CLO2	Phân tích tình hình tài chính y tế, phí khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế trên thế giới và Việt Nam	Kiến thức	3

CLO3	Trình bày các bước giám định bảo hiểm y tế	Kiến thức	4
CLO4	Thực hiện được quy trình giám định bảo hiểm y tế	Kiến thức kỹ năng	3 3
CLO5	Nhận thức được tầm quan trọng của bảo hiểm y tế trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe	Thái độ	3

6. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
1	Đại cương về bảo hiểm, bảo hiểm y tế	2		4
2	Tài chính y tế	2		4
3	Viện phí	2		4
4	Tổng quan về Luật Bảo hiểm y tế tại Việt Nam	2		4
5	Đối tượng, mức phí bảo hiểm y tế	2		4
6	Quyền lợi người tham gia bảo hiểm y tế	2		4
7	Giám định bảo hiểm y tế	3		6
	Tổng cộng	15		30

5.2. Thực hành

TT	Nội dung	Tổng	Nơi thực hành (số tiết)	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/cơ sở TH)
1	Đối tượng, mức phí bảo hiểm y tế	5		5
2	Quyền lợi người tham gia bảo hiểm y tế	5		5
3	Giám định bảo hiểm y tế	5		5
4	Xây dựng bộ công cụ thu thập số liệu	5	5	
5	Thực hiện quy trình giám định bảo hiểm y tế	5		5
6	Phân tích kết quả giám định – Hướng dẫn viết báo cáo thực hành	5	5	
	Tổng cộng	30	10	20

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi

3	Báo cáo chuyên đề	Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề
---	-------------------	---	------------------------------------

6.2. Thực hành cơ sở

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Báo cáo bài tập nhóm	Phân chia bài tập, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	Bài tập

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Dịch tễ học (2019), <i>Giáo trình Kinh tế y tế - Bảo hiểm y tế</i> , Trường đại học Y Dược Cần Thơ Cần Thơ.	GT.001968
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Bộ Y tế (2018), <i>Niên giám thống kê 2016</i> , Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.	YCT.034508
2. Bộ Y tế (2016), <i>Báo cáo tổng quan ngành Y tế năm 2015 : Tăng cường y tế cơ sở hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân</i> , Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.	YCTS.01353
3. Bộ Y tế (2016), <i>Thông tư số: 15 /2016 /TT-TTg: Quy định về bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội</i> , Hà Nội.	YCTS.01072

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề	Chấm điểm quyền chuyên đề	Quyền chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Lượng giá cuối bài	10%
		Kết quả tự học	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, tự luận	70%

8.3.2. Thực hành

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Kết quả tự học	20%
		Báo cáo kết quả thực hành	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Chấm quyền báo cáo thực hành	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	R	R	I	I	I	I	R	R,A
CLO2	R	R	R	I	I	I	I	R	R
CLO3	R	R	R	I	I	I	I	R	R
CLO4	R	R	R	I	I	I	I	R	R
CLO5	R	R	R	I	I	I	I	R	R
Học phần	R	R	R	I	I	I	I	R	R,A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs \ Phương pháp dạy học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình ngắn- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	M	M	M
Thảo luận nhóm-Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	R	M	M	M	M
Báo cáo chuyên đề-Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	R	R	R	R	R

Bài tập tự học-Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập	R	M	M	M	M
---	---	---	---	---	---

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

3.1. Lý thuyết

CLOs \ PP Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Trắc nghiệm lượng giá cuối bài	I	R	M	M	M
Kết quả tự học	I	R	M	M	M
Thi tự luận	R	M	M	M	R
Thi trắc nghiệm	M	M	M	M	M

3.2. Thực hành

CLOs \ PP Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Kết quả tự học	R	M	M	M	M
Báo cáo kết quả thực hành	R	M	M	M	M
Chấm quyền báo cáo thực hành	R	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	M	R	R	R	R
Bài 2	R	M	R	R	R
Bài 3	R	R	M	R	R
Bài 4	R	R	R	M	R
Bài 5	R	R	I	R	M
Bài 6	R	R	R	R	R
Bài 7	R	I	I	I	M

4.2. Thực hành

Bài giảng \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	R	R	R	R	M
Bài 2	R	R	R	R	M
Bài 3	R	R	R	R	M
Bài 4	R	R	R	R	M
Bài 5	R	R	R	R	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

Phương pháp Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Thảo luận nhóm- trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm	Báo cáo chuyên đề- trao đổi thảo luận
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X

5.2. Thực hành

Phương pháp Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Thảo luận nhóm- trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm	Bài tập-Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1 Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Thi tự luận
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá	Đánh giá tự học	Báo cáo kết quả thực hành	Chấm quyền báo cáo thực hành
Bài giảng			
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X

TL.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ TRƯỞNG KHOA

PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Minh Hữu

Lê Minh Hữu



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

QUẢN LÝ BỆNH VIỆN
HOSPITAL MANAGEMENT

1. Thông tin chung

Mã học phần: BV0101

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: không

Bộ môn: Quản lý Bệnh viện

2. Mô tả học phần

Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên hệ thống quản lý bệnh viện, bao gồm các yếu tố hợp thành: mục tiêu của hệ thống, các yếu tố đầu vào, các yếu tố đầu ra, các quá trình hoạt động và thông tin phản hồi. Cung cấp các kiến thức về quản lý bệnh viện và hệ thống quản lý chất lượng; các mô hình quản lý chất lượng tiên tiến áp dụng trong bệnh viện; cách thức xây dựng tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng trong các đơn vị tại bệnh viện và các mô hình chất lượng trong lĩnh vực y tế.

Người học được đánh giá đạt chuẩn đầu ra học phần gồm lý thuyết, thực hành và tự học thông qua một số hình thức gồm hoạt động tham gia trên lớp, trắc nghiệm, nghiên cứu tài liệu, câu hỏi ngắn, báo cáo chuyên đề, đi thực tế học tập và tham quan các khoa/phòng/trung tâm của bệnh viện tại cơ sở khám, chữa bệnh... trong quá trình học và kết thúc học phần.

3. Mục tiêu đào tạo

Học phần trang bị cho người học:

3.1 Kiến thức cơ bản chung về quản lý bệnh viện.

3.2 Kiến thức cơ bản về các hoạt động tại bệnh viện.

3.3 Kỹ năng vận dụng kiến thức quản lý bệnh viện, Luật Khám chữa bệnh trong vận hành đảm bảo chất lượng bệnh viện, an toàn trong chăm sóc người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và xử lý rác thải y tế.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày kiến thức cơ bản chung về quản lý bệnh viện	Kiến thức, kỹ năng	3
CLO2	Trình bày kiến thức cơ bản về các hoạt động chính tại bệnh viện	Kiến thức, kỹ năng	3
CLO3	Trình bày kiến thức cơ bản về các yếu tố cấu thành, cách thức xây dựng các chỉ số quản lý chất lượng bệnh viện, an toàn trong chăm sóc người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và xử lý rác thải y tế	Kiến thức, kỹ năng	3
CLO4	Vận dụng kiến thức cơ bản về quản lý bệnh viện, Luật Khám chữa bệnh trong vận hành đảm bảo chất lượng bệnh viện, an toàn trong chăm sóc người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và xử lý rác thải y tế	Kiến thức, kỹ năng	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại bệnh viện	1		2
Bài 2	Quản lý và những vấn đề cơ bản về quản lý	2	5	4
Bài 3	Khái niệm về quản lý bệnh viện	2		4
Bài 4	Quản lý chất lượng bệnh viện	2	5	4
Bài 5	Tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện	2	5	4
Bài 6	Quản lý điều dưỡng, mô hình chăm sóc người bệnh	2	5	4
Bài 7	An toàn trong chăm sóc người bệnh và xử lý sự cố y khoa	2	5	4

Bài 8	Kiểm soát nhiễm khuẩn và quy chế quản lý chất thải y tế	2	5	4
Tổng cộng		15	30	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi, hỏi đáp nhanh, động não nhanh	Bài giảng
2	Nghiên cứu trường hợp	Nghiên cứu tài liệu, làm bài báo cáo trường hợp được phân công	Trường hợp, tình huống
3	Báo cáo chuyên đề	Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề
4	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
5	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh, lắng nghe, đặt câu hỏi	Các vấn đề, câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Phương pháp tự học	Vật liệu giảng dạy
1	Học tập, tham quan các cơ sở thực tế tại các khoa/phòng/trung tâm của bệnh viện		Thực hiện theo kế hoạch học tập đã được phân công, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi Báo cáo sau khi hoàn thành được thực tập	Cơ sở thực hành, thực địa Báo cáo
2	Dạy học qua tình huống		Động não, nghiên cứu tài liệu	Bài giảng, tình huống
3	Bài tập nhóm		Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập	Bài tập

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Tự đọc tài liệu (đọc tại nhà và đọc ngắn trên lớp).
- Chuẩn bị nội dung lý thuyết trước khi học theo yêu cầu của giảng viên.
- Có khả năng tư duy, giải quyết vấn đề.
- Viết báo cáo thu hoạch.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
1. Bộ Y tế (2017), “ <i>Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Ban hành kèm theo quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế</i> ”, NXB Y học Hà Nội.	YCTS.03525
2. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (2020), “ <i>Tổ chức và quản lý bệnh viện</i> ”.	TLDT.0048
3. Trường Đại học Y tế Công cộng (2020), “ <i>Phương pháp chọn mẫu và tính toán cỡ mẫu trong nghiên cứu khoa học sức khỏe</i> ”, NXB Hà Nội.	YCTS.08784
4. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (2021), “ <i>Giáo trình Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện dành cho sinh viên và học viên chuyên ngành điều dưỡng</i> ”.	YCT.034586

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Bài tập nhóm	Bài tập nhóm
Chuyên đề	Thuyết trình/Báo cáo nghiên cứu	Bài thuyết trình/Báo cáo
Học qua E-Learning	MCQ/bài tập	Bài tập trên E-Learning

8.3. Phương pháp lượng giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh, Câu hỏi ngắn	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra nhanh tại lớp	30%
		Bài tập tự học, MCQ	
	Báo cáo chuyên đề		
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	-	-	-	-	-	R,A
CLO2	I	I	I	-	-	-	-	-	R,A
CLO3	I	I	I	-	-	-	-	-	R,A
CLO4	I	I	I	-	-	-	-	-	R,A
Học phần	I	I	I	-	-	-	-	-	R,A

2. 2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
Thuyết trình ngắn gián đoạn	M	M	M	M
Nghiên cứu trường hợp	R	M	M	M
Báo cáo chuyên đề	M	M	M	M
Thảo luận nhóm	M	M	M	M
Hỏi đáp nhanh	M	M	M	M
Học tập, tham quan các cơ sở thực tế tại các khoa/phòng/trung tâm của bệnh viện	M	M	M	M
Dạy học qua tình huống	M	M	M	M
Bài tập nhóm	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
Bài tập nhóm	R	R	R	R
Thuyết trình/Báo cáo nghiên cứu	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	I	I	I	I
Bài tập tự học, MCQ	R	R	R	R
Báo cáo chuyên đề	R	R	R	R
Trắc nghiệm	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
Bài 1	R	I	I	I
Bài 2	R	I	I	I

Bài 3	R	I	I	I
Bài 4	R	I	I	I
Bài 5	R	I	I	I
Bài 6	I	R	I	I
Bài 7	I	R	I	I
Bài 8	I	R	I	I

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Lý thuyết

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn	Nghiên cứu trường hợp	Báo cáo chuyên đề	Thảo luận nhóm	Hỏi đáp nhẹ
Bài 1	X				X
Bài 2	X			X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X

Thực hành

PP Dạy - học Bài giảng	Học tập, tham quan các cơ sở thực tế tại các khoa/phòng/trung tâm của bệnh viện	Dạy học qua tình huống	Bài tập nhóm	Tự đọc tài liệu	Viết báo cáo thu hoạch
Bài 1				X	
Bài 2				X	
Bài 3		X	X	X	
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Học nhóm	Chuyên đề/báo cáo chuyên đề	Học qua E- Learning	Câu hỏi ngắn	Bài tập tự học/MCQ	Báo cáo chuyên đề	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG BỘ MÔN**

Lại Văn Nông



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN
INFECTION CONTROL

1. Thông tin chung

Mã học phần: DD0523

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Xét nghiệm

Khoa: Điều dưỡng – Kỹ thuật y học

2. Mô tả học phần

Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản về sự an toàn của người bệnh trong môi trường bệnh viện; các nhiễm khuẩn mắc phải trong bệnh viện; các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn, sử dụng bằng chứng liên quan đến nhiễm khuẩn; vai trò nhiệm vụ của nhân viên y tế trong kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện. Bằng phương pháp hướng dẫn lý thuyết trên lớp đi cùng với thực tập thực tế tại bệnh viện để sinh viên tiếp cận gần nhất nhằm mục đích cung cấp kiến thức để sinh viên áp dụng thành thạo kiến thức chuyên môn liên quan đến kiểm soát nhiễm khuẩn vào công việc của học viên sau khi tốt nghiệp.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức cơ bản về nhiễm khuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, nguy cơ đối với người bệnh, cán bộ y tế và môi trường xung quanh.

3.2. Kiến thức về hệ thống tổ chức và điều kiện để đảm bảo công tác kiểm soát nhiễm khuẩn của các cơ sở y tế hiện nay.

3.3. Nhận thức đúng về tầm quan trọng và thực hành đúng thao tác phòng ngừa chuẩn, sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân và các biện pháp vệ sinh bề mặt môi trường, xử lý dụng cụ, đồ vải trong kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

3.4. Kỹ năng xử lý đúng và có khả năng cập nhật được quy trình kỹ thuật trong kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện trong lĩnh vực chuyên môn của bản thân.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Chỉ ra được định nghĩa, tình hình dịch tễ học và hậu quả của nhiễm khuẩn bệnh viện và các nội dung chính hệ thống tổ chức và điều kiện đảm bảo công tác kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.	Kiến thức	3
CLO2	Phân tích được hệ thống tổ chức kiểm soát nhiễm khuẩn và các điều kiện để đảm bảo công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại các cơ sở y tế	Kiến thức	4
CLO3	Sử dụng đúng các biện pháp cần tiến hành trong phòng ngừa chuẩn trong cơ sở y tế và các biện pháp phòng ngừa dựa trên đường lây truyền khi thực hành trong các cơ sở y tế.	Kỹ năng	3
CLO4	Thực hiện đúng các kỹ thuật vệ sinh bàn tay; vệ sinh bề mặt môi trường; xử lý đồ vải; xử lý các dụng cụ y tế; phân loại, thu gom và xử lý chất thải y tế; và bảo quản đồ vải sạch.	Kỹ năng	2
CLO5	Tuân thủ các quy định về chuyên môn và quản lý trong công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh.	Thái độ	2
CLO6	Chỉ ra được các tiêu chuẩn về quản lý chất lượng nước thải y tế trong đánh giá chất lượng nước thải.	Kiến thức	3
CLO7	Chỉ ra được các văn bản liên quan về công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám, chữa bệnh.	Kỹ năng	3

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
Bài 1	Đại cương về nhiễm trùng bệnh viện	1	0	2
Bài 2	Hệ thống tổ chức và điều kiện bảo đảm công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	1	0	2
Bài 3	Phòng ngừa chuẩn và an toàn cho nhân viên y tế	1	0	2
Bài 4	Vệ sinh tay trong các cơ sở khám, chữa bệnh	1	5	2
Bài 5	Phương tiện phòng hộ cá nhân	1	5	2
Bài 6	Tiêm an toàn và phòng ngừa tổn thương do vật sắc nhọn	1	5	2
Bài 7	Vệ sinh bề mặt môi trường	2	5	4
Bài 8	Xử lý dụng cụ	1	10	2
Bài 9	Xử lý đồ vải	1	10	2
Bài 10	Xử lý chất thải y tế	2	5	4
Bài 11	Quản lý chất lượng nước thải	1	0	2
Bài 12	Kiểm soát viêm phổi bệnh viện	1	0	2
Bài 13	Kiểm soát nhiễm trùng ngoại khoa	1	0	2
	Tổng cộng	15	45	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn	Đặt câu hỏi, động não	Bài giảng, câu hỏi
2	Bài tập nhóm	Bài tập nhóm (viết tiểu luận theo chủ đề, quay video theo chủ đề).	Tiểu luận, video
3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Các vấn đề, câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở và lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp cầm tay chỉ	Phương pháp cầm tay chỉ	Dụng cụ, thiết bị và

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
	việc	việc	vật tư, bảng kiểm
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Dụng cụ, thiết bị và vật tư tiêu hao, bảng kiểm, bài giảng

6. 3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tìm và nghiên cứu tài liệu.
- Chuẩn bị bài báo cáo.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Xét nghiệm, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (2021), <i>Giáo trình Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện</i> , Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.	YCT.034585
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Bộ Y tế (2017), <i>Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Ban hành kèm theo quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</i>	YCTS.03525
2. Bộ Y tế (2016), <i>Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh truyền nhiễm: Ban hành kèm theo quyết định số 5642/QĐ-BYT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế</i> , Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.	YCT.025960
3. Bruce J. Colbert, MS, RRT, Luis S. Gonzalez III, Phạm. D., BCPS (2016), <i>Microbiology: practical applications and infection prevention</i> , Boston, MA, USA: Cengage Learning.	YCT.023814

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Tìm và nghiên cứu tài liệu	Bài kiểm tra/vấn đáp nội dung tự học	Bài kiểm tra/vấn đáp
Chuẩn bị bài báo cáo	Chấm bài báo cáo	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Thao tác thực hành	35%
		Seminar	
		Trắc nghiệm, điền khuyết	
Bài tập tự học			
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	50%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	-	-	-	-	-	-	-	R
CLO2	R	-	-	-	-	-	-	-	R
CLO3	I	-	-	I	-	-	-	I	-
CLO4	I	-	-	I	-	-	-	I	-
CLO5	R	-	-	I	-	-	-	I	I
CLO6	I	-	-	-	-	-	-	I	-
CLO7	R	I	I	I	-	-	-	-	R,A
Học phần	R	I	I	I	-	-	-	I	R,A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn gián đoạn - Đặt câu hỏi, động não	M	M	I	I	I	I	I
Bài tập nhóm	R	R	R	I	R, M	R	R
Hỏi đáp nhanh - Động não	M	M	I	I	I	I	I
Phương pháp cầm tay chỉ việc	I	R	R, M	R, M	R, M	R, M	I
Phương pháp Peyton	R	R, M	R	R	R, M	R	I

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

PP Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Điểm danh, Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	I	I	I	I	I	I
Thao tác thực hành	I	I	R, M	R, M	R, M	I	I
Seminar	R	I	I	I	I	I	I, R
Kiểm tra tại lớp (trắc nghiệm, điền khuyết)	R	I	I	I	I	I	I, R
Bài tập tự học	R	I	I	I	I	I	I, R
Trắc nghiệm	R	R	I	I	I	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài 1	R, M	I	-	-	I, R	I	R, M
Bài 2	I	R, M	I	I	R, M	I	R, M
Bài 3	I, R	I, R	R, M	I	I	-	R, M
Bài 4	I, R	I, R	R, M	R	R	-	R, M
Bài 5	I, R	I, R	R, M	R	R	-	R, M
Bài 6	I, R	I, R	R, M	R	R	-	R, M
Bài 7	I, R	I, R	R, M	R	R	-	R, M
Bài 8	I, R	I, R	R, M	R	R	-	R, M
Bài 9	I, R	I, R	R, M	R	R	-	R, M
Bài 10	I, R	I, R	R, M	R	R	-	R, M
Bài 11	I, R	I, R	R, M	R	R	R, M	R, M
Bài 12	I, R	I, R	R, M	R	R	-	R, M
Bài 13	I, R	I, R	R, M	R	R	-	R, M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn - Đặt câu hỏi, động não	Bài tập nhóm	Hỏi đáp nhanh - Động não	Phương pháp Peyton	Phương pháp cầm tay chỉ việc
Bài 1	X		X		
Bài 2	X	X		X	
Bài 3	X	X			
Bài 4	X	X			X
Bài 5	X		X		X
Bài 6	X		X	X	X
Bài 7	X	X		X	
Bài 8	X	X		X	
Bài 9	X	X		X	
Bài 10	X		X	X	X
Bài 11	X		X	X	
Bài 12	X		X		
Bài 13	X		X		

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Điểm danh	Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	Thao tác thực hành	Kiểm tra tại lớp (trắc nghiệm, điền khuyết)	Bài tập tự học	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X	X	X		X
Bài 2	X	X		X	X	X
Bài 3	X	X		X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X		X
Bài 6	X	X	X	X		X
Bài 7	X	X	X	X	X	X

Bài 8	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X		X
Bài 11	X	X		X		X
Bài 12	X	X		X		X
Bài 13	X	X		X		X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Hồng Phong

Nguyễn Thị Hồng



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

DINH DƯỠNG VÀ AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
NUTRITION AND FOOD SAFETY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YT0501

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm

Khoa: Y tế công cộng

2. Mô tả học phần

Dinh dưỡng và An toàn vệ sinh thực phẩm là học phần cơ sở ngành cung cấp lĩnh vực kiến thức có ứng dụng rộng rãi trong công tác bảo vệ và nâng cao sức khỏe con người liên quan đến dinh dưỡng. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chất dinh dưỡng trong các loại thực phẩm phổ biến, và các vấn đề có ý nghĩa sức khỏe cộng đồng liên quan đến mất cân bằng dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thông qua phương pháp giảng dạy trực tiếp và Elearning, học phần giúp người học ứng dụng được các kiến thức và kỹ năng đã học trong thực hành nghề nghiệp.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Vận dụng được các kiến thức khoa học về dinh dưỡng và thực phẩm trong tư vấn dinh dưỡng.

3.2. Thực hiện các phương pháp đánh giá dinh dưỡng cho các đối tượng.

3.3. Phân tích một số vấn đề dinh dưỡng có ý nghĩa sức khỏe cộng đồng ở Việt Nam.

3.4. Vận dụng nguyên tắc xây dựng khẩu phần ăn vào xây dựng thực đơn cho các bệnh lý liên quan đến dinh dưỡng.

3.5. Phát hiện và chỉ ra được các sai sót trong điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Xác định nhu cầu dinh dưỡng của từng đối tượng cụ thể để xây dựng khẩu phần ăn hợp lý	Kiến thức	2
CLO2	Sử dụng được phương pháp nhân trắc và công cụ sàng lọc đánh giá tình trạng dinh dưỡng trong bệnh viện và cộng đồng	Kỹ năng	3
CLO3	Phân tích được các nguyên nhân, đặc điểm và biện pháp phòng chống các bệnh thiếu dinh dưỡng	Kiến thức Kỹ năng	4
CLO4	Phân tích được các nguyên nhân, đặc điểm và biện pháp phòng chống các bệnh mạn tính liên quan dinh dưỡng	Kiến thức Kỹ năng	4
CLO5	Phân tích được nguyên nhân, đặc điểm và biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm theo từng tác nhân	Kiến thức Kỹ năng	4
CLO6	Trình bày được các yêu cầu vệ sinh của các cơ sở ăn uống nơi công cộng	Kiến thức	2
CLO7	Tổ chức được một buổi nói chuyện dinh dưỡng nhóm và tư vấn dinh dưỡng	Kỹ năng	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết:

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Vai trò và nhu cầu các chất dinh dưỡng	2	4
Bài 2	Dinh dưỡng hợp lý cho các đối tượng	2	4
Bài 3	Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của các nhóm thực phẩm	2	4
Bài 4	Các phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng	2	4
Bài 5	Các bệnh thiếu dinh dưỡng có ý nghĩa sức khỏe cộng đồng	2	4
Bài 6	Truyền thông giáo dục dinh dưỡng	1	2

Bài 7	Nguyên tắc chung của dinh dưỡng điều trị và chế độ ăn điều trị trong bệnh viện	2	4
Bài 8	Ngộ độc thực phẩm - Vệ sinh ăn uống nơi công cộng	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành:

STT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Tính nhu cầu dinh dưỡng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bình thường	5	5	
Bài 2	Tính nhu cầu dinh dưỡng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bệnh	5	5	
Bài 3	Đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng chỉ số nhân trắc	5	5	
Bài 4	Đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho người bệnh: MUST, SGA, MNA	5	5	
Bài 5	Tư vấn dinh dưỡng và nói chuyện dinh dưỡng với nhóm	5	5	
Bài 6	Điều tra khẩu phần ăn 24h nhớ lại và tần suất tiêu thụ thực phẩm	5	5	
	Tổng cộng	30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi
3	Báo cáo chuyên đề	Phân chia chuyên đề, phân nhóm, báo cáo và trao đổi thảo luận	Các vấn đề, Hướng dẫn báo cáo chuyên đề

4	Trò chơi sử dụng công nghệ	Chơi trò chơi	Powerpoint, Webquest, Kahoot, Menti.com,...
---	----------------------------	---------------	---

6.2. Thực hành cơ sở:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Bài tập giải quyết vấn đề	Giải quyết vấn đề	Bài tập giải quyết vấn đề, vấn đề thực tế của lâm sàng
2	Dạy-học qua tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Tình huống, ca lâm sàng thực tế

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Đọc trước bài giảng trong sách, đặt câu hỏi cho mỗi bài trước khi đi học.
- Lên thư viện nghiên cứu tài liệu về một chuyên đề, thảo luận nhóm tại khu tự học, làm thành một chuyên đề nhỏ.
- Báo cáo bài tập cá nhân, bài tập nhóm và chuyên đề tại giảng đường

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn DD-ATVSTP (2019), <i>Giáo trình Dinh dưỡng & ATVSTP</i> Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.001645
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Trường ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch (2019), <i>Dinh dưỡng học</i> , NXB Y học	YCT.035503
2. Trường ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch (2019), <i>Dinh dưỡng lâm sàng</i> , NXB Y học	YCT.035478
3. Trường ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch (2019), <i>Dinh dưỡng cộng đồng</i> , NXB Y học	YCT.035462
4. Trường ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch (2019), <i>An toàn thực phẩm</i> , NXB Y học	YCT.035527
5. Dagogo-Jack, Sam Opara, Emmanuel C , <u>Boca Raton, FL</u> (2019), <i>Nutrition and diabetes pathophysiology and management</i> , <u>Taylor & Francis Group</u>	YCTS.06521

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10

Phòng đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 04 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Chuyên đề	Chấm điểm báo cáo chuyên đề	Quyển chuyên đề
Thuyết trình chuyên đề	Chấm điểm slide thuyết trình và cách trình bày thuyết trình báo cáo chuyên đề	Slides thuyết trình

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết:

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	20%
		Viết báo cáo chuyên đề	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm MCQ	70%

8.3.2. Thực hành:

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Bài tập tình huống	10%
		Làm bệnh án	20%
Kết thúc học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

CLOs \ PLOs	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	CLO1	R	R	R	I	R	R	R	M
CLO2	R	R	R	R	R	R	R	M	I
CLO3	R	R	R	I	R	R	R	M	I

CLO4	R	R	R	I	R	R	R	M	I
CLO5	R	R	R	I	R	R	R	M	I
CLO6	R	R	R	R	R	R	R	M	I
CLO7	R	R	R	R	R	R	R	M,A	I
Học phần	R	R	R	R	R	R	R	M,A	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs						
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Thuyết trình	M	M	M	M	M,A	M	S
Thảo luận nhóm	M	M	M	M	R	M	R
Nghiên cứu trường hợp	M	M	M	M	R	M	R
Bài tập giải quyết tình huống	R	M,A	M,A	M,A	M,A	R	M,A
Nghiên cứu trước bài giảng, đặt câu hỏi	M	M	M	M	R	M	R
Thuyết trình, báo cáo chuyên đề	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M	M,A
Tự nghiên cứu tài liệu	R	R	R	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Điểm danh	I	I	I	I	I	I	I
Câu hỏi ngắn	R,A	R,A	R,A	R	R	R,A	R,A
Bài tập tự học	R,A	R,A	R,A	R	R	R,A	R,A
Bài tập tình huống	R,A	R,A	I	I	I	I	R,A
Làm bệnh án	R,A	R,A	R,A	I	I	I	R,A
Bài thi MCQ	R,A	R,A	R,A	R	R	R,A	R,A

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết:

Bài giảng	CLOs						
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bài 1	M	M	R	M	R	R	R
Bài 2	R	R	R	R	M	R	R

Bài 3	M	M	M	R	M	R	R
Bài 4	M	M	M	R	M	R	R
Bài 5	R	R	R	R	M	R	R
Bài 6	M	M	M	M	M	R	R
Bài 7	M	M	M	M	R	M,A	M,A
Bài 8	M	M	M	R	M	M,A	R

4.2. Thực hành:

CLOs Bài giảng	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Bài 1	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R
Bài 2	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R	R
Bài 3	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R	R
Bài 4	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R	R
Bài 5	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R	M,A
Bài 6	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Hỏi đáp nhANH	Báo cáo chuyên đề	Trò chơi sử dụng công nghệ	Bài tập giải quyết vấn đề	Dạy-học qua tình huống
	Lý thuyết	Bài 1	X	X	X	X
Bài 2		X	X	X	X	
Bài 3		X	X	X	X	
Bài 4		X	X	X	X	
Bài 5		X	X	X	X	
Bài 6		X	X	X	X	
Bài 7		X	X	X	X	
Bài 8		X	X	X	X	
Thực hành	Bài 1				X	X
	Bài 2				X	X
	Bài 3				X	X

	Bài 4					X	X
	Bài 5					X	X
	Bài 6					X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP kiểm tra đánh giá Bài giảng		Điểm danh	Câu hỏi ngắn	Báo cáo chuyên đề	Trắc nghiệm MCQ	Bài tập tình huống	Làm bệnh án
Lý thuyết	Bài 1	X	X	X	X		
	Bài 2	X	X	X	X		
	Bài 3	X	X	X	X		
	Bài 4	X	X	X	X		
	Bài 5	X	X	X	X		
	Bài 6	X	X	X	X		
	Bài 7	X	X	X	X		
	Bài 8	X	X	X	X		
Thực hành	Bài 1			X	X	X	X
	Bài 2			X	X	X	X
	Bài 3			X	X	X	X
	Bài 4			X	X	X	X
	Bài 5			X	X	X	X
	Bài 6			X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

Lê Minh Hữu

PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Thành Nam



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TIỀN LÂM SÀNG I
PRE-CLINIC PART I

1. Thông tin chung

Mã học phần: HLKN01

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 00

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 00

Thực hành: 60

Số giờ tự học (tiết): 35

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: (không)

Trung tâm Giáo dục y học và Huấn luyện kỹ năng y khoa

2. Mô tả học phần

Học phần Tiền lâm sàng I là học phần về kỹ năng điều dưỡng và kỹ năng y khoa cơ bản nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức, kỹ năng trong giao tiếp với bệnh nhân, thăm khám cơ bản, thực hiện một số thủ thuật y khoa trên môi trường mô phỏng thực tế lâm sàng (bệnh nhân giả, mô hình, thảo luận nhóm, đóng vai, thực hành từng đôi); bước đầu tạo cơ hội cho sinh viên thiết lập mối quan hệ giữa bệnh nhân và thầy thuốc. Ngoài ra, học phần này còn giúp cho sinh viên rèn luyện thái độ đúng, tích cực trong suốt quá trình tiếp xúc với bệnh nhân.

Sinh viên được đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra học phần thông qua các hình thức: kiểm tra trong giờ học, bài tập tự học (thực hiện video clip, infographic, phân tích tình huống...), thi kết thúc học phần bằng hình thức thi trắc nghiệm trên máy tính, OSCE (thi chạy trạm cấu trúc khách quan)... và được phản hồi sau mỗi hình thức kiểm tra, đánh giá.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần Tiền lâm sàng I nhằm hình thành thái độ đúng về thực hành lâm sàng và trang bị cho người học:

3.1 Kỹ năng giao tiếp với bệnh nhân, người nhà bệnh nhân, đồng nghiệp trên cơ sở vận dụng các nguyên tắc cơ bản trong giao tiếp.

3.2 Kỹ năng thăm khám cơ bản.

3.3 Kỹ năng điều dưỡng, thủ thuật y khoa cơ bản.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Khai thác bệnh sử, thảo luận nhóm, cho nhận phản hồi, đảm bảo đúng nguyên tắc giao tiếp theo từng tình huống cụ thể trên môi trường mô phỏng (bệnh nhân giả, đóng vai).	Kiến thức Kỹ năng	2 3
CLO2	Thực hiện đúng quy trình thăm khám: khám toàn trạng, tim mạch, phổi, bụng trên bệnh nhân giả.	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO3	Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật y khoa cơ bản trên mô hình, đúng nguyên tắc vô khuẩn đối với các kỹ thuật vô khuẩn.	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO4	Nhận thức những tổn hại, rủi ro về thể chất và tinh thần cho bệnh nhân khi thực hiện kỹ năng y khoa sai quy trình, nguyên tắc.	Thái độ	2

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Nguyên lý học tập kỹ năng Tiền lâm sàng	0	1	0
Bài 1	Các kỹ năng giao tiếp cơ bản	0	2	1
Bài 2	Kỹ năng thảo luận nhóm	0	2	1
Bài 3	Kỹ năng cho - nhận phản hồi	0	2	1
Bài 4	Tiếp xúc bệnh nhân	0	2	1
Bài 5	Khai thác bệnh sử: Hỏi bệnh, viết bệnh án	0	4	3
Bài 6	Bốn kỹ năng thăm khám cơ bản	0	1	1
Bài 7	Lấy dấu hiệu sinh tồn	0	2	1
Bài 8	Khám toàn trạng	0	3	2
Bài 9	Khám phổi	0	2	1

	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
Bài 10	Khám mạch máu ngoại biên	0	2	1
Bài 11	Khám tim	0	2	1
Bài 12	Khám bụng	0	3	1
Bài 13	Các thao tác vô trùng cơ bản	0	2	1
Bài 14	Nguyên tắc, kỹ thuật chuẩn bị tiêm truyền	0	2	1
Bài 15	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch	0	4	3
Bài 16	Kỹ thuật tiêm kim luồn ngoại vi	0	1	1
Bài 17	Kỹ thuật truyền tĩnh mạch	0	2	1
Bài 18	Kỹ thuật truyền máu	0	1	1
Bài 19	Săn sóc vết thương nông	0	2	1
Bài 20	Các kiểu băng cơ bản	0	2	1
Bài 21	Cấp cứu ngưng tuần hoàn hô hấp	0	2	1
Bài 22	Hút đàm	0	1	1
Bài 23	Thở oxy	0	1	1
Bài 24	Đặt ống thông dạ dày qua đường mũi	0	2	1
Bài 25	Đặt ống thông hậu môn	0	1	1
Bài 26	Đặt ống thông tiểu	0	3	1
Bài 27	Đánh giá giao tiếp và thăm khám cơ bản	0	3	2
Bài 28	Đánh giá thủ thuật Y khoa cơ bản	0	3	2
	Tổng cộng	0	60	35

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

(Không)

6.2. Thực hành

TT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi	Giáo trình Video clip
2	Dạy-học kỹ năng qua mô phỏng	Dạy-học kỹ năng qua mô phỏng	Video clip Bảng kiểm
3	Đóng vai	Đóng vai	Bảng kiểm
4	Hỏi đáp nhanh	Động não	Giáo trình
5	Thảo luận nhóm	Thảo luận nhóm	Bảng kiểm
6	Dạy-học đồng cấp	Dạy-học đồng cấp	Bảng kiểm

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tự đọc tài liệu
- Thảo luận nhóm
- Bài tập nhóm

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Minh Phương (2020), <i>Tiền lâm sàng: Kỹ năng chuyên khoa cơ bản</i> , tập 2, NXB Y học, Hà Nội.	YCT.031725
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Tấn Cường, Pamela Lynn (2016), <i>Sổ tay Taylor về kỹ năng điều dưỡng lâm sàng</i> , NXB Y Học, Hà Nội.	YCT.028228
2. HELVIETMED, Lynn S. Bickley, Peter G. Szilagy, Richard M. Hofman (2020), <i>Hướng dẫn khám lâm sàng & hỏi bệnh sử BATES</i> , NXB Thanh Niên, Hà Nội.	YCT.033401
3. Department of the Army, Department of the Navy, Department of the Air Force (2017), <i>First Aid Handbook - Crucial Survival Skills, Emergency Procedures & Lifesaving Medical Information</i> , Madison & Adams, USA.	YCTS.06524

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phân được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phân từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Thực hiện	Bài tập	Video clip

video clip tự học	video clip tự học	
Thực hiện Infographic tự học	Bài tập Infographic tự học	Infographic
Thực hiện bài tập tự học theo chủ đề	Bài tập tự học theo chủ đề	Bài tập nhận xét video clip tự học/ tự soạn nội dung ôn tập theo chủ đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh, thực hiện nội quy học, tự học	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra thực hiện kỹ năng	30%
		Kết quả tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	OSCE (4-5 trạm)	60%
		Trắc nghiệm	

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R,A	M,A	I	-	-	I	-
CLO2	I	I	R,A	R,A	I	-	-	-	-
CLO3	I	I	R,A	R,A	I	-	-	-	-
CLO4	R	-	-	I	I	-	-	I	-
Học phần	R	I	R,A	M,A	I	-	-	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4
Phương pháp Dạy – học				
Thuyết trình ngắn gián đoạn	R	R	R	R
Dạy-học kỹ năng qua mô phỏng	M	M	M	M
Đóng vai	M	R	R	M
Hỏi đáp nhanh	R	R	R	R
Thảo luận nhóm	M	R	R	R
Dạy-học đồng cấp	-	R	R	R
Bài tập nhóm	M	M	M	M
Tự đọc tài liệu	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4
Phương pháp Kiểm tra đánh giá				
Kiểm tra tại lớp	R	R	R	R
Đánh giá tự học	R	R	R	R
MCQ	R	R	R	-
OSCE	M	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4
Bài giảng				
Bài 1	M	R	R	R
Bài 2	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I
Bài 4	M	R	R	R
Bài 5	M	R	R	R
Bài 6	R	M	I	I
Bài 7	R	M	R	R
Bài 8	R	M	R	R
Bài 9	R	M	R	R
Bài 10	R	M	R	R
Bài 11	R	M	R	R
Bài 12	R	M	R	R
Bài 13	R	-	M	R
Bài 14	R	-	M	M
Bài 15	R	R	M	R
Bài 16	R	R	M	M
Bài 17	R	R	M	R
Bài 18	R	R	M	R
Bài 19	R	R	M	R
Bài 20	R	R	M	R
Bài 21	R	M	M	M
Bài 22	R	R	M	R
Bài 23	R	R	M	R
Bài 24	R	R	M	M
Bài 25	R	R	M	R
Bài 26	R	R	M	M

Bài 27	M	M	R	M
Bài 28	R	R	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học	Thuyết trình ngắn gọn	Dạy-học kỹ năng qua mô phỏng	Đóng vai	Hỏi đáp nhanh	Thảo luận nhóm	Dạy-học đồng cấp	Bài tập nhóm	Tự đọc tài liệu
Bài 1	X	X	X	X	X		X	X
Bài 2	X	X	X	X	X		X	X
Bài 3	X	X	X	X	X		X	X
Bài 4	X	X	X	X	X		X	X
Bài 5	X	X	X	X	X		X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 16	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 17	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 18	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 19	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 20	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 21	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 22	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 23	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 24	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 25	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 26	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 27				X			X	X
Bài 28				X			X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Kiểm tra tại lớp	Đánh giá tự học	OSCE	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X
Bài 16	X	X	X	X
Bài 17	X	X	X	X
Bài 18	X	X	X	X
Bài 19	X	X	X	X
Bài 20	X	X	X	X
Bài 21	X	X	X	X
Bài 22	X	X	X	X
Bài 23	X	X	X	X
Bài 24	X	X	X	X
Bài 25	X	X	X	X
Bài 26	X	X	X	X
Bài 27	X	X	X	X
Bài 28	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

Phạm Thị Mỹ Ngọc



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TIỀN LÂM SÀNG II
PRE-CLINIC PART II

1. Thông tin chung

Mã học phần: HLKN02

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 00

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 00

Thực hành: 60

Số giờ tự học (tiết): 35

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: (không)

Trung tâm Giáo dục y học và Huấn luyện kỹ năng y khoa

2. Mô tả học phần

Học phần Tiền lâm sàng II là học phần kỹ năng cơ bản của một số chuyên khoa, nhằm trang bị cho sinh viên kỹ năng hướng dẫn tuân thủ điều trị, thông báo tình huống xấu; các kỹ năng thăm khám – thủ thuật cơ bản về nội, ngoại, sản, nhi, mắt, tai mũi họng; thực hiện một qui trình thăm khám toàn diện và xử trí một số tình huống cấp cứu ban đầu trên môi trường mô phỏng (bệnh nhân giả, mô hình, thảo luận nhóm, đóng vai, thực hành từng đôi) để chuẩn bị thực hành lâm sàng tại bệnh viện.

Sinh viên được đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra học phần thông qua các hình thức: kiểm tra trong giờ học, bài tập tự học (thực hiện video clip, infographic, phân tích tình huống...), thi kết thúc học phần bằng hình thức giải quyết vấn đề, thi OSCE (thi chạy trạm cấu trúc khách quan)... và được phản hồi sau mỗi hình thức kiểm tra, đánh giá.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần Tiền lâm sàng II bước đầu hình thành thái độ đúng về thực hành lâm sàng và trang bị cho người học:

3.1 Kỹ năng hướng dẫn tuân thủ điều trị, thông báo tình huống xấu cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân.

3.2 Kỹ năng thăm khám cơ bản theo từng chuyên khoa (trẻ em từ 02 tháng đến 05 tuổi theo chương trình IMCI, thần kinh, chấn thương chỉnh hình, mắt, tai mũi họng, sản phụ khoa, niệu dục, hậu môn trực tràng), qui trình thăm khám toàn diện.

3.3 Một số kỹ thuật cơ bản theo từng chuyên khoa (làm thuốc tai, hồi sức người lớn và trẻ em, chọc dò tủy sống, sơ cứu gãy xương), xử trí một số tình huống cấp cứu ban đầu.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Giải thích về chẩn đoán, điều trị và đón nhận tin xấu cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân, đảm bảo các nguyên tắc trong giao tiếp theo từng tình huống cụ thể trên môi trường mô phỏng (bệnh nhân giả, đóng vai).	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO2	Thực hiện đúng qui trình thăm khám cơ bản: trẻ em từ 02 tháng đến 05 tuổi theo chương trình IMCI, thần kinh, chấn thương chỉnh hình, mắt, tai mũi họng, sản phụ khoa, niệu dục, hậu môn trực tràng; và qui trình thăm khám toàn diện.	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO3	Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật: làm thuốc tai, hồi sức cơ bản người lớn và trẻ em, chọc dò tủy sống, sơ cứu gãy xương, xử trí một số tình huống cấp cứu ban đầu.	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO4	Sẵn sàng ứng dụng đúng các quy trình kỹ năng y khoa nhằm giảm thiểu những tổn hại, rủi ro về thể chất và tinh thần cho bệnh nhân.	Thái độ	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
Bài 1	Hướng dẫn tuân thủ điều trị	0	4	2
Bài 2	Giải thích tình huống xấu với bệnh nhân, người nhà bệnh nhân	0	3	1
Bài 3	Khám đánh giá và phân loại trẻ bệnh từ 2 tháng đến 5 tuổi theo IMCI	0	3	2
Bài 4	Khám mắt	0	2	1
Bài 5	Khám tai ngoài, màng nhĩ, đo thính lực đơn giản	0	2	1
Bài 6	Một số phương pháp điều trị tại tại chỗ	0	1	1

Bài 7	Khám cột sống	0	2	1
Bài 8	Khám cơ lực, trương lực cơ, phản xạ và dấu hiệu kích thích màng não	0	3	1
Bài 9	Khám 12 đôi thần kinh sọ, khám cảm giác	0	3	1
Bài 10	Khám chi trên	0	3	1
Bài 11	Khám chi dưới	0	3	2
Bài 12	Khám thai ngoài giai đoạn chuyển dạ	0	2	1
Bài 13	Khám phụ khoa	0	2	2
Bài 14	Khám vùng bẹn, niệu – dục nam	0	2	1
Bài 15	Khám hậu môn – trực tràng	0	1	1
Bài 16	Quy trình thăm khám toàn diện	0	3	2
Bài 17	Hồi sức tim phổi ở trẻ em	0	3	2
Bài 18	Đặt airway, úp mặt nạ, giúp thở bằng bóng, đặt nội khí quản người lớn	0	3	2
Bài 19	Chọc dò tủy sống	0	3	2
Bài 20	Sơ cứu gãy xương	0	4	2
Bài 21	Quy trình xử trí cấp cứu ban đầu	0	4	2
Bài 22	Đánh giá kỹ năng thăm khám cơ bản theo từng chuyên khoa	0	2	2
Bài 23	Đánh giá một số thủ thuật cơ bản theo từng chuyên khoa	0	2	2
	Tổng cộng	0	60	35

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

(Không)

6.2. Thực hành

TT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Giáo trình Video clip
2	Dạy-học kỹ năng qua mô phỏng	Dạy-học kỹ năng qua mô phỏng	Video clip Bảng kiểm
3	Đóng vai	Đóng vai	Bảng kiểm
4	Hỏi đáp nhanh	Động não	Giáo trình

5	Thảo luận nhóm	Thảo luận nhóm	Bảng kiểm
6	Đạy-học đồng cấp	Đạy-học đồng cấp	Bảng kiểm

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tự đọc tài liệu
- Thảo luận nhóm
- Bài tập nhóm

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Minh Phương (2020), <i>Tiền lâm sàng: Kỹ năng chuyên khoa cơ bản</i> , tập 2, NXB Y học, Hà Nội.	YCT.031725
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. HELVIETMED, Lynn S. Bickley, Peter G. Szilagyi, Richard M. Hofman (2020), <i>Hướng dẫn khám lâm sàng & hỏi bệnh sử BATES</i> , NXB Thanh Niên, Hà Nội.	YCT.033401
2. Philip Jevon and Steve Odogwu (2020), <i>Medical Student Survival Skills: History Taking and Communication Skills</i> , WILEY Blackwell, USA.	YCTS.08044
3. James R. Roberts (2019), <i>Roberts and Hedges' clinical procedures in emergency medicine and acute care, 7th ed</i> , Elsevier, USA.	YCTS.06097

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Thực hiện video clip tự học	Bài tập video clip tự học	Video clip
Thực hiện Infographic tự học	Bài tập Infographic tự học	Infographic
Thực hiện bài tập tự học theo chủ đề	Bài tập tự học theo chủ đề	Bài tập nhận xét video clip tự học/ tự soạn nội dung ôn tập theo chủ đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh, thực hiện nội quy học, tự học	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra thực hiện kỹ năng	30%
		Kết quả tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	OSCE (4-5 trạm)	60%
		Trắc nghiệm	

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R,A	M,A	I	-	-	R,A	-
CLO2	I	I	R,A	R,A	I	-	-	-	-
CLO3	I	I	R,A	R,A	I	-	-	I	-
CLO4	R	-	-	I	I	-	-	I	-
Học phần	R	I	R,A	M,A	I	-	-	R,A	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4
Phương pháp Dạy – học				
Thuyết trình ngắn gián đoạn	R	R	R	R
Dạy-học kỹ năng qua mô phỏng	M	M	M	M
Đóng vai	M	R	R	M
Hỏi đáp nhanh	R	R	R	R
Thảo luận nhóm	M	R	R	R
Dạy-học đồng cấp	-	R	R	R
Bài tập nhóm	M	M	M	M
Tự đọc tài liệu	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4
Phương pháp Kiểm tra đánh giá				
Kiểm tra tại lớp	R	R	R	R
Đánh giá tự học	R	R	R	R

MCQ	R	R	R	
OSCE	M	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4
Bài giảng				
Bài 1	M	R	R	R
Bài 2	M	-	-	R
Bài 3	-	M	-	R
Bài 4	I	M	-	R
Bài 5	I	M	R	R
Bài 6	R	R	M	R
Bài 7	I	M	R	R
Bài 8	I	M	R	R
Bài 9	I	M	R	R
Bài 10	I	M	I	R
Bài 11	I	M	I	R
Bài 12	I	M	-	R
Bài 13	I	M	-	R
Bài 14	I	M	-	R
Bài 15	I	M	-	R
Bài 16	I	M	-	M
Bài 17	I	R	M	M
Bài 18	I	R	M	M
Bài 19	I	R	M	M
Bài 20	R	R	M	M
Bài 21	I	R	M	M
Bài 22	R	M	R	M
Bài 23	R	R	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Dạy-học kỹ năng qua mô phỏng	Đóng vai	Hỏi đáp nhanh	Thảo luận nhóm	Dạy-học đồng cấp	Bài tập nhóm	Tự đọc tài liệu
Bài giảng								
Bài 1	X	X	X	X	X		X	X
Bài 2	X	X	X	X	X		X	X

Bài 3	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 16	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 17	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 18	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 19	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 20	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 21	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài 22				X			X	X
Bài 23				X			X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Kiểm tra tại lớp	Đánh giá tự học	OSCE	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X

Bài 13	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X
Bài 16	X	X	X	X
Bài 17	X	X	X	X
Bài 18	X	X	X	X
Bài 19	X	X	X	X
Bài 20	X	X	X	X
Bài 21	X	X	X	X
Bài 22	X	X	X	
Bài 23	X	X	X	

**TL. HIỆU TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

Phạm Thị Mỹ Ngọc



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NỘI CƠ SỞ
MEDICAL SYMPTOMATOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0933

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Tiền lâm sàng 1

Bộ môn phụ trách: Nội

Khoa Y

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp cho người học có khả năng ứng dụng kiến thức, kỹ năng và thái độ để tiếp cận bệnh nhân khai thác triệu chứng cơ năng, thăm khám bệnh nhân theo hệ cơ quan nhằm phát hiện được các dấu hiệu và triệu chứng thực thể về một số bệnh lý nội khoa thường gặp. Học phần trang bị một số nội dung chính gồm nguyên nhân gây bệnh, triệu chứng lâm sàng, hội chứng lâm sàng và cận lâm sàng về một số bệnh lý nội khoa thường gặp làm cơ sở lý luận giúp người học có khả năng học tập các học phần nội bệnh lý và thực hành nghề nghiệp. Người học được đánh giá đạt chuẩn đầu ra học phần gồm lý thuyết, thực hành và tự học thông qua một số hình thức gồm tham gia hoạt động trên lớp, trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, e-learning, cập hồ sơ (portfolio), sổ tay nhật lý năng lực, thực hành nhiều trạm (OSCE), thi lâm sàng có bảng kiểm... trong quá trình học và kết thúc học phần.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên:

3.1. Kiến thức về nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng một số bệnh lý nội khoa thường gặp.

3.2. Kỹ năng khám phát hiện triệu chứng lâm sàng; phân tích và biện luận kết quả cận lâm sàng một số bệnh lý nội khoa thường gặp.

3.3. Nhận thức vai trò quan trọng của triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng trong chẩn đoán một số bệnh lý nội khoa thường gặp.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng một số bệnh lý nội khoa thường gặp.	Kiến thức	4
CLO2	Giải thích được nguyên nhân và cơ chế của các triệu chứng trong một số bệnh lý nội khoa thường gặp	Kiến thức	3
CLO3	Khám chính xác triệu chứng lâm sàng trong một số bệnh lý nội khoa thường gặp	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	4 4 2
CLO4	Tổng hợp, phân tích và biện luận đúng kết quả cận lâm sàng trong một số bệnh lý nội khoa thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	5 4 2
CLO5	Nhận thức được tầm quan trọng của việc phát hiện được triệu chứng trong một số bệnh lý nội khoa thường gặp.	Thái độ	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu học phần nội cơ sở Triệu chứng lâm sàng hô hấp	1	2
Bài 2	Cận lâm sàng hệ hô hấp	1	2
Bài 3	Triệu chứng lâm sàng hệ tim mạch	1	2
Bài 4	Cận lâm sàng hệ tim mạch	1	2
Bài 5	Triệu chứng hệ tiêu hóa	1	2
Bài 6	Cận lâm sàng hệ tiêu hóa	1	2
Bài 7	Triệu chứng học hệ thận – tiết niệu	1	2
Bài 8	Cận lâm sàng hệ thận – tiết niệu	1	2
Bài 9	Triệu chứng lâm sàng hệ cơ xương khớp	1	2
Bài 10	Cận lâm sàng hệ cơ xương khớp	1	2
Bài 11	Triệu chứng lâm sàng hệ nội tiết	1	2

Bài 12	Cận lâm sàng hệ nội tiết	1	2
Bài 13	Hội chứng thiếu máu	1	2
Bài 14	Hội chứng xuất huyết	1	2
Bài 15	Bệnh án nội khoa	1	2
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			BV Trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Triệu chứng lâm sàng hô hấp	3	0	3
Bài 2	Cận lâm sàng hệ hô hấp	3	0	3
Bài 3	Triệu chứng lâm sàng hệ tim mạch	3	0	3
Bài 4	Cận lâm sàng hệ tim mạch	3	0	3
Bài 5	Triệu chứng hệ tiêu hóa	3	0	3
Bài 6	Cận lâm sàng hệ tiêu hóa	3	0	3
Bài 7	Triệu chứng học hệ thận – tiết niệu	3	0	3
Bài 8	Cận lâm sàng hệ thận – tiết niệu	3	0	3
Bài 9	Triệu chứng lâm sàng hệ cơ xương khớp	3	0	3
Bài 10	Cận lâm sàng hệ cơ xương khớp	3	0	3
Bài 11	Triệu chứng lâm sàng hệ nội tiết	3	0	3
Bài 12	Cận lâm sàng hệ nội tiết	3	0	3
Bài 13	Hội chứng thiếu máu	3	0	3
Bài 14	Hội chứng xuất huyết	3	0	3
Bài 15	Bệnh án nội khoa	3	0	3
	Tổng cộng	45	0	45

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng

2	Thảo luận nhóm lớn	Phân chia nhóm thảo luận, đại diện trả lời	Vấn đề, câu hỏi
3	Giải quyết vấn đề	Nghiên cứu tài liệu, thảo luận, giải quyết tình huống	Tình huống lâm sàng

6.2. Thực hành lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy ca ngắn	Trình bệnh, thảo luận ca lâm sàng đầu giường bệnh	Ca bệnh
2	Dạy ca dài	Báo cáo ca lâm sàng, thảo luận lâm sàng	Ca bệnh
3	Cầm tay chỉ việc	Lắng nghe, quan sát, thực hành	Bệnh nhân tại khoa lâm sàng
4	Dạy học qua tình huống	Thảo luận nhóm, động não, học dựa trên vấn đề	Ngân hàng câu hỏi tình huống

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tham khảo giáo trình và tài liệu tự học.
- Đặt câu hỏi.
- Giải quyết tình huống theo yêu cầu.
- Thảo luận nhóm.
- Học trên người bệnh, nghiên cứu ca lâm sàng.
- Tự học trên hệ thống E-learning

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Ngô Văn Truyền và Võ Phạm Minh Thư (2019), <i>Nội khoa cơ sở tập 1</i> , nhà xuất bản Y học, thành phố Hồ Chí Minh.	YCT.032137
2. Ngô Văn Truyền và Nguyễn Như Nghĩa (2019), <i>Nội khoa cơ sở tập 2</i> , nhà xuất bản Y học, thành phố Hồ Chí Minh.	YCT.032141
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Ngô Quý Châu (2021), <i>Triệu chứng học nội khoa tập 1</i> , Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.	YCT.034897
2. Ngô Quý Châu (2021), <i>Triệu chứng học nội khoa tập 2</i> , Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.	YCT.034896
3. Jane W.B, Barry S.S, Joyce E.D, et al (2019), <i>Seidel's guide to physical examination: an interprofessional approach</i> , Elsevier.	YCTS.07994

4. Lynn S.B and Peter GS (2017), <i>Bates' Guide to Physical Examination and History Taking</i> , Wolters Kluwer.	YCTS.03899
5. Mard D, William T.B and Lucy C (2016), <i>Mechanisms of clinical signs</i> , Elsevier.	YCTS.08753

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Làm bài tập	Chấm bài tập (cá nhân, nhóm)	Bài tập tự học
Tự học trên E-learning	Trắc nghiệm	Bài kiểm tra tự học trên hệ thống E-learning
Làm bệnh án	Sửa bệnh án	Bệnh án

8.3. Phương pháp đánh giá học phần lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Pretest, câu hỏi ngắn,...	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn...	15%
		Trắc nghiệm qua E-learning, bài tập, tình huống...	15%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

8.4. Phương pháp đánh giá học phần thực hành

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Bệnh án, cặp hồ sơ (portfolio) tình huống lâm sàng, sổ tay nhật ký năng lực	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Thi thực hành nhiều trạm (OSCE), Thi lâm sàng có bảng kiểm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	I	I	R	R	R	I	I	-
CLO2	-	I	I	R	R	R	I	I	-
CLO3	-	-	I	M, A	M, A	R	I	I	I
CLO4	I	-	I	M, A	M, A	R	I	I	I
CLO5	I	-	I	R	R	R	I	I	I
Học phần	I	I	I	M, A	M, A	M, A	I	I	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	M	M	M	M	M
Giải quyết vấn đề	R	R	R	R	R
Dạy ca ngắn	M	M	M	M	M
Dạy ca dài	M	M	M	M	M
Cầm tay chỉ việc	M	M	M	M	M
Dạy học qua tình huống	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Pretest, câu hỏi ngắn, trả lời nhanh	I	I	I	I	I
Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm qua E-learning, bài tập, tình huống	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R

Bệnh án, cập hồ sơ tình huống lâm sàng, sổ tay nhật ký năng lực	R	M	M	M	M
Thực hành nhiều trạm, thi lâm sàng có bảng kiểm	R	M	M	M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	M	M	M	M	R
Bài 2	M	M	M	M	R
Bài 3	M	M	M	M	R
Bài 4	M	M	M	M	R
Bài 5	M	M	M	M	R
Bài 6	M	M	M	M	R
Bài 7	M	M	M	M	R
Bài 8	M	M	M	M	R
Bài 9	M	M	M	M	R
Bài 10	M	M	M	M	R
Bài 11	M	M	M	M	R
Bài 12	M	M	M	M	R
Bài 13	M	M	M	M	R
Bài 14	M	M	M	M	R
Bài 15	M	M	M	M	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học						
	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Giải quyết vấn đề	Dạy ca ngắn	Dạy ca dài	Cầm tay chỉ việc	Dạy học qua tình huống
Bài 1	X	X	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X	X	X

Bài 3	X	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Pretest, câu hỏi ngắn	Kiểm tra tại lớp	Kiểm tra tự học	Trắc nghiệm	Bệnh án, cập hồ sơ tình huống lâm sàng, sổ tay nhật ký năng lực	Thực hành nhiều trạm, thi lâm sàng có bảng kiểm
Bài 1	X	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X

Bài 9	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Trần Viết An



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NGOẠI CƠ SỞ
BASIC SURGERY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY1124

Tổng số tín chỉ: 2

Lý thuyết: 1

Thực hành: 1

Phân bố thời gian (tiết): 63

Lý thuyết: 18

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 36

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Sinh lý, Giải phẫu

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Ngoại, Bộ môn chấn thương chỉnh hình

Khoa: Y

2. Mô tả học phần

Học phần này cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thăm khám các triệu chứng và hội chứng của các bệnh ngoại khoa thường gặp. Khai thác bệnh sử, tiền sử, khám và phát hiện được các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, các hội chứng của các bệnh ngoại thần kinh, chấn thương chỉnh hình, ngoại niệu thường gặp. Phương pháp giảng dạy được sử dụng trong học phần này bao gồm thuyết trình, thảo luận nhóm và nghiên cứu các trường hợp.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3. 1. Kiến thức về triệu chứng lâm sàng và những hội chứng thường gặp khi thăm khám bụng ngoại khoa, lồng ngực – mạch máu, ngoại thần kinh, ngoại chấn thương và ngoại niệu.

3. 2. Kỹ năng thăm khám bụng ngoại khoa, lồng ngực – mạch máu, ngoại thần kinh, ngoại chấn thương và ngoại niệu

3. 3. Thái độ nhận thức được tầm quan trọng trong việc phát hiện đúng triệu chứng, hội chứng giúp chẩn đoán xác định bệnh

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Áp dụng được những kiến thức cơ bản về nhiễm khuẩn, vô khuẩn và tiết khuẩn trong thực hành ngoại khoa	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO2	Thực hiện được các kỹ năng thăm khám vùng bụng, hậu môn trực tràng, lồng ngực và mạch máu ngoại biên, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO3	Khai thác được các triệu chứng và hội chứng của các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng	3 2
CLO4	Thực hiện được việc chăm sóc, thăm khám bệnh nhân hậu phẫu một số bệnh lý thường gặp ở vùng bụng, hậu môn trực tràng, lồng ngực, mạch máu ngoại biên, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng	3 2
CLO5	Tư vấn và thực hiện được các thao tác xử trí cấp cứu các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	3 3 2

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Bệnh án ngoại khoa	1	3	2
Bài 2	Vô khuẩn, tiết khuẩn trong ngoại khoa	1	3	2
Bài 3	Khám bụng ngoại khoa	1	3	2
Bài 4	Khám chấn thương và vết thương ngực	1	4	2
Bài 5	Khám chấn thương sọ não	1	4	2
Bài 6	Khám dây thần kinh ngoại biên	1	3	2
Bài 7	Khám hệ tiết niệu, sinh dục nam	1	3	2
Bài 8	Khám vận động chi trên	1	2	2

Bài 9	Khám vận động chi dưới	1	2	2
Bài 10	Triệu chứng gãy xương	1	3	2
Bài 11	Triệu chứng trật khớp	1	3	2
Bài 12	Hội chứng đái máu	1	3	2
Bài 13	Hội chứng tắc ruột	1	3	2
Bài 14	Hội chứng viêm phúc mạc	1	3	2
Bài 15	Hội chứng tăng áp lực nội sọ	1	3	2
	Tổng cộng	15	45	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi, động não	Bài giảng powerpoint
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi ngắn
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm, làm việc nhóm	Giấy A0, bảng đen

6.2. Thực hành lâm sàng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học bên giường bệnh	Phương pháp tiểu kỹ năng (Microskill)	Bệnh nhân theo chủ đề
2	Đi buồng điếm bệnh	Trình tóm tắt bệnh án	Bệnh nhân, phim Xquang / CT/MRI
3	Bình bệnh án	Khám bệnh nhân và chuẩn bị nội dung bệnh án, trình bệnh án và thảo luận	Bệnh án, bảng viết, phim Xquang/ CT /MRI

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Phạm Văn Linh, Phạm Văn Năng (2019), <i>Ngoại cơ sở tập 1</i> , Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, Cần Thơ.	YCT.030183

2. Phạm Văn Linh, Phạm Văn Năng (2019), <i>Ngoại cơ sở tập 2</i> , Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, Cần Thơ.	YCT.030209.
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Townsend (2017), Sabiston Textbook of Surgery, 20th Edition, Elsevier	YCTS.00337
2. Williams N. S., Bulstrode C. J. K., O’Connell P. R. (2018), <i>Bailey & Love’s Short Practice of Surgery</i> , 27 th Edition, CRC Press.	YCTS.02025
3. Klingensmith M. A. (2016), <i>The Washington Manual of Surgery</i> , 7 th Edition, Wolter Kluwerc	YCTS.00336
4. LoCicero, Joseph III (2019), <i>Shields’ general thoracic surgery</i> , Wolters Kluwer, Philadelphia.	YCTS.06103
1. Petty, Nicola J (2017), <i>Musculoskeletal Examination and Assessment</i> , Elsevier, Toronto.	YCT.028700
2. Johannes Buckup (2016), <i>Clinical Tests--Musculoskeletal System</i> , Thieme.	YCTS.02179
3. Gerard Malanga (2016), <i>Musculoskeletal Physical Examination 2nd Edition</i> , Elsevier, Philadelphia.	YCT.029050

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ ca bệnh	chuyên đề
Làm bệnh án	Sửa bệnh án	Bệnh án
Học qua E- Learning	MCQ/ giải quyết tình huống	Bài làm trên E - Learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Phương pháp đánh giá học phần lý thuyết

		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tham gia hoạt động trên lớp	5%
		Kiểm tra tại lớp (câu hỏi ngắn, MCQ)	20%
		Kết quả tự học	
Kết thúc học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

8.3.2. Phương pháp đánh giá học phần thực hành

		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	Khám bệnh phòng, trực gác đầy đủ	10%
		Giao ban tua trực, tham gia khám bệnh trong tua trực	10%
		Bình bệnh án, báo cáo ca bệnh	20%
		Kết quả tự học (nộp bệnh án đủ, sổ tay lâm sàng)	
Kết thúc học phần	Thi kết thúc	Làm bệnh án và hỏi vấn đáp	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	R	R	R	I	I	-
CLO2	I	I	I	M	R	M	I	-	-
CLO3	I	I	R	R	R	M	-	-	-
CLO4	I	I	R	M	R	R	I	-	-
CLO5	I	I	R	M	R	M, A	R	M, A	I
Học phần	I	M	R	M	M	M, A	R	M, A	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình ngắn gọn đoạn	M	M	M	M	M
Hỏi đáp nhanh	M	M	M	M	M
Nêu vấn đề	M	M	R	R	R

Dạy học bên giường bệnh	R	R	R	R	R
Đi buồng điếm bệnh	R	R	M	M	M
Bình bệnh án	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tham gia hoạt động trên lớp	M	R	R	R	R
Kiểm tra tại lớp (câu hỏi ngắn, MCQ)	R	R	R	I	I
Kết quả tự học	R	I	I	I	I
Trắc nghiệm	R	M	R	R	R
Khám bệnh phòng, trực gác đầy đủ	R	R	R	R	R
Giao ban tua trực, tham gia khám bệnh trong tua trực	R	M	M	M	M
Bình bệnh án, báo cáo chuyên đề	R	M	M	M	M
Kết quả tự học (nộp bệnh án đủ, sổ tay lâm sàng)	R	M	M	M	M
Làm bệnh án và hỏi vấn đáp (thi lâm sàng)	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	R	R	R	R	R
Bài 2	M	M	M	M	M
Bài 3	R	M	M	M	M
Bài 4	R	M	M	M	M
Bài 5	R	M	M	M	M

Bài 6	R	M	M	M	M
Bài 7	R	M	M	M	M
Bài 8	R	M	M	M	M
Bài 9	R	M	M	M	M
Bài 10	R	M	M	M	M
Bài 11	R	M	M	M	M
Bài 12	R	I	M	M	M
Bài 13	R	I	M	M	M
Bài 14	R	I	M	M	M
Bài 15	R	I	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhANH	Nêu vấn đề	Dạy học bên giường bệnh	Đi buông điểm bệnh	Bình bệnh án
Bài 1	X	X	X			X
Bài 2	X	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X

Bài 11	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Đánh giá quá trình	Làm bệnh án và hỏi vấn đáp (thi lâm sàng)
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Phạm Văn Năng



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

BỆNH HỌC NỘI KHOA
INTERNAL MEDICINE PATHOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY0936

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Hóa sinh

Bộ môn phụ trách: Nội

Khoa Y

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp cho người học có khả năng ứng dụng kiến thức, kỹ năng và thái độ để nhận biết, giải thích, giải quyết vấn đề và truyền đạt tình trạng bệnh một số bệnh nội khoa thường gặp. Học phần trang bị một số nội dung chính gồm nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng làm cơ sở lý luận giúp người học có khả năng lập luận logic về chẩn đoán và thiết lập phác đồ điều trị cụ thể về một số bệnh nội khoa thường gặp. Đồng thời, học phần giúp người học có thể tiên lượng biến chứng và hướng dẫn thực hành phòng bệnh. Người học được đánh giá đạt chuẩn đầu ra học phần gồm lý thuyết, thực hành và tự học thông qua một số hình thức gồm tham gia hoạt động trên lớp, trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, e-learning, cặp hồ sơ (portfolio), sổ tay nhật lý năng lực, thực hành nhiều trạm (OSCE), thi lâm sàng có bảng kiểm... trong quá trình học và kết thúc học phần.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, phác đồ điều trị, biến chứng và dự phòng một số bệnh nội khoa thường gặp.

3.2. Kỹ năng thăm khám, lập luận chẩn đoán đúng và điều trị một số bệnh nội khoa thường gặp.

3.3. Nhận thức được vai trò quan trọng của điều trị đúng, tiên lượng biến chứng và giáo dục phòng bệnh một cách hiệu quả một số bệnh nội khoa thường gặp.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Giải thích được nguyên nhân và cơ chế bệnh sinh về một số bệnh nội khoa thường gặp.	Kiến thức	4
CLO2	Khám chính xác triệu chứng lâm sàng và phân tích, biện luận đúng cận lâm sàng trong chẩn đoán một số bệnh nội khoa thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	4 3 2
CLO3	Tổng hợp, lập luận và giải thích được chẩn đoán xác định một số bệnh nội khoa thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	5 3 3
CLO4	Phân tích, thiết lập và đánh giá phác đồ điều trị một số bệnh nội khoa thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	5 5 2
CLO5	Nhận thức được biến chứng và giáo dục phòng chống bệnh hiệu quả một số bệnh nội khoa thường gặp.	Kiến thức Thái độ	3 3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Viêm, loét dạ dày – tá tràng	1	2
Bài 2	Xơ gan	1	2
Bài 3	Bệnh lý tuyến giáp	1	2
Bài 4	Bệnh đái tháo đường	1	2
Bài 5	Suy tim mạn	1	2
Bài 6	Tăng huyết áp	1	2
Bài 7	Viêm phổi cộng đồng	1	2
Bài 8	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	1	2
Bài 9	Thoái hóa khớp	1	2
Bài 10	Bệnh gút	1	2

Bài 11	Bệnh cầu thận	1	2
Bài 12	Bệnh thận mạn	1	2
Bài 13	Bệnh Hemophilia	1	2
Bài 14	Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch nguyên phát	1	2
Bài 15	Cấp cứu ngừng tuần hoàn	1	2
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			BV Trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Viêm, loét dạ dày – tá tràng	3	0	3
Bài 2	Xơ gan	3	0	3
Bài 3	Bệnh lý tuyến giáp	3	0	3
Bài 4	Bệnh đái tháo đường	3	0	3
Bài 5	Suy tim mạn	3	0	3
Bài 6	Tăng huyết áp	3	0	3
Bài 7	Viêm phổi cộng đồng	3	0	3
Bài 8	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	3	0	3
Bài 9	Thoái hóa khớp	3	0	3
Bài 10	Bệnh gút	3	0	3
Bài 11	Bệnh cầu thận	3	0	3
Bài 12	Bệnh thận mạn	3	0	3
Bài 13	Bệnh Hemophilia	3	0	3
Bài 14	Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch nguyên phát	3	0	3
Bài 15	Cấp cứu ngừng tuần hoàn	3	0	3
	Tổng cộng	45	0	45

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm lớn	Phân chia nhóm thảo luận, đại diện trả lời	Vấn đề, câu hỏi
3	Giải quyết vấn đề	Nghiên cứu tài liệu, thảo luận, giải quyết tình huống	Tình huống lâm sàng

6.2. Thực hành lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy ca ngắn	Trình bệnh, thảo luận ca lâm sàng đầu giường bệnh	Ca bệnh
2	Dạy ca dài	Báo cáo ca lâm sàng, thảo luận lâm sàng	Ca bệnh
3	Cầm tay chỉ việc	Lắng nghe, quan sát, thực hành	Bệnh nhân tại khoa lâm sàng
4	Dạy học qua tình huống	Thảo luận nhóm, động não, học dựa trên vấn đề	Ngân hàng câu hỏi tình huống

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Tham khảo giáo trình và tài liệu tự học.
- Đặt câu hỏi.
- Giải quyết tình huống theo yêu cầu.
- Thảo luận nhóm.
- Học trên người bệnh, nghiên cứu ca lâm sàng.
- Tự học trên hệ thống E-learning.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Huỳnh Hiếu Tâm và Nguyễn Như Nghĩa (2021), Giáo trình <i>Nội bệnh lý 1</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.001882
2. Nguyễn Thị Diễm và Võ Phạm Minh Thư (2021), Giáo trình <i>Nội bệnh lý 2</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.001887
3. Ngô Văn Truyền và Huỳnh Thanh Hiền (2021), Giáo trình <i>Nội bệnh lý 3</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.001870

4. Lê Thị Hoàng Mỹ và Võ Minh Phương (2021), Giáo trình <i>Nội bệnh lý 4</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.001879
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Ngô Quý Châu (2018), <i>Bệnh học Nội khoa tập 1</i> , Hà Nội, Nhà xuất bản Y học.	YCT.029696
2. Ngô Quý Châu (2018), <i>Bệnh học Nội khoa tập 2</i> , Hà Nội, Nhà xuất bản Y học.	YCT.029846
3. Hoàng Văn Sỹ và Quách Trọng Đức (2020), <i>Tiếp cận các vấn đề nội khoa thường gặp</i> , Nhà xuất bản Y học, Hồ Chí Minh.	YCT.034900
4. John D.F, Christopher P.C, Timothy M.C, et al (2020), <i>Oxford Textbook of Medicine 6th edition</i> , Oxford.	YCTS.08730
5. Larry J, Anthony S.F, Dennis L.K, et al (2018), <i>Harrison's Principles of Internal Medicine 20th edition</i> , McGraw-Hill.	YCTS.07994
6. Lee G and Andrew I.S (2020), <i>Goldman-Cecil Medicine 26th edition</i> , Elsevier.	YCTS.08728

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Làm bài tập	Chấm bài tập (cá nhân, nhóm)	Bài tập tự học
Tự học trên E-learning	Trắc nghiệm	Bài kiểm tra tự học trên hệ thống E-learning
Làm bệnh án	Sửa bệnh án	Bệnh án

8.3. Phương pháp đánh giá học phần lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Làm pretest, câu hỏi ngắn,...	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn...	15%
		Trắc nghiệm qua E-learning, bài tập, tình huống...	15%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

8.4. Phương pháp đánh giá học phần thực hành

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Bệnh án, cập hồ sơ (portfolio) tình huống lâm sàng, sổ tay nhật ký năng lực	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Thi thực hành nhiều trạm (OSCE), Thi lâm sàng có bảng kiểm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	I	I	I	R	M	I	I	-
CLO2	-	-	I	I	M, A	M	R	I	-
CLO3	I	-	I	I	M, A	M, A	R	I	I
CLO4	I	-	I	I	M, A	M, A	R	R	I
CLO5	I	-	I	I	R	R	I	R	I
Học phần	I	-	I	I	M, A	M, A	R	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình	I	I	I	I	I
Thảo luận nhóm	M	M	M	M	M
Giải quyết vấn đề	R	R	R	R	R
Dạy ca ngắn	M	M	M	M	M
Dạy ca dài	M	M	M	M	M
Cầm tay chỉ việc	M	M	M	M	M
Dạy học qua tình huống	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Pretest, câu hỏi ngắn, trả lời nhanh	I	I	I	I	I
Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm qua E-learning, bài tập, tình huống	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R
Bệnh án, cập hồ sơ tình huống lâm sàng, sổ tay nhật ký năng lực	R	M	M	M	M
Thực hành nhiều trạm, thi lâm sàng có bảng kiểm	R	M	M	M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	M	M	M	M	R
Bài 2	M	M	M	M	R
Bài 3	M	M	M	M	R
Bài 4	M	M	M	M	R
Bài 5	M	M	M	M	R
Bài 6	M	M	M	M	R
Bài 7	M	M	M	M	R
Bài 8	M	M	M	M	R
Bài 9	M	M	M	M	R
Bài 10	M	M	M	M	R
Bài 11	M	M	M	M	R
Bài 12	M	M	M	M	R
Bài 13	M	M	M	M	R

Bài 14	M	M	M	M	R
Bài 15	M	M	M	M	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Giải quyết vấn đề	Dạy ca ngắn	Dạy ca dài	Cầm tay chỉ việc	Dạy học qua tình huống
Bài 1	X	X	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá					Bệnh án, cặp hồ sơ tình huống lâm sàng, sổ tay nhật ký năng lực	Thực hành nhiều trạm, thi lâm sàng có bảng kiểm
Bài giảng	Làm pretest, câu hỏi ngắn	Kiểm tra tại lớp	Kiểm tra tự học	Trắc nghiệm		
Bài 1	X	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Trần Việt An



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**BỆNH HỌC NGOẠI KHOA
SURGERY**

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY1161

Tổng số tín chỉ: 2

Lý thuyết: 1

Thực hành: 1

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Ngoại cơ sở

Bộ môn: Bộ môn Ngoại, Bộ môn chấn thương chỉnh hình

Khoa: Y

2. Mô tả học phần

Học phần này cung cấp cho người học những đặc điểm dịch tễ học, sinh bệnh học, tổn thương giải phẫu bệnh, các triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, nguyên tắc xử trí cấp cứu, xử trí ban đầu, chỉ định và điều trị các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp. Phương pháp giảng dạy được sử dụng trong học phần này bao gồm thuyết trình, thảo luận nhóm và nghiên cứu các trường hợp.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về đặc điểm dịch tễ, tổn thương giải phẫu bệnh các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.

3.2. Khả năng chẩn đoán các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.

3.3. Thái độ đúng trong xử trí cấp cứu, điều trị các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Chẩn đoán được các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.	<i>Kiến thức</i> <i>Kỹ năng</i>	3 3
CLO2	Thực hiện được các thao tác xử trí cấp cứu các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.	<i>Kiến thức</i> <i>Kỹ năng</i>	3 3
CLO3	Trình bày chỉ định phương pháp điều trị thích hợp cho các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.	<i>Kiến thức</i> <i>Kỹ năng</i>	3 3
CLO4	Thực hiện được một số thủ thuật thông thường liên quan đến các bệnh ngoại khoa tiêu hóa, gan mật, lồng ngực - mạch máu, chấn thương cơ quan vận động, ngoại thần kinh và niệu khoa thường gặp.	<i>Kiến thức</i> <i>Kỹ năng</i>	3 3
CLO5	Tư vấn và thực hiện chăm sóc bệnh nhân hậu phẫu một số bệnh lý thường gặp ở vùng bụng, hậu môn trực tràng, lồng ngực, mạch máu ngoại biên, hệ thần kinh, vận động, tiết niệu	<i>Kiến thức</i> <i>Kỹ năng</i> <i>Thái độ</i>	3 3 2

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Chấn thương và vết thương bụng	1	3	2
Bài 2	Thủng ổ loét dạ dày - tá tràng	1	2	2
Bài 3	Viêm ruột thừa	1	3	2
Bài 4	Ung thư đại - trực tràng	1	2	2
Bài 5	Sỏi mật	1	3	2
Bài 6	Chấn thương và vết thương ngực	1	3	2

Bài 7	Chấn thương mạch máu ngoại biên	1	2	2
Bài 8	Xử trí vết thương phần mềm	1	3	2
Bài 9	Đại cương gãy xương	1	2	2
Bài 10	Đại cương trật khớp	1	3	2
Bài 11	Các phương pháp điều trị gãy xương	1	2	2
Bài 12	Chấn thương sọ não kín	1	3	2
Bài 13	Vết thương sọ não	1	2	2
Bài 14	Sỏi niệu	1	2	2
Bài 15	Bướu lành tiền liệt tuyến	1	2	2
	Tổng cộng	15	45	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi, động não	Bài giảng powerpoint
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi ngắn
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm, làm việc nhóm	Giấy A0, bảng đen

6.2. Thực hành lâm sàng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học bên giường bệnh	Phương pháp tiểu kỹ năng (Microskill)	Bệnh nhân theo chủ đề
2	Đi buồng điểm bệnh	Trình tóm tắt bệnh án	Bệnh nhân, phim Xquang / CT/MRI
3	Bình bệnh án	Khám bệnh nhân và chuẩn bị nội dung bệnh án, trình bệnh án và thảo luận	Bệnh án, bảng viết, phim Xquang/ CT /MRI
4	Giảng dạy thủ thuật bằng phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bệnh nhân, dụng cụ

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận

7. Tài liệu dạy và học

cThông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Phạm Văn Năng (2021), <i>Giáo trình Ngoại bệnh lý I</i> , Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, Cần Thơ.	YCT.035275
2. Nguyễn Thành Tấn, Liêu Vĩnh Đạt (2021), <i>Giáo trình Ngoại bệnh lý II</i> , Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, Cần Thơ.	YCT.035239
3. Đàm Văn Cương, Nguyễn Duy Linh (2021), <i>Giáo trình Ngoại bệnh lý III</i> , Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, Cần Thơ.	YCT.035298
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. LoCicero, Joseph III (2019), <i>Shields' general thoracic surgery</i> , Wolters Kluwer, Philadelphia.	YCTS.06103
2. Townsend (2017), <i>Sabiston Textbook of Surgery</i> , 20th Edition, Elsevier	YCTS.00337
3. Williams N. S., Bulstrode C. J. K., O'Connell P. R. (2018), <i>Bailey & Love's Short Practice of Surgery</i> , 27 th Edition, CRC Press.	YCTS.02025
4. Klingensmith M. A. (2016), <i>The Washington Manual of Surgery</i> , 7 th Edition, Wolter Kluwer.	YCTS.00336
5. Petty, Nicola J (2017), <i>Musculoskeletal Examination and Assessment</i> , Elsevier, Toronto.	YCT.028700

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ ca bệnh	chuyên đề
Làm bệnh án	Sửa bệnh án	Bệnh án
Học qua E- Learning	MCQ/ giải quyết tình huống	Bài làm trên E - Learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra tại lớp (câu hỏi ngắn, MCQ)	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

8.3.2. Thực hành

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Khám bệnh phòng, trực gác đầy đủ	10%
		Giao ban tua trực, khám bệnh trong tua trực, phụ mổ được xác nhận	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Bình bệnh án, báo cáo ca bệnh	20%
		Kết quả tự học (nộp bệnh án đủ, sổ tay lâm sàng)	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Làm bệnh án và hỏi vấn đáp	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	R, A	I	R	M, A	R	R	I	I
CLO2	I	R	I	M, A	R	M, A	R	I	I
CLO3	I	R	I	R	R	I	R	I	I
CLO4	I	R	I	M	R	R	R	I	I
CLO5	I	R, A	I	M, A	R	I	R	M, A	I
Học phần	I	R, A	I	M, A	M, A	M	R	M, A	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gọn đoạn	I	I	R	R	R
Hỏi đáp nhanh	R	R	R	R	R
Nêu vấn đề	R	M	M	M	M
Dạy học bên giường bệnh	R	M	M	M	M
Đi buồng điểm bệnh	R	M	M	M	M
Bình bệnh án	R	M	M	M	M
Giảng dạy thủ thuật bằng phương pháp Peyton	R	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tham gia hoạt động trên lớp	M	R	R	R	R
Kiểm tra tại lớp (câu hỏi ngắn, MCQ)	R	R	R	I	I
Kết quả tự học	R	I	I	I	I
Trắc nghiệm	R	M	R	R	R
Khám bệnh phòng, trực gác đầy đủ	R	R	R	R	R
Giao ban tua trực, tham gia khám bệnh trong tua trực, phụ mổ	R	M	M	M	M
Bình bệnh án, báo cáo chuyên đề	R	M	M	M	M
Kết quả tự học (nộp bệnh án đủ, sổ tay lâm sàng)	R	M	M	M	M
Làm bệnh án và hỏi vấn đáp (thi lâm sàng)	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	M	M	M	M	M
Bài 2	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M
Bài 4	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M
Bài 7	M	M	M	M	M
Bài 8	M	M	M	M	M
Bài 9	M	M	M	M	M
Bài 10	M	M	M	M	M
Bài 11	M	M	M	M	M
Bài 12	M	M	M	M	M
Bài 13	M	M	M	M	M
Bài 14	M	M	M	M	M
Bài 15	M	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Hỏi đáp nhanh	Nêu vấn đề	Dạy học bên giường bệnh	Đi buồng điễm bệnh	Bình bệnh án	Giảng dạy thủ thuật bằng phương pháp Peyton
Bài 1	X	X	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X	X	X

Bài 3	X	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Lượng giá tự học	Đánh giá quá trình	Làm bệnh án và hỏi vấn đáp (thi lâm sàng)
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X

Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Phạm Văn Năng



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**NHI KHOA
PEDIATRICS**

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY1711

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách giảng dạy: Nhi

Khoa: Khoa Y

2. Mô tả học phần

Học phần này cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về sự phát triển thể chất, tinh thần, vận động của trẻ qua các thời kỳ. Đồng thời, học phần này giúp cho người học chẩn đoán và xử trí một số trường hợp cấp cứu và các bệnh thường gặp của hệ tiêu hóa, hô hấp ở trẻ em. Ngoài ra, học phần này cung cấp cho người học kiến thức, kỹ năng về chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết ở trẻ em. Học phần này được giảng dạy với phương pháp thuyết trình, thảo luận nhóm và nghiên cứu các trường hợp.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này giúp cho người học:

3.1. Giải thích được các trường hợp bất thường về thể chất-tinh thần-vận động và các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của một số bệnh lý thường gặp ở trẻ em.

3.2. Có kỹ năng chẩn đoán, xử trí và dự phòng đúng một số bệnh lý thường gặp ở trẻ em.

3.3. Nhận thức được vai trò quan trọng của chẩn đoán, điều trị đúng, tiên lượng biến chứng và giáo dục phòng bệnh một cách có hiệu quả một số bệnh lý thường gặp ở trẻ em.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được các giai đoạn phát triển về thể chất, tinh thần và vận động trẻ em.	Kiến thức	3
CLO2	Phát hiện và giải thích được các triệu chứng lâm sàng của các bệnh lý thường gặp ở trẻ em.	Kiến thức	4
		Kỹ năng	3
CLO3	Phân tích được cận lâm sàng và biện luận được các chẩn đoán các bệnh lý ở trẻ em	Kiến thức	4
		Kỹ năng	4
CLO4	Chẩn đoán, xử trí được các bệnh lý thường gặp của trẻ em.	Kiến thức	4
		Kỹ năng	3
CLO5	Thực hiện tư vấn được các biện pháp dự phòng các bệnh lý thường của trẻ em cho thân nhân.	Kỹ năng	3
		Thái độ	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Các thời kỳ tuổi trẻ - Sự phát triển thể chất, tâm thần, vận động	2	3	4
Bài 2	Cấp cứu ngừng thở, ngừng tim	2	3	4
Bài 3	Sốc phản vệ	1	2	2
Bài 4	Viêm phổi	2	3	4
Bài 5	Hen phế quản	1	3	2
Bài 6	Tiêu chảy cấp và chương trình phòng chống	1	2	2
Bài 7	Sốt xuất huyết - Dengue	1	3	2
Bài 8	Bệnh tay chân miệng	1	2	2
Bài 9	Chủng ngừa	1	3	2
Bài 10	Bệnh suy dinh dưỡng và chương trình phòng chống	1	3	2
Bài 11	Rối loạn đông cầm máu	1	3	2
Bài 12	Tim bẩm sinh tím	1	3	2
TỔNG		15	45	30

6. Phương pháp dạy – học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Đặt câu hỏi, động não	Bài giảng powerpoint
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi ngắn
3	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm lớn, làm việc theo nhóm	Giấy A0, bảng đen

6.2. Thực hành lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Ca ngắn cải tiến (đi buồng, điểm bệnh)	Trình bệnh đầu giường Lắng nghe, trả lời	Bệnh nhân theo chủ đề
2	Ca dài cải tiến	Trình bệnh, bình bệnh án, đặt câu hỏi, trả lời	Bệnh án
3	Phương pháp dạy Peyton	Học theo peyton	Bảng kiểm

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Đặt câu hỏi, nghiên cứu tài liệu.
- Thảo luận nhóm.
- Làm bài tập tình huống.
- Khám bệnh, làm bệnh án, trao đổi với nhóm.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Minh Phương và Nguyễn Thanh Hải (2019), <i>Bài giảng Nhi Khoa I</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.031341
2. Nguyễn Minh Phương và Trương Ngọc Phước (2019), <i>Bài giảng Nhi Khoa II</i> , Nhà xuất bản Y học	YCT.031367
3. Bùi Quang Nghĩa và Phan Việt Hưng (2020), <i>Bài giảng Nhi Khoa III</i> , Nhà xuất bản Y học.	GT.001895
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Phạm Thị Minh Hồng (2020), <i>Bài giảng nhi khoa, Tập 1</i> , NXB Y học, Tp. Hồ Chí Minh.	YCT.035031

2. Vũ Minh Phúc (2020), <i>Bài giảng nhi khoa, Tập 2</i> , NXB Y học, Tp.Hồ Chí Minh.	YCT.035050
3. Nguyễn Thị Diệu Thúy (2020), <i>Bài giảng nhi khoa, Tập 1</i> , NXB Y học, Hà Nội.	YCT.033385
4. Robert M. Kliegman (2020), <i>Nelson textbook of pediatrics 21st Edition</i> , Elsevier.	YCTS.05587

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Bài tập nhóm	Chăm chuyên đề	Quyển chuyên đề
E-learning	Trắc nghiệm MCQ	Bài làm trên E-learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

* Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Tham gia trả lời câu hỏi ngắn	
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn, MCQ	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	70%

* Thực hành

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Tình huống lâm sàng	30%
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Bệnh án Hỏi thi lâm sàng	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	I	I	R	I	I	I	R	I
CLO2	-	I	I	R,A	R,A	I	I	R	I
CLO3	-	I	I	R,A	R,A	R,A	I	R	I
CLO4	-	I	I	R,A	R	R,A	I	R	I
CLO5	-	I	I	R	R	R	I	R	I
Học phần	-	I	I	R,A	R,A	R,A	I	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn	M	M	M	R	M
Hỏi đáp nhanh	M	M	M	R	M
Nêu vấn đề	M	M	M	R	M
Ca ngắn cải tiến (đi buồng, điêm bệnh)	I	M	R	M	M
Ca dài cải tiến	I	M	M	M	R
Phương pháp dạy Peyton		M			M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tham gia trả lời câu hỏi ngắn	M	R	M	M	R
Câu hỏi ngắn, MCQ	R	R	R	R	R

Bài tập tự học	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R
Tình huống lâm sàng	M	M	M	M	M
Bệnh án + Hỏi thi lâm sàng	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Bài 1	M	R	R	R	R
Bài 2	R	M	M	M	M	
Bài 3	R	M	M	M	M	
Bài 4	R	M	M	M	M	
Bài 5	R	M	M	M	M	
Bài 6	R	M	M	M	M	
Bài 7	R	M	M	M	R	
Bài 8	R	M	M	M	R	
Bài 9	R	M	M	M	M	
Bài 10	R	M	M	M	M	
Bài 11	R	M	M	M	R	
Bài 12	R	M	M	M	R	

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn	Hỏi đáp nhanh	Nêu vấn đề	Ca ngắn cải tiến	Ca dài cải tiến	Phương pháp dạy Peyton
		Bài 1	X	X			
Bài 2	X	X	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X

Bài 7	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X			
Bài 10	X	X	X	X		X
Bài 11	X	X	X	X	X	
Bài 12	X	X	X	X	X	X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Điểm danh	Tham gia trả lời câu hỏi ngắn	Câu hỏi ngắn, MCQ	Bài tập tự học	Trắc nghiệm	Tình huống lâm sàng	Bệnh án + Hỏi thi lâm sàng
Bài 1	X	X	X	X	X		
Bài 2	X	X	X	X	X	X	
Bài 3	X	X	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X		
Bài 10	X	X	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X	X	
Bài 12	X	X	X	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN

Bùi Quang Nghĩa



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Y HỌC CỔ TRUYỀN
TRADITIONAL MEDICINE

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY2502

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn Y học cổ truyền

2. Mô tả học phần

Y học cổ truyền là học phần chuyên khoa giúp sinh viên vận dụng kết hợp Đông - Tây y trong hoạt động chuyên môn. Nội dung học phần gồm những học thuyết của hệ lý luận cơ bản, các nguyên tắc cơ bản để chẩn đoán và điều trị bệnh theo YHCT; nhận biết một số vị thuốc thông dụng, tiếp cận thủ thuật châm cứu, xoa bóp,... để điều trị một số bệnh thường gặp. Phương pháp dạy học chính là thuyết trình, thảo luận trên hệ thống e-learning. Học phần cung cấp kiến thức, kỹ năng cơ bản giúp ứng dụng các phương pháp Y học cổ truyền cơ bản để kết hợp Đông - Tây y trong một số bệnh thường gặp.

3. Mục tiêu đào tạo

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Lý luận cơ bản của y học cổ truyền cũng như phương pháp chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường bằng y học cổ truyền.

3.2. Kỹ năng tư vấn được cho người bệnh về các phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc của y học cổ truyền.

3.3. Nhận thức đúng đắn về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc phối hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong chăm sóc sức khỏe.

4. Chuẩn đầu ra

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Áp dụng được học thuyết, những nguyên tắc	Kiến thức	3

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
	Cơ bản về chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh theo y học cổ truyền trong trường hợp cụ thể		
CLO2	Đánh giá được hiệu quả các kỹ thuật điều trị không dùng thuốc của y học cổ truyền	Kiến thức	4
CLO3	Nhận dạng được một số thuốc Y học cổ truyền thường dùng	Kiến thức	3
CLO4	Áp dụng Y học cổ truyền trong điều trị và hỗ trợ điều trị một số bệnh thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng	3 4
CLO5	Quản lý được việc sử dụng các phương pháp Y học cổ truyền trong điều trị một số bệnh thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng	3 5
CLO6	Hình thành nhận thức về tầm quan trọng của việc phối hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong hệ thống y tế.	Thái độ	4

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Sơ lược lịch sử nền Y học cổ truyền Việt Nam	1	-	2
Bài 2	Các học thuyết cơ bản của YHCT	2	-	4
Bài 3	Nguyên nhân gây bệnh	1	-	2
Bài 4	Các phương pháp chẩn đoán và điều trị theo YHCT	2	4	4
Bài 5	Đường kinh và huyết	2	4	4
Bài 6	Các thủ thuật điều trị không dùng thuốc	1	8	2
Bài 7	Thuốc YHCT	3	8	6
Bài 8	Chẩn đoán và điều trị các bệnh nội khoa thường gặp	3	6	6
	Tổng cộng	15	30	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Lắng nghe và đặt câu hỏi	Bài giảng, tài liệu tham khảo.
2	Dạy học dựa trên vấn đề	Tham khảo tài liệu, thảo luận, trả lời câu hỏi	Vấn đề, câu hỏi, phương tiện hỗ trợ
3	Dạy học dựa trên tình huống	Tham khảo tài liệu, thảo luận, trả lời câu hỏi	Vấn đề, câu hỏi, phương tiện hỗ trợ

6.2. Thực hành lâm sàng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy - học qua tình huống	Chuẩn bị bệnh án, trình bệnh án, thảo luận	Bệnh án, câu hỏi
2	Ca ngắn truyền thống	Chuẩn bị bệnh án, trình bệnh án, thảo luận	Bệnh án, sổ tay thực hành.
3	Cầm tay chỉ việc	Thực hành, thảo luận nhóm	Phòng thực tập, mẫu thuốc, mô hình huyết, sổ tay thực hành.

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Bài tập nhóm E-learning
- Bài tập cá nhân E-learning
- Xây dựng bảng từ E-learning

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Tôn Chi Nhân; Lê Thị Mỹ Tiên (2019), <i>Giáo trình Y học cổ truyền</i> , Trường Đại học Y dược Cần Thơ	GT.002089
Tài liệu hướng dẫn tự học	
2. Đỗ Thị Phương (2016), <i>Bài giảng Y học cổ truyền – Tập 1: Dành cho Học viên chuyên khoa định hướng YHCT</i> , NXB Y học	YCT.024255
3. Lê Quý Nguu (2016), <i>Từ điển huyết vị châm cứu</i> , NXB Thuận Hóa.	YCT.031266
4. Frank M. Netter (2018), <i>Atlas of Human Anatomy, 7th</i> , Elsevier, Philadelphia	YCTS.03054

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Tự học trên E-learning	Trả lời ngắn	Kết quả tự học trên E-learning
	MCQ, trả lời ngắn	
	Xây dựng bảng từ	Bảng từ trên e-learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Kết quả tự học trên E-learning	5%
		Thực hành lâm sàng	25%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	R	R,A	R	R	R	R
CLO2	I	I	I	M,A	R	R,A	I	R	R
CLO3	I	I	I	I	I	R	I	R	I
CLO4	I	I	I	R	M,A	M,A	R	R	M
CLO5	I	I	I	R,A	R	M,A	R	R,A	M
CLO6	R	I	I	I	I	I	I	R	M
Học phần	R	I	I	M,A	M,A	M,A	R	R,A	M

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs					
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Thuyết trình ngắn gián đoạn	M	I	R	I	R	R
Dạy học qua tình huống	R	I	I	M	R	M
E-learning	R	R	I	R	R	I
Ca ngắn truyền thống	I	R	I	M	M	R
Cầm tay chỉ việc	I	M	M	M	R	I

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs					
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Điểm danh	I	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R	R
Kết quả tự học trên E-learning	R	R	M	R	R	I
Thực hành lâm sàng	R	R	M	M	R	R
Trắc nghiệm	M	M	M	M	M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs					
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Bài 1	I	R	I	I	R	M
Bài 2	M	I	I	I	I	I
Bài 3	R	I	I	R	R	I
Bài 4	I	R	I	R	R	R
Bài 5	R	I	I	R	R	I
Bài 6	I	R	I	M	M	R
Bài 7	I	I	M	R	M	I
Bài 8	I	R	I	M	M	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn	E-learning	Dạy học qua tình huống	Ca ngắn truyền thống	Cầm tay chỉ việc
Bài 1	X	X			
Bài 2	X	X			
Bài 3	X	X			
Bài 4	X	X	X		
Bài 5	X	X	X		X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X		X
Bài 8	X	X	X	X	

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Điểm danh	Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	Kết quả tự học E-learning	Thực hành lâm sàng	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X	X		X
Bài 2	X	X	X		X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG BỘ MÔN

TRƯỞNG PHÂN MÔN

Lê Minh Hoàng

Phạm Duy Đức



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TAI MŨI HỌNG
OTORHINOLARYNGOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY2301

Tổng số tín chỉ: 2

Lý thuyết: 1

Thực hành: 1

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Tiền lâm sàng II

Bộ môn phụ trách: Tai Mũi Họng

Khoa: Y

2. Mô tả học phần

Học phần Tai Mũi Họng thuộc kiến thức chuyên ngành, gồm các phương pháp giảng dạy như thuyết trình, thảo luận nhóm, nêu vấn đề nhằm trang bị cho người học kiến thức cơ bản về giải phẫu, sinh lý, triệu chứng, bệnh học, và hướng điều trị, phòng một số bệnh tai mũi họng thường gặp. Người học cần chủ động, tự học theo hướng dẫn của giảng viên. Qua đó, người học sẽ chẩn đoán được các bệnh lý tai mũi họng, tiên lượng được một số biến chứng có thể xảy ra, người học có khả năng tư vấn và giáo dục sức khỏe cho người bệnh. Người học được đánh giá đạt chuẩn đầu ra học phần gồm lý thuyết, thực hành và tự học thông qua một số hình thức gồm tham gia các hoạt động như: kiểm tra trắc nghiệm, trả lời câu hỏi ngắn, E-learning, thực hành, trình bệnh án, báo cáo chuyên đề.... trong quá trình học tập.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức giải phẫu, sinh lý đại cương cơ quan Tai Mũi Họng.

3.2. Khả năng khai thác được bệnh sử, triệu chứng cơ năng, thăm khám các bệnh Tai Mũi Họng thông thường.

3.3. Khả năng chẩn đoán và điều trị được các bệnh TMH thường gặp và xử trí ban đầu đúng một số cấp cứu TMH.

3.4. Kỹ năng phát hiện được các biến chứng một số bệnh tai mũi họng.

3.5. Kỹ năng tư vấn chăm sóc khi bị bệnh tai mũi họng.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Mô tả được cấu trúc giải phẫu các cơ quan tai mũi họng	Kiến thức	2
CLO2	Giải thích mối liên quan giữa sinh lý và sinh lý bệnh của các cơ quan tai mũi họng	Kiến thức	3
CLO3	Giải thích được một số nguyên nhân, yếu tố nguy cơ gây ra các bệnh lý vùng tai mũi họng	Kiến thức	3
CLO4	Trình bày được triệu chứng của các bệnh lý tai mũi họng	Kiến thức	2
CLO5	Chẩn đoán được các bệnh lý tai mũi họng thường gặp	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	3 3 2
CLO6	Tiên lượng được các biến chứng có thể xảy ra trên một người bệnh tai mũi họng	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	3 3 2
CLO7	Tư vấn người bệnh có khả năng tự chăm sóc tại nhà khi có các bệnh tai mũi họng	Kỹ năng Thái độ	3 3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Viêm Amidan – V.A	2	4
Bài 2	Viêm họng – Thanh quản	2	4
Bài 3	Viêm mũi – xoang	2	4
Bài 4	Viêm tai giữa	1	2
Bài 5	Nghe kém	1	2
Bài 6	Ung thư vòm họng	1	2
Bài 7	Ung thư thanh quản	1	2
Bài 8	Chảy máu mũi	1	2
Bài 9	Dị vật đường ăn	1	2
Bài 10	Khó thở thanh quản	2	4

Bài 11	Chấn thương TMH	1	2
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Viêm Amidan – V.A	5		5
Bài 2	Viêm họng – Thanh quản	5		5
Bài 3	Viêm mũi – xoang	5		5
Bài 4	Viêm tai giữa	4		4
Bài 5	Nghe kém	4		4
Bài 6	Ung thư vòm họng	4		4
Bài 7	Ung thư thanh quản	4		4
Bài 8	Chảy máu mũi	4		4
Bài 9	Dị vật đường ăn	4		4
Bài 10	Khó thở thanh quản	5		5
Bài 11	Chấn thương TMH	4		4
Tổng cộng		45		45

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Nêu vấn đề	Phân chia chủ đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	Chủ đề Bài báo cáo chủ đề

6.2. Thực hành lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài báo cáo tình huống được phân công	Tình huống
2	Ca ngắn truyền thống	Nghe giảng, đặt câu hỏi, quan sát,	Người bệnh, bệnh

		trả lời nhanh	án
3	Ca dài truyền thống	Hỏi bệnh, thăm khám, thảo luận	Người bệnh, bệnh án
4	Ca dài cải tiến	Hỏi bệnh, thăm khám, thảo luận, gặp người bệnh và giải thích	Người bệnh, bệnh án

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

Thảo luận nhóm.

Soạn chủ đề, báo cáo chủ đề.

Nghiên cứu bệnh án.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Nguyễn Triều Việt (2019), <i>Giáo trình tai mũi họng</i> , NXB Y Học, TP.Hồ Chí Minh.	YCT.031636
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Trần Minh Trường (2018), <i>Tai Mũi Họng thực hành</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.030119

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Rubric 1	Phiếu trả lời trực tuyến, Chuyên đề báo cáo
Học qua E- learning	MCQ/ giải quyết tình huống	Làm bài tập trên E-learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Đặt câu hỏi, vấn đề	
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	20%
		Trắc nghiệm	
Kiểm tra tại lớp			

		Bài tập tự học	
		Tình huống, báo cáo chủ đề	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, hoặc bao gồm các hình thức tùy theo thực tế.	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R,A	I
CLO2	I	I	R,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R,A	I
CLO3	I	I	R,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R,A	I
CLO4	I	I	R,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R,A	I
CLO5	I	I	R,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R,A	I
CLO6	I	I	R,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R,A	I
CLO7	I	I	R,A	R,A	M,A	M,A	M,A	R,A	I
Học phần	I	I	R,A	M,A	M,A	M,A	M,A	R,A	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn - Lắng nghe, trả lời và đặt câu hỏi	R	R	R	R	R	R	R
Thảo luận nhóm - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	R	R	M	M	M	M	R
Bình bệnh án đầu giường bệnh – trình bệnh án, thảo luận, nghiên cứu trường hợp	M	M	M	M	M	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Điểm danh	I	I	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	I	I	I	I	I	I	I
Thực hành	R	R	M	M	M	M	R
Trắc nghiệm	R	R	M	M	M	M	R
Kiểm tra tại lớp	R	R	M	M	M	M	R
Kết quả tự học	R	R	M	M	M	M	R
Tình huống, báo cáo chủ đề	R	R	M	M	M	M	R
Thi kết thúc	M	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài 1	M	M	M	M	M	M	M
Bài 2	M	M	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M	M	M
Bài 4	M	M	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M	M	M
Bài 7	M	M	M	M	M	M	M
Bài 8	M	M	M	M	M	M	M
Bài 9	M	M	M	M	M	M	M
Bài 10	M	M	M	M	M	M	M
Bài 11	M	M	M	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy

PP Dạy - học	Thuyết trình - Lắng nghe, trả lời, đặt câu hỏi	Thảo luận nhóm - Trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm	Bình bệnh án đầu giường bệnh – trình bệnh án, thảo luận
Bài 1	X	X	X

Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Hỏi vấn đáp	Tự Luận
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Nguyễn Triều Việt



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

MẮT
OPHTHALMOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY2201

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Tiền lâm sàng II

Bộ môn phụ trách: Mắt

Khoa Y

2. Mô tả học phần

Mắt là một học phần chuyên ngành nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về giải phẫu, sinh lý, các kỹ năng thăm khám cũng như các phương pháp thăm dò chức năng cơ bản tại mắt thông qua các giờ giảng thuyết trình trên giảng đường, hướng dẫn trực tiếp trên lâm sàng cũng như hoạt động thảo luận nhóm, làm chuyên đề của sinh viên... Từ đó, sinh viên sau khi học xong có thể ứng dụng các kỹ năng này vào thực hành thăm khám lâm sàng, chẩn đoán và đưa ra hướng xử trí phù hợp các bệnh lý cũng như một số tình huống cấp cứu thường gặp tại mắt.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về bệnh học và kỹ năng thăm khám, chẩn đoán để đưa ra hướng điều trị các bệnh lý thường gặp tại mắt.

3.2. Kỹ năng và thái độ tiếp cận, xử trí ban đầu một số tình trạng cấp cứu tại mắt.

3.3. Kỹ năng tư vấn chăm sóc một số bệnh mắt cộng đồng.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Giải thích nguyên nhân và cơ chế bệnh sinh một số bệnh lý thường gặp tại mắt	Kiến thức	3
CLO2	Vận dụng kỹ năng thăm khám để chẩn đoán các bệnh lý thường gặp tại mắt	Kiến thức	4
		Kỹ năng	4
		Thái độ	4

CLO3	Lập luận đưa ra hướng điều trị một số bệnh lý thường gặp tại mắt	Kiến thức	4
		Kỹ năng	4
		Thái độ	4
CLO4	Thực hiện được các bước sơ cứu cơ bản trong các tình huống cấp cứu tại mắt	Kiến thức	4
		Kỹ năng	4
		Thái độ	4
CLO5	Tur vấn dự phòng các bệnh về mắt cộng đồng	Kiến thức	4
		Kỹ năng	4
		Thái độ	5

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Chẩn đoán các nguyên nhân mờ mắt	2	4
Bài 2	Tật khúc xạ	2	4
Bài 3	Đục thủy tinh thể	2	4
Bài 4	Chẩn đoán nguyên nhân đỏ mắt	2	4
Bài 5	Viêm loét giác mạc	2	4
Bài 6	Viêm kết mạc	1	2
Bài 7	Glaucoma	2	4
Bài 8	Chấn thương mắt – Bỏng mắt	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Phương pháp đo thị lực và sử dụng thuốc trong nhãn khoa	5	0	5
Bài 2	Nhãn áp và bệnh lý Glaucoma	5	0	5
Bài 3	Mộng thị	5	0	5
Bài 4	Chấp – Lệo	5	0	5

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 5	Đục thủy tinh thể	5	0	5
Bài 6	Viêm kết mạc	5	0	5
Bài 7	Loét giác mạc	5	0	5
Bài 8	Tật khúc xạ	5	0	5
Bài 9	Chấn thương mắt và bỏng mắt	5	0	5
	Tổng cộng	45	0	45

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm nhỏ tại chỗ	Các vấn đề
3	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi
4	Trò chơi sử dụng công nghệ	Chơi trò chơi	Powerpoint, Webquest, Polleverywhere, Kahoot, Menti.com,...

6.2. Thực hành lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Bài tập giải quyết vấn đề	Giải quyết vấn đề	Bài tập giải quyết vấn đề, vấn đề thực tế của lâm sàng
2	Dạy-học qua tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Tình huống, ca lâm sàng thực tế
3	Ca dài truyền thống	Làm và trình bệnh án	Ca lâm sàng

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Đọc trước bài giảng trong sách, đặt câu hỏi cho mỗi bài trước khi đi học.
- Lên thư viện nghiên cứu tài liệu về một chuyên đề, thảo luận nhóm tại khu tự học, làm thành một chuyên đề nhỏ.

- Tìm kiếm hình ảnh bệnh lý về mắt trên mạng Internet hoặc trong sách, tập phân tích hình ảnh và đưa ra chẩn đoán, hướng điều trị.
- Chọn ca lâm sàng thực tế làm và trình bệnh án.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Lê Minh Lý (2019), <i>Giáo trình Nhân khoa</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. R. Rand Allingham (2021), <i>Shields Textbook of Glaucoma, 7th edition</i> , Wolters Kluwer, USA.	YCT.034890
2. Mohammad Wakeel Ansari, Ahmed Nadeem (2016), <i>Atlas of Ocular Anatomy</i> , Springer, USA.	YCT.034892
3. Mitchell Fineman (2019), <i>Retina (Color Atlas and Synopsis of Clinical Ophthalmology)</i> , Wolters Kluwer, USA.	YCT.034889
4. Sunir J. Garg (2019), <i>Uveitis (Color Atlas and Synopsis of Clinical Ophthalmology)</i> , Wolters Kluwer, USA.	YCT.034888

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ca bệnh	Chuyên đề
Làm bệnh án	Sửa bệnh án	Bệnh án
Học qua E-learning	Câu hỏi ngắn/phân tích hình ảnh	Bài làm trên E-learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Sự tham gia đầy đủ giờ học Câu hỏi ngắn Trò chơi sử dụng công nghệ Số ghi năng lực	10%

	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm Bài tập tự học Bài tập tình huống Làm bệnh án	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	I	R	-	R	R	R	R	I
CLO2	I	I	R	M	M	M	M	R	-
CLO3	I	I	R	M	M	M	M	R	-
CLO4	I	I	R	M	M	M	M	R	-
CLO5	I	I	R	R	M	R	M	M	I
Học phần	I	I	R	M	M	M	M	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Phương pháp dạy – học					
Thuyết trình	M,A	I	I	I	R
Thảo luận nhóm	M	R	R	R	R
Bình bệnh án đầu giường bệnh	R	M	M	M	R
Thăm khám bệnh và giảng dạy đầu giường ca lâm sàng	I	M	M	M	M
Nghiên cứu trường hợp	I	M	M	M	M
Bài tập giải quyết tình huống	I	M,A	M,A	M,A	M,A
Nghiên cứu trước bài giảng, đặt câu hỏi	M	R	R	R	R
Thảo luận chuyên đề	M	M,A	M,A	M,A	R,A
Phân tích hình ảnh bệnh lý	R	M,A	M,A	M,A	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Phương pháp kiểm tra đánh giá					
Câu hỏi ngắn	M	M	M	M	M
Trắc nghiệm	M,A	R,A	R,A	R,A	I,A

Bài tập tự học	M,A	M,A	M,A	M,A	R,A
Sổ ghi năng lực	I	R	R	R	R
Bài tập tình huống	R	M,A	M,A	M,A	M,A
Làm bệnh án	R	M,A	M,A	M,A	M,A

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	R	R	R	R	M
Bài 2	M	M	M	R	M
Bài 3	M	M	M	R	M
Bài 4	R	R	R	R	M
Bài 5	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	R	M
Bài 7	M	M	M	M	R
Bài 8	M	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học			
	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Nêu vấn đề	Hỏi đáp nhanh	Trò chơi sử dụng công nghệ
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP kiểm tra đánh giá Bài giảng	Câu hỏi ngắn	Trò chơi sử dụng công nghệ	Trắc nghiệm	Bài tập tự học
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA**TRƯỞNG BỘ MÔN****Lê Văn Minh****Lê Minh Lý**



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

DA LIỄU
DERMATOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY2401

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Ký sinh trùng

Bộ môn phụ trách: Da liễu

Khoa Y

2. Mô tả học phần

Da liễu là một học phần chuyên ngành, nội dung bao gồm các kiến thức tổng quát về chẩn đoán và điều trị một số bệnh da, bệnh lây truyền qua đường tình dục thường gặp và bệnh phong nhằm trang bị cho sinh viên thái độ tiếp cận đúng đắn, khả năng chẩn đoán, định hướng xử trí và cách tư vấn chăm sóc cho bệnh nhân thông qua thuyết trình ngắn, thảo luận nhóm, bài tập giải quyết tình huống, trò chơi... Học phần giúp tạo nền tảng cơ sở về chuyên khoa Da liễu để sinh viên có thể ứng dụng trên lâm sàng cũng như phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu sâu thêm về chuyên khoa sau này.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về nguyên nhân, dịch tễ học, triệu chứng và cách chẩn đoán một số bệnh da thường gặp, bệnh phong và bệnh lây truyền qua đường tình dục.

3.2. Kỹ năng quan sát, thăm khám cơ bản từ đó đưa ra chẩn đoán, hướng điều trị và tư vấn, giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân một số bệnh da thường gặp, bệnh phong và bệnh lây truyền qua đường tình dục.

3.3. Thái độ tiếp cận đúng đắn, tôn trọng đối với bệnh nhân một số bệnh da thường gặp, bệnh phong và bệnh lây truyền qua đường tình dục.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Xác định được thương tổn cơ bản trên bệnh nhân Da liễu.	Kiến thức	4
		Kỹ năng	3
		Thái độ	3
CLO2	Thực hiện đúng các nghiệm pháp thăm khám cơ bản trên bệnh nhân Da liễu.	Kiến thức	4
		Kỹ năng	3
		Thái độ	3
CLO3	Chẩn đoán được một số bệnh Da liễu thường gặp.	Kiến thức	4
		Kỹ năng	3
		Thái độ	3
CLO4	Lựa chọn được hướng điều trị thích hợp với chẩn đoán của một số bệnh Da liễu thường gặp.	Kiến thức	3
		Kỹ năng	3
		Thái độ	3
CLO5	Thực hiện hiệu quả việc tư vấn, giáo dục cách chăm sóc, phòng ngừa cho bệnh nhân và gia đình về một số bệnh Da liễu thường gặp.	Kiến thức	4
		Kỹ năng	4
		Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Chương 1: Đại cương			
Bài 1	Nhập môn Da liễu - Thương tổn căn bản	1	2
Bài 2	Bệnh ghẻ ngứa	1	2
Chương 2: Bệnh da thường gặp			
Bài 3	Bệnh chốc	1	2
Bài 4	Bệnh chàm	1	2
Bài 5	Bệnh vi nấm cặn	1	2
Bài 6	Bệnh vẩy nến	1	2
Bài 7	Đỏ da toàn thân	1	2
Bài 8	Bệnh pemphigus	1	2
Bài 9	Mụn trứng cá	1	2
Chương 3: Bệnh lây truyền qua đường tình dục			

Bài 10	Bệnh lậu - Viêm niệu đạo không do lậu	1	2
Bài 11	Bệnh hạ cam mềm	1	2
Bài 12	Bệnh giang mai	2	4
Chương 4: Bệnh phong			
Bài 13	Bệnh phong	1	2
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Thương tổn căn bản	4	0	4
Bài 2	Bệnh ghẻ ngứa	2	0	2
Bài 3	Bệnh chốc	3	0	3
Bài 4	Bệnh chàm	4	0	4
Bài 5	Bệnh vi nấm cặn	4	0	4
Bài 6	Bệnh vẩy nến	4	0	4
Bài 7	Đỏ da toàn thân	4	0	4
Bài 8	Bệnh giang mai	4	0	4
Bài 9	Bệnh zona	4	0	4
Bài 10	Bệnh sùi mào gà	4	0	4
Bài 11	Bệnh herpes	4	0	4
Bài 12	Trúng độc da do thuốc	4	0	4
Tổng cộng		45	0	45

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết :

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi

3	Bài tập giải quyết tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Bài tập
4	Trò chơi	Tham gia chơi trò chơi	Kahoot

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học ca dài truyền thống	Lắng nghe, quan sát cách thăm khám, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Ca bệnh thực tế
3	Bài tập nhóm	Phân chia bệnh, phân nhóm, từng nhóm hoàn thành bệnh án, báo cáo và trao đổi, thảo luận	Ca bệnh thực tế Bệnh án

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

Tự học theo nhóm nhỏ (trung bình 10 sinh viên).

- Thảo luận nhóm.
- Phân công nhóm, khám bệnh, thực hiện bệnh án và trình bệnh án trước lớp.
- Tìm kiếm tài liệu liên quan chủ đề được phân công, dịch thuật, hoàn thành quyển chuyên đề theo hướng dẫn.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
Huỳnh Văn Bá (2019), <i>Giáo trình Da Liễu</i> , Bộ môn Da liễu, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Nhà Xuất bản Y học, Hà Nội.	YCT.030269
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Habif T. P. (2017), <i>Skin Disease Diagnosis and Treatment</i> , Elsevier, USA.	YCT.028708
2. Bologina J. L., Schaffer J. V., Cerroni L. (2018), <i>Dermatology</i> , Elsevier, USA.	YCTS.03720
3. Kang S., et al. (2019), <i>Fitzpatrick's Dermatology</i> , McGraw-Hill Education.	YCTS.07874

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Thực hiện chuyên đề	Bài thu hoạch tự học	Quyển chuyên đề tự học
Làm bệnh án	Sửa bệnh án	Bệnh án

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Sự tham gia đầy đủ giờ học	10%
		Hỏi đáp nhanh đầu, giữa và cuối buổi học	
	Kiểm tra thường xuyên	OSCE lâm sàng	30%
		Bài thu hoạch tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm MCQ	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R	R	-	I	I	R	I
CLO2	R	-	R	R	-	I	I	R	I
CLO3	R	R, A	R	R	-	I	I	R	I
CLO4	I	R, A	R	R	-	I	I	R	I
CLO5	I	R, A	R	R	-	I	I	M	I
Học phần	R	R, A	R	R	-	I	I	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình ngắn - Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	R	I	R	R	R

Thảo luận nhóm - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	R	I	R	R	R
Bài tập giải quyết tình huống – Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	R	I	R	R	R
Trò chơi – Tham gia trò chơi	R	I	R	R	R
Dạy học ca dài truyền thống - Lắng nghe, quan sát cách thăm khám, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	M	M	M	M	R
Bài tập nhóm - Phân chia bệnh, phân nhóm, từng nhóm hoàn thành bệnh án, báo cáo và trao đổi, thảo luận	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Câu hỏi ngắn, trò chơi	R	R	R	R	R
OSCE lâm sàng	M	M	M	M	M
Bài thu hoạch tự học	-	-	R	R	R
Bệnh án	M	M	M	M	M
Trắc nghiệm	I	I	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	M	I	I	I	M
Bài 2	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M
Bài 4	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M

Bài 6	M	M	M	M	M
Bài 7	M	M	M	M	M
Bài 8	M	M	M	M	M
Bài 9	M	M	M	M	M
Bài 10	M	M	M	M	M
Bài 11	M	M	M	M	M
Bài 12	M	M	M	M	M
Bài 13	M	M	M	M	M

4.2. Thực hành

Bài giảng \ CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	M	R	R	R	M
Bài 2	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M
Bài 4	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M
Bài 7	M	M	M	M	M
Bài 8	M	M	M	M	M
Bài 9	M	M	M	M	M
Bài 10	M	M	M	M	M
Bài 11	M	M	M	M	M
Bài 12	M	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn	Thảo luận nhóm	Bài tập giải quyết tình huống	Trò chơi
Bài 1	X	X		X
Bài 2	X	X	X	
Bài 3	X	X		

Bài 4	X	X		
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X		
Bài 7	X	X		
Bài 8	X	X	X	
Bài 9	X	X		X
Bài 10	X	X		
Bài 11	X	X		
Bài 12	X	X		
Bài 13	X	X		

5.2. Thực hành

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn	Dạy học ca dài truyền thống	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Sự tham gia đầy đủ giờ học	Hỏi đáp nhanh đầu, giữa và cuối buổi học	Bài thu hoạch tự học	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X		X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Sự tham gia đầy đủ giờ học	Hỏi đáp nhanh đầu, giữa và cuối buổi học	Bệnh án	OSCE lâm sàng
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X

Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Huỳnh Văn Bá



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

GÂY Mê HỒI SỨC
ANESTHESIOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: YY1201

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Nội bệnh lý I, II

Bộ môn phụ trách: Gây mê hồi sức

Khoa Y

2. Mô tả học phần

Người học sẽ được giới thiệu cơ bản về môn Gây mê hồi sức, cách thăm khám và đánh giá bệnh nhân trước mổ, một số phương pháp vô cảm thông thường, các chỉ định và chống chỉ định của từng phương pháp, các tai biến-biến chứng của các phương pháp vô cảm, cách phòng ngừa, điều trị các tai biến-biến chứng đó thông qua thuyết trình ngắn, thảo luận nhóm, bài tập giải quyết tình huống, thực hành ca ngắn tại bệnh viện,... Người học được lượng giá quá trình và kết thúc bằng câu hỏi ngắn, bài tập nhóm, thi lâm sàng ca ngắn và trắc nghiệm. Học phần giúp tạo nền tảng cơ sở tự học chuyên khoa Gây mê hồi sức để người học có thể ứng dụng trên lâm sàng cũng như phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu sâu thêm về chuyên khoa sau này.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Khả năng lựa chọn được một số phương pháp vô cảm thường gặp.

3.2. Kỹ năng phân tích được một số chỉ định, chống chỉ định của các thuốc thường dùng trong gây mê hồi sức.

3.3. Kỹ năng đánh giá và chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, chăm sóc bệnh nhân sau mổ và thực hành được một số kỹ năng y khoa cơ bản.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được các chỉ định và chống chỉ định của các phương pháp vô cảm thông thường, cấu tạo cơ bản của hệ thống gây mê hô hấp	Kiến thức	4
CLO2	Trình bày và thực hiện được các bước cơ bản để chuẩn bị, tiếp cận, giao tiếp: bệnh nhân trước mổ và chăm sóc bệnh nhân sau mổ, giảm đau sau mổ	Kiến thức Thái độ Kỹ năng	3 3 4
CLO3	Phân tích được chỉ định và chống chỉ định của một số thuốc thường dùng trong gây mê hồi sức	Kiến thức	4
CLO4	Thực hiện tự tin việc tiếp cận, giao tiếp bệnh nhân trước và sau mổ	Thái độ Kỹ năng	5 4
CLO5	Thực hành chính xác đặt đường truyền tĩnh mạch, đặt nội khí quản trên bệnh nhân và kiến tập chọc dò tủy sống	Kỹ năng Thái độ	3 3

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
Bài 1	Giới thiệu học phần – Đại cương về Gây mê hồi sức	1	3	2
Bài 2	Thăm khám tiền mê - Đánh giá và chuẩn bị bệnh nhân trước mổ	2	6	4
Bài 3	Chăm sóc bệnh nhân và giảm đau sau mổ	2	6	4
Bài 4	Tai biến và biến chứng trong gây mê hồi sức	1	3	2
Bài 5	Sử dụng dịch truyền trong gây mê hồi sức	1	3	2
Bài 6	Gây mê nội khí quản	2	6	4
Bài 7	Gây tê tủy sống-gây tê ngoài màng cứng - gây tê khoang cùng	3	9	6
Bài 8	Gây mê hồi sức trong phẫu thuật nội soi ổ bụng	1	3	2
Bài 9	Gây mê hồi sức trong phẫu thuật lấy thai	2	6	4
	Tổng cộng	15	45	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Nêu vấn đề	Thảo luận nhóm lớn, thảo luận nhóm nhỏ, làm việc theo nhóm	Các vấn đề, câu hỏi
3	Dạy qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống cụ thể
4	Bài tập nhóm	Bài tập nhóm	Tài liệu, bài báo khoa học, chuyên đề

6.2. Thực hành lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy dựa vào bằng chứng	Học dựa vào bằng chứng	Tình huống lâm sàng
2	Dạy qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống lâm sàng
3	Phương pháp cầm tay chỉ việc	Phương pháp cầm tay chỉ việc	Trường hợp lâm sàng
4	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh, lắng nghe, trả lời câu hỏi	Câu hỏi

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

Nghiên cứu tài liệu.

Bài tập nhóm.

Phân chia chuyên đề, phân nhóm, báo cáo chuyên đề.

Làm bài tập tình huống.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. <i>Giáo trình Gây mê hồi sức (2020)</i> , Bộ môn Gây mê hồi sức Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002001
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Nguyễn Văn Chùng (2017), <i>Gây mê hồi sức cơ bản</i> , Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, nhà xuất bản Y học.	YCT.017791
2. Nguyễn Hữu Tú (2017), <i>Gây mê hồi sức cơ sở</i> , Đại học Y Hà Nội, nhà xuất bản Y học.	YCT.029443
3. Ronald D. Miller (2019), <i>Miller's Anesthesia</i> , 9 th edition, Elsevier.	YCTS.08624
4. Morgan & Mikhail's (2018), <i>Clinical Anesthesiology</i> , 6 th edition, McGraw-Hill Education.	YCTS.07821

5. David L. Brown (2017), <i>Atlas of regional anesthesia</i> , 5 th edition, Elsevier.	YCTS.06002
--	------------

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Nghiên cứu tài liệu	Vấn đáp	Câu trả lời
Học nhóm	Bài phúc trình, kết quả của buổi học nhóm	Video lưu lại buổi học trực tuyến, chuyên đề
Bài tập theo chủ đề	Mức độ hoàn thành tài tập	Kết quả bài tập
E-Learning	MCQ/giải quyết tình huống	Bài làm trên E-Learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Câu hỏi ngắn	10%
		Hỏi đáp nhanh đầu buổi học	
	Kiểm tra thường xuyên	Bài tập nhóm	30%
		Câu hỏi ngắn	
		Nghiên cứu tình huống	
	Thi lâm sàng ca ngắn, thực hiện kỹ thuật		
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	R	I	R,A		R	R,A	I	I
CLO2	I	I	I	R,A	I	R	R,A	M	I
CLO3		R	R	R,A		M,A	M,A	I	
CLO4	I	I	R	M,A	I	M,A	R,A	M	
CLO5		I	R	R,A		M,A	M,A	I	
Học phần	I	R	R	R,A	I	M,A	M,A	M	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy - học	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình ngắn	M	M	M	M	M
Nêu vấn đề	R	R	R	M	M
Dạy qua tình huống	I	R		I	R
Bài tập nhóm	R	R	R	R	
Dạy học dựa vào bằng chứng		R	R	I	
Phương pháp cầm tay chỉ việc		R	R	R	M
Hỏi đáp nhanh	I	I	R	M	

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Điểm danh	I				R
Hỏi đáp	M	I	I	I	I
Bài tập nhóm		I	I	I	
Câu hỏi ngắn		M	R	R	M
Nghiên cứu tình huống		R	R	R	R
Thi lâm sàng ca ngắn, thực hiện kỹ thuật		M	M	M	M
Trắc nghiệm		M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Bài 1	R	M	R	M	R
Bài 2	R	I	M	M	R
Bài 3	R	R	M	M	M
Bài 4	M	I		I	M
Bài 5	I	R	R	R	I
Bài 6	M		I	I	M
Bài 7	M	I	M	R	M
Bài 8	R	M	I	M	M
Bài 9	R	M	R	M	R

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn	Nêu vấn đề	Dạy qua tình huống	Bài tập nhóm	Dạy học dựa vào bằng chứng	Phương pháp cầm tay chỉ việc	Hỏi đáp nhanh
Bài 1	X	X	X	X			X
Bài 2	X	X	X				X
Bài 3	X		X	X	X	X	
Bài 4	X		X	X	X	X	X
Bài 5		X	X				X
Bài 6	X	X	X			X	X
Bài 7	X	X	X			X	X
Bài 8	X	X					X
Bài 9	X	X					X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Điểm danh	Hỏi đáp	Bài tập nhóm	Câu hỏi ngắn	Nghiên cứu tình huống	Thi Lâm sàng ca ngắn	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X		X			X
Bài 2	X	X		X			X
Bài 3	X	X	X		X		X
Bài 4	X	X	X		X		X
Bài 5		X		X	X	X	X
Bài 6	X			X		X	X
Bài 7	X			X	X		X
Bài 8	X			X	X		X
Bài 9	X			X			X

TRƯỞNG KHOA

P. TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Minh

Vũ Văn Kim Long



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NHA KHOA DỰA TRÊN BẰNG CHỨNG
Evidence Based Dentistry

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0115

Tổng số tín chỉ: 01

Lý thuyết: 01

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết): 15

Lý thuyết: 15

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Phương pháp nghiên cứu khoa học sức khỏe

Bộ môn: Bệnh Học Miệng- Nha Chu

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Môn học này nhằm mục đích cung cấp cho sinh viên nền tảng khoa học cần thiết về kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hành “Nha khoa dựa trên bằng chứng” hiệu quả. Cụ thể, sinh viên sẽ có được kiến thức và kỹ năng để hình thành các câu hỏi quan trọng, xác định vị trí thông tin, đánh giá chất lượng của thông tin sẵn có và áp dụng bằng chứng vào việc ra quyết định lâm sàng và đánh giá liên tục trong cả chăm sóc bệnh nhân ở cấp độ cá nhân, và nâng cao sức khỏe răng miệng và vận động cộng đồng ở cấp độ dân số. Sinh viên sẽ học cách tiếp cận các tài liệu khoa học liên quan và thực hiện các cuộc tìm kiếm cũng như các công cụ và phương pháp luận để phê bình các tài liệu khoa học.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về các thông tin ảnh hưởng đến sức khỏe răng miệng và sức khỏe tổng quát bao gồm các chủ đề lâm sàng, cơ bản và khoa học hành vi bằng cách sử dụng thư viện có sẵn, trực tuyến và các tài nguyên khác.

3.2. Khả năng giải thích thứ bậc của bằng chứng, đánh giá phê bình và thảo luận về các tài liệu nha khoa.

3.3. Kỹ năng thiết kế được các loại nghiên cứu khác nhau trong nha khoa

3.4. Khả năng xác định việc sử dụng thích hợp các số liệu thống kê phổ biến

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Đánh giá được bài báo nghiên cứu khoa học	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO2	Tìm kiếm bằng chứng: Tìm kiếm tài liệu, trực tuyến và các cơ sở dữ liệu khác	Kỹ năng Thái độ	3
CLO3	Thực hiện phân cấp bằng chứng, các thiết kế nghiên cứu	Kỹ năng Thái độ	4
CLO4	Phân biệt các thống kê phổ biến được sử dụng, các loại số liệu	Kỹ năng	3
CLO5	Giải thích được kết quả nghiên cứu: cơ hội, sự thiên vị, yếu tố gây nhiễu	Kiến thức Kỹ năng	3

5. Nội dung

Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu về nha khoa dựa trên bằng chứng	1	2
Bài 2	Tìm kiếm bằng chứng: tìm kiếm tài liệu trực tuyến trên pubmed và các cơ sở dữ liệu	2	4
Bài 3	Hệ thống phân cấp bằng chứng, các thiết kế nghiên cứu	2	4
Bài 4	Thống kê, các loại dữ liệu và các thống kê phổ biến	2	4
Bài 5	Các giải thích kết quả nghiên cứu: cơ hội, sự thiên vị, yếu tố gây nhiễu	2	4
Bài 6	Đánh giá tư duy phản biện các bài báo khoa học	2	4
Bài 7	Đánh giá hiệu quả điều trị trong các bài báo khoa học	2	4
Bài 8	Đánh giá các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân gây bệnh	2	4
	Tổng cộng	15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Bài tập nhóm	Thảo luận nhóm, câu hỏi	Máy tính
3	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo
- Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận và nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề. Phân nhóm, từng nhóm báo cáo trao đổi thảo luận

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Giáo trình nha khoa dựa trên bằng chứng (2021), LBM BHM-NC Khoa Răng Hàm Mặt, Trường ĐHYD Cần Thơ	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Stephen J. Stefanac (2017), <i>Diagnosis and Treatment Planning in Dentistry</i> , 3rd edition, Elsevier.	YCTS.03095
2. Eyal Rosen, Carlos E. Nemcovsky, Igor Tsesis (2017) Evidence-Based Decision Making in Dentistry-Multidisciplinary Management of the Natural Dentition, Springer.	YCTS.08817
3. Per Alstergren-Wiley (2017), <i>Clinical Cases in Orofacial Pain</i> -Malin Ernberg, Blackwell.	YCTS.08807
4. Kenneth M. Hargreaves, Stephen Cohen, Louis H. Berman (2017), <i>Cohen's Pathways of the Pulp</i> , 11 th edition, Elsevier.	YCTS.08561

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10

Phòng đào tạo đại học sẽ qui điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo qui định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ ca bệnh	Chuyên đề
Câu hỏi ngắn	Trả lời ngắn	Câu trả lời
Đánh giá bài báo khoa học	Bài báo cáo	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Trắc nhiệm, trả lời câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R,A	M,A	R,A	I	I	I	R, A
CLO2	I	I	R,A	M,A	R,A	I	I		R, A
CLO3	I	I	R,A	M,A	I	M	R	I	R, A
CLO4	R	R, A	R, A	I	I	I	I	I	R, A
CLO5	R	I	R, A	M,A	R,A	M	R	I	R, A
Học phần	R	R, A	R, A	M,A	R,A	M	R	I	R, A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs \ Phương pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gián đoạn	M	R	R	I	M
Bài tập nhóm	M	M	M	R	M
Hỏi đáp nhanh	R	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Trắc nghiệm, câu hỏi	M	M	M	M	M
Bài tập nhóm	R	R	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	R
Bài 2	M	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I	I
Bài 4	I	I	I	I	R
Bài 5	M	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	I	I
Bài 7	I	I	I	I	I
Bài 8	M	R	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy học		
	Thuyết trình	Bài tập nhóm	Hỏi đáp nhanh
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

PHẪU THUẬT MIỆNG 1
ORAL SURGERY 1

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH 0315; RH0312

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Giải phẫu, Ngoại cơ sở

Bộ môn: Nhỏ răng – Phẫu thuật hàm mặt

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Học phần bao gồm lý thuyết và thực hành. Nội dung lý thuyết gồm 08 bài giới thiệu những khái niệm, nguyên lý cơ bản và cần thiết trong phẫu thuật miệng. Phần thực tập gồm 9 bài nhằm cung cấp cho người học những kỹ năng cần thiết cho quá trình nhỏ răng thông thường. Nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của người học, các phương pháp dạy - học tích cực được áp dụng. Hình thức lượng giá người học là trắc nghiệm và thi lâm sàng ca ngắn. Đây là học mở đầu cho các học phần khác liên quan đến chuyên ngành phẫu thuật hàm mặt.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Những nhóm kiến thức cơ bản, cần thiết cho quá trình nhỏ răng thông thường như: giải phẫu, thuốc tê, kỹ thuật gây tê, kỹ thuật nhỏ răng thông thường...

3.2. Kỹ năng lựa chọn được loại thuốc tê, kỹ thuật gây tê, dụng cụ nhỏ răng thích hợp cho quá trình nhỏ răng thông thường

3.3. Kỹ năng gây tê đúng và nhỏ răng thông thường hiệu quả với kèm và nạy.

3.4. Thái độ đúng đắn khi tiếp cận bệnh nhân có chỉ định nhỏ răng thông thường.

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được các cấu trúc giải phẫu vùng miệng và mối liên quan của chúng với quá trình nhô răng	Kiến thức	4
CLO2	Nghiêm túc, chủ động và khai thác được các yếu tố toàn thân và tại chỗ ảnh hưởng đến quá trình nhô răng	Thái độ Kỹ năng	4 3
CLO3	Phân tích được cơ chế gây đau, dẫn truyền đau, phương pháp chế ngự đau; các loại thuốc tê, thuốc co mạch sử dụng trong nha khoa, các phương pháp gây tê...	Kiến thức	4
CLO4	Thực hiện đúng kỹ thuật gây tê tại chỗ, gây tê vùng trong phẫu thuật miệng.	Kỹ năng	3
CLO5	Phân tích các bước thực hiện nhô răng thông thường	Kiến thức	4
CLO6	Lựa chọn đúng dụng cụ, thực hiện đúng kỹ thuật nhô răng thông thường với kèm, nạy.	Kiến thức Kỹ năng	4 3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu học phần phẫu thuật miệng	1	2
Bài 2	Giải phẫu ứng dụng vùng miệng	2	4
Bài 3	Nguyên tắc phẫu thuật miệng	2	4
Bài 4	Đánh giá người bệnh trước phẫu thuật	2	4
Bài 5	Đau và kiểm soát đau trong nha khoa	2	4
Bài 6	Các phương pháp gây tê trong nha khoa	2	4
Bài 7	Nhô răng thông thường	2	4
Bài 8	Nhô răng phẫu thuật	2	2
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Dụng cụ sử dụng trong phẫu thuật miệng	5	5	
Bài 2	Các phương pháp gây tê tại chỗ và gây tê vùng	5	5	
Bài 3	Khám, đánh giá răng cần nhổ và bệnh nhân	5		5
Bài 4	Tiến trình nhổ răng hàm trên skill	5	5	
Bài 5	Tiến trình nhổ răng hàm trên trên lâm sàng	5		5
Bài 6	Kiến tập nhổ răng hàm trên tại bệnh viện	5		5
Bài 7	Tiến trình nhổ răng hàm dưới skill	5	5	
Bài 8	Tiến trình nhổ răng hàm dưới trên lâm sàng	5		5
Bài 9	Kiến tập nhổ răng hàm dưới tại bệnh viện	5		5
	Tổng cộng	45	20	25

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi

3	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
---	--------------	---	---------------------

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình, bài giảng
2	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Cơ sở thực hành, bảng kiểm
3	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Trường hợp, tình huống

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Nhỏ răng – Phẫu thuật hàm mặt (2020), <i>Giáo trình Phẫu thuật miệng 1 (2020)</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	GT.002125
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. BB Linda (2018), <i>Dental instrument: a Pocket guide</i> , 6th edition, Elsevier, California.	YCT.030299
2. Raymond J. Fonseca (2018), <i>Oral and Maxillofacial Surgery</i> , vol 1, 3rd edition, Saunders, St. Louis.	YCTS.08610
3. Stanley F.Malamed (2020), <i>Handbook of local anesthesia</i> , Elsevier, Sydney.	YCTS.05510

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Đánh giá theo thang điểm 10.

Kết quả theo thang điểm 4 sẽ được phòng đào tạo đại học chuyển đổi.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	20%
		Câu hỏi trắc nghiệm	
		Chuyên đề	
Khác			
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm MCQ (LT) Thi lâm sàng ca ngắn (TT)	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	-	R	R	R	R	I	-
CLO2	-	-	-	R	R	R	R	I	-
CLO3	-	-	-	R	R	R	R	I	-
CLO4	-	-	-	M, A	R	R	R	I	-
CLO5	-	-	-	R	R	R	R	I	-
CLO6	-	-	-	M, A	R	R	R	I	-
	-	-	-	M, A	R	R	R	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs					
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Thuyết trình ngắn gọn đoạn	M	M	M	M	M	M
Hỏi đáp nhanh	R	R	R	I	R	I
Bài tập nhóm	M	R	M	I	R	I
Phương pháp Peyton	I	I	I	M	I	M
Cầm tay chỉ việc	I	I	I	M	I	M
Dạy học qua tình huống	R	M	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs					
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Điểm danh	I	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	M	R	M	R	M	R
Chuyên đề	M	R	M	R	M	R
MCQ	M	M	M	R	M	R
Thi lâm sàng ca ngắn	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng	CLOs					
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Bài 1	I	I	I	I	I	I
Bài 2	M, A	R	R	R	R	R
Bài 3	I	I	R	M, A	M, A	M, A
Bài 4	R	M, A	R	R	R	R
Bài 5	R	R	M, A	M, A	R	R

Bài 6	R	R	M, A	M, A	R	R
Bài 7	R	R	R	M, A	M, A	M, A
Bài 8	R	R	R	M, A	M, A	M, A

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Bài 1	I	I	I	M, A	R	M, A
Bài 2	I	I	R	M, A	R	R
Bài 3	R	M, A	R	R	R	R
Bài 4	R	I	I	M, A	M, A	M, A
Bài 5	R	I	I	M, A	M, A	M, A
Bài 6	R	I	I	M, A	M, A	M, A
Bài 7	R	I	I	M, A	M, A	M, A
Bài 8	R	I	I	M, A	M, A	M, A
Bài 9	R	I	I	M, A	M, A	M, A

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc	Dạy học qua tình huống
Bài 1			X

Bài 2	X		X
Bài 3			X
Bài 4	X		
Bài 5		X	X
Bài 6			X
Bài 7	X		
Bài 8		X	X
Bài 9			X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Câu hỏi ngắn	Chuyên đề
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

PGS.TS. Trương Nhật Khuê



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

PHẪU THUẬT MIỆNG 2
ORAL SURGERY 2

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH 0306; RH0307

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Phẫu thuật miệng 1

Bộ môn: Nhỏ răng – Phẫu thuật hàm mặt

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần chính thuộc nhóm kiến thức ngành. Sau khi kết thúc học phần Phẫu thuật miệng 1, học phần này đi sâu vào các kỹ thuật phẫu thuật cơ bản vùng răng miệng và ứng dụng các kỹ thuật này vào nhỏ răng trong một số trường hợp như phẫu thuật răng khó, răng mọc lệch, răng ngầm, răng khôn. Phương pháp phẫu thuật cắt chóp chân răng trong điều trị nang quanh chóp, các phương pháp phẫu thuật điều trị tiền phục hình, phương pháp phẫu thuật nhỏ răng nạo nang, chích rạch áp xe nông và sinh thiết chẩn đoán cũng được đề cập trong học phần này. Nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của người học, các phương pháp dạy - học tích cực được áp dụng. Hình thức lượng giá người học là trắc nghiệm và thi lâm sàng ca ngắn

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm cung cấp cho người học:

3.1. Kiến thức về chỉ định, chống chỉ định cũng như quy trình, đặc điểm của những phẫu thuật miệng cơ bản như: nhỏ răng lệch, ngầm, răng không bằng phương pháp phẫu thuật, phẫu thuật cắt chóp chân răng, phẫu thuật tiền phục hình, nạo nang và sinh thiết chẩn đoán.

3.2. Khả năng phụ các phẫu thuật viên trong các phẫu thuật miệng và thực hiện được các phẫu thuật răng miệng đơn giản.

3.3. Thái độ đúng đắn khi tiếp cận một bệnh nhân phẫu thuật miệng

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích các chỉ định, chống chỉ định và các bước cơ bản trong một số phẫu thuật răng miệng thường gặp (nhổ răng phẫu thuật, cắt chóp, nạo nang, phẫu thuật tiên phục hình...)	Kiến thức	4
CLO2	Lựa chọn được kỹ thuật nhổ răng thích hợp cho từng mức độ khó của răng khôn, răng ngầm	Kiến thức	5
CLO3	Thực hiện được các bước phụ mổ và tích cực, chủ động hỗ trợ phẫu thuật viên trong những trường hợp phẫu thuật răng miệng thường gặp	Kỹ năng Thái độ	3 5
CLO4	Thực hiện được phẫu thuật nhổ răng khôn bằng phương pháp phẫu thuật, kỹ thuật sinh thiết chẩn đoán các sang thương kích thước nhỏ	Kỹ năng	3
CLO5	Thực hiện được phẫu thuật tiên phục hình đơn giản (mô mềm, mô xương), chích rạch áp xe nông vùng hàm mặt	Kỹ năng	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần phẫu thuật miệng 2		
Bài 1	Sinh thiết chẩn đoán bệnh lý miệng – hàm mặt	2	4
Bài 2	Nhổ răng lệch ngầm	3	6
Bài 3	Phẫu thuật cắt – nạo chóp chân răng	2	4
Bài 4	Phẫu thuật tiên phục hình răng	2	4
Bài 5	Điều trị nhiễm khuẩn nông vùng miệng	3	6
Bài 6	Tai biến và biến chứng của phẫu thuật miệng	3	6
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Các bước cơ bản trong phẫu thuật răng miệng	5	5	
Bài 2	Chẩn đoán hình ảnh trong phẫu thuật miệng	5	5	
Bài 3	Nhổ răng phức tạp, Nhổ răng khó	5	5	
Bài 4	Nhổ răng bằng phương pháp phẫu thuật	5	5	
Bài 5	Phẫu thuật nhổ răng khôn	5		5
Bài 6	Chích rạch áp xe nông	5		5
Bài 7	Phẫu thuật mô mềm tiền phục hình răng	5		5
Bài 8	Phẫu thuật mô xương tiền phục hình răng	5		5
Bài 9	Phẫu thuật nhổ răng nạo nang	5		5
	Tổng cộng	45	20	25

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết :

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình, bài giảng
2	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Cơ sở thực hành, bảng kiểm
3	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Trường hợp, tình huống

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. <i>Giáo trình Phẫu thuật miệng 2</i> (2018), Bộ môn Nhổ răng – Phẫu thuật hàm mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	GT.002124
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. BB Linda (2018), <i>Dental instrument: a Pocket guide</i> , 6 th edition, Elsevier, California.	YCT.030299
2. Raymond J. Fonseca (2018), <i>Oral and Maxillofacial Surgery</i> , vol 1, 3 rd edition, Saunders, St. Louis.	YCTS.08610
3. Stanley F.Malamed (2020), <i>Handbook of local anesthesia</i> , Elsevier, Sydney.	YCTS.05510

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Đánh giá theo thang điểm 10.

Kết quả theo thang điểm 4 sẽ được phòng đào tạo đại học chuyển đổi.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	20%
		Câu hỏi trắc nghiệm	
		Chuyên đề	
Khác			
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm MCQ (LT) Thi lâm sàng ca ngắn (TT)	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	-	R	R	R	M	R	-
CLO2	-	-	-	R	R	R	R	R	-
CLO3	-	-	-	M, A	R	R	R	I	-
CLO4	-	-	-	M, A	R	I	R	I	-
CLO5	-	-	-	M, A	R	I	R	I	-
	-	-	-	M, A	R	R	M	R	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gián đoạn	M	M	M	M	M
Hỏi đáp nhanh	R	R	I	I	I

Bài tập nhóm	M	M	R	R	R
Phương pháp Peyton	I	I	M	M	M
Cầm tay chỉ việc	I	I	M	M	M
Dạy học qua tình huống	M	M	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	M	M	R	I	I
Chuyên đề	M	M	R	R	R
MCQ	M	M	R	R	R
Thi lâm sàng ca ngắn	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	M	I
Bài 2	M, A	M, A	M, A	M, A	R
Bài 3	M, A	I	M, A	M, A	R
Bài 4	M, A	I	M, A	I	M, A
Bài 5	M, A	I	M, A	R	M, A
Bài 6	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

4.2. Thực hành

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M, A	R	M, A	M, A	M, A
Bài 2	M, A	M, A	R	R	R
Bài 3	M, A	M, A	M, A	M, A	R

Bài 4	M, A	M, A	M, A	M, A	R
Bài 5	M, A	M, A	M, A	M, A	R
Bài 6	M, A	I	M, A	I	M, A
Bài 7	M, A	I	M, A	I	M, A
Bài 8	M, A	I	M, A	I	M, A
Bài 9	M, A	M, A	M, A	M, A	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc	Dạy học qua tình huống
Bài 1			X
Bài 2			X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Câu hỏi ngắn	Chuyên đề
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

PGS.TS. Trương Nhật Khuê



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

BỆNH HỌC MIỆNG – HÀM MẶT I
Oral and Maxillofacial Diseases 1

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0122, RH0102

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Sinh học miệng, Mô phôi răng miệng

Bộ môn: Bệnh Học Miệng- Nha Chu

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm những kiến thức về những điểm mốc trong xoang miệng và những thay đổi từ bình thường đến bệnh lý vùng hàm mặt và những bệnh lý toàn thân liên quan vùng miệng - hàm mặt gồm những biến dạng thông thường, viêm vùng miệng do virus, vi nấm, bệnh tuyến nước bọt, các loại đau vùng hàm mặt, các phương pháp chẩn đoán và điều trị các bệnh lý phổ biến vùng hàm mặt. Các phương pháp dạy học tích cực được áp dụng đồng thời với nhiều phương pháp lượng giá đa dạng nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives):

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về những điểm mốc và những tổn thương cơ bản vùng miệng.

3.2. Kỹ năng về chẩn đoán được tổn thương vùng miệng do vi sinh vật, các bất thường của hệ răng, bệnh lý hạch và tuyến nước bọt, bệnh lý xương hàm, phân loại đau vùng hàm mặt và nguyên tắc điều trị.

3.3. Chẩn đoán bệnh toàn thân liên quan vùng miệng trong việc chẩn đoán và điều trị, thực hiện chẩn đoán phân biệt các tổn thương vùng miệng

3.4. Thái độ thông cảm, chia sẻ khi thực hiện khám bệnh nhân vùng miệng-hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes):

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân biệt được niêm mạc miệng bình thường và các bệnh lý niêm mạc miệng	Kiến thức	4
CLO2	Chẩn đoán được các bệnh lý thông thường vùng hàm mặt: tổn thương vùng miệng do vi sinh vật, các bất thường của hệ răng, bệnh lý hạch và tuyến nước bọt.	Kiến thức	4
CLO3	Chẩn đoán được mối liên quan bệnh lý toàn thân và bệnh răng miệng.	Kiến thức	5
CLO4	Thực hiện thuần thục được khám chẩn đoán được các bệnh lý vùng răng miệng thường gặp.	Kiến thức Kỹ năng	4 4
CLO5	Tổ chức, quản lý thực hiện bệnh án bệnh học miệng hoàn chỉnh.	Kỹ năng Thái độ	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
1	Giới thiệu học phần Những điểm mốc giải phẫu vùng miệng	1	2
2	Tổn thương cơ bản và biến dạng thông thường của mô miệng	2	4
3	Khám bệnh nhân vùng hàm mặt Tình trạng toàn thân và điều trị răng miệng	2	4
4	Sang thương vùng miệng do nguyên nhân vật lý, hóa học, phản ứng và quá sản	2	4
5	Viêm nhiễm vùng miệng – hàm mặt Chẩn đoán đau vùng hàm mặt	2	4
6	Các bất thường của hệ răng	2	4
7	Bệnh lý tuyến nước bọt	2	4

8	Bệnh lý ở xương hàm và nang xương hàm	2	4
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Khám và phát hiện sâu răng	5	5	
Bài 2	Thực hành khám hàm mặt	5	5	
Bài 3	Thực hành ghi phiếu khám	5	5	
Bài 4	Chẩn đoán các biến dạng thông thường vùng miệng	5	5	
Bài 5	Các cận lâm sàng trong khám, chẩn đoán vùng miệng	5	5	
Bài 5	Chẩn đoán sang thương phản ứng và quá sản vùng miệng	5	5	
Bài 7	Chẩn đoán viêm mô tế bào vùng miệng và các viêm vùng miệng do vi khuẩn	5	5	
Bài 8	Giải phẫu bệnh các nang vùng hàm mặt	5	5	
Bài 9	Giải phẫu bệnh các u vùng hàm mặt	5	5	
Tổng cộng		45	45	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
3	Dạy học qua tình huống	Thảo luận nhóm, câu hỏi	Ca lâm sàng

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Bài tập nhóm	Thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Bài tập
2	Ca ngắn cải tiến	Ca ngắn cải tiến	Ca lâm sàng
3	Ca dài cải tiến	Ca dài cải tiến	Ca lâm sàng

6.3 Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo
- Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận và nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề. Phân nhóm, từng nhóm báo cáo trao đổi thảo luận

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Đỗ Thị Thảo (2020), Bệnh Học Miệng-Hàm Mặt Tập 1, NXB Y Học	GT.001920
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Brad Neville Douglas, D. Damm Carl Allen, Angela Chi (2016), , 4 th edition, Elsevier	YCTS.02168
2. Cawson, E. W. Odell (2017), Cawson's Essentials of Oral Pathology and Oral Medicine, 9th ed, Elsevier	YCTS.08544
3. Per Alstergren-Wiley (2017), Clinical Cases in Orofacial Pain- Malin Ernberg, Blackwell	YCTS.08807
4. Jean M. Bruch, Nathaniel Simon Treister (2017), Clinical Oral Medicine and Pathology, 2 nd edition, Elsevier	YCTS.08570
5. Reny de Leeuw (2018), Orofacial Pain: Guidelines for Assessment, Diagnosis, and Management, Quintessence Publishing	YCT.030304

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10

Phòng đào tạo đại học sẽ qui điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo qui định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ ca bệnh	Chuyên đề
Câu hỏi ngắn	Trả lời ngắn	Câu trả lời
Ca lâm sàng	Báo cáo ca lâm sàng	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Trắc nghiệm, trả lời câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi lâm sàng Bệnh án bệnh lý miệng, hỏi vấn đáp	70%

Thực hành

		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Câu hỏi MCQ, câu hỏi nhỏ	5%
Lượng giá học phần	Thi thực hành	Chỉ tiêu khám lâm sàng	40%
		Hỏi vấn đáp	50%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	I	R,A	M,A	R,A	I	I	I	R, A
CLO2	I	I	R,A	M,A	R,A	I	I		R, A
CLO3	I	I	R,A	M,A	I	M	R	I	R, A
CLO4	-	-	R, A	I	I	I	I	I	R, A
CLO5	-	I	R, A	M,A	R,A	M	R	I	R, A
Học phần	I	I	R, A	M,A	R,A	M	R	I	R, A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương Pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gọn đoạn	M	R	R	I	M
Hỏi đáp nhanh	M	M	M	R	M
Dạy học qua tình huống	M	R	R	I	M
Bài tập nhóm	M	R	R	I	M
Ca ngắn cải tiến	R	R	M	M	R
Ca dài cải tiến	R	R	M	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Trắc nhiệm	M	M	M	M	M
Câu hỏi ngắn	M	M	M	M	M
Bài tập tự học	R	R	R	R	R
Hỏi vấn đáp	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	R
Bài 2	M	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I	I
Bài 4	I	I	I	I	R
Bài 5	M	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	I	I
Bài 7	I	I	I	I	I
Bài 8	M	R	R	R	R

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	R
Bài 2	M	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I	I
Bài 4	I	I	I	I	R
Bài 5	M	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	I	I
Bài 7	I	I	I	I	I
Bài 8	M	R	R	R	R
Bài 9	R	R	R	I	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

Bài giảng PP Dạy học	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Hỏi đáp nhanh	Dạy học qua tình huống
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

5.2. Thực hành

Bài giảng PP Dạy học	Bài tập nhóm	Ca ngắn cải tiến	Ca dài cải tiến
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X

Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Câu hỏi nhỏ	Hỏi vấn đáp
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

BỆNH HỌC MIỆNG – HÀM MẶT 2
Oral and Maxillofacial Diseases 2

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0107, RH0108

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Bệnh Học Miệng- Hàm Mặt 1

Bộ môn: Bệnh Học Miệng- Nha Chu

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm những kiến thức về bệnh nhiễm HIV/AIDS và biểu hiện vùng miệng, biểu hiện vùng miệng do bệnh toàn thân, tổn thương loét vùng miệng, sang thương nhiễm sắc vùng hàm mặt, biểu hiện vùng miệng do dị ứng, biểu hiện vùng miệng của bệnh ngoài da, các hội chứng rối loạn phát triển vùng hàm mặt và điều trị nội khoa vùng hàm mặt. Các phương pháp dạy học tích cực được áp dụng đồng thời với nhiều phương pháp lượng giá đa dạng nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về các bệnh lý vùng hàm mặt ở bệnh nhân nhiễm HIV, các triệu chứng của bệnh đau và loạn năng ở khớp thái dương hàm.

3.2. Khả năng chẩn đoán được biểu hiện vùng miệng do bệnh toàn thân.

3.3. Khả năng chẩn đoán được các sang thương nhiễm sắc vùng hàm mặt, các biểu hiện vùng miệng do dị ứng, các biểu hiện vùng miệng của bệnh ngoài da

3.4. Khả năng điều trị thuốc bệnh thường gặp vùng hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Chẩn đoán được các bệnh lý vùng hàm mặt tổn thương miệng ở bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS	Kiến thức	3
CLO2	Chẩn đoán được các sang thương nhiễm sắc vùng hàm mặt, các biểu hiện vùng miệng do dị ứng, các biểu hiện vùng miệng của bệnh ngoài da	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO3	Ghi được toa thuốc điều trị bệnh nhân có bệnh lý vùng hàm mặt	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO4	Điều trị được một số bệnh lý thông thường vùng hàm mặt	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO5	Tận tụy điều trị bệnh nhân vùng hàm mặt	Thái độ	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bệnh học hàm mặt			
Bài 1	Giới thiệu học phần Bệnh nhiễm HIV/AIDS và biểu hiện vùng miệng Các hội chứng rối loạn phát triển vùng hàm mặt	2	4
Bài 2	Biểu hiện vùng miệng do bệnh toàn thân	2	4
Bài 3	Tổn thương loét vùng miệng	2	4
Bài 4	Sang thương nhiễm sắc vùng hàm mặt Biểu hiện vùng miệng của bệnh ngoài da, dị ứng	2	4
Điều trị nội khoa vùng hàm mặt			
Bài 5	Cách ghi toa thuốc trong răng hàm mặt	1	2
Bài 6	Thuốc kháng sinh, kháng nấm, kháng virus điều trị bệnh hàm mặt	2	4
Bài 7	Thuốc kháng viêm trong răng hàm mặt Thuốc giảm đau trong răng hàm mặt	2	4

Bài 8	Phác đồ điều trị bệnh răng miệng thường gặp Vitamin và các loại thuốc khác	2	4
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Thực hành khám bệnh nhân vùng hàm mặt	5	5	
Bài 2	Trình ca lâm sàng bệnh lý miệng	5	5	
Bài 3	Bệnh án bệnh lý miệng	5	5	
Bài 4	Bệnh án bệnh nhân ung thư hàm mặt	5		5
Bài 5	Thực hành ghi toa thuốc sau nhổ răng	5	5	
Bài 6	Thực hành ghi toa thuốc viêm mô tế bào vùng hàm mặt	5	5	
Bài 7	Thực hành ghi toa thuốc điều trị viêm loét vùng miệng	5	5	
Bài 8	Thực hành ghi toa thuốc điều trị viêm tuyến nước bọt	5	5	
Bài 9	Thực hành ghi toa thuốc điều trị đau vùng hàm mặt	5	5	
	Tổng cộng	45	45	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng

2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
3	Đạy học qua tình huống	Thảo luận nhóm, câu hỏi	Ca lâm sàng

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Bài tập nhóm	Thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Bài tập
2	Ca ngắn cải tiến	Ca ngắn cải tiến	Ca lâm sàng
3	Ca dài cải tiến	Ca dài cải tiến	Ca lâm sàng

6.3 Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo
- Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận và nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề. Phân nhóm, từng nhóm báo cáo trao đổi thảo luận

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Đỗ Thị Thảo (2020), Bệnh Học Miệng-Hàm Mặt Tập 1, NXB Y Học	GT.001920
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Arthur H. Jeske (2018), Mosby's Dental Drug Reference- -Mosby	YCTS.08806
2. Brad Neville Douglas, D. Damm Carl Allen, Angela Chi (2016), , 4 th edition, Elsevier	YCTS.02168
3. Cawson, E. W. Odell (2017), Cawson's Essentials of Oral Pathology and Oral Medicine, 9th ed, Elsevier	YCTS.08544
4. Per Alstergren-Wiley (2017), Clinical Cases in Orofacial Pain- Malin Ernberg, Blackwell	YCTS.08807
5. Jean M. Bruch, Nathaniel Simon Treister (2017), Clinical Oral Medicine and Pathology, 2 nd edition, Elsevier	YCTS.08570
6. Reny de Leeuw (2018), Orofacial Pain: Guidelines for Assessment, Diagnosis, and Management, Quintessence Publishing	YCT.030304
7. Frank J. Dowd (2017), Pharmacology and Therapeutics for Dentistry, Mosby	YCTS.08543

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10

Phòng đào tạo đại học sẽ quy điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo qui định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ ca bệnh	Chuyên đề
Câu hỏi ngắn	Trả lời ngắn	Câu trả lời
Ca lâm sàng	Báo cáo ca lâm sàng	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Trắc nhiệm, trả lời câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi lâm sàng Bệnh án bệnh lý miệng, hỏi vấn đáp	70%

Thực hành

		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Câu hỏi MCQ, câu hỏi nhỏ	5%
Lượng giá học phần	Thi thực hành	Chỉ tiêu khám lâm sàng	40%
		Thi chạy trạm	50%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	I	R	M	R	M, A	M	R	I
CLO2	R	I	R	M	R	M, A	M	R	I

CLO3	I	I	R	M,A	I	M	R	I	I
CLO4	R	R	R	I	I	I	I	I	I
CLO5	I	I	R	R	I	M	R	I	I
Học phần	R	R	R	M, A	R	M, A	M	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương Pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	M	R	R	I
Hỏi đáp nhanh	M	M	M	R	M
Dạy học qua tình huống	M	R	R	I	M
Bài tập nhóm	M	R	R	I	M
Ca ngắn cải tiến	R	R	M	M	R
Ca dài cải tiến	R	R	M	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Điểm danh	I	I	I	I
Trắc nghiệm	M	M	M	M	M
Câu hỏi ngắn	M	M	M	M	M
Bài tập tự học	R	R	R	R	R
Hỏi vấn đáp	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Bài 1	I	I	I	I
Bài 2	M	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I	I
Bài 4	I	I	I	I	R

Bài 5	M	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	I	I
Bài 7	I	I	I	I	I
Bài 8	M	R	R	R	R

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	R
Bài 2	M	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I	I
Bài 4	I	I	I	I	R
Bài 5	M	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	I	I
Bài 7	I	I	I	I	I
Bài 8	M	R	R	R	R
Bài 9	R	R	R	I	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

Bài giảng	PP Dạy học	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Hỏi đáp nhanh	Dạy học qua tình huống
Bài 1		X	X	X
Bài 2		X	X	X
Bài 3		X	X	X
Bài 4		X	X	X
Bài 5		X	X	X
Bài 6		X	X	X
Bài 7		X	X	X
Bài 8		X	X	X

5.2. Thực hành

Bài giảng \ PP Dạy học	Bài tập nhóm	Ca ngắn cải tiến	Ca dài cải tiến
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Đánh giá tự học	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

6.2. Thực hành

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Câu hỏi nhỏ	Hỏi vấn đáp
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X

Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

PHẪU THUẬT HÀM MẶT
MAXILLOFACIAL SURGERY

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH 0316; RH 0326

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 75

Lý thuyết: 30

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Bộ môn: Nhổ răng – phẫu thuật hàm mặt

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần chuyên ngành, có liên quan mật thiết với quá trình hành nghề của bác sĩ Răng Hàm Mặt, nội dung gồm 02 phần lý thuyết và thực hành. Phần lý thuyết cung cấp kiến thức về các chấn thương, bệnh lý, viêm nhiễm, dị tật bẩm sinh vùng hàm mặt cùng các phương pháp điều trị thích hợp. Phần thực hành hướng dẫn kỹ năng thăm khám, chẩn đoán, lập kế hoạch và điều trị một số bệnh lý, chấn thương và viêm nhiễm vùng hàm mặt. Phương pháp dạy học tích cực được áp dụng trong suốt học phần. Hình thức lượng giá gồm: câu hỏi trắc nghiệm, bệnh án, vấn đáp, lâm sàng ca ngắn...

3. Mục tiêu đào tạo (COS-course objectives):

Học phần nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về triệu chứng, chẩn đoán, nguyên tắc điều trị chấn thương, bệnh lý viêm nhiễm vùng hàm mặt, u, nang lạnh tính vùng hàm mặt, các dị tật bẩm sinh vùng hàm mặt

3.2. Kỹ năng khám và chẩn đoán được, lập được kế hoạch điều trị các bệnh lý chấn thương và viêm nhiễm hàm mặt, u, nang lạnh tính vùng hàm mặt, các dị tật bẩm sinh vùng hàm mặt; các phương pháp tạo hình cơ bản.

3.3. Khả năng vận dụng được các kiến thức, kỹ năng đã học vào thực hành điều trị một số trường hợp phẫu thuật hàm mặt đơn giản

3.4. Nhận thức về tầm quan trọng của môn học đối với ngành Răng Hàm Mặt trong dự phòng và điều trị bệnh.

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes):

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được nguyên tắc điều trị chấn thương, bệnh lý viêm nhiễm vùng hàm mặt, u, nang lành tính vùng hàm mặt, các dị tật bẩm sinh vùng hàm mặt, các phương pháp tạo hình cơ bản.	Kiến thức	4
CLO2	Khám và chẩn đoán được, lập được kế hoạch điều trị các bệnh lý chấn thương và viêm nhiễm hàm mặt, u, nang lành tính vùng hàm mặt, các dị tật bẩm sinh vùng hàm mặt; các phương pháp tạo hình cơ bản.	Kiến thức Kỹ năng	5 3
CLO3	Thực hiện được một số kỹ thuật phẫu thuật miệng - hàm mặt đơn giản.	Kỹ năng	3
CLO4	Thực hiện việc chăm sóc người bệnh phẫu thuật miệng - hàm mặt một cách an toàn và hiệu quả	Kỹ năng	3
CLO5	Nhận thức được tầm quan trọng chuyên ngành phẫu thuật miệng và hàm mặt đối với chuyên ngành Răng Hàm Mặt trong dự phòng và điều trị bệnh răng miệng	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu phẫu thuật hàm mặt	1	2
Bài 2	Khám người bệnh chấn thương hàm mặt	1	2
Bài 3	Chẩn đoán hình ảnh trong chấn thương hàm mặt	2	4
Bài 4	Vết thương phần mềm vùng mặt	2	4
Bài 5	Gãy xương hàm dưới	2	4
Bài 6	Gãy xương tầng mặt giữa	2	4
Bài 7	Nguyên tắc điều trị gãy xương hàm	2	4

Bài 8	Các phương tiện cố định xương hàm	2	6
Bài 9	Nhiễm khuẩn vùng mặt do răng	2	4
Bài 10	Viêm xương tuỷ xương hàm	2	4
Bài 11	Nang xương hàm do răng	2	4
Bài 12	Điều trị sang thương niêm mạc miệng	2	4
Bài 13	Khe hở môi	2	4
Bài 14	Khe hở vòm miệng	2	4
Bài 15	Phẫu thuật tạo hình hàm mặt cơ bản	2	4
Bài 16	Trật khớp thái dương hàm	2	4
	Tổng cộng	30	60

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Khám bệnh nhân chấn thương hàm mặt	5	3	2
Bài 2	Chẩn đoán hình ảnh trong chấn thương hàm mặt	5	3	2
Bài 3	Điều trị chấn thương hàm mặt	5	3	2
Bài 4	Cố định hàm	5	3	2
Bài 5	Điều trị nhiễm khuẩn vùng miệng và hàm mặt	5	3	2
Bài 6	Phẫu thuật điều trị u, nang vùng hàm mặt	5	3	2
Bài 7	Điều trị khe hở môi, vòm miệng	5	3	2
Bài 8	Điều trị trật khớp thái dương hàm	5	3	2
Bài 9	Chăm sóc bệnh nhân phẫu thuật hàm mặt	5	3	2
	Tổng cộng	45	27	18

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, đặt câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình, bài giảng
2	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Cơ sở thực hành, bảng kiểm
3	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Trường hợp, tình huống

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Nhỏ răng – Phẫu thuật hàm mặt (2020), <i>Giáo trình phẫu thuật hàm mặt</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	GT.001992
Tài liệu hướng dẫn tự học	

1. James R. Hupp (2019), <i>Contemporary Oral and Maxillofacial Surgery</i> , 7th Edition, Elsevier.	YCTS.08558
2. Raymond J. Fonseca (2018), <i>Oral and Maxillofacial Surgery</i> , vol 1, 3 rd edition, Saunders, St. Louis.	YCTS.08610
3. Robert A. Convissar (2016), <i>Principles and Practice of Laser Dentistry</i> , 2 nd edition, Mosby,	YCTS.02174

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	20%
		Câu hỏi trắc nghiệm	
		Chuyên đề	
Khác			
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm Bệnh án/ Vấn đáp/ Thi LS ca ngắn	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	-	R	M, A	M, A	M, A	R	-
CLO2	-	-	-	R	M, A	M, A	M, A	R	-

CLO3	-	-	-	M, A	M, A	M, A	M, A	R	-
CLO4	-	-	-	M, A	M, A	M, A	M, A	R	-
CLO5	-	-	-	R	M, A	M, A	M, A	R	-
Học phần	-	-	-	M, A	M, A	M, A	M, A	R	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gián đoạn	M	M	M	M	M
Hỏi đáp nhanh	R	R	I	I	I
Bài tập nhóm	M	M	I	I	R
Phương pháp Peyton	I	I	M	M	I
Cầm tay chỉ việc	I	I	M	M	I
Dạy học qua tình huống	M	M	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	M	M	I	I	R
Chuyên đề	M	M	R	R	R
MCQ	M	M	R	R	R
Thi lâm sàng ca ngắn	R	R	M	M	R
Bệnh án/ vấn đáp	M	M	R	R	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	I
Bài 2	R	M, A	R	R	R
Bài 3	R	M, A	R	R	R
Bài 4	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 5	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 6	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 7	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 8	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 9	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 10	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 11	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 12	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 13	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 14	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 15	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 16	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	M, A	I	I	R
Bài 2	I	M, A	I	I	I
Bài 3	M, A	M, A	M, A	R	R
Bài 4	I	I	M, A	R	I
Bài 5	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 6	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 7	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 8	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 9	R	R	R	M, A	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7	X	X	
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	
Bài 10	X	X	
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	
Bài 13	X	X	
Bài 14	X	X	
Bài 15	X	X	
Bài 16	X	X	

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc	Dạy học qua tình huống
Bài 1			X
Bài 2			X
Bài 3		X	
Bài 4	X		
Bài 5		X	
Bài 6		X	
Bài 7			X

Bài 8	X	X	
Bài 9			X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Câu hỏi ngắn	Chuyên đề	Hỏi vấn đáp
Bài 1				
Bài 2	X	X		X
Bài 3	X	X		X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X		X
Bài 6	X	X		X
Bài 7	X	X		X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X		X
Bài 10	X	X		X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X		X
Bài 13	X	X		X
Bài 14	X	X		X
Bài 15	X	X		X
Bài 16	X	X		X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Trương Nhật Khuê



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH NHA KHOA
DENTAL RADIOGRAPHY

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0507

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Liên bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp cho người học kiến thức về sự tạo ảnh trên phim X quang, các loại phim thường được sử dụng trong nha khoa cùng với các kỹ thuật chụp phim, rửa phim và đọc kết quả trên phim, kiến thức cơ bản về sinh học phóng xạ của tia X. Từ đó vận dụng kiến thức vào thực tế để chỉ định và chụp phim phù hợp nhằm cung cấp thêm dữ liệu giúp cho việc chẩn đoán bệnh và đảm bảo an toàn phóng xạ. Các phương pháp dạy học tích cực được sử dụng trong lý thuyết và thực hành. Hình thức lượng giá gồm trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, tình huống...

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

- 3.1. Kiến thức về nguyên tắc tạo ảnh trên phim X quang.
- 3.2. Kiến thức về việc sử dụng các loại phim thường sử dụng trong miệng, ngoài mặt.
- 3.3. Kỹ năng chụp và rửa phim quanh chóp, đọc được các mốc giải phẫu trên phim.
- 3.4. Thái độ về sinh học phóng xạ và vận dụng thực tế phòng ngừa tác hại của tia X.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được nguyên tắc tạo ảnh trên phim X quang	Kiến thức	4
CLO2	Phân tích và ứng dụng được các loại phim thường sử dụng trong miệng và ngoài mặt.	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO3	Thực hiện thuần thục việc chụp và rửa được phim quanh chóp, đọc được các mốc giải phẫu trên phim	Kỹ năng Thái độ	4 4
CLO4	Phân tích được sinh học phóng xạ và tác hại của tia X.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	4 3 4
CLO5	Vận dụng thực tế phòng ngừa tác hại của tia X.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	4 3 4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Lịch sử, tính chất và ứng dụng của tia X Yếu tố ảnh hưởng tính chất tia X	2	4
Bài 2	Sự phát sinh tia X	2	4
Bài 3	Sự tạo ảnh trên phim tia X	2	4
Bài 4	Phim tia X nha khoa	2	4
Bài 5	Sinh học phóng xạ và phòng ngừa phóng xạ	2	4
Bài 6	Kỹ thuật chụp phim trong miệng Kỹ thuật phòng tối	2	4
Bài 7	Đánh giá chất lượng hình ảnh trên phim	1	2
Bài 8	Đọc các mốc giải phẫu sinh lý trên phim	2	4
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Kỹ thuật chụp phim trong miệng răng hàm trên	5	5	
Bài 2	Kỹ thuật chụp phim trong miệng răng hàm dưới	5	5	
Bài 3	Kỹ thuật phòng tối	5	5	
Bài 4	Đánh giá chất lượng hình ảnh trên phim	5	5	
Bài 5	Đọc các mốc giải phẫu sinh lý trên phim trong miệng	5	5	
Bài 6	Đọc các mốc giải phẫu sinh lý trên phim ngoài mặt	5	5	
Bài 7	Thực hành chụp phim hàm trên	5		5
Bài 8	Thực hành chụp phim hàm dưới	5		5
Bài 9	Đọc một số bệnh lý trên phim	5		5
	Tổng cộng	45	30	15

6. Phương pháp dạy – học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng
3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, Mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc :

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Quan sát đánh giá việc chụp phim của bạn khác. Sinh viên thực hiện việc chụp phim và các bạn khác nhận xét theo bảng kiểm
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Trương Nhật Khuê (2019), <i>Giáo trình Chẩn đoán hình ảnh nha khoa: Dành cho sinh viên ngành Bác sĩ Răng Hàm Mặt</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002008
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Joen M. Iannucci, Laura Jansen Howerton (2017), <i>Dental Radiography: Principles and Techniques</i> , England Saunders.	YCTS.02205
2. Stuart C. White, Michael J. Pharoah (2017), <i>Oral radiology: Principles and Interpretation</i> , Mosby.	YCTS.08574
3. Whaites, Eric Author (2017), <i>Radiography and Radiology for Dental Care Professionals</i> , Churchill Livingstone	YCT.029085
4. Eric Whatites (2017), <i>Essentials of Dental Radiography and Radiology 4th</i> , Churchill Livingstone	YCT.012526

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề, thảo luận nhóm	Chấm bài chuyên đề, bài báo cáo	Bài chuyên đề, bài báo cáo
Đóng vai, sinh viên chụp phim lẫn nhau	Bảng kiểm	Phim chụp
Nghiên cứu tình huống, phim X quang có sẵn	Bảng kiểm	Kết quả đọc phim

8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp/tự học	
	Kiểm tra thường xuyên	Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm	20%
		Kiểm tra tại lớp	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

CLOs \ PLOs	PLOs								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	R	R	M	R	R	R	R	I
CLO2	I	R	R	M	M	R	R	R	I
CLO3	I	R	R	M	M	M	M	R	R

CLO4	M	M	R	R	R, A	R, A	R, A	R, A	R, A
CLO5	M	M	R	R	R, A	R, A	R, A	R, A	R, A
Học phần	M	M	R	M	M, A	M, A	M, A	R, A	R, A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình	M	R	R	M, A	M, A
Báo cáo chuyên đề	M	R	R, A	M, A	M, A
Thảo luận nhóm	M	R	R	M	M
Đóng vai	I	R	M	R	R
Nghiên cứu trường hợp	I	M	M	M, A	M, A
Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	M	M	M	M, A	M, A

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh, tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R
Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Kiểm tra tại lớp	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết:

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M	I	I	R	R
Bài 2	M	I	R	R	M
Bài 3	M	I	R	R	R
Bài 4	M	I	M, A	R	M, A
Bài 5	M	R	R	M, A	R
Bài 6	R	R	R	M, A	M, A
Bài 7	R	R	M	R	R
Bài 8	R	R	M, A	R	M, A

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	R	R	M	R	R
Bài 2	R	R	M	R	R
Bài 3	R	R	M	R	R
Bài 4	R	R	M	R	R
Bài 5	R	R	M	R	R
Bài 6	R	R	M, A	R	R
Bài 7	R	R	M	M, A	M, A
Bài 8	R	R	M, A	M, A	M, A
Bài 9	R	R	M, A	M, A	M, A

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết:

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Dạy học qua tình huống	Hỏi đáp nhanh
Bài 1	X		
Bài 2	X		
Bài 3	X		
Bài 4	X		

Bài 5	X		
Bài 6	X		X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X		X

5.2. Thực hành:

PP Dạy học Bài giảng	Dạy học qua tình huống	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc
Bài 1		X	X
Bài 2		X	X
Bài 3		X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7			X
Bài 8			X
Bài 9			X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết:

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	MCQ, câu hỏi ngắn
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X
Bài 8	X	X

6.2. Thực hành:

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	Bảng kiểm
Bài 1		X
Bài 2		X
Bài 3		X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7		X
Bài 8		X
Bài 9		X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS. TS. Trương Nhật Khuê

Ths. Biện Thị Bích Ngân



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

SÂU RĂNG HỌC
DENTAL CARIOLOGY

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0614

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 01

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 90

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Liên bộ môn Chữa răng- Nội nha - Tia X

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp cho người học kiến thức về nguyên nhân, đặc điểm, cơ chế hình thành và sự phát triển bệnh sâu răng theo các quan niệm từ thời xưa đến hiện tại; các phương pháp chẩn đoán sâu răng, các biện pháp dự phòng kiểm soát sâu răng cho cá nhân và cộng đồng, các phân loại xoang sâu, nguyên tắc tạo xoang và trám cho từng loại vật liệu thích hợp. Từ đó người học sẽ được trang bị những kỹ năng cần thiết để phục hồi các răng bị mất chất do bệnh sâu răng. Các phương pháp dạy học tích cực được sử dụng trong lý thuyết và thực hành. Hình thức lượng giá gồm trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, tình huống...

3. Mục tiêu đào tạo

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Giải thích được quá trình cân bằng giữa các yếu tố tấn công và bảo vệ trong cơ chế sinh bệnh sâu răng.

3.2. Khám – chẩn đoán - đánh giá được cá thể có nguy cơ sâu răng.

3.3. Lập kế hoạch điều trị, chăm sóc dự phòng bệnh sâu răng cho từng cá thể.

3.4. Thực hiện được việc tạo các xoang cho việc trám tái tạo mất chất do sâu răng.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Giải thích được quá trình cân bằng giữa các yếu tố tấn công và bảo vệ trong cơ chế sinh bệnh sâu răng	Kiến thức	4
CLO2	Khám và chẩn đoán được cá thể có nguy cơ sâu răng	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO3	Lập kế hoạch điều trị, chăm sóc dự phòng bệnh sâu răng cho từng cá thể.	Kỹ năng Thái độ	3 4
CLO4	Thực hiện được việc tạo các xoang cho việc trám tái tạo mất chất do sâu răng	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	4 3 4
CLO5	Thực hiện được việc trám tái tạo mất chất do sâu răng	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	4 3 4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết:

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Các quan niệm về bệnh sâu răng	2	4
Bài 2	Quá trình mất khoáng và tái khoáng mô cứng	2	4
Bài 3	Chẩn đoán bệnh sâu răng	2	4
Bài 4	Điều trị và dự phòng bệnh sâu răng	2	4
Bài 5	Nguyên tắc tạo xoang và trám bằng vật liệu GIC Các yếu tố sinh học trong sửa soạn xoang	2	4
Bài 6	Nguyên tắc tạo xoang và trám bằng vật liệu Composite	2	4
Bài 7	Mòn răng Che tủy	3	6
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành :

STT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Khám lâm sàng, lập bệnh án bệnh sâu răng	10	5	5
Bài 2	Chẩn đoán và kế hoạch điều trị bệnh sâu răng	10	5	5
Bài 3	Một số test thử nghiệm chẩn đoán bệnh sâu răng	10	5	5
Bài 4	Thực hiện mẫu hàm thực hành	10	5	5
Bài 5	Tạo xoang và trám Composite xoang I, bít hố rãnh	10	5	5
Bài 6	Tạo xoang trám Composite xoang II	10	5	5
Bài 7	Trám Composite xoang II	10	5	5
Bài 8	Tạo xoang và trám Composite xoang III	10	5	5
Bài 9	Tạo xoang và trám Composite xoang IV	10	5	5
	Tổng cộng	90	45	45

6. Phương pháp dạy – học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng
3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, Mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Liên Bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X, Khoa Răng Hàm Mặt (2020), <i>Giáo trình Sâu răng học</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.58315
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Edwina Kidd, Ole Fejerskov (2016), <i>Essentials of dental caries Fourth edition</i> , Oxford University Press.	YCT.030672
2. Zhou Xuedong (2017), <i>Dental Caries: Principles and Management</i> , Springer	YCTS.08562
3. George A. Freedman (2017), <i>Contemporary Esthetic Dentistry</i> , Elsevier	YCTS.07930
4. Ole Fejerskov (2018), <i>Dental Caries - The Disease and Its Clinical Management</i> , Blackwell	YCTS.00853

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề, thảo luận nhóm	Chấm bài chuyên đề, bài báo cáo	Bài chuyên đề, bài báo cáo
Đóng vai, sinh viên khám lẫn nhau	Bảng kiểm	Bệnh án
Nghiên cứu tình huống	Bảng kiểm	Kết quả báo cáo
Thực nghiệm trên mô hình	Bảng kiểm	Kết quả báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp/tự học	
	Kiểm tra thường xuyên	Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm	20%
		Kiểm tra tại lớp	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

CLOs \ PLOs	PLOs								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	R	R	R	R	R	R	R	I
CLO2	R	R	R	M	M	R	R	R	R
CLO3	R	R	R	M	M	M	M	R	R
CLO4	R	R	R	M, A	M, A	M, A	M, A	R	R
CLO5	R	R	R	M, A	M, A	M, A	M, A	R	R
Học phần	R	R	R	M, A	M, A	M, A	M, A	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình	M	R	R	I	I
Báo cáo chuyên đề	M	R	R	I	I
Thảo luận nhóm	M	R	R	I	I
Đóng vai	R	M	M	R	R
Nghiên cứu trường hợp	R	M	M	I	I
Thực nghiệm trên mô hình	I	R	R	M, A	M, A
Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	M	M	M, A	M, A	M, A

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh, tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R
Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm	M, A	M, A	M, A	R	M, A
Kiểm tra tại lớp	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	M, A	M, A	M, A	R	M, A

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết:

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M	R	R	I	I
Bài 2	M	R	R	R	R
Bài 3	M	M	M	R	R

Bài 4	R	R	M, A	M, A	M, A
Bài 5	R	R	R	M, A	M, A
Bài 6	R	R	R	M, A	M, A
Bài 7	M	R	R	M, A	M, A

4.2. Thực hành:

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO5
Bài 1	R	M	R	R	I
Bài 2	I	M	R	I	R
Bài 3	I	I	I	M	R
Bài 4	I	I	I	M	M
Bài 5	I	I	I	M	M
Bài 6	I	I	I	M	M
Bài 7	I	I	I	M, A	M, A
Bài 8	I	I	I	M, A	R
Bài 9	I	I	I	M, A	R

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết:

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Dạy học qua tình huống	Hỏi đáp nhanh
Bài 1	X		X
Bài 2	X		X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X

5.2. Thực hành:

PP Dạy học Bài giảng	Dạy học qua tình huống	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7		X	X
Bài 8		X	X
Bài 9		X	X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết:

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	MCQ, câu hỏi ngắn
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X

6.2. Thực hành:

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	Bảng kiểm
Bài 1	X	X
Bài 2		
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X

Bài 5		X
Bài 6		X
Bài 7		X
Bài 8		X
Bài 9		X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS. TS. Trương Nhật Khuê

Ths. Biện Thị Bích Ngân



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ĐIỀU TRỊ NỘI NHA 1
ENDODONTICS 1

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0510, RH0511

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số tiết tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Giải phẫu răng, Mô phỏng lâm sàng, Vật liệu thiết bị nha khoa

Bộ môn phụ trách: Liên bộ môn Chữa răng - Nội nha – Tia X

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Học phần thuộc nhóm kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên những kiến thức về bệnh học tuỷ răng, mô quanh chân răng và phương pháp điều trị cho từng loại. Dựa vào kiến thức đã học, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng điều trị phục hồi những răng có bệnh lý tuỷ cũng như bệnh lý vùng quanh chóp. Từ đó giúp cho người học có một thái độ phù hợp hơn khi tiếp xúc với một trường hợp bệnh lý tuỷ răng hay vùng quanh chóp. Các phương pháp dạy học tích cực được sử dụng trong lý thuyết và thực hành. Hình thức lượng giá gồm trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, tình huống...

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về bệnh lý của tuỷ răng và bệnh lý vùng quanh chóp răng.

3.2. Kỹ năng điều trị từng loại bệnh lý tuỷ và bệnh lý vùng quanh chóp răng.

3.3. Thái độ thích hợp trong việc chẩn đoán và tiên lượng bệnh lý tuỷ và bệnh lý vùng quanh chóp răng.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Sinh viên vận dụng các triệu chứng của bệnh lý tủy và bệnh lý quanh chóp răng để đưa ra chẩn đoán thích hợp	Kiến thức Thái độ	4 4
CLO2	Sinh viên thực hiện chính xác các thao tác của việc thử nghiệm tủy nhằm đưa ra chẩn đoán xác định.	Kỹ năng	3
CLO3	Sinh viên vận dụng các chỉ định và chống chỉ định trong điều trị nội nha để đưa ra kế hoạch điều trị thích hợp	Kiến thức Thái độ	4 4
CLO4	Sinh viên vận dụng được kiến thức về hình thái học của ống tủy trong việc mở tủy cho từng nhóm răng	Kiến thức Thái độ	4 4
CLO5	Sinh viên thực hiện đúng các bước trong việc điều trị tủy	Kỹ năng Thái độ	3 4
CLO6	Sinh viên có thể phân loại được nguyên nhân của đổi màu răng sau điều trị nội nha để đưa ra kế hoạch điều trị thích hợp	Kiến thức Thái độ	4 4
CLO7	Sinh viên vận dụng được các đặc điểm hình ảnh bệnh quanh chóp trên phim X quang để đưa ra chẩn đoán thích hợp.	Kiến thức Thái độ	4 4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết:

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Chỉ định và chống chỉ định nội nha	1	2
Bài 2	Bệnh lý tủy răng	2	4

Bài 3	Bệnh lí vùng quanh chóp răng	2	4
Bài 4	Hình thái học của tủy răng cửa trong nội nha	2	4
Bài 5	Kỹ thuật mở tủy cho nhóm răng cửa	2	4
Bài 6	Làm sạch và tạo dạng hệ thống ống tủy	3	6
Bài 7	Băng thuốc trong ống tủy	1	2
Bài 8	Trám bít hệ thống ống tủy	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Phòng thực tập cơ bản tại Trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Giới thiệu dụng cụ nội nha (trâm tay, trâm máy), vật liệu nội nha	5	5	
Bài 2	Đặt đê cao su Hướng dẫn che tủy Dycal, GIC	5	5	
Bài 3	Mở tủy nhóm răng trước hàm trên	5	5	
Bài 4	Mở tủy nhóm răng trước hàm dưới	5	5	
Bài 5	Xác định chiều dài làm việc trên film (hướng dẫn cách đặt trâm, chuẩn bị sẵn film có trâm)	5	5	
Bài 6	Sửa soạn hệ thống ống tủy răng cửa bằng phương pháp Stepback	5	5	
Bài 7	Hướng dẫn quay Canxi vào ống tủy	5	5	
Bài 8	Trám bít hệ thống ống tủy răng cửa hàm trên	5	5	
Bài 9	Trám bít hệ thống ống tủy răng cửa hàm dưới	5	5	
	Tổng cộng	45	45	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng
3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, Mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập nội nha trên mẫu hàm
- Kiến tập lâm sàng, làm bệnh án lập kế hoạch điều trị
- Trợ thủ cho sinh viên nha 6.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Liên Bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X, Khoa Răng Hàm Mặt (2020), <i>Giáo trình Chữa răng Nội nha 1</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.58315
Tài liệu hướng dẫn tự học	
2. Bùi Quế Dương (2017), <i>Nội nha lâm sàng</i> , Nhà xuất bản Y học Thành phố Hồ Chí Minh.	YCTS.03505
3. Trịnh Thị Thái Hà (2017), <i>Chữa răng và Nội nha – Tập 2</i> , Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.	YCT.025822

4. Kenneth M. Hargreaves (2018), <i>Cohen's Pathways of the Pulp 11th</i> , Elsevier.	YCTS.08561
5. Takashi Komabayashi (2018), <i>Clinical Cases in Endodontics</i> , London Wiley-Blackwell.	YCTS.08556

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề, thảo luận nhóm	Chấm bài chuyên đề, bài báo cáo	Bài chuyên đề, bài báo
Dạy học qua tình huống	Bảng kiểm	Bệnh án
Phương pháp Peyton	Bảng kiểm	Kết quả đọc phim, trình bệnh án
Cầm tay chỉ việc	Bảng kiểm	Kết quả báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

8.3.1. Lý thuyết:

		Hình thức lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	<i>Điểm danh</i>	10%
	Kiểm tra thường xuyên	<i>Báo cáo chuyên đề</i>	20%
		<i>Kết quả tự học</i>	10%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	<i>Tự luận/ trắc nghiệm</i>	60 %

8.3.2. Thực hành:

		Hình thức lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
	Kiểm tra thường xuyên	<i>Kết quả tự học</i>	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	<i>Kết quả thực hành mở tủ trên mô hình</i>	60 %

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	M	R	M	M	M	R
CLO2	I	R	I	M	M	M	M	M	R
CLO3	I	M	R	R	M	M	R	R	R
CLO4	I	R	M	M	M	M	R	R	R
CLO5	I	R	M	M	M	M	R	R	R
CLO6	I	R	M	M	M	M	R	M	R
CLO7	R	M	M	M	M	M	R, A	M	M, A
Học phần	R	M	M	M	M	M	M, A	M	M, A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Thuyết trình	M	M	R	R	R	M	M
Thảo luận nhóm	R	R	M	M	M	R	R
Báo cáo chuyên đề	M	R	R	I	R	R	I
Nghiên cứu trường hợp	M	R	R	I	R	R	I
Thao diễn	R	M	M	R	M	M	R
Thực hành tại phòng thực tập	R	M	M	I	M	M	I
Thực nghiệm trên mô hình	I	R	R	M	R	R	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Chuyên đề	M	R	M	R	M	M	M
Thực hành	M	M	R	M	M	M	R
Tự học	M	M	M	R	M	R	M
Đánh giá cuối học phần	M	M	M	R	M	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết:

Bài giảng	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	M	M	M	R	M	M	R
Bài 2	R	M	M	M	M	M	R
Bài 3	M	M	M	R	R	R	R
Bài 4	M	M	M	R	M	R	M
Bài 5	M	M	M	R	M	M	M
Bài 6	R	R	R	R	M	M	M
Bài 7	M	M	R	R	R	M	R
Bài 8	M	R	R	M	M	M	M

4.2. Thực hành:

Bài giảng	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	M	M	M	M	M	M	R
Bài 2	M	M	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M	R	R
Bài 4	M	M	M	M	M	R	R
Bài 5	M	M	M	R	M	R	M
Bài 6	M	M	M	M	M	R	R
Bài 7	M	M	M	M	M	R	R

Bài 8	M	M	M	R	M	R	M
Bài 9	M	M	M	M	M	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết:

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Dạy học qua tình huống	Hỏi đáp nhanh
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

5.2. Thực hành:

PP Dạy học Bài giảng	Dạy học qua tình huống	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	
Bài 4	X	X	
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7		X	X
Bài 8		X	X
Bài 9		X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	MCQ, câu hỏi ngắn
Bài 1	X	X

Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X
Bài 8	X	X

6.2. Thực hành:

Bài giảng	PP Kiểm tra đánh giá	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	Bảng kiểm
Bài 1			X
Bài 2			X
Bài 3			X
Bài 4		X	X
Bài 5		X	X
Bài 6		X	X
Bài 7			X
Bài 8			X
Bài 9			X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

ĐẠI DIỆN BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Biện Thị Bích Ngân



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ĐIỀU TRỊ NỘI NHA 2
ENDODONTICS 2

1. Thông tin chung

Mã học phân: RH0512, RH0513

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 01

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 105

Lý thuyết: 15

Thực hành: 90

Số tiết tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Giải phẫu răng, Mô phỏng lâm sàng, Vật liệu thiết bị nha khoa

Bộ môn phụ trách: Chữa răng - Nội nha – Tia X

Khoa: Răng Hàm Mặt.

2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về bệnh học tuỷ răng, mô quanh chân răng và phương pháp điều trị cho từng loại bệnh lý. Dựa vào kiến thức đã học, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng điều trị phục hồi những răng có bệnh lý tuỷ cũng như bệnh lý vùng quanh chóp. Từ đó giúp cho người học có một thái độ phù hợp hơn khi tiếp xúc với một trường hợp bệnh lý tuỷ răng hay vùng quanh chóp. Các phương pháp dạy học tích cực được sử dụng trong lý thuyết và thực hành. Hình thức lượng giá gồm trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, tình huống...

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức cần thiết để chẩn đoán được bệnh lý tuỷ răng và bệnh lý vùng quanh chóp răng.

3.2. Kiến thức về qui trình điều trị thích hợp cho từng loại bệnh lý tuỷ và bệnh lý vùng quanh chóp răng.

3.3. Kỹ năng điều trị các bệnh lý tuỷ răng và bệnh lý quanh chóp răng

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Vận dụng các triệu chứng của bệnh lý tủy và bệnh lý quanh chóp răng để đưa ra chẩn đoán thích hợp	Kiến thức	4
		Kỹ năng	3
CLO2	Nắm được qui trình điều trị thích hợp cho từng loại bệnh lý tủy và bệnh lý vùng quanh chóp răng.	Kiến thức	4
CLO3	Ứng dụng kiến thức đã học để điều trị bệnh nhân có bệnh lý tủy và bệnh lý vùng quanh chóp răng	Kiến thức	4
		Kỹ năng	3
		Thái độ	4
CLO4	Sinh viên có thể thực hiện chính xác các thao tác của việc điều trị nội nha bằng dụng cụ thích hợp.	Kỹ năng	3
CLO5	Sinh viên thực hiện chính xác các thao tác làm sạch và tạo dạng hệ thống ống tủy ở răng đã điều trị nội nha.	Kỹ năng	3
CLO6	Sinh viên có thể thực hiện chính xác các thao tác trám bít hệ thống ống tủy	Kỹ năng	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Các thử nghiệm trong bệnh lý tủy	1	2
Bài 2	Hình thái học của răng cối nhỏ trong nội nha	2	4
Bài 3	Hình thái học của răng cối lớn trong nội nha	3	6
Bài 4	Kỹ thuật mở tủy cho nhóm răng cối nhỏ và cối lớn	3	6
Bài 5	Kỹ thuật làm sạch, tạo dạng và trám bít ống tủy răng cối nhỏ và răng cối lớn	3	6
Bài 6	Đổi màu răng sau điều trị nội nha	2	4

Bài 7	Chẩn đoán hình ảnh bệnh quanh chóp	1	2
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Chuẩn bị mẫu hàm răng cối nhỏ, cối lớn hàm trên & hàm dưới có bao sáp			
Bài 2	Mở tủy nhóm răng cối nhỏ trên	5	5	
Bài 3	Mở tủy nhóm răng cối nhỏ dưới	5	5	
Bài 4	Mở tủy nhóm răng cối lớn thứ nhất trên	5	5	
Bài 5	Mở tủy nhóm răng cối lớn thứ hai trên	5	5	
Bài 6	Mở tủy nhóm răng cối lớn thứ nhất dưới	5	5	
Bài 7	Mở tủy nhóm răng cối lớn thứ hai dưới	5	5	
Bài 8	Xác định chiều dài làm việc trên răng cối nhỏ & răng cối lớn Sửa soạn ống tủy răng cối lớn bằng trâm tay	5	5	
Bài 9	Sửa soạn ống tủy răng cối nhỏ bằng pp Crowndown. Trâm máy	5	5	
Bài 10	Trám bít hệ thống ống tủy răng cối bằng kỹ thuật lèn ngang	5	5	
Bài 11	Trám răng & phụ trám răng xoang II	5	5	
Bài 12	Trám răng & phụ trám răng xoang III	5	5	
Bài 13	Trám răng & phụ trám răng xoang IV	5	5	

Bài 14	Trám răng & phụ trám răng xoang V	5	5	
Bài 15	Khám chẩn đoán, làm bệnh án và lập kế hoạch điều trị nội nha răng cửa	5	5	
Bài 16	Mở tuỷ răng cửa & đo CDLV	5	5	
Bài 17	Sửa soạn ống tuỷ răng cửa	5	5	
Bài 18	Quay canxi	5	5	
Bài 19	Trám bít ống tuỷ răng cửa	5	5	
	Tổng cộng	90	90	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng
3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, Mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập
- Quan sát đánh giá việc khám răng miệng của bạn khác.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Liên Bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X, Khoa Răng Hàm Mặt (2020), <i>Giáo trình Chữa răng Nội nha 2</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.58315
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Bùi Quế Dương (2017), <i>Nội nha lâm sàng</i> , Nhà xuất bản Y học Thành phố Hồ Chí Minh.	YCTS.03505
2. Trịnh Thị Thái Hà (2017), <i>Chữa răng và Nội nha – Tập 2</i> , Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.	YCT.025822
3. Kenneth M. Hargreaves (2018), <i>Cohen's Pathways of the Pulp 11th</i> , Elsevier.	YCTS.08561
4. Mahmoud Torabinejad (2017), <i>Endodontics: Principles and practice 4th</i> , Elsevier.	YCT.007114

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề, thảo luận nhóm	Chấm bài chuyên đề, bài báo cáo	Bài chuyên đề, bài báo cáo
Đóng vai, sinh viên chụp phim lẫn nhau	Bảng kiểm	Phim chụp
Nghiên cứu tình huống, phim X quang có sẵn	Bảng kiểm	Kết quả đọc phim

8.3. Phương pháp đánh giá học phần :

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	<i>Điểm danh</i>	10%
		<i>Tích cực tham gia hoạt động trên lớp/tự học</i>	
	Kiểm tra thường xuyên	<i>Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm</i>	20%
		<i>Kiểm tra tại lớp</i>	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	<i>Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn</i>	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	R	R	R	R	R	R	R	I
CLO2	I	R	R	M, A	M	R	R	R	R
CLO3	M	M	M	M, A	M	M	M	M	M
CLO4	I	R	R	R	R	R	R	R	I
CLO5	R	R	R	M, A	M	R	R	R	R
CLO6	M	M	M	M, A	M	M	M	M	M
Học phần	M	M	M	M, A	M	M	M	M	M

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

CLOs \ Phương pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Thuyết trình	M	R	R	M	R	R
Báo cáo chuyên đề	M	R	R	M	R	R
Thảo luận nhóm	M	R	R	M	R	R
Đóng vai	R	M	M	R	M	M

Nghiên cứu trường hợp	R	M	M	R	M	M
Thực nghiệm trên mô hình	I	R	R	I	R	R
Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	M	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
	Điểm danh, tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R
Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm	M	M	R	M	M	R
Kiểm tra tại lớp	M	M	R	M	M	R
Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	M	M	R	M	M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
	Bài 1	M	R	R	M	R
Bài 2	R	M	M	R	M	M
Bài 3	R	M	M	R	M	M
Bài 4	I	M	M	I	M	M
Bài 5	I	M	M	I	M	M
Bài 6	I	R	R	I	R	R
Bài 7	R	R	R	R	R	R
Bài 8	I	R	R	I	R	R
Bài 9	I	M	M	I	M	M
Bài 10	I	M	M	I	M	M

Bài 11	I	M	M	I	M	M
Bài 12	I	M	M	I	M	M
Bài 13	I	M	M	I	M	M
Bài 14	I	M	M	I	M	M
Bài 15	I	M	M	I	M	M
Bài 16	I	R	R	I	R	R
Bài 17	R	R	R	R	R	R
Bài 18	I	R	R	I	R	R
Bài 19	R	R	R	R	R	R

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn giản đoạn	Dạy học qua tình huống	Hỏi đáp nhanh
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X
Bài 13	X	X	X
Bài 14		X	X
Bài 15		X	X
Bài 16		X	X
Bài 17		X	X
Bài 18		X	X
Bài 19		X	X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	MCQ, câu hỏi ngắn
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X
Bài 8	X	X
Bài 9	X	X
Bài 10	X	X
Bài 11	X	X
Bài 12	X	X
Bài 13		X
Bài 14		X
Bài 15		X
Bài 16		X
Bài 17		X
Bài 18		X
Bài 19		X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

ĐẠI DIỆN BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Biện Thị Bích Ngân



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

RĂNG TRẺ EM
PEADIATRIC DENTISTRY

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH 0610, RH0611

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 01

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 75

Lý thuyết: 15

Thực hành: 60

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Răng trẻ em – Chính hình

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Môn học bao gồm các vấn đề quá trình mọc răng sữa và răng vĩnh viễn, sự hình thành khớp cắn, những bất thường trong quá trình hình thành khớp cắn và những bệnh răng miệng ở trẻ em. Môn học giúp sinh viên biết được các phương pháp điều trị, dự phòng sâu răng, cách giáo dục vệ sinh răng miệng cho trẻ, cũng như biết được kiến thức cơ bản về sự phát triển và tăng trưởng thể chất, tinh thần cho trẻ, tâm lý trẻ trong các độ tuổi khác nhau, từ đó điều trị nha khoa cho trẻ một cách hiệu quả nhất.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về khám, chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị tổng quát bệnh răng miệng ở trẻ em và cách điều trị những thói quen xấu ở trẻ em

3.2. Kỹ năng về nội nha răng sữa, răng vĩnh viễn chưa đóng chóp

3.3. Thái độ về dự phòng bệnh răng miệng ở trẻ em.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nhận thức đúng trong phân tích vai trò quan trọng của những giai đoạn hình thành và phát triển cung răng ở trẻ em.	Thái độ	4
CLO2	Phân biệt các thói quen xấu ảnh hưởng lên răng miệng ở trẻ em	Kiến thức	4
CLO3	Phân tích các nội dung chính của một bệnh án răng trẻ em điển hình	Kiến thức	4
CLO4	Thực hiện các phương thức giáo dục vệ sinh răng miệng cho trẻ	Kỹ năng	5
CLO5	Giải thích và trình bày các bước chữa tuỷ răng sữa ở trẻ em	Kiến thức	4
CLO6	Giải thích và trình bày các phương pháp che tuỷ ở răng vĩnh viễn chưa đóng chóp ở trẻ em	Kiến thức	4
CLO7	Đánh giá được những điểm khác biệt của hình thái, giải phẫu răng ảnh hưởng đến sự hình thành khớp cắn ở trẻ em	Kiến thức	5

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu học phần			
Bài 1	Sự hình thành và phát triển cung răng sữa	2	4
Bài 2	Những thói quen xấu về răng miệng	2	4
Bài 3	Sâu răng ở trẻ em	2	4
Bài 4	Kỹ thuật che tuỷ trực tiếp ở răng sữa	2	4
Bài 5	Kỹ thuật che tuỷ gián tiếp ở răng sữa	2	4
Bài 6	Kỹ thuật gây tạo chóp ở răng vĩnh viễn	2	4
Bài 7	Kỹ thuật gây đóng chóp ở răng vĩnh viễn	2	4

Bài 8	Dự phòng bệnh răng miệng ở trẻ em	1	2
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Sự hình thành và phát triển cung răng sữa	5	5	
Bài 2	Những thói quen xấu về răng miệng	5	5	
Bài 3	Sâu răng ẩn mình ở trẻ em	5	5	
Bài 4	Sâu răng bú bình ở trẻ em	5	5	
Bài 5	Sâu răng lan nhanh ở trẻ em	5	5	
Bài 6	Kỹ thuật che tuỷ trực tiếp ở răng sữa	5	5	
Bài 7	Kỹ thuật che tuỷ gián tiếp ở răng sữa	5	5	
Bài 8	Kỹ thuật gây tạo chóp ở răng vĩnh viễn	5	5	
Bài 9	Kỹ thuật gây đóng chóp ở răng vĩnh viễn	5	5	
Bài 10	Tác dụng của vật liệu sinh học trong điều trị tuỷ ở răng vĩnh viễn	5	5	
Bài 11	Phương pháp tăng sinh mạch máu trong điều trị tuỷ ở răng vĩnh viễn	5	5	
Bài 12	Các biện pháp loại trừ mảng bám ở trẻ em	5	5	
	Tổng cộng	60	60	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Chuyên đề, bài báo cáo chuyên đề
3	Bài tập giải quyết tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Bài tập

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình
2	Thuyết trình ngắn	Lắng nghe Trả lời câu hỏi Đặt câu hỏi	Bài giảng
3	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm trao đổi Thảo luận Nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề Câu hỏi

6. 3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Răng trẻ em - chỉnh hình (2021), <i>Giáo trình Răng trẻ em</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	YCT.034847
2. Phan Ái Hùng (2018), <i>Sổ tay thực hành răng trẻ em</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.032467
Tài liệu hướng dẫn tự học	

1. Hoàng Tử Hùng (2017), <i>Giải phẫu răng ứng dụng</i> , Nhà Xuất Bản Y Học.	YCT.029254
2. Lê Đức Lánh (2016), <i>Cấy ghép nha khoa</i> , Nhà xuất bản Y học TP.HCM	YCT.027911
3. Võ Trương Như Ngọc (2016), <i>Răng trẻ em</i> , Nhà xuất bản Đại học Huế	YCT.020980

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Đặt câu hỏi	Video lưu lại buổi học trực tuyến
Báo cáo	Sửa bài báo cáo	File PPT
Bài tập theo chủ đề	Sửa bài tập	Bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	KT thường xuyên	Kiểm tra tại lớp	30%
		Kết quả tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	I	I	-	I	M,A	M,A	M	I	-
CLO2	-	I	I	-	I	M	M	M	-	-
CLO3	-	I	I	-	R	M	M,A	R	-	-
CLO4	-	I	-	-	-	M,A	-	M,A	I	-
CLO5	-	I	I	-	I	M	M	R	-	-
CLO6	-	I	I	-	-	M,A	M	M	-	-
CLO7	-	I	I	-	-	R	R	R	I	-
Học phần	-	I	I	-	R	M,A	M,A	M,A	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Phương pháp Dạy-học							
Thuyết trình ngắn, gián đoạn	M	R	M	M	I	M	M
Thảo luận nhóm	M	R	M	M	R	M	M
Bài tập giải quyết tình huống	M	M	I	M	M	R	M
Phương pháp Peyton	R	R	R	M	M	I	I

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Phương pháp Kiểm tra đánh giá							
Điểm danh	I	I	I	I	I	I	I
Kiểm tra tại lớp	R	R	R	R	R	R	R
Kết quả tự học	R	R	R	R	R	R	R

Trắc nghiệm	M	M	M	M	M	M	M
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO 6	CLO7
Bài 1	I	R	R	M	I	R	I
Bài 2	I	R	I	M	I	I	R
Bài 3	R	R	R	M	R	R	R
Bài 4	I	I	R	M	R	R	R
Bài 5	I	R	R	M	R	R	R
Bài 6	R	R	R	M	I	R	R
Bài 7	I	R	R	M	R	R	R
Bài 8	I	R	R	M	R	R	R

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO 6	CLO7
Bài 1	R	R	R	M	R	R	R
Bài 2	R	R	R	M	R	R	R
Bài 3	R	R	R	M	R	R	R
Bài 4	R	R	R	M	R	R	R
Bài 5	R	R	R	M	R	I	R
Bài 6	R	I	R	M	R	R	R
Bài 7	R	R	R	M	R	R	R
Bài 8	R	R	R	M	R	R	I
Bài 9	R	R	I	M	R	R	R
Bài 10	R	R	R	M	R	R	R
Bài 11	R	R	R	M	R	R	R
Bài 12	R	R	R	M	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Báo cáo chuyên đề	Bài tập giải quyết tình huống	Thảo luận nhóm	Học tập, tham quan các cơ sở thực tế
Bài 1	X				
Bài 2	X				
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X		X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X			

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Báo cáo chuyên đề	Bài tập giải quyết tình huống	Thảo luận nhóm	Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa
Bài 1		X	X	X	
Bài 2		X	X	X	
Bài 3	X	X	X	X	
Bài 4		X	X	X	
Bài 5	X	X	X	X	
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8		X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X
Bài 10		X	X	X	
Bài 11	X	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X	

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

Trương Nhật Khuê

ĐẠI DIỆN BỘ MÔN

Lê Nguyên Lâm



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NHA CHU 1
PERIODONTOLOGY 1

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0123, RH0124

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 45

Lý thuyết: 15

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Giải phẫu răng, mô phôi răng miệng

Bộ môn: Liên Bộ môn Bệnh Học Miệng- Nha chu

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm cấu trúc nướu lành mạnh và nướu bệnh lý, sinh học môi trường miệng trong bệnh nha chu; điều trị dự phòng bệnh nha chu; các thể bệnh nha chu; các yếu tố nguy cơ trong bệnh nha chu; mối liên quan giữa bệnh nha chu và các bệnh lý khác; lập kế hoạch và thực hiện điều trị nha chu không phẫu thuật cho từng loại bệnh nha chu.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Có kiến thức về cấu trúc của mô nha chu, phân loại được các loại bệnh nha chu, mối liên quan giữa bệnh nha chu và bệnh toàn thân.

3.2. Có khả năng thực hiện các biện pháp dự phòng và điều trị bệnh nha chu.

3.3. Tận tâm trong việc chăm sóc, điều trị bệnh nha chu

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Trình bày được phân loại các loại bệnh nha chu, các yếu tố nguy cơ của bệnh nha chu	Kiến thức	3
CLO2	Trình bày được các biện pháp dự phòng và điều trị bệnh nha chu	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO3	Phân tích được được mối liên quan bệnh nha chu- toàn thân	Kiến thức	3
CLO4	Nắm vững và thực hiện thành thạo cao vôi răng, xử lý mặt chân răng trên mô hình	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO5	Vận dụng được các kiến thức đã học khám và làm được bệnh án nha chu trên bệnh nhân giả.	Kỹ năng Thái độ	3 3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu học phần Giải phẫu mô nha chu, Dịch nướu, Màng bám răng, Vôi răng	2	4
Bài 2	Vi khuẩn học, các yếu tố nguy cơ và miễn dịch trong bệnh nha chu	2	4
Bài 3	Phân loại bệnh nha chu	1	2
Bài 4	Khám mô nha chu và các chỉ số nha chu trong nghiên cứu lâm sàng	2	4
Bài 5	Viêm nướu do nguyên nhân tại chỗ, toàn thân và Thay đổi mô học từ viêm nướu sang viêm nha chu	2	4
Bài 6	Viêm nha chu do chấn thương khớp cắn Viêm nha chu hoại tử và Áp xe nha chu	2	2

Bài 7	Viêm nha chu mạn tính, Viêm nha chu tấn công	2	4
Bài 8	Mối liên hệ sang thương nha chu - nội nha Mối liên quan bệnh nha chu- toàn thân	2	4
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Thực hiện mô hình thực tập	5	5	
Bài 2	Khám lâm bệnh án nha chu	5	5	
Bài 3	Kỹ thuật cạo vôi bằng dụng cụ cầm tay	5	5	
Bài 4	Kỹ thuật xử lý mặt chân răng	5	5	
Bài 5	Kỹ thuật cạo vôi bằng máy siêu âm	5	5	
Bài 6	Đánh bóng răng, Giáo dục vệ sinh răng miệng	5	5	
Tổng cộng		30	30	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết :

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Sinh viên lên lớp nghe giảng, phát biểu tại lớp	Máy tính Máy chiếu/TV
2	Vấn đáp	Giải quyết tình huống, bài tập.	Ca lâm sàng
3	Thảo luận nhóm	Thảo luận nhóm	Ca lâm sàng

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Giảng lý thuyết lâm sàng	Sinh viên lên lớp nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hướng dẫn thực hành kỹ năng	Thực hành trên mô hình, mẫu hàm, phantom.	Phantom, dụng cụ, vật liệu nha khoa, mô hình, mẫu hàm
3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Dụng cụ, mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Liên Bộ môn Bệnh học miệng-Nha chu (2021), <i>Giáo trình Nha Chu</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Hà Thị Bảo Đan, Nguyễn Thị Bích Vân (2021), <i>Nha Chu tập 1</i> , Nhà xuất bản Y học, Thành phố Hồ Chí Minh, tr.373-420.	YCT.022029
2. Liciano Tavares Angelo Cintra (2017), <i>Guided tissue regeneration: Procedures, health effects and long-term outcomes</i> . New York Nova Science.	YCTS.06454
3. Newman, M. G., Takei, H., Klokkevold, P. R., & Carranza, F. A. (2019), <i>Carranza's clinical periodontology</i> , Elsevier health sciences.	YCTS.08572

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Chấm bài tập	Bài tập
Báo cáo chuyên đề	Trình chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành (skill)	30%
		Kiểm tra tại lớp	
Kết quả tự học			
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận/ trắc nghiệm/ vấn đáp, hoặc bao gồm các hình thức	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R	I	I	I	I	M	I
CLO2	I	I	R	I	I	M	I	M	R
CLO3	I	I	R	M, A	I	M	I	M	M
CLO4	I	I	R	M, A	I	M	I	M	M
CLO5	I	I	R	M, A	R	M	R	R	R
CLO6	I	I	R	I	R	R	R	R	R
CLO7	I	I	R	M, A	R	R	R	R	I
Học phần	I	I	R	M, A	R	R	R	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình	R	R	R	R	R	R	R

Thảo luận nhóm	R	R	R	R	R	R	R
Vấn đáp	M	R	M	R	M	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Điểm danh	R	R	R	R	R	R	R
Tham gia phát biểu	R	R	R	R	R	R	R
Kết quả tự học	R	R	R	R	R	R	R
Bài tập vận dụng	R	R	R	R	R	R	R
Trắc nghiệm	R	R	R	R	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	R	R	R	R	R	R	R
Bài 2	R	R	R	R	R	R	R
Bài 3	R	R	R	R	R	R	R
Bài 4	M	M	M	M	M	M	M
Bài 5	R	M	M	M	R	R	R
Bài 6	R	R	R	M	M	R	M
Bài 7	R	R	R	R	R	R	R
Bài 8	R	R	R	R	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Vấn đáp
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X

Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Tham gia phát biểu	Kết quả tự học	Bài tập vận dụng	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NHA CHU 2
PERIODONTOLOGY 2

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0109, RH0110

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Liên Bộ môn Bệnh học miệng-Nha chu

Khoa: Răng hàm mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành, sau khi học xong học phần học phần nha chu I, học phần này sẽ cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong điều trị bệnh nha chu. Nội dung các kỹ thuật điều trị phẫu thuật nha chu đơn giản; giải thích được cơ chế lành thương trong điều trị bệnh nha chu. Quan trọng hơn là sinh viên phải điều trị được bệnh viêm nướu có theo dõi và áp dụng hai phương pháp điều trị là cạo vôi răng bằng dụng cụ siêu âm và dụng cụ cầm tay có kết hợp với hóa trị liệu bằng thuốc súc miệng chlorhexidine và hướng dẫn vệ sinh răng miệng sau 3 lần hẹn.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về lành thương mô nha chu điều trị bằng phẫu thuật.

3.2. Kỹ năng về các phương pháp phẫu thuật nha chu.

3.3. Thái độ khi tham gia điều trị viêm nướu bằng phương pháp cạo vôi răng bằng dụng cụ siêu âm và dụng cụ cầm tay.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được đặc điểm xương ổ răng lãnh mạnh	Kiến thức	3
CLO2	Phân tích được các dạng tiêu xương ổ răng, hướng điều trị trong bệnh nha chu	Kiến thức	4
CLO3	Phân tích được các yếu tố giúp phòng ngừa tiêu xương hiệu quả trong bệnh nha chu	Kiến thức	4
CLO4	Phân biệt được mức độ sang thương vùng chẽ và thực hiện được thành thạo kỹ năng khám phân loại vùng chẽ.	Kiến thức	4
CLO5	Phân tích được công việc chuẩn bị bệnh nhân trước khi phẫu thuật nha chu	Kiến thức	4
CLO6	Thực hiện thành thạo những công việc cần làm trước, trong và sau phẫu thuật nha chu	Kỹ năng	4
CLO7	Tự tổ chức, sắp xếp dụng cụ vật liệu khi điều trị viêm nướu cho bệnh nhân.	Thái độ	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

Bài	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Tiêu xương trong bệnh nha chu	2	2
Bài 2	Sang thương vùng chẽ	2	2
Bài 3	Những nguyên tắc chung trong phẫu thuật nha chu	2	4
Bài 4	Các loại phẫu thuật nha chu	2	4
Bài 5	Phẫu thuật cắt nướu và bổ hình nướu	2	4
Bài 6	Lãnh thương trong bệnh nha chu	1	2
Bài 7	Dụng cụ, vật liệu trong phẫu thuật nha chu	2	4

Bài 8	Tái tạo mô và xương có hướng dẫn	2	2
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Khám làm bệnh án nha chu	10	5	5
Bài 2	Trình bệnh án nha chu	5		5
Bài 3	Thực hiện điều trị viêm nướu trên bệnh nhân	10	5	5
Bài 4	Trình ca lâm sàng viêm nướu	5		5
Bài 5	Thực hiện điều trị viêm nha chu trên bệnh nhân	10	5	5
Bài 6	Trình ca lâm sàng viêm nha chu	5		5
Tổng cộng		45	15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
3	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống

6.2. Thực hành lâm sàng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Ghế máy nha, dụng cụ, vật liệu nha khoa
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
3	Báo cáo ca lâm sàng	Phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi, thảo luận	Máy tính

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Liên Bộ môn Bệnh học miệng-Nha chu, (2021), <i>Giáo trình Nha Chu</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT 002031
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Hà Thị Bảo Đan, Nguyễn Thị Bích Vân (2021), <i>Nha Chu tập 1</i> , Nhà xuất bản Y học, Thành phố Hồ Chí Minh, tr.373-420.	YCT.022029
2. Liciano Tavares Angelo Cintra (2017). <i>Guided tissue regeneration: Procedures, health effects and long-term outcomes</i> . New York Nova Science.	YCTS.06454
3. Newman, M. G., Takei, H., Klokkevold, P. R., & Carranza, F. A. (2019). <i>Carranza's clinical periodontology</i> . Elsevier health sciences.	YCTS.08572

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Chấm bài tập	Bài tập
Báo cáo chuyên đề	Trình chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành (skill)	30%
		Kiểm tra tại lớp	

		Kết quả tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận/ trắc nghiệm/ vấn đáp, hoặc bao gồm các hình thức	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLOs								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	I	R	R	I	I	R	I	I
CLO2	I	I	R	M	R	R	R	R	-
CLO3	I	I	R	M	R	M	I	R	-
CLO4	R	R	M	I	M	-	R	M	I
CLO5	R	R	M	M,A	R	M	-	M	I
CLO6	-	I	-	M,A	I	M	I	I	-
CLO7	-	R	M	M,A	R,A	R,A	R,A	I	-
Học phần	R	R	M	M, A	M, A	M, A	R,A	M	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình	M	R	R	I	M	-	-
Bài tập nhóm	M	M	M	R	R,A	-	-

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Điểm danh	I	I	I	I	R	-	-
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	M	R	R	R	R	-	-
Thực hành	R	R	R	I	R,A	I	I

Kiểm tra tại lớp	R,A	M	R	R	M	I	I
Kết quả tự học	R,A	R	R	R	R	I	I

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	R	R	R	R	R	R	R
Bài 2	R	R	R	R	R	R	R
Bài 3	R	R	R	R	R	R	R
Bài 4	M	M	M	M	M	M	M
Bài 5	R	M	M	M	R	R	R
Bài 6	R	R	R	M	M	R	M
Bài 7	M	M	M	R	R	R	R
Bài 8	R	M	M	M	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy học		
	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Vấn đáp
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Kiểm tra đánh giá				
	Điểm danh	Tham gia phát biểu	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X

Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Đỗ Thị Thảo



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

CHỈNH HÌNH RĂNG MẶT CƠ BẢN
FUNDAMENTAL ORTHODONTICS

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH 0603

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 02

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 30

Thực hành: 30

Số giờ tự học (tiết): 60

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Cấn khớp học

Bộ môn phụ trách: Răng trẻ em – Chỉnh hình

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Sinh viên được học về những vấn đề liên quan chỉnh hình: cơ chế sinh học của sự di chuyển răng, tác động của lực chỉnh hình lên răng; các bước khám và chẩn đoán, phân loại khớp cắn và phương pháp phân tích trên phim sọ nghiêng. Phần thực hành là thực hiện loại khí cụ điều trị là tháo lắp đơn giản nhằm điều chỉnh hình phòng ngừa và can thiệp. Qua học phần này, sinh viên có thể ứng dụng kiến thức đã học để chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị và thực hiện khí cụ điều chỉnh cho một số trường hợp lệch lạc một vài răng trên cung hàm cho trẻ đang ở giai đoạn răng hỗn hợp.

3. Mục tiêu đào tạo học phần:

Học phần này nhằm cung cấp cho người học

3.1. Kiến thức: sai khớp cắn, bệnh cắn, sinh cơ học và nguyên tắc điều trị chỉnh hình răng mặt trong chỉnh răng mặt

3.2. Kỹ năng: tạo ra một số khí cụ chỉnh hình tháo lắp và phòng ngừa.

3.3. Thái độ: hiểu rõ tầm quan trọng của chỉnh hình răng mặt trong quá trình thực hành nghề nghiệp

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích các tình trạng sai khớp cắn trong chỉnh hình răng mặt	Kiến thức	4
CLO2	Phân tích các nguyên nhân sai hình trong chỉnh hình răng mặt	Kiến thức	4
CLO3	Vận dụng được cơ chế sinh học lực tác động lên răng	Kiến thức	4
CLO4	Thực hiện thuần thục các khí cụ tháo lắp và khí cụ phòng ngừa chỉnh hình răng mặt	Kỹ năng	4
CLO5	Thái độ biết phối hợp các nguyên tắc trong điều trị chỉnh hình răng mặt	Thái độ	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Quan niệm sai khớp cắn trong chỉnh hình	3	6
Bài 2	Khớp cắn theo quan niệm của Andrew	2	4
Bài 3	Khái niệm về lực trong Chỉnh hình Răng Mặt	2	4
Bài 4	Phản ứng mô nha chu với áp lực trong Chỉnh Hình Răng Mặt	2	4
Bài 5	Phim đo sọ dùng trong Chỉnh hình Răng Mặt	3	6
Bài 6	Các phương pháp phân tích phim và chồng phim trên phim sọ nghiêng	3	6
Bài 7	Khám chẩn đoán trong Chỉnh hình Răng Mặt: khám ngoài mặt và trong miệng	3	6
Bài 8	Khám chẩn đoán trong Chỉnh hình Răng Mặt: phân tích mẫu hàm và phim sọ nghiêng	2	4
Bài 9	Khái niệm về khí cụ Chỉnh hình Răng Mặt tháo lắp	3	6
Bài 10	Khái niệm về khí cụ Chỉnh hình Răng Mặt cố định	2	4

Bài 11	Điều trị Chỉnh hình Răng Mặt phòng ngừa với bộ giữ khoảng	2	4
Bài 12	Điều trị chỉnh hình răng mặt phòng ngừa: thói quen xấu răng miệng	3	6
Tổng cộng		30	60

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Lò xo di gần, di xa, chữ Z	5	5	
Bài 2	Cung môi cổ điển	5	5	
Bài 3	Cung môi dài	5	5	
Bài 4	Móc Adam	5	5	
Bài 5	Khí cụ Hawley	5		5
Bài 6	Mặt phẳng nghiêng	5		5
Tổng cộng		30	20	10

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Động não nhanh	Bài giảng
2	Trò chơi	Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Báo cáo chuyên đề	Từng nhóm báo cáo	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Mô hình, bài giảng, dụng cụ
2	Ca ngắn cải tiến	Ca ngắn cải tiến	Trường hợp, tình huống
3	Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	Thực hiện theo kế hoạch học tập đã được phân công Hoàn thành bảng kiểm Báo cáo sau khi hoàn thành được thực tập	Cơ sở thực hành, thực địa Bảng kiểm

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Răng trẻ em- chỉnh hình (2019), <i>Giáo trình Chỉnh Hình Răng Mặt</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT. 58400
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Hoàng Tử Hùng (2017), <i>Giải phẫu răng ứng dụng</i> . Nhà Xuất Bản Y Học.	YCT.029254
2. Hoàng Việt Hải (2016), <i>Ứng dụng Minivis trong chỉnh hình răng hàm mặt</i> , <i>Tạp chí nghiên cứu Y học</i> , 99(1), 89-94	BB.007836
3. Lê Đức Lánh (2016), <i>Cấy ghép nha khoa</i> , Nhà xuất bản Y học TP.HCM.	YCT.027911
4. Nanda (2019), <i>Current therapy in orthodontics</i> , Springer	YCTS.03035

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Kiểm tra câu hỏi nhỏ	Phiếu trả lời trực tuyến
Báo cáo	Trình chuyên đề	Chuyên đề
Tình huống lâm sàng	Phân tích ca lâm sàng	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Hoạt động trên lớp	
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm	30%
		Seminar	
Trả lời ngắn			
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận/ trắc nghiệm/ thực hiện kỹ thuật, hoặc bao gồm các hình thức	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	R	R	M,A	M,A	M,A	M	M,A	I
CLO2	I	R	R	R	R	M,A	M	M,A	I
CLO3	I	R	R	M,A	R,A	M,A	M,A	R	I
CLO4	I	R	R	M,A	R	M	M	R	I
CLO5	-	R	M	R	R	M	R	R	I
Học phần	I	R	M	M,A	M,A	M,A	M,A	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn giai đoạn	R	R	R	R	R
Trò chơi	M	M	M	M	-
Báo cáo chuyên đề	M	M	M	M	I
Cầm tay chỉ việc	R	R	M	M	-
Ca ngắn cải tiến	I	R	R	R	I
Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	I	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Trắc nghiệm	I	R	R	R	-
Thi kết thúc	R	M	M	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	R,A	I	-	-	R
Bài 2	R,A	I	-	-	R
Bài 3	-	-	M,A	M	R
Bài 4	-	-	M,A	M	R
Bài 5	R,A	I	-	-	R
Bài 6	R,A	I	-	-	R
Bài 7	M,A	M,A	-	-	R
Bài 8	M,A	M,A	-	-	R
Bài 9	R	R	R	-	R

Bài 10	R	R	R	-	R
Bài 11	M,A	M,A	M,A	-	R
Bài 12	M,A	M,A	M,A	-	R

4.2. Thực hành

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	-	-	R	M	R
Bài 2	-	-	R	M	R
Bài 3	-	-	R	M	R
Bài 4	-	-	R	M	R
Bài 5	-	-	R	M	R
Bài 6	-	-	R	M	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn giai đoạn	Trò chơi	Báo cáo chuyên đề
Bài 1	X	X		
Bài 2	X			X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X			X
Bài 6	X			X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X			X
Bài 10	X			X
Bài 11	X			
Bài 12	X			

5.2. Thực hành

Bài giảng \ PP Dạy - học	Cầm tay chỉ việc	Ca ngắn cải tiến
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Trắc nghiệm	Thực hiện kỹ thuật
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	
Bài 4	X	X	
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7	X		X
Bài 8	X		X
Bài 9	X		X
Bài 10	X		X
Bài 11	X		X
Bài 12	X		X

6.2. Thực hành

Bài giảng	PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Thực hiện kỹ thuật
Bài 1		X	X
Bài 2		X	X
Bài 3		X	X
Bài 4		X	X
Bài 5		X	X
Bài 6		X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

TS.BS. Lê Nguyên Lâm



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**PHỤC HÌNH THÁO LẮP BÁN PHẦN NỀN NHỰA
ACRYLIC REMOVABLE PARTIAL DENTURE**

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0415, RH0416

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Giải phẫu răng, Căn khớp học

Bộ môn phụ trách: Phục hình

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành Răng hàm mặt. Học phần giúp cho sinh viên ứng dụng kiến thức vào thực hành trên lâm sàng, phát huy kỹ năng hoàn thành một phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa. Nội dung gồm khám, chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị tiền phục hình và phục hình cho bệnh nhân mất răng bán phần; những yếu tố giải phẫu và sinh lý ở người mất răng có ảnh hưởng đến việc làm phục hình tháo lắp; kỹ thuật làm phục hình răng tháo lắp bán phần nền nhựa thông thường trên lâm sàng và labo.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức để chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị tiền phục hình và phục hình thích hợp cho những bệnh nhân bị mất răng bán phần.

3.2. Kỹ năng thực hiện các giai đoạn labo của một phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa.

3.3. Thái độ về vai trò quan trọng của phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa đối với người bệnh và xã hội.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Giải thích đúng vai trò quan trọng của việc làm phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa đối với bệnh nhân mất răng bán phần	Thái độ	3
CLO2	Nhận dạng đúng chỉ định, chống chỉ định, ưu và nhược điểm của phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa	Kiến thức	4
CLO3	Thực hiện thuần thực việc khám, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị cho bệnh nhân mất răng bán phần	Kỹ năng	4
CLO4	Phân loại đúng các trường hợp mất răng bán phần theo Kennedy và Applegate	Kiến thức	3
CLO5	Thực hiện thuần thực các giai đoạn lâm sàng và labo của một phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa	Kỹ năng	4
CLO6	Hướng dẫn đúng cho bệnh nhân cách sử dụng và bảo quản phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa	Kỹ năng	3
CLO7	Xử lý đúng các than phiền thường gặp của bệnh nhân sau khi mang phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa	Kỹ năng	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Đại cương về phục hình tháo lắp bán hàm	1	2
Bài 2	Khám bệnh nhân phục hình tháo lắp bán hàm	2	4
Bài 3	Những điểm cơ bản của phục hình tháo lắp bán hàm	2	4

Bài 4	Vật liệu và phương pháp lấy dấu trong phục hình tháo lắp bán hàm	1	2
Bài 5	Tương quan khớp cắn trong phục hình tháo lắp bán hàm	2	4
Bài 6	Lựa chọn, sắp răng và thử răng	3	6
Bài 7	Các giai đoạn thực hiện phục hình tháo lắp bán hàm trong labo	2	4
Bài 8	Lắp và điều chỉnh phục hình tháo lắp bán hàm	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Chuẩn bị mô hình thực tập	5	5	
Bài 2	Nền tạm – Gối sáp	5	5	
Bài 3	Vô giá khớp	5	5	
Bài 4	Lên răng trước	5	5	
Bài 5	Lên răng sau	5	5	
Bài 6	Làm sáp nướu hoàn tất phục hình	5	5	
Bài 7	Thực hiện móc dây	5	5	
Bài 8	Vô khuôn ép nhựa	5	5	
Bài 9	Làm nguội	5	5	
	Tổng cộng	45	45	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết :

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
3	Lớp học đảo ngược	Lớp học đảo ngược	Bài giảng, tài liệu

6.2. Thực hành

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Dạy học qua tình huống	Tình huống
2	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Trần Thị Phương Đan (2017), <i>Giáo trình phục hình 1: Phục hình tháo lắp bán hàm nền nhựa</i> , Trường ĐHYD Cần Thơ.	GT.000238
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Trương Nhật Khuê (2017), <i>Giáo trình vật liệu trang thiết bị nha khoa</i> , Trường ĐHYD Cần Thơ.	YCT.029254
2. Joseph John (2018), <i>Textbook of Preventive and Community Dentistry</i> , CBS Publishers, New Delhi.	YCT.007836
3. Geraldine M. Weinstein, Mitchell T. Zientz (2017), <i>The Dental Reference - Manual A Daily Guide for Students and Practitioners</i> , Springer	YCT.027911

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng đào tạo đại học và sau đại học sẽ chuyển đổi điểm theo thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Viết báo cáo	Trình bày nội dung	Bài báo cáo
Học nhóm	Trình chuyên đề	Chuyên đề
Nghiên cứu tình huống	Báo cáo trường hợp	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết

Lý thuyết		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	<i>Điểm danh</i>	5%
		<i>Tích cực tham gia hoạt động trên lớp</i>	5%
	Kiểm tra thường xuyên	<i>Câu hỏi ngắn</i>	30%
		<i>Bài tập tự học</i>	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

8.3.2. Thực hành

Thực hành		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	<i>Kiểm tra tại lớp</i>	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	<i>Thi trên mô hình</i>	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

CLOs \ PLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
	CLO1	-	I	I	R	I	R	R	M,A
CLO2	-	I	I	R	R	M,A	R	R	I
CLO3	-	-	-	M,A	R	M,A	R	R	I
CLO4	I	I	I	M,A	R	M,A	R	R	I
CLO5	I	I	I	M,A	I	M,A	I	R	I
CLO6	I	I	I	R	I	R	I	M,A	I
CLO7	I	I	I	M,A	R	R	I	M,A	I
Học phần	-	I	I	M,A	R	M,A	R	M,A	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn	M,A	M,A	M,A	M,A	I	M,A	I
Hỏi đáp nhanh	M,A	M,A	M,A	M,A	I	M,A	I
Lớp học đảo ngược	M,A	M,A	M,A	M,A	I	M,A	I
Dạy học qua tình huống	I	M,A	I	M,A	I	M,A	M,A
Cầm tay chỉ việc	I	I	M,A	I	M,A	M,A	M,A

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

3.1. Lý thuyết

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Chuyên cần	A	R	R	R	R	R	R
Kiểm tra thường xuyên	M	M	M	M	M	M	M
Thi kết thúc	M	M	M	M	R	R	R

3.2. Thực hành

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Kiểm tra thường xuyên	R	M	M	M	M	M	M
Thi kết thúc	R	M	M	M	A	A	A

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài 1	A	A	R	R	R	R	R
Bài 2	M	A	A	M	R	R	R
Bài 3	R	R	R	A	M	R	R
Bài 4	R	R	R	R	A	R	R

Bài 5	R	R	R	R	A	R	R
Bài 6	R	I	R	R	A	R	R
Bài 7	R	I	R	R	A	R	R
Bài 8	R	R	R	R	M	A	A

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
	Bài 1	I	R	R	R	A	R
Bài 2	I	R	R	R	A	R	R
Bài 3	I	R	R	R	A	R	R
Bài 4	I	R	R	R	A	R	R
Bài 5	I	R	R	R	A	R	R
Bài 6	I	R	R	R	A	R	R
Bài 7	I	R	R	R	A	R	R
Bài 8	I	R	R	R	A	R	R
Bài 9	I	R	R	R	A	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn	Hỏi đáp nhanh	Lớp học đảo ngược	Dạy học qua tình huống	Cầm tay chỉ việc
	Bài 1	X	X	X	
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X		
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn	Hỏi đáp nhANH	Lớp học đảo ngược	Dạy học qua tình huống	Cầm tay chỉ việc
Bài 1		X		X	X
Bài 2		X		X	X
Bài 3		X		X	X
Bài 4		X		X	X
Bài 5		X		X	X
Bài 6		X		X	X
Bài 7		X		X	X
Bài 8		X		X	X
Bài 9		X		X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc	Thi trên mô hình
Bài 1	X	X	X	
Bài 2	X	X	X	
Bài 3	X	X	X	
Bài 4	X	X	X	
Bài 5	X	X	X	
Bài 6	X	X	X	
Bài 7	X	X	X	
Bài 8	X	X	X	

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc	Thi trên mô hình
Bài 1		X		X
Bài 2		X		X
Bài 3		X		X
Bài 4		X		X
Bài 5		X		X
Bài 6		X		X
Bài 7		X		X
Bài 8		X		X
Bài 9		X		X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

Trương Nhật Khuê

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trần Kim Định



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**PHỤC HÌNH THÁO LẮP BÁN PHẦN KHUNG BỘ
REMOVABLE PARTIAL DENTURE FRAMEWORKS**

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0417, RH0418

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Phục hình tháo lắp bán hàm nền nhựa

Bộ môn: Phục hình

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm khám, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị tiền phục hình và phục hình cho bệnh nhân mất răng bán hàm; những yếu tố giải phẫu và sinh lý ở người mất răng có ảnh hưởng đến việc làm phục hình tháo lắp; các kiểu cấu trúc của phục hình khung bộ; kỹ thuật làm phục hình răng tháo lắp bán hàm thông thường trên lâm sàng; điều chỉnh và sửa chữa các thay đổi và hư hỏng sau khi mang hàm phục hình.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức lập kế hoạch và điều trị bệnh nhân mất răng bằng phục hình tháo lắp bán phần khung bộ.

3.2. Kỹ năng thực hành các giai đoạn thực hiện phục hình tháo lắp bán phần khung bộ.

3.3. Thái độ cẩn thận trong suốt quá trình điều trị và nghiêm túc tuân thủ các nguyên tắc thực hiện.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Thang đánh giá Bloom	Mức độ
CLO1	Khám, chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị tiên phục hình và phục hình thích hợp cho những bệnh nhân bị mất răng bán hàm.	Kiến thức	2
CLO2	Phân tích được các lực tác động bất lợi lên phục hình tháo lắp bán hàm.	Kỹ năng	3
CLO3	Giải thích được việc áp dụng nguyên tắc đòn bẩy trong việc phát họa hàm tháo lắp bán hàm.	Kiến thức	3
CLO4	Phác được đặc điểm, hình dáng và chỉ định được các thanh nối chính của hàm trên và hàm dưới.	Kiến thức	3
CLO5	Nêu được cụ thể các hình thức nâng đỡ trên răng của PHTLBHKB: chỉ định, nguyên tắc phác họa, ưu và nhược điểm, chống chỉ định	Kỹ năng	3
CLO6	Sửa chữa được các hư hỏng của hàm tháo lắp bán hàm như: gãy tựa mặt nhai, gãy cánh tay móc	Kiến thức	3
CLO7	Tôn trọng các nguyên tắc nhằm gia tăng chất lượng phục hình tốt sẽ mang lại hiệu quả nhai và hạn chế biến chứng.	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Đại cương về phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ Sinh cơ học của phục hình tháo lắp bán hàm	3	6

Bài 2	Song song kế và hướng tháo lắp của phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ	2	4
Bài 3	Móc dùng trong phục hình tháo lắp bán hàm	2	4
Bài 4	Vật giữ gián tiếp của phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ	2	4
Bài 5	Các thanh nối của phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ	2	4
Bài 6	Phác họa các phần giữ và nâng đỡ trong phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ	2	4
Bài 7	Sửa soạn răng trụ cho phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ Sửa chữa phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Đổ mẫu hàm thực tập	5	5	
Bài 2	Sử dụng Song song kế	5	5	
Bài 3	Xác định hướng tháo lắp của phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ	5	5	
Bài 4	Phác họa các phần giữ và nâng đỡ trong phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ	5	5	
Bài 5	Phác họa hàm trên + dưới	5	5	
Bài 6	Gói sáp	5	5	
Bài 7	Sửa soạn răng trụ cho phục hình tháo lắp bán hàm khung bộ	5	5	
Bài 8	Sửa soạn ổ tựa cho răng cối nhỏ	5	5	

Bài 9	Sửa chữa phục hình tháo lắp bán phần khung bộ : thêm móc dây	5	5	
Tổng cộng		45	45	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết :

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
3	Dạy học qua tình huống	Học theo tình huống	Tình huống

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Mô hình, bảng kiểm
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình, bài giảng
3	Dạy qua tình huống	Học theo tình huống	Tình huống

6. 3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Phục hình (2021), <i>Giáo trình Phục hình tháo lắp</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Tống Minh Sơn (2018), <i>Phục hình răng tháo lắp</i> , NXB Giáo dục Việt Nam	YCT.029254

2. Deepak Nallaswamy Veeraiyan (2017), <i>Textbook of Prosthodontics</i> , Second Edition, Yapee Brothers Medical Publishers.	YCT.007836
3. Geraldine M. Weinstein, Mitchell T. Zientz (2017), <i>The Dental Reference - Manual A Daily Guide for Students and Practitioners</i> , Springer	YCT.027911

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Viết báo cáo	Trình bày nội dung	Bài báo cáo
Học nhóm	Trình chuyên đề	Chuyên đề
Nghiên cứu tình huống	Báo cáo trường hợp	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	30%
		Bài tập tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

Thực hành		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra tại lớp	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Thi trên mô hình	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	M	R,A	M	R	I	I
CLO2	I	I	I	M,A	R,A	M,A	I	R	I
CLO3	I	I	I	M,A	I	M,A	R	I	I
CLO4	I	I	I	M	I	M	I	I	I
CLO5	I	I	I	M	-	M	R	R	I
CLO6	I	I	I	M	-	M	I	I	I
CLO7	I	I	I	M,A	-	M,A	I	R	I
Học phần	I	I	I	M,A	R,A	M,A	R	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLOs1	CLOs2	CLOs3	CLOs4	CLOs5	CLOs6	CLOs7
Thuyết trình ngắn, gián đoạn	R	R	M	M	R	R	R
Hỏi đáp nhanh	R	M	M,A	M	M	M,A	R,A
Dạy học qua tình huống	M	M,A	R	M	M	M,A	M,A

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs1	CLOs2	CLOs3	CLOs4	CLOs5	CLOs6	CLOs7
Điểm danh	R	R	R	R	R	R	R
Tích cực hoạt động trên lớp	R	R	M	R	M	R	R
Kiểm tra tại lớp	M	R	M	M	M	M	R

Kết quả tự học	M	M	R	M	R	M	R
Trắc nghiệm	M	M	R	M	M	M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLOs1	CLOs2	CLOs3	CLOs4	CLOs5	CLOs6	CLOs7
Bài 1	I	M	R	I	M	R	M
Bài 2	R	R	I	R	R	I	R
Bài 3	I	R	M	I	R	M	I
Bài 4	M	R	M	M	M	R	M
Bài 5	R	I	R	R	R	I	R
Bài 6	R	M	I	I	R	M	I
Bài 7	M	R	M	M	M	R	M

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLOs1	CLOs2	CLOs3	CLOs4	CLOs5	CLOs6	CLOs7
Bài 1	I	R	M	I	R	M	I
Bài 2	M	R	M	M	M	R	M
Bài 3	R	I	R	R	R	I	R
Bài 4	R	M	I	I	R	M	I
Bài 5	R	I	R	R	R	I	R
Bài 6	R	M	I	I	R	M	I
Bài 7	M	R	M	M	M	R	M
Bài 8	M	R	M	M	M	R	M
Bài 9	R	I	R	R	R	I	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Dạy học theo tình huống	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc

Bài 1	X	X	X		
Bài 2	X	X	X		
Bài 3	X	X	X		
Bài 4	X	X	X		
Bài 5	X	X	X		
Bài 6	X	X	X		
Bài 7	X	X	X		

5.2. Thực hành

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Dạy học theo tình huống	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc
Bài 1			X	X	X
Bài 2			X	X	X
Bài 3			X	X	X
Bài 4			X	X	X
Bài 5			X	X	X
Bài 6			X	X	X
Bài 7			X	X	X
Bài 8			X	X	X
Bài 9			X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài 1	X		X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X		X

Bài 5	X	X	X
Bài 6	X		X
Bài 7	X		X

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài giảng			
Bài 1	X		
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	
Bài 4	X		X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X		X
Bài 7	X		X
Bài 8	X	X	
Bài 9	X	X	

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Trần Kim Định



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**PHỤC HÌNH THÁO LẮP TOÀN BỘ
COMPLETE DENTURES**

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0419, RH0420

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 01

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 105

Lý thuyết: 15

Thực hành: 90

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa

Bộ môn phụ trách: Phục hình

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần chính thuộc nhóm kiến thức ngành. Học phần này giúp cho sinh viên vận dụng kiến thức và phát huy khả năng tư duy tổng hợp để đưa ra kế hoạch điều trị trên từng ca bệnh. Nội dung gồm: khám, chẩn đoán trên bệnh nhân mất răng toàn bộ; những yếu tố giải phẫu và sinh lý ở người mất răng có ảnh hưởng đến việc làm phục hình răng tháo lắp toàn phần; kỹ thuật thực hiện trong labo cũng như kỹ năng thực hành trên lâm sàng.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về khám, chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị tiền phục hình và phục hình cho bệnh nhân bị mất răng toàn bộ.

3.2. Kỹ năng về thực hiện trên lâm sàng phục hình tháo lắp toàn phần.

3.3. Thái độ giải quyết những than phiền của bệnh nhân sau khi mang phục hình.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nhận thức đúng vai trò quan trọng của việc làm phục hình tháo lắp toàn phần đối với bệnh nhân mất răng toàn bộ	Thái độ	2
CLO2	Trình bày các yếu tố ảnh hưởng đến giải phẫu và sinh lý ở các người mất răng có ảnh hưởng đến việc làm phục hình răng tháo lắp toàn phần	Kiến Thức	3
CLO3	Vận dụng đúng cách khám, hỏi bệnh và chỉ định điều trị tiền phục hình cho bệnh nhân mất răng toàn hàm	Kỹ năng	4
CLO4	Thực hiện được khay lấy dấu cá nhân, lấy dấu lần 2 và ghi tương quan 2 hàm	Kỹ năng	3
CLO5	Thực hiện lên răng toàn hàm	Kỹ năng	3
CLO6	Thực hiện thăng bằng khớp cắn khi giao hàm và hướng dẫn sử dụng phục hình đúng cách	Kỹ năng	4
CLO7	Xử lý các than phiền thường gặp sau khi giao hàm	Kỹ năng	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu học phần			
Bài 1	Các yếu tố giải phẫu - sinh lý ảnh hưởng đến kỹ thuật lấy dấu và tương quan giải phẫu với phục hình toàn hàm	1	2
Bài 2	Khám lâm sàng trong phục hình tháo lắp toàn hàm, Điều trị tiền phục hình trong phục hình toàn hàm	2	4

Bài 3	Dấu sơ khởi, Xử lý dấu sơ khởi ở labo – Làm khay cá nhân	2	4
Bài 4	Dấu giải phẫu - chức năng (Dấu lần hai)	1	2
Bài 5	Các điểm và mặt phẳng tham chiếu sử dụng trong phục hình toàn hàm. Định hướng mặt phẳng nhai phục hình. Cung mặt, kích thước dọc, tương quan trung tâm và tương quan ngoại tâm	2	4
Bài 6	Chọn răng và lên răng	2	4
Bài 7	Thử hàm răng sáp, Màn hầu và vành khí phía sau khẩu cái	2	4
Bài 8	Kiểm tra và gắn phục hình toàn hàm. Thăng bằng hóa phục hình toàn hàm	2	4
Bài 9	Những trở ngại xảy ra khi mang phục hình toàn hàm	1	2
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Thực hiện mô hình thực tập	5	5	
Bài 2	Khám lâm sàng trong PHTH	5		5
Bài 3	Lấy dấu sơ khởi cho hàm mất răng toàn bộ (kiến tập LS)	5		5
Bài 4	Nền khay cá nhân hàm trên	5	5	
Bài 5	Nền hay cá nhân hàm dưới	5	5	
Bài 6	Gắn gói sáp lên nền khay	5	5	
Bài 7	Làm vành khí - Lấy dấu lần II	5	5	
Bài 8	Sáp viền, sáp hộp - Đồ mẫu	5	5	
Bài 9	Định hướng mặt phẳng nhai phục hình – Vô giá khớp hàm trên	5		5

Bài 10	Ghi tương quan tâm – Vô giá khớp hàm dưới	5		5
Bài 11	Lên răng trước hàm trên	5	5	
Bài 12	Lên răng sau hàm trên	5	5	
Bài 13	Lên răng trước hàm dưới	5	5	
Bài 14	Lên răng sau hàm dưới	5	5	
Bài 15	Thứ răng (kiến tập LS)	5		5
Bài 16	Vô múp – ép nhựa	5	5	
Bài 17	Làm nguội (kiến tập)	5	5	
Bài 18	Giao hàm (kiến tập LS) + Kiểm tra và gắn PHTH + Thăng bằng hóa PHTH	5		5
	Tổng cộng	90	60	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
3	Dạy học qua tình huống	Học theo tình huống	Tình huống

6.2. Thực hành

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Mô hình, bảng kiểm
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình, bài giảng
3	Dạy qua tình huống	Học theo tình huống	Tình huống

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Phục hình (2021), <i>Giáo trình Phục hình tháo lắp</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Deepak Nallaswamy Veeraiyan (2017), <i>Textbook of Prosthodontics</i> , Second Edition, Yaypee Brothers Medical Publishers.	YCT.007836
2. Geraldine M. Weinstein, Mitchell T. Zientz (2017), <i>The Dental Reference - Manual A Daily Guide for Students and Practitioners</i> , Springer	YCT.027911
3. Joseph John (2018), <i>Textbook of Preventive and Community Dentistry</i> , CBS Publishers, New Delhi.	YCTS.02170

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Viết báo cáo	Trình bày nội dung	Bài báo cáo
Học nhóm	Trình chuyên đề	Chuyên đề
Nghiên cứu tình huống	Báo cáo trường hợp	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
		Câu hỏi ngắn	30%

	Kiểm tra thường xuyên	Bài tập tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	-	M,A	I	R,A	I	R	-
CLO2	-	-	-	M,A	I	R,A	I	R	-
CLO3	-	-	-	M,A	I	R,A	I	R	-
CLO4	-	-	-	M,A	I	I	I	R	-
CLO5	-	-	-	M,A	I	I	I	I	-
CLO6	-	-	-	M,A	I	I	I	R	-
CLO7	-	-	-	M,A	I	R	I	R	-
Học phần	-	-	-	M,A	I	R,A	I	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Phương pháp dạy – học							
Thuyết trình ngắn, gián đoạn	M	M	R	R	R	R	R
Hỏi đáp nhanh	M	M	R	R	R	R	R
Dạy học qua tình huống	M	M	R	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Phương pháp Kiểm tra đánh giá							
Điểm danh	R	R	R	R	R	R	R
Kiểm tra tại lớp	M	M	M	M	M	M	M

Kết quả tự học	M	M	M	M	M	M	M
Trắc nghiệm	M	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	I	M	R	M	I	I	R
Bài 2	I	M	M	I	I	I	R
Bài 3	I	M	R	M	I	I	R
Bài 4	I	M	R	M	I	I	R
Bài 5	I	R	R	I	I	I	R
Bài 6	I	R	R	I	M	I	R
Bài 7	I	R	R	I	M	I	R
Bài 8	I	R	R	I	M	M	R
Bài 9	I	R	R	I	M	M	M

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	I	I	I	I	I	I	I
Bài 2	I	M	M	I	I	I	I
Bài 3	I	R	I	I	I	I	I
Bài 4	I	I	I	M	I	I	I
Bài 5	I	I	I	M	I	I	I
Bài 6	I	I	I	M	I	I	R
Bài 7	I	I	I	I	I	I	I
Bài 8	I	I	I	I	I	I	M
Bài 9	I	I	I	I	I	I	M
Bài 10	I	I	I	I	I	I	M
Bài 11	I	I	I	I	M	I	M
Bài 12	I	I	I	I	M	I	M
Bài 13	I	I	I	I	M	I	M

Bài 14	I	I	I	I	M	I	M
Bài 15	I	I	I	I	M	I	M
Bài 16	I	I	I	I	M	I	M
Bài 17	I	I	I	I	M	I	M
Bài 18	I	I	I	I	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Dạy học theo tình huống	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc
Bài 1	X	X	X		
Bài 2	X	X	X		
Bài 3	X	X	X		
Bài 4	X	X	X		
Bài 5	X	X	X		
Bài 6	X	X	X		
Bài 7	X	X	X		
Bài 8	X	X	X		
Bài 9	X	X	X		

5.2. Thực hành

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Dạy học theo tình huống	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc
Bài 1			X	X	X
Bài 2			X	X	X
Bài 3			X	X	X
Bài 4			X	X	X
Bài 5			X	X	X
Bài 6			X	X	X

Bài 7			X	X	X
Bài 8			X	X	X
Bài 9			X	X	X
Bài 10			X	X	X
Bài 11			X	X	X
Bài 12			X	X	X
Bài 13			X	X	X
Bài 14			X	X	X
Bài 15			X	X	X
Bài 16			X	X	X
Bài 17			X	X	X
Bài 18			X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X
Bài 13	X	X	X
Bài 14	X	X	X
Bài 15	X	X	X
Bài 16	X	X	X
Bài 17	X	X	X
Bài 18	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Trần Kim Định



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

PHỤC HÌNH RĂNG CỐ ĐỊNH
FIXED PROSTHODONTICS

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0421, RH0422

Tổng số tín chỉ: 03

Lý thuyết: 01

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 105

Lý thuyết: 15

Thực hành: 90

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Giải phẫu răng, cắn khớp, vật liệu nha khoa

Bộ môn: Phục hình

Khoa: Răng hàm mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm các nguyên tắc cơ bản, chỉ định, chống chỉ định, ưu nhược điểm, kỹ thuật thực hiện các loại phục hình răng cố định; đánh giá, chọn lựa răng trụ và kiểu cầu răng cho bệnh nhân mất răng từng phần; cùng một số phương pháp cơ bản như phương pháp tạo sự song song cho các răng trụ, bảo tồn sự sống cho răng trụ, điều chỉnh khoảng cách và tạo ảo ảnh kích thước răng, sửa chữa thất bại của phục hình cố định; thực hiện được việc mài sửa soạn cùi răng cho các loại mào, cầu răng cố định đơn giản.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về các loại phục hình răng cố định mào và cầu răng, chỉ định các loại đường hoàn tất và nguyên tắc mài sửa soạn cùi răng.

3.2. Kiến thức về các loại vật liệu lấy dấu và các phương pháp lấy dấu trong phục hình cố định.

3.3. Khả năng đánh giá, lựa chọn được răng trụ, số lượng răng trụ và kiểu cầu răng cho từng trường hợp mất răng từng phần.

3.4. Khả năng thực hiện được các kỹ thuật: mài sửa soạn cùi răng cho mào kim loại toàn diện, mào sứ kim loại; mài sửa soạn cùi răng cho cầu răng; làm cầu tạm, mào tạm; tái tạo cùi răng; kỹ thuật lấy dấu

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sự lưu giữ của cùi răng	Kiến thức Kỹ năng	4
CLO2	Vận dụng kiến thức về các loại đường hoàn tất để chỉ định được loại đường hoàn tất thích hợp cho một số phục hình cố định thường gặp	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO3	So sánh được chỉ định, chống chỉ định và ưu, nhược điểm của các loại phục hình cố định riêng lẻ	Kiến thức	4
CLO4	Thực hiện được việc tái tạo cùi răng; mài sửa soạn cùi răng cho mào đúc toàn diện bằng kim loại, mào sứ kim loại, cầu răng ngắn; làm cầu tạm, mào tạm; kỹ thuật lấy dấu hai hỗn hợp và lấy dấu đệm	Kỹ năng	4
CLO5	So sánh được ưu và nhược điểm của các loại nhíp cầu	Kiến thức	4
CLO6	Vận dụng được kiến thức tổng hợp về các tiêu chuẩn đánh giá răng trụ và các yếu tố liên quan để chọn lựa số răng trụ và kiểu cầu răng cho các trường hợp mất răng từng phần	Kiến thức	4
CLO7	Phân tích được sự cần thiết của việc bảo tồn sự sống cho răng trụ khi mài cùi răng để làm phục hình cố định	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Đại cương về phục hình răng cố định - Mào đúc toàn diện và nguyên tắc mài sửa soạn cùi răng	2	4

Bài 2	Các loại đường hoàn tất và một số loại phục hình cố định riêng lẻ khác	2	4
Bài 3	Tái tạo cùi răng	2	2
Bài 4	Vật liệu và phương pháp lấy dấu trong phục hình răng cố định	1	2
Bài 5	Khái niệm cơ bản cầu răng – Các dạng cầu răng – Hình thể nhíp cầu	3	6
Bài 6	Đánh giá, chọn lựa răng trụ và kiểu cầu răng	2	4
Bài 7	Chuyển động của răng trụ trong cầu răng cố định- Bảo tồn sự sống cho răng trụ	2	4
Bài 8	Những thất bại của phục hình răng cố định–Cách sửa chữa	1	2
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Thực hiện mô hình thực tập	5	5	
Bài 2	Lý thuyết thực tập và biểu diễn Mài sửa soạn cùi răng cho mào kim loại toàn diện	5	5	
Bài 3	Thực tập mài sửa soạn cùi răng cho mào kim loại toàn diện	5	5	
Bài 4	Lý thuyết thực tập và biểu diễn Mài sửa soạn cùi răng cho mào sứ kim loại	5	5	
Bài 5	Thực tập mài sửa soạn cùi răng cho mào sứ kim loại	5	5	
Bài 6	Tái tạo cùi răng: giai đoạn mài sửa soạn cùi răng	5	5	

Bài 7	Tái tạo cùi răng: giai đoạn khoan ống mang chốt và lấy dấu	5	5	
Bài 8	Lý thuyết thực tập và biểu diễn Mài cùi răng cho cầu răng sau	5	5	
Bài 9	Mài cùi răng cối nhỏ cho cầu răng sau	5	5	
Bài 10	Mài cùi răng cối lớn cho cầu răng sau	5	5	
Bài 11	Lý thuyết thực tập và biểu diễn Mài cùi răng cho cầu răng trước	5	5	
Bài 12	Mài cùi răng cửa giữa cho cầu răng trước	5	5	
Bài 13	Mài cùi răng nanh cho cầu răng trước	5	5	
Bài 14	Các kỹ thuật lấy dấu trong phục hình răng cố định	5	5	
Bài 15	Mão tạm	5	5	
Bài 16	Cầu tạm	5	5	
Bài 17	So màu răng	5	5	
Bài 18	Hoàn tất – Gắn mão và cầu răng	5	5	
	Tổng cộng	90	90	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết :

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Lắng nghe, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
3	Lớp học đảo ngược	Người học và giáo viên làm việc cùng nhau trong buổi học	Bài giảng, tài liệu tham khảo, video

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Mô hình, bảng kiểm
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình, bài giảng

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

6.3.1 Lý thuyết

- Thuyết trình: Đọc tài liệu, làm bài tập tự học
- Thảo luận nhóm: Tìm và đọc tài liệu, đưa ra hướng giải quyết các vấn đề
- Báo cáo chuyên đề: Tìm và đọc tài liệu liên quan chuyên đề, viết chuyên đề theo phân công, báo cáo và trao đổi thảo luận.

6.3.2 Thực hành

- Thao tác trên mô hình
- Xem thêm video hướng dẫn

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Phục hình (2021), <i>Giáo trình Phục hình răng cố định</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Trần Thiên Lộc (2015), <i>Phục hình răng cố định</i> , NXB Y học	YCT.006412
2. Nguyễn Văn Bài (2015), <i>Phục hình răng cố định</i> , NXB giáo dục	YCT.007836
3. Deepak Nallaswamy Veeraiyan (2017), <i>Textbook of Prosthodontics</i> , Second Edition, Jaypee Brother Medical Publishers.	YCT.027911
4. Rosenstiel Stephen F., Land Martin F., Fuji moto Funhei (2016), <i>Comtemporary fixed prosthodontics</i> , fifth edition, Elsevier.	YCTS.02170

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Đánh giá theo thang điểm 10, phòng đào tạo đại học sẽ chuyển đổi điểm theo thang điểm 4

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm bài tập	Bài tập
Báo cáo chuyên đề	Trình chuyên đề	Chuyên đề
Học qua E - learning	Câu hỏi trắc nghiệm	Bài làm trên E - learning

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	<i>Điểm danh</i>	5%
		<i>Tích cực tham gia hoạt động trên lớp</i>	5%
	Kiểm tra thường xuyên	<i>Câu hỏi ngắn</i>	30%
		<i>Câu hỏi trắc nghiệm</i>	
		<i>Bài tập tự học</i>	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	<i>Trắc nghiệm</i>	60%

8.3.2. Thực tập

		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	<i>Sản phẩm thực hiện trên mô hình thực hành cuối buổi</i>	30%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	<i>Sản phẩm thực hiện trên mô hình thi thực hành</i>	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	M	I	M	I	I	I	I	-
CLO2	I	M	I	M,A	I	I	I	I	-
CLO3	I	M	I	M	I	I	I	I	-
CLO4	I	M	I	M,A	I	I	I	I	-
CLO5	I	M	I	M	I	I	I	I	-
CLO6	I	M	I	M,A	I	I	I	I	-
CLO7	I	M	I	M	I	I	I	I	-
	I	M	I	M,A	I	I	I	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs \ Phương pháp Dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
PP 1: Thuyết trình ngắn, gián đoạn	M	M	M	M	M	M	R
PP 2: Hỏi đáp nhanh	R	M	M	M	R	M	R
PP 3: Lớp học đảo ngược	M	M	M	M	M	M	R
PP 4: Cầm tay chỉ việc	M	M	M	M,A	M	M	M
PP 5: Phương pháp Peyton	M	M	M	M,A	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs \ Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
PP 1: Kiểm tra tự học	R	R	R,A	R,A	R	R,A	R
PP 2: Lượng giá quá trình	R	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R
PP 3: Lượng giá kết thúc	R	M,A	M,A	M,A	R	R,A	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
	Bài 1	M,A	R	M	M	I	I	I
Bài 2	M,A	M,A	M,A	M,A	I	R	M,A	
Bài 3	R	M,A	R	M	I	I	M,A	
Bài 4	R	M,A	M,A	M,A	I	R	M,A	
Bài 5	R	M,A	R	M,A	I	R	R	
Bài 6	I	I	I	I	I	I	I	
Bài 7	M,A	I	R	M,7	M,A	M	R	
Bài 8	I	I	I	M	M	M	I	

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Lớp học đảo ngược	Cầm tay chỉ việc	Phương pháp Peyton
Bài 1	X	X	X		
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X		
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X		
Bài 7	X	X	X		
Bài 8	X	X	X		

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Kiểm tra đánh giá	Kiểm tra tự học	Lượng giá quá trình	Lượng giá kết thúc
Bài 1		X	X	X
Bài 2		X	X	X
Bài 3		X	X	X
Bài 4		X	X	X
Bài 5		X	X	X
Bài 6		X	X	X

Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Trần Kim Định



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**THỰC HÀNH LÂM SÀNG PHỤC HÌNH RĂNG CỐ ĐỊNH TOÀN DIỆN
COMPREHENSIVE FIXED PROSTHODONTIC CLINICAL PRACTICE**

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0414

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 0

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 90

Lý thuyết: 0

Thực hành: 90

Số giờ tự học (tiết): 180

Đối tượng người học: Răng hàm mặt

Học phần tiên quyết: Phục hình răng cố định

Bộ môn: Phục hình

Khoa: Răng hàm mặt

2. Mô tả học phần

Học phần thực hành lâm sàng phục hình răng cố định toàn diện thuộc nhóm thực tập lâm sàng chuyên ngành Răng hàm mặt, chuyên về thực hành lâm sàng. Học phần giúp cho sinh viên thực hiện các chỉ tiêu tay nghề cơ bản như làm bệnh án phục hình cố định, thực hiện một số loại mão răng và cầu răng đơn giản trên bệnh nhân mất răng bán phần, báo cáo ca lâm sàng. Vận dụng trong thực tế giải quyết các vấn đề về mất răng của người bệnh bằng các phục hình cố định.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần nhằm trang bị cho người học:

3.1. Khả năng thực hiện được việc khám, chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị tiên phục hình và phục hình thích hợp cho những bệnh nhân bị mất răng

3.2. Khả năng thực hiện thuần thục việc lấy dấu, đổ mẫu nghiên cứu và làm mão tạm, cầu tạm

3.3. Thực hiện đúng các giai đoạn làm phục hình cố định đơn giản: mão kim loại và mão sứ kim loại, cầu răng trên bệnh nhân

3.4. Thực hiện được một số chỉ tiêu phụ nếu có như việc tháo gỡ và sửa chữa các phục hình cố định bệnh nhân

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ
CLO1	Thực hiện đúng các bước khám, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị mất răng bán phần	Kiến thức Kỹ năng	3
CLO2	Thực hiện thuần thục việc lấy dấu nghiên cứu, đổ mẫu, làm mào tạm, cầu tạm	Kỹ năng	4
CLO3	Thực hiện đúng các giai đoạn mài sửa soạn cùi răng, tái tạo cùi răng	Kỹ năng	3
CLO4	Thực hiện đúng các giai đoạn lấy dấu mào răng, cầu răng và ghi dấu khớp cắn, so màu răng, gắn mào tạm, cầu tạm	Kỹ năng	3
CLO5	Thực hiện đúng các giai đoạn thử sườn mào răng, cầu răng trên bệnh nhân	Kỹ năng	3
CLO6	Thực hiện đúng các giai đoạn thử sứ, mài chỉnh khớp cắn, hoàn tất – Gắn mào và cầu răng	Kỹ năng	3
CLO7	Có thái độ tôn trọng người bệnh, ý thức trách nhiệm cao khi thực hiện các chỉ tiêu phục hình cố định để đạt kết quả điều trị tốt và ý thức vệ sinh phòng chống nhiễm khuẩn	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết: không

5.2. Thực hành: mỗi sinh viên thực hiện 1 mào răng và 1 cầu răng (không quá 6 đơn vị) trên bệnh nhân

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Khám và làm các chỉ định cận lâm sàng	5	X	

Bài 2	Làm bệnh án phục hình cố định	5	X	
Bài 3	Trình bệnh án phục hình cố định	5	X	
Bài 4	Lấy dấu và đổ mẫu nghiên cứu	5	X	
Bài 5	Làm mào tạm	5	X	
Bài 6	Làm cầu tạm	5	X	
Bài 7	Mài sửa soạn cùi răng	5	X	
Bài 8	Khoan ống mang chốt	5	X	
Bài 9	Lấy dấu ống mang chốt	5	X	
Bài 10	Thử, điều chỉnh và gắn cùi giả	5	X	
Bài 11	Lấy dấu mào, cầu răng	5	X	
Bài 12	Ghi dấu khớp cắn	5	X	
Bài 13	So màu răng	5	X	
Bài 14	Gắn tạm mào răng, cầu răng	5	X	
Bài 15	Thực hiện thử sườn mào răng, cầu răng	5	X	
Bài 16	Thử sứ, mài chỉnh khớp cắn	5	X	
Bài 17	Gắn tạm mào răng, cầu răng	5	X	
Bài 18	Thực hiện hoàn tất – Gắn mào và cầu răng	5	X	
	Tổng cộng	90	90	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết : không

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng: Thực hành lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Người học đặt câu hỏi, giảng viên lặp lại câu hỏi	Bài giảng

		với âm lượng đủ lớn để cả lớp hiểu về vấn đề được hỏi; giảng viên có thể đề nghị người học khác trả lời trước khi giảng viên trả lời	
2	Hướng dẫn, chỉnh sửa các giai đoạn lâm sàng	Sinh viên thực hiện các chỉ tiêu lâm sàng	Ghế máy nha, dụng cụ, vật liệu nha khoa
3	Báo cáo cas lâm sàng	Phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi, thảo luận	Máy tính

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Giảng lý thuyết lâm sàng: Đọc tài liệu, làm bài tập tự học
- Hướng dẫn, chỉnh sửa các giai đoạn lâm sàng: Đọc thêm tài liệu liên quan
- Báo cáo cas lâm sàng: Tìm và đọc tài liệu liên quan, soạn bài theo phân công

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Trương Nhật Khuê (2021), Giáo trình Phục hình cố định, Bộ môn phục hình, Khoa RHM, Trường ĐHYD Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Trần Thiên Lộc (2015), Phục hình răng cố định, NXB Y học.	617.6L451
2. Nguyễn Văn Bài (2015), Phục hình răng cố định, NXB giáo dục	617.6B103
3. Deepak Nallaswamy Veeraiyan (2017), <i>Textbook of Prosthodontics</i> , Second Edition, Jaypee Brother Medical Publishers.	ISBN:9351524442

[4] Rosenstiel Stephen F., Land Martin F., Fuji moto Funhei (2016), <i>Comtemporary fixed prosthodontics</i> , fifth edition, Elsevier.	ISBN:9780323080118
---	---------------------------

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá: Đánh giá theo thang điểm 10, phòng đào tạo đại học sẽ chuyển đổi điểm theo thang điểm 4

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm bài tập	Bài tập
Báo cáo chuyên đề	Trình chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	<i>Bài tập tự học</i>	15%
		<i>Báo cáo cas lâm sàng</i>	15%
Lượng giá kết thúc	Hoàn tất chỉ tiêu	<i>Sản phẩm phục hình</i>	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO1	I	R	I	M,A	I	M	I	M,A	-
CLO2	I	R	I	M,A	I	I	I	I	-
CLO3	I	R	I	M,A	I	I	I	I	-
CLO4	I	R	I	M,A	I	I	I	I	-
CLO5	I	R	I	M,A	I	I	I	I	-
CLO6	I	R	I	M,A	I	I	I	I	-
CLO7	I	R	I	M,A	I	I	I	R	-
Học phần	I	R	I	M,A	I	I	I	M	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Thuyết trình ngắn, gián đoạn	R	R	R	R	R	R	R
Hướng dẫn, chỉnh sửa các giai đoạn lâm sàng	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M
Báo cáo cas lâm sàng	R	R	R	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Kiểm tra thường xuyên	R	R	R	R	R	R	R
Hoàn tất chỉ tiêu	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bài 1	M,A	R	R	R	R	R	R
Bài 2	M,A	R	R	R	R	R	R
Bài 3	M,A	R	R	R	R	R	R
Bài 4	R	M,A	R	R	R	R	R
Bài 5	R	M	R	R	R	R	R
Bài 6	R	M	R	R	R	R	R
Bài 7	R	R	M,A	R	R	R	R
Bài 8	R	R	M,A	R	R	R	R
Bài 9	R	R	M,A	R	R	R	R
Bài 10	R	R	MA	R	R	R	R
Bài 11	R	R	R	M,A	R	R	R

Bài 12	R	R	R	M,A	R	R	R
Bài 13	R	R	R	M,A	R	R	R
Bài 14	R	R	R	M,A	R	R	R
Bài 15	R	R	R	R	M,A	R	R
Bài 16	R	R	R	R	R	M,A	R
Bài 17	R	R	R	R	R	M,A	R
Bài 18	R	R	R	R	R	M,A	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Hướng dẫn, chỉnh sửa các giai đoạn lâm sàng	Báo cáo cas lâm sàng
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X		
Bài 3		X	X
Bài 4		X	
Bài 5		X	
Bài 6		X	
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	
Bài 13	X	X	
Bài 14		X	
Bài 15	X	X	X
Bài 16	X	X	X
Bài 17		X	X
Bài 18		X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Kiểm tra tự học	Báo cáo ca lâm sàng	Hoàn tất chỉ tiêu
Bài 1	X	X	
Bài 2	X		
Bài 3	X	X	X
Bài 4			
Bài 5			
Bài 6			
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X
Bài 9	X	X	X
Bài 10		X	X
Bài 11		X	X
Bài 12			X
Bài 13			X
Bài 14			X
Bài 15		X	X
Bài 16		X	X
Bài 17		X	X
Bài 18		X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Trần Kim Định



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NHA CÔNG CỘNG
DENTAL PUBLIC HEALTH

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0204

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nha cơ sở - Nha công cộng

Khoa/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Nha công cộng là học phần thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành. Sinh viên được học các vấn đề về dịch tễ học các bệnh răng miệng, nắm được tình hình sức khỏe răng miệng chung của cộng đồng Việt Nam cũng như trên thế giới; các phương pháp điều tra sức khỏe răng miệng nhằm phục vụ cho học tập, nghiên cứu và ứng dụng cộng đồng sau này; các chương trình chăm sóc sức khỏe răng miệng cũng như các biện pháp nha khoa phòng ngừa như giáo dục sức khỏe răng miệng: cách chải răng, sử dụng kem đánh răng có Fluor, kỹ thuật trám răng không sang chấn, điều trị khẩn để phòng ngừa bệnh răng miệng và tăng cường sức khỏe răng miệng cho cộng đồng.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần trang bị cho người học:

3.1. Nguyên lý và mục tiêu của các chương trình nha công cộng.

3.2. Khả năng nêu được dịch tễ học của các bệnh răng miệng thường gặp.

3.3. Khả năng Thiết kế được các phương pháp nghiên cứu sức khỏe răng miệng..

4. Chuẩn đầu ra của học phần

	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Vận dụng được các chương trình can thiệp của nha công cộng.	Kiến thức	3
CLO2	Phân tích các yếu tố dịch tễ học của bệnh sâu răng và nha chu.	Kiến thức Thái độ	3
CLO3	Ứng dụng các biện pháp để đảm bảo giá trị và độ tin cậy của dữ liệu thu thập được khi thực hiện điều tra cơ bản sức khỏe răng miệng.	Kiến thức	3
CLO4	Xây dựng được một phiếu điều tra để nghiên cứu cơ bản sức khỏe răng miệng.	Kiến thức Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu môn học			
Bài 1	Dịch tễ học các bệnh răng miệng	2	4
Bài 2	Dự phòng các bệnh răng miệng	2	4
Bài 3	Các chương trình về nha công cộng	2	4
Bài 4	Điều tra cơ bản sức khỏe răng miệng	3	6
Bài 5	Phiếu điều tra	2	4
Bài 6	Các chỉ số răng miệng đơn giản	2	4
Bài 7	Xử lý kết quả điều tra	2	4
	TỔNG	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Tính chỉ số sâu răng	10	5	5
Bài 2	Tính các chỉ số nha chu	5	5	
Bài 3	Thiết kế phiếu điều tra	10	5	5
Bài 4	Thực hiện điều tra sức khỏe răng miệng	10	5	5
Bài 5	Xử lý kết quả điều tra	10	5	5
	Tổng cộng	45	25	20

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng, tài liệu tham khảo
2	Thảo luận nhóm	Chia nhóm thảo luận và báo cáo	Bài giảng, tài liệu tham khảo, bài báo cáo
3	Báo cáo chuyên đề	Chia nhóm phân công chuyên đề viết báo cáo và trình bày.	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Xem video	Theo dõi, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi	File video, phương tiện trình chiếu
2	Thao diễn	Tham gia hoạt động các tình huống	Dụng cụ
3	Thực hành	Thao tác trên dụng cụ và vật liệu	Bài giảng thực hành, sản phẩm đạt được

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Giao bài tập cá nhân
- Thực hiện chuyên đề theo nhóm
- Nộp sản phẩm thực hành tự làm ở nhà

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
Liên bộ môn Nha cơ sở - Nha công cộng (2021), <i>Giáo trình Nha công cộng</i> Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002015
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Trần Đức Thành (2012), <i>Nha khoa công cộng</i> , Nhà xuất bản Y học	YCTS.08656
2. Stanley J. Nelson (2017), <i>Wheeler's Dental Anatomy, Physiology and Occlusion</i> , Tenth Edition, Mosby.	YCT.007107
3. CM Marya (2011) "A Textbook of Public Health Dentistry" <i>Jaypee Brothers Medical Publisher 1st edition</i>	YCTS.08616

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Danh sách chia nhóm	- File bài tập - Video lưu lại buổi học trực tuyến
Báo cáo chuyên đề	Chấm điểm trình chuyên đề	File chuyên đề
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm bài tập cá nhân	File bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Hỏi đáp, đặt câu hỏi	5%

	Kiểm tra thường xuyên	Trình chuyên đề	10%
		Bài tập tự học	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	M	R	M, A	R	M, A	R	M	I
CLO2	-	M	R	R, A	M	M, A	M	R	I
CLO3	M	M	R	R, A	M	M, A	M	M	M
CLO4	M	M	R	R, A	M	M, A	M	M	M
Học phần	M	M	R	M, A	M	M, A	R	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO3	CLO4
Thuyết trình	R	R	R	R
Thảo luận nhóm	M	M	M	M
Trình chuyên đề	I	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4
Điểm danh	I	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	M	R	R	R
Thực hành	M	M	I	I
Seminar	M	M	M	M
Kiểm tra tại lớp	M	M	M	M
Kết quả tự học	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4
Bài 1	I	I	I	I
Bài 2	M	R	R	R
Bài 3	R	R	R	R
Bài 4	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M
Bài 7	M	M	M	M

4.2. Thực hành

Bài giảng \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4
Bài 1	M	M	I	I
Bài 2	M	M	I	I
Bài 3	M	M	I	I
Bài 4	M	M	I	I
Bài 5	M	M	I	I

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Trình chuyên đề
Bài 1	X	-	-
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X

Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X

5.2. Thực hành:

Bài giảng \ PP Dạy - học	Trình chiếu video	Thao diễn	Thực hành
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Đánh giá tự học	Câu hỏi tự luận
Bài 1	X	-	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X

6.2. Thực hành:

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Chuyên cần	Sản phẩm thực hành
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X

Bài 4	X	X
Bài 5	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

LOẠN NĂNG THÁI DƯƠNG HÀM
TEMPOROMANDIBULAR DISORDERS

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0219, RH0220

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Sinh viên RHM

Học phần tiên quyết: Cấn khớp học, Giải phẫu răng, Bệnh học miệng hàm mặt 2

Bộ môn: Bệnh Học Miệng- Nha Chu

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc kiến thức ngành của răng hàm mặt. Sinh viên được học về những vấn đề liên quan khám và lập kế hoạch điều trị loạn năng hệ thống nhai, các nguyên tắc cơ bản điều trị trong loạn năng hệ thống nhai. Phần thực hành, sinh viên được học về các phương pháp điều trị loạn năng thái dương hàm phổ biến. Phương pháp học tập và lượng giá được cập nhật thường xuyên nhằm đảm bảo hiệu quả học tập.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Có kiến thức giải phẫu và chức năng của hệ thống nhai, chẩn đoán nguyên nhân, phân loại, triệu chứng lâm sàng đau loạn năng hệ thống nhai.

3.2. Thực hiện khám chẩn đoán các dạng đau loạn năng khớp thái dương hàm, các biện pháp điều trị bảo tồn đau loạn năng khớp thái dương hàm, điều trị phẫu thuật loạn năng hệ thống nhai.

3.3. Tận tụy nhiệt tình chăm sóc bệnh nhân rối loạn thái dương hàm

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Thực hiện khám chẩn đoán đau loạn năng khớp thái dương hàm	Kiến thức	4
CLO2	Chẩn đoán các bất thường khớp thái dương hàm trong các cận lâm sàng	Kiến thức	3
CLO3	Ghi toa thuốc điều trị nội khoa đau loạn năng khớp thái dương	Kỹ năng	3
CLO4	Tận tụy nhiệt tình điều trị bệnh nhân đau loạn năng khớp TDH	Thái độ	3
CLO5	Thực hiện điều trị không phẫu thuật loạn năng thái dương hàm	Kỹ năng	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu học phần Giải phẫu và chức năng của hệ thống nhai	2	4
Bài 2	Dịch tễ học và nguyên nhân rối loạn thái dương hàm	2	4
Bài 3	Phân loại và triệu chứng rối loạn thái dương hàm	2	4
Bài 4	Khai thác bệnh sử và khám lâm sàng hệ thống nhai	2	4
Bài 5	Chẩn đoán hình ảnh rối loạn thái dương hàm	2	4
Bài 6	Điều trị bảo tồn rối loạn thái dương hàm	2	4
Bài 7	Máng nhai	2	4
Bài 8	Điều trị phẫu thuật khớp thái dương hàm	1	2
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Số tiết	Trong trường	Ngoài trường
Bài 1	Bệnh án bệnh nhân loạn năng thái dương hàm	5	5	

Bài 2	Mài chỉnh khớp cắn ở bệnh nhân loạn năng thái dương hàm	5	5	
Bài 3	Các phim X quang trong chẩn đoán loạn năng thái dương hàm	5	5	
Bài 4	Thực hành máng nhai	5	5	
Bài 5	Kỹ thuật số trong phân tích khớp cắn	5	5	
Bài 6	Sử dụng giá khớp trong điều trị loạn năng thái dương hàm	5	5	
Bài 7	Mài chỉnh khớp cắn trong loạn năng thái dương hàm	5	5	
Bài 8	Điều trị phẫu thuật khớp thái dương hàm	5	5	
Bài 9	Điều trị thuốc trong loạn năng thái dương hàm	5	5	
	Tổng cộng	45	45	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lên lớp nghe giảng và tham gia trao đổi	Máy tính, bài giảng
2	Bài tập nhóm	Thảo luận nhóm, câu hỏi	Máy tính
3	Báo cáo ca lâm sàng	Báo cáo ca lâm sàng	Ca lâm sàng, trường hợp

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành khám bệnh nhân và làm bệnh án	Thực hành khám	Ghế nha khoa, phiếu khám
2	Thực hành máng nhai	Thực hành máng nhai	Các ca lâm sàng

6.3 Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo
- Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận và nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề. Phân nhóm, từng nhóm báo cáo trao đổi thảo luận

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. LBM Bệnh Học Miệng –Nha Chu (2021), <i>Giáo trình Loạn năng thái dương hàm</i> , Khoa Răng hàm mặt, Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ	GT.0018232
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Jeffrey Okeson (2020), <i>Management of Temporomandibular Disorders and Occlusion</i> , 8 th edition, Elsevier	YCTS.05584
2. Per Alstergren-Wiley (2017), <i>Clinical Cases in Orofacial Pain-Malin Ernberg</i> , Blackwell	YCTS.08807
3. Henry A. Gremillion (2018), <i>Temporomandibular Disorders: A Translational Approach From Basic Science to Clinical Applicability</i> , 1 st edition, Springer.	YCTS.08579

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10

Phòng đào tạo đại học sẽ qui điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo qui định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ ca bệnh	Chuyên đề
Câu hỏi ngắn	Trả lời ngắn	Câu trả lời
Ca lâm sàng	Báo cáo ca lâm sàng	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Trắc nghiệm, trả lời câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi lâm sàng Bệnh án, hỏi vấn đáp	70%

Thực hành

		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
Lượng giá học phần	Thi thực hành	Chi tiêu khám lâm sàng	40%
		Thi ca lâm sàng	50%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	M	R	M	R	M, A	M	R	M
CLO2	R	M	R	M	R	M, A	M	R	M
CLO3	I	I	R,A	M,A	I	M	R	I	R, A
CLO4	R	R, A	R, A	I	I	I	I	I	R, A
CLO5	R	R, A	R, A	I	I	I	I	I	R, A
Học phần	R	R, A	R, A	M,A	R	M, A	R	I	R, A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình	M	R	R	I	I
Bài tập nhóm	M	M	M	R	R
Báo cáo ca lâm sàng	R	R	M	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Trắc nghiệm	R	R	R,A	R	I
Bài tập nhóm	R,A	R,A	R,A	R	R
Báo cáo ca lâm sàng	R	R	M	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	R
Bài 2	M	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I	I
Bài 4	I	I	I	I	R
Bài 5	M	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	I	I
Bài 7	I	I	I	I	I
Bài 8	M	R	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy học	Thuyết trình	Bài tập nhóm
Bài 1		X	X
Bài 2		X	X
Bài 3		X	X
Bài 4		X	X
Bài 5		X	X
Bài 6		X	X
Bài 7		X	X
Bài 8		X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Đánh giá tự học	Bài tập nhóm
Bài 1		X	X	X
Bài 2		X	X	X
Bài 3		X	X	X
Bài 4		X	X	X
Bài 5		X	X	X
Bài 6		X	X	X
Bài 7		X	X	X

Bài 8	X	X	X
-------	---	---	---

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NHA KHOA CÂY GHÉP
DENTAL IMPLANT

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0003

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian: 60 tiết

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học: 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Bệnh học miệng hàm mặt I, Phẫu thuật hàm mặt

Bộ môn: Liên Bộ môn Nhỏ răng – PTHM

Khoa: Răng hàm mặt.

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Sinh viên được học về cấu tạo, thành phần của implant, những vấn đề liên quan đến khám và lập kế hoạch điều trị người bệnh có chỉ định cấy ghép nha khoa, các nguyên tắc cơ bản trong phẫu thuật cấy ghép nha khoa. Phần thực hành sẽ giới thiệu về các máy móc, trang thiết bị cần thiết cho qua trình cấy ghép nha khoa, các phương tiện chẩn đoán hình ảnh hỗ trợ và kỹ thuật thực hiện một trường hợp cấy ghép nha khoa đơn giản.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức cơ bản về nha khoa cấy ghép: trang thiết bị, dụng cụ vật liệu trong cấy ghép nha khoa, tích hợp xương, phương pháp chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị và các bước cơ bản trong một quy trình cấy ghép nha khoa đơn giản.

3.2. Kỹ năng phân tích phim chụp cắt lớp vi tính hình nón (CBCT), từ đó đưa ra những nhận định ban đầu về thuận lợi, khó khăn của quá trình cấy ghép từ đó lựa chọn được phương hướng điều trị thích hợp

3.3. Thái độ đúng đắn khi tiếp cận một trường hợp cấy ghép nha khoa

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được các thiết bị, dụng cụ, vật liệu cần thiết và các bước trong quá trình cấy ghép nha khoa	Kiến thức	4
CLO2	Phân tích được các yếu tố thuận lợi, bất lợi ảnh hưởng đến quá trình cấy ghép nha khoa	Kiến thức	4
CLO3	Phân tích được phim CBCT và lập được kế hoạch phẫu thuật 1 case cấy ghép nha khoa đơn giản	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO4	Thực hiện được cấy ghép một implant trên mô hình.	Kỹ năng	3
CLO5	Tuân thủ đúng các nguyên tắc thực hành cấy ghép nha khoa.	Thái độ	3

5. Nội Dung

5.1. Lý Thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu cấy ghép nha khoa	1	2
Bài 2	Trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu trong cấy ghép nha khoa	2	4
Bài 3	Đánh giá người bệnh trước khi cấy ghép nha khoa	2	4
Bài 4	Chẩn đoán hình ảnh trong cấy ghép nha khoa	2	4
Bài 5	Nguyên tắc cơ bản trong cấy ghép nha khoa	2	4
Bài 6	Phẫu thuật cấy ghép nha khoa	2	4
Bài 7	Tích hợp xương trong cấy ghép nha khoa	2	4
Bài 8	Biến chứng cấy ghép nha khoa	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực Hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Trang thiết bị trong cấy ghép nha khoa	5	5	
Bài 2	Dụng cụ trong cấy ghép nha khoa	5	5	
Bài 3	Vật liệu trong cấy ghép nha khoa	5	5	
Bài 4	Đánh giá người bệnh trước khi cấy ghép nha khoa	5	5	
Bài 5	Chẩn đoán hình ảnh trong cấy ghép nha khoa	5	5	
Bài 6	Lập kế hoạch cấy ghép nha khoa	5	5	
Bài 7	Kỹ thuật cấy ghép nha khoa	5	5	
Bài 8	Tích hợp xương trong cấy ghép nha khoa	5	5	
Bài 9	Biến chứng cấy ghép nha khoa	5	5	
	Tổng cộng	45	45	

6. Phương Pháp Dạy - Học

6.1. Lý Thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình, bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Trường hợp, tình huống
3	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Nhổ răng-PTHM (2020), <i>Giáo trình Nha Khoa Cấy Ghép</i> , khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y dược Cần Thơ	GT.001990
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Cullum, Daniel R.(2016), <i>Minimally invasive dental implant surgery</i> , John Wiley & Sons, Singapore.	YCTS.03022
2. Raymond J. Fonseca (2018), <i>Oral and Maxillofacial Surgery</i> , vol 1, 3 rd edition, Saunders, St. Louis.	YCTS.08610
3. Lê Đức Lánh (2016), <i>Cấy Ghép Nha Khoa</i> , Nhà xuất bản Y học, Thành phố Hồ Chí Minh.	YCT.027911

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá: đánh giá theo thang điểm 10. Kết quả theo thang điểm 4 sẽ được phòng đào tạo đại học chuyển đổi.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	20%
		Câu hỏi trắc nghiệm	
		Chuyên đề	
Khác			
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm MCQ (LT) Thi lâm sàng ca ngắn (TT)	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	-	I	-	I	R	I	-
CLO2	-	-	-	I	-	M, A	I	M, A	-
CLO3	-	-	-	M, A	-	M, A	R	M, A	-
CLO4	-	-	-	M, A	-	I	R	R	-
CLO5	-	-	-	I	-	I	I	R	-
Học phần	-	-	-	M, A	-	M, A	R	M, A	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gián đoạn	M	M	M	M	M
Hỏi đáp nhanh	R	R	R	I	I

Bài tập nhóm	M	M	M	I	R
Phương pháp Peyton	I	I	I	M	M
Dạy học qua tình huống	R	M	M	R	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	M	M	M	I	I
Chuyên đề	M	M	M	I	R
MCQ	M	M	M	R	R
Thi lâm sàng ca ngắn	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	I
Bài 2	M, A	I	I	M, A	R
Bài 3	I	M, A	M, A	I	I
Bài 4	I	M, A	M, A	I	I
Bài 5	M, A	I	R	M, A	M, A
Bài 6	R	R	R	M, A	M, A
Bài 7	M, A	M, A	M, A	R	R
Bài 8	R	R	R	R	R

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M, A	I	I	M, A	R
Bài 2	M, A	I	I	M, A	R
Bài 3	M, A	I	I	M, A	R

Bài 4	I	M, A	M, A	I	I
Bài 5	I	M, A	M, A	I	I
Bài 6	R	M, A	M, A	R	R
Bài 7	R	R	R	M, A	M, A
Bài 8	M, A	M, A	M, A	R	R
Bài 9	R	R	R	R	R

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Phương pháp Peyton	Dạy học qua tình huống
Bài 1		X
Bài 2		X
Bài 3		X
Bài 4		X
Bài 5		X
Bài 6		X
Bài 7	X	X
Bài 8		X
Bài 9		X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Câu hỏi ngắn	Chuyên đề
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

PGS.TS. Trương Nhật Khuê



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**THỰC HÀNH LÂM SÀNG CHỮA RĂNG NỘI NHA
CLINICAL RESTORATIVE AND ENDODONTICS**

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0509

Tổng số tín chỉ : 02

Lý thuyết: 0

Thực hành: 02

Phân bố thời gian(tiết): 90

Lý thuyết: 0

Thực hành: 90

Số giờ tự học (tiết) : 0

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách: Liên bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X

Khoa Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần chính thuộc nhóm kiến thức ngành. Học phần bổ trợ lâm sàng chữa răng nội nha giúp sinh viên có cái nhìn toàn diện khi đứng trước bệnh nhân hàm mặt, có khả năng chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị và dự phòng cho bệnh nhân, thực hiện tốt các kỹ năng lâm sàng: trám răng (tạo xoang, trám răng), chữa tuỷ (mở tuỷ, sửa soạn ống tuỷ, trám bít ống tuỷ,...).

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Khả năng thực hiện được các thủ thuật điều trị chữa răng trên bệnh nhân thật.

3.2. Khả năng thực hiện được các thủ thuật điều trị nội nha trên bệnh nhân thật.

3.2. Khả năng lập kế hoạch điều trị chi tiết, giải quyết theo vấn đề cho bệnh nhân hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Sinh viên phân biệt chính xác các đặc điểm của xoang sâu nhằm đưa ra phân loại đúng của bệnh sâu răng.	Kiến thức	4
CLO2	Sinh viên phân tích được và giải thích mạch lạc các yếu tố sinh học xảy ra trong quá trình tạo xoang trám nhằm bảo tồn sự sống của tủy răng.	Kiến thức	4
CLO3	Sinh viên có thể phân tích, so sánh và lựa chọn chỉ định loại vật liệu thích hợp cho xoang sâu.	Kiến thức	4
CLO4	Sinh viên thực hiện chính xác các thao tác tạo xoang và trám răng bằng vật liệu Amalgam nhằm phục hồi răng sâu.	Kỹ năng	3
CLO5	Sinh viên thực hiện chính xác các thao tác tạo xoang và trám bằng vật liệu GIC nhằm phục hồi răng sâu.	Kỹ năng	3
CLO6	Sinh viên thực hiện chính xác các thao tác tạo xoang và trám bằng vật liệu Composite nhằm phục hồi răng sâu.	Kỹ năng	3
CLO7	Sinh viên thực hiện chính xác các thao tác của việc che tủy nhằm duy trì sự sống của tủy răng	Kỹ năng	3
CLO8	Sinh viên có khả năng so sánh được các dạng mòn răng nhằm đưa ra kế hoạch điều trị thích hợp	Kiến thức	4

5. Nội dung:

STT	Nội dung	Số tiết	
		Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần		
1	Tạo và trám xoang I bằng Composite	5	
2	Tạo và trám xoang I bằng GIC	5	
3	Tạo và trám xoang II bằng GIC có đặt khuôn	5	
4	Tạo và trám xoang II bằng Composite có đặt khuôn	5	
5	Tạo và trám xoang III bằng Composite	5	
6	Tạo và trám xoang IV bằng Composite	5	
7	Tạo và trám xoang V bằng GIC	5	
8	Tạo và trám xoang V bằng Composite	5	
9	Chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị bệnh án nội nha răng cối nhỏ	5	
10	Mở tủy và đo chiều dài làm việc nhóm răng cối nhỏ	5	
11	Sửa soạn ống tủy bằng trâm tay theo phương pháp Stepback hoặc Crown down	5	
12	Quay canxi trong ống tủy	5	
13	Trám bít hệ thống ống tủy răng cối nhỏ	5	
14	Chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị bệnh án nội nha răng cối lớn	5	
15	Mở tủy nhóm răng cối lớn	5	
16	Đo chiều dài làm việc nhóm răng cối lớn	5	
17	Sửa soạn ống tủy bằng trâm tay theo phương pháp Stepback hoặc Crown down	5	
18	Trám bít hệ thống ống tủy nhóm răng cối lớn	5	
	Tổng cộng	90	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng
3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, Mô hình

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm tự học
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Liên Bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X, Khoa Răng Hàm Mặt (2020), <i>Giáo trình Chữa răng Nội nha 2</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	YCT.58315
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Bùi Quế Dương (2017), <i>Nội nha lâm sàng</i> , Nhà xuất bản Y học Thành phố Hồ Chí Minh.	YCTS.03505
2. Trịnh Thị Thái Hà (2017), <i>Chữa răng và Nội nha – Tập 2</i> , Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.	YCT.025822
3. Kenneth M. Hargreaves (2018), <i>Cohen's Pathways of the Pulp 11th</i> , Elsevier.	YCTS.08561
4. Takashi Komabayashi (2018), <i>Clinical Cases in Endodontics</i> , London Wiley-Blackwell.	YCTS.08556

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề	Chăm bài chuyên đề, bài báo cáo	Bài chuyên đề, bài báo cáo
Học trên mô hình	Bảng kiểm	Mẫu hàm

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp/tự học	
	Kiểm tra thường xuyên	Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm	20%
		Kiểm tra tại lớp	
Kết thúc học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	R	M	M, A	R	M	M	M	R
CLO2	R	R	M	M, A	M	M	M	M	R
CLO3	R	M	M	R	M	M	R	R	R
CLO4	R	R	M	M, A	M	M	R	R	R
CLO5	R	R	M	M, A	M	M	R	R	R
CLO6	R	R	M	M, A	M	M	R	M	R
CLO7	R	R	M	M, A	M	M	R	M	R
CLO8	R	M	M	M, A	M	M	R	M	R
Học phần	R	R	M	M, A	M	M	R	M	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
Thuyết trình	R	M	M	R	M	M	R	M

Tình huống lâm sàng	R	M	M	I	M	M	I	M
Thực tập mô hình	I	R	R	M	R	R	M	M
Thực tập lẫn nhau	R	M	M	I	M	M	I	R
Thực tập trên bệnh nhân	I	R	R	M	R	R	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
	Chuyên đề	M	R	M	R	M	M	M
Thực hành	M	M	R	M	M	M	R	M
Tự học	M	M	M	R	M	R	M	M
Đánh giá cuối học phần	M	M	M	R	M	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7	CLO 8
Bài 1	M	M	M	M	M	M	R	M
Bài 2	M	M	M	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M	R	R	M
Bài 4	M	M	M	M	M	R	R	R
Bài 5	M	M	M	R	M	R	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M	R	R	M
Bài 7	M	M	M	M	M	R	R	R
Bài 8	M	M	M	R	M	R	M	M
Bài 9	M	M	M	M	M	R	R	R
Bài 10	M	M	M	M	M	M	R	R
Bài 11	M	M	M	M	M	M	M	M
Bài 12	M	M	M	M	M	R	R	R
Bài 13	M	M	M	M	M	R	R	R
Bài 14	M	M	M	R	M	R	M	M

Bài 15	M	M	M	M	M	R	R	R
Bài 16	M	M	M	M	M	R	R	M
Bài 17	M	M	M	R	M	R	M	R
Bài 18	M	M	M	M	M	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Dạy học qua tình huống	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc
Bài 1		X	X
Bài 2		X	X
Bài 3		X	X
Bài 4		X	X
Bài 5		X	X
Bài 6		X	X
Bài 7		X	X
Bài 8		X	X
Bài 9		X	X
Bài 10		X	X
Bài 11		X	X
Bài 12		X	X
Bài 13		X	X
Bài 14		X	X
Bài 15	X	X	X
Bài 16	X	X	X
Bài 17	X	X	X
Bài 18	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	MCQ	Bảng kiểm thực hành
Bài 1		X	X
Bài 2		X	X
Bài 3		X	X

Bài 4		X	X
Bài 5		X	X
Bài 6		X	X
Bài 7		X	X
Bài 8		X	X
Bài 9		X	X
Bài 10		X	X
Bài 11		X	X
Bài 12		X	X
Bài 13		X	X
Bài 14		X	X
Bài 15	X	X	X
Bài 16	X	X	X
Bài 17	X	X	X
Bài 18	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

ĐẠI DIỆN BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Biện Thị Bích Ngân



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

THỰC HÀNH LÂM SÀNG PHỤC HÌNH RĂNG
REMOVABLE PARTIAL DENTURE CLINICAL PRACTICE

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0413

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 0

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 90

Lý thuyết: 0

Thực hành: 90

Số giờ tự học (tiết): 0

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa

Bộ môn phụ trách: Phục hình

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Học phần thực hành lâm sàng phục hình tháo lắp bán phần thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành và chỉ có phần thực hành. Học phần giúp cho sinh viên ứng dụng kiến thức vào thực hành trên lâm sàng, phát huy kỹ năng hoàn thành một phục hình tháo lắp bán phần. Nội dung bao gồm: thực hiện các giai đoạn trên lâm sàng và trong labo để hoàn thành phục hình tháo lắp bán phần nền nhựa.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị tiền phục hình và phục hình thích hợp cho những bệnh nhân bị mất răng bán phần.

3.2. Kỹ năng về cách thực hiện các giai đoạn trên lâm sàng cho phục hình tháo lắp bán phần

3.3. Thái độ về xử lý những than phiền của bệnh nhân sau khi mang phục hình.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nhận thức đúng vai trò quan trọng của việc làm phục hình tháo lắp bán phần đối với bệnh nhân mất răng bán phần	Thái độ	3
CLO2	Vận dụng đúng việc khám, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị cho bệnh nhân mất răng bán phần	Kỹ năng	4
CLO3	Thực hiện đúng việc lấy dấu, ghi khớp cắn trung tâm cho bệnh nhân mất răng bán hàm	Kỹ năng	4
CLO4	Thực hiện đúng việc lên răng và thử răng cho phục hình tháo lắp bán hàm	Kỹ năng	3
CLO5	Thực hiện giao hàm cho bệnh nhân mất răng bán hàm	Kỹ năng	4
CLO6	Hướng dẫn đúng cho bệnh nhân cách sử dụng và bảo quản phục hình tháo lắp bán phần	Kỹ năng	4
CLO7	Thực hiện chữa đau cho bệnh nhân mang phục hình tháo lắp bán phần	Kỹ năng	4

5. Nội dung

STT	Nội dung	Tổng	Số tiết	
			Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Khu điều trị 2 BV ĐHYDCT
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Khám và lấy dấu nghiên cứu	5		5
Bài 2	Làm bệnh án	5		5
Bài 3	Trình bệnh án	5		5

Bài 4	Lấy dấu, đổ mẫu	5	5	
Bài 5	Làm nền tạm – gổ sấp	5	5	
Bài 6	Ghi tương quan trung tâm hoặc khớp cắn trung tâm	5		5
Bài 7	Lên giá khớp	5	5	
Bài 8	Lên răng trước hàm trên	5	5	
Bài 9	Lên răng trước hàm dưới	5	5	
Bài 10	Lên răng sau hàm trên	5	5	
Bài 11	Lên răng sau hàm dưới	5	5	
Bài 12	Thử răng	5		5
Bài 13	Bẻ móc	5	5	
Bài 14	Vô khuôn	5	5	
Bài 15	Ép nhựa	5	5	
Bài 16	Làm nguội	5	5	
Bài 17	Giao hàm	5		5
Bài 18	Chữa đau lần 1	5		5
	Tổng cộng	90	55	35

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Thực hành

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Mô hình, bảng kiểm
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình, bài giảng
3	Dạy qua tình huống	Học theo tình huống	Tình huống

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Phục hình (2021), <i>Giáo trình Phục hình tháo lắp</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Deepak Nallaswamy Veeraiyan (2017), <i>Textbook of Prosthodontics</i> , Second Edition, Yapee Brothers Medical Publishers.	YCTS.03022
2. Geraldine M. Weinstein, Mitchell T. Zientz (2017), <i>The Dental Reference - Manual A Daily Guide for Students and Practitioners</i> , Springer	YCTS.08610
3. Joseph John (2018), <i>Textbook of Preventive and Community Dentistry</i> , CBS Publishers, New Delhi.	YCT.027911

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Viết báo cáo	Trình bày nội dung	Bài báo cáo
Học nhóm	Trình chuyên đề	Chuyên đề
Nghiên cứu tình huống	Báo cáo trường hợp	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
		Câu hỏi ngắn	30%

	Kiểm tra thường xuyên	Bài tập tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	-	M,A	I	R,A	I	R	-
CLO2	-	-	-	M,A	I	R,A	I	R	-
CLO3	-	-	-	M,A	I	R,A	I	R	-
CLO4	-	-	-	M,A	I	I	I	R	-
CLO5	-	-	-	M,A	I	I	I	I	-
CLO6	-	-	-	M,A	I	I	I	R	-
CLO7	-	-	-	M,A	I	R	I	R	-
Học phần	-	-	-	M,A	I	R,A	I	I	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Cầm tay chỉ việc	I	M	M	M	M	M	M
Phương pháp Peyton	I	M	M	M	M	M	M
Dạy qua tình huống	I	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Chuyên cần	I	I	I	I	I	I	I
Kiểm tra thường xuyên	M	M	M	M	M	M	M
Sản phẩm cuối cùng	M	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	I	I	I	I	I	I	I
Bài 2	I	M,A	I	I	I	I	I
Bài 3	I	M,A	I	I	I	I	I
Bài 4	I	I	I	I	I	I	I
Bài 5	I	I	I	I	I	I	I
Bài 6	I	I	M,A	I	I	I	I
Bài 7	I	I	M,A	I	I	I	I
Bài 8	I	I	M,A	M,A	I	I	I
Bài 9	I	I	I	M,A	I	I	I
Bài 10	I	I	I	M,A	I	I	I
Bài 11	I	I	I	M,A	I	I	I
Bài 12	I	I	I	M,A	I	I	I
Bài 13	I	I	I	M,A	I	I	I
Bài 14	I	I	I	I	I	I	I
Bài 15	I	I	I	I	I	M,A	M
Bài 16	I	I	I	I	I	M,A	M
Bài 17	I	I	I	I	M,A	M,A	M
Bài 18	I	I	I	I	M	M	M,A

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học Bài giảng	Cầm tay chỉ việc	Phương pháp Peyton	Dạy qua tình huống
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X

Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7	X	X	
Bài 8	X	X	
Bài 9	X	X	
Bài 10	X	X	
Bài 11	X	X	
Bài 12	X	X	
Bài 13	X	X	
Bài 14	X	X	
Bài 15	X	X	
Bài 16	X	X	
Bài 17	X	X	X
Bài 18	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Điểm đanh	Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	Câu hỏi ngắn	Bài tập tự học	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X	X

Bài 10	X	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X	X
Bà 12	X	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X	X
Bài 16	X	X	X	X	X
Bài 17	X	X	X	X	X
Bài 18	X	X	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Trần Kim Định



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

LẬP KẾ HOẠCH ĐIỀU TRỊ NHA KHOA
TREATMENT PLANNING IN DENTISTRY

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0120, RH0121

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Bệnh Học Miệng- Hàm Mặt 1, Bệnh Học Miệng- Hàm Mặt 2, Nha Chu 1, Nha Chu 2, Sâu Răng học, Điều trị nội nha 1, Điều trị nội nha 2, Chỉnh hình răng mặt cơ bản, Lâm sàng phục hình cố định toàn diện

Bộ môn: Bệnh Học Miệng- Nha Chu

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần chính thuộc nhóm kiến thức ngành, gồm hai phần lý thuyết và thực hành. Phần lý thuyết, học phần lập kế hoạch điều trị nha khoa giúp sinh viên có cái nhìn toàn diện khi đứng trước bệnh nhân hàm mặt, có khả năng chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị và dự phòng cho bệnh nhân. Về phần thực hành, giúp người học thực hiện tốt các kỹ năng lâm sàng: trám răng, chữa tủy, phục hình.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

- 3.1. Khả năng lập kế hoạch điều trị chi tiết, giải quyết theo vấn đề cho bệnh nhân hàm mặt.
- 3.2. Khả năng vận dụng kiến thức đã học trong điều trị bệnh lý răng miệng.
- 3.3. Khả năng thực hiện được các thủ thuật điều trị chữa răng, nội nha, phục hình trên bệnh nhân.

4. Chuẩn đầu ra (CLOs-course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Thực hiện lập kế hoạch điều trị cho bệnh nhân vùng hàm mặt	Thái độ, kiến thức	3
CLO2	Thực hiện được điều trị cho bệnh nhân có bệnh lý toàn thân	Kỹ năng	3
CLO3	Chẩn đoán được khớp cắn lạnh mạnh	Kiến thức	4
CLO4	Thực hiện cách tạo xoang và trám răng	Kỹ năng	3
CLO5	Thực hiện được phục hình trên bệnh nhân	Kỹ năng	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Khám và lập kế hoạch điều trị trong nha khoa Vấn đề y đức	2	4
Bài 2	Quy trình lập kế hoạch điều trị trong nha khoa	2	4
Bài 3	Giai đoạn điều trị bệnh toàn thân cho bệnh nhân nha khoa	2	4
Bài 4	Giai đoạn điều trị bệnh răng miệng cấp tính	2	4
Bài 5	Giai đoạn kiểm soát bệnh răng miệng	2	4
Bài 6	Giai đoạn điều trị toàn diện bệnh răng miệng	2	4
Bài 7	Giai đoạn điều trị duy trì sức khỏe răng miệng	1	2
Bài 8	Cắn khớp lạnh mạnh và quan niệm cung răng ngắn và Lập kế hoạch điều trị theo quan niệm cung răng ngắn	2	4
Tổng cộng		15	36

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Khám bệnh nhân hàm mặt	10	5	5
Bài 2	Làm bệnh án lập kế hoạch điều trị răng miệng tổng quát	10	5	5
Bài 3	Lập kế hoạch điều trị răng miệng cho bệnh nhân có bệnh toàn thân	10	5	5
Bài 4	Thực hành các biện pháp duy trì sức khỏe răng miệng	5		5
Bài 5	Lập kế hoạch điều trị cho bệnh nhân sâu răng	5		5
Bài 6	Lập kế hoạch điều trị cho bệnh nhân mất răng	5		5
	Tổng cộng	45	15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Phương pháp tự học	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lên lớp nghe giảng và tham gia trao đổi	Chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giảng viên để hoàn thành bài tập, thuyết trình, thảo luận	Máy tính, bài giảng
2	Bài tập nhóm	Thảo luận nhóm, câu hỏi	Chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giảng viên để hoàn thành bài tập, thảo luận	Ca lâm sàng

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Phương pháp tự học	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành khám bệnh	Thực hành khám	Thực hành khám	Ghế nha khoa,

	nhân và làm bệnh án			phiếu khám
2	Thực hành chẩn đoán, điều trị bệnh lý miệng	Thực hành mô tả tổn thương, bệnh lý vùng hàm mặt	Thực hành mô tả tổn thương, bệnh lý vùng hàm mặt	Các ca lâm sàng bệnh lý trên bệnh nhân

6.3 Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo
- Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận và nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề. Phân nhóm, từng nhóm báo cáo trao đổi thảo luận

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. LBM Bệnh Học Miệng- Nha Chu (2021), <i>Giáo trình Lập kế hoạch điều trị trong nha khoa</i> , Khoa Răng hàm mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Stephen J. Stefanac (2017), <i>Diagnosis and Treatment Planning in Dentistry</i> , 3rd edition, Elsevier	YCTS.03095
2. James W. Little, Craig Miller, Nelson L. Rhodus , Donald Falace (2018), <i>Little and Falace's Dental Management of the Medically Compromised Patient</i> , 8th edition, Elsevier.	YCTS.08606
3. Brad Neville Douglas, D. Damm Carl Allen, Angela Chi (2016), <i>Oral and Maxillofacial Pathology</i> , 4 th edition, Elsevier	YCTS.02168
4. Cawson, E. W. Odell (2017), <i>Cawson's Essentials of Oral Pathology and Oral Medicine</i> , 9th ed, Elsevier	YCTS.08544
5. Per Alstergren-Wiley (2017), <i>Clinical Cases in Orofacial Pain-Malin Ernberg</i> , Blackwell	YCTS.08807
6. Jean M. Bruch, Nathaniel Simon Treister (2017), <i>Clinical Oral Medicine and Pathology</i> , 2 nd edition, Elsevier	YCTS.08570

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10

Phòng đào tạo đại học sẽ qui điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo qui định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ ca bệnh	Chuyên đề
Câu hỏi ngắn	Trả lời ngắn	Câu trả lời
Ca lâm sàng	Báo cáo ca lâm sàng	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Trắc nghiệm, trả lời câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi lâm sàng Bệnh án bệnh lý miệng, hỏi vấn đáp	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	M	R	M	R	M, A	M	R	M
CLO2	R	M	R	M	R	M, A	M	R	M
CLO3	I	I	R,A	M,A	I	M	R	I	R, A
CLO4	R	R, A	R, A	I	I	I	I	I	R, A
CLO5	R	R, A	R, A	I	I	I	I	I	R, A
Học phần	R	M, A	R, A	M, A	R	M, A	M	R	M, A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs \ Phương pháp dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình	M	R	R	I	I
Bài tập nhóm	M	M	M	R	R
Báo cáo ca lâm sàng	R	R	M	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Trắc nghiệm	R	R	R,A	R	I
Bài tập nhóm	R,A	R,A	R,A	R	R
Báo cáo ca lâm sàng	R	R	M	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	R
Bài 2	M	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I	I
Bài 4	I	I	I	I	R
Bài 5	M	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	I	I
Bài 7	I	I	I	I	I
Bài 8	M	R	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy học	
	Thuyết trình	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X
Bài 8	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

PHÁT TRIỂN VÀ TĂNG TRƯỞNG SỌ - MẶT
CRANIOFACIAL GROWTH AND DEVELOPMENT

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0612

Tổng số tín chỉ: 01

Lý thuyết: 01

Thực hành: 00

Phân bố thời gian (tiết): 15

Lý thuyết: 15

Thực hành: 00

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Răng trẻ em – Chính hình

Khoa Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Sinh viên được học về những vấn đề liên quan đến sự tăng trưởng và phát triển sọ mặt. Hiểu được lịch sử phát triển của chính hình răng mặt, hướng tăng trưởng của hai xương hàm theo 3 chiều không gian. Nắm được thời gian tăng trưởng, đỉnh tăng trưởng từ đó giúp ích trong việc quyết định thời điểm bắt đầu điều trị chỉnh hình răng mặt. Ngoài ra, học phần này giúp sinh viên hiểu rõ về cơ chế bệnh sinh của các bệnh lý trong chỉnh hình răng mặt. Sự ảnh hưởng các yếu tố tăng trưởng lên tốc độ di chuyển răng. Qua đó, việc ứng dụng chế phẩm của các yếu tố tăng trưởng vào chỉnh hình răng mặt giúp rút ngắn thời gian điều trị của bác sĩ và bệnh nhân.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm cung cấp cho người học:

3.1. Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về sự tăng trưởng của hai xương hàm và một số yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ di chuyển răng.

3.2. Kỹ năng: Vận dụng kiến thức nhằm quyết định thời điểm điều trị chỉnh hình răng mặt.

3.3. Thái độ: Nhận thức được tầm quan trọng của sự tăng trưởng sọ mặt trong Răng Hàm Mặt tổng quát

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	So sánh được mối liên quan giữa CHRМ và các chuyên ngành khác	Kiến thức	4
CLO2	Phân tích được hướng và thời gian tăng trưởng của xương hàm	Kiến thức	4
CLO3	Giải thích về sự mọc răng và vận dụng quyết định thời điểm CHRМ	Kỹ năng	3
CLO4	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ di chuyển răng	Kiến thức	4
CLO5	Tự sắp xếp các dấu hiệu bệnh lý CHRМ để phân tích ca lâm sàng	Thái độ	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu học phần			
Bài 1	Lịch sử phát triển của chỉnh hình răng mặt – Mối liên quan với các chuyên ngành khác	2	4
Bài 2	Sự tăng trưởng của xương hàm trên	3	6
Bài 3	Sự tăng trưởng của xương hàm dưới	3	6
Bài 4	Sự ảnh hưởng của yếu tố tăng trưởng trong chỉnh hình răng mặt	2	4
Bài 5	Bệnh căn học trong chỉnh hình răng mặt: nguyên nhân đặc thù và di truyền	3	6
Bài 6	Bệnh căn học trong chỉnh hình răng mặt: ảnh hưởng của môi trường	2	4
Tổng cộng		15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Động não nhanh	Bài giảng
2	Trò chơi	Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Báo cáo chuyên đề	Từng nhóm báo cáo	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Răng trẻ em- chỉnh hình (2019), <i>Giáo trình phát triển và tăng trưởng sọ mặt</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Hoàng Tử Hùng (2017), <i>Giải phẫu răng ứng dụng</i> . Nhà Xuất Bản Y Học.	YCT.029254
2. Võ Trương Như Ngọc (2016), <i>Răng trẻ em</i> . Nhà xuất bản Đại học Huế	YCT.020980
3. Nanda (2019), <i>Current therapy in orthodontics</i> , Springer	YCTS.03035

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Kiểm tra câu hỏi nhỏ	Kiểm tra câu hỏi nhỏ
Chuyên đề	Trình chuyên đề	Trình chuyên đề
Tình huống lâm sàng	Phân tích ca lâm sàng	Phân tích ca lâm sàng

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Hoạt động trên lớp	
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm	30%
		Seminar	
Trả lời ngắn			
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận/ trắc nghiệm hoặc bao gồm các hình thức	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	I	I	R	R	R	R	I
CLO2	I	R	R	I	R	M	M	I	I	R
CLO3	I	I	R	R	I	M	M	I	I	R
CLO4	I	R	R	R	M	R	R	R	I	R
CLO5	I	I	R	M, A	M	M	M	R	I	R
Học phần	I	R	R	M, A	M	M	M	R	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn giai đoạn	R	R	R	R	R
Trò chơi	R	M	M	M	M
Báo cáo chuyên đề	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	-
Trắc nghiệm	I	R	R	R	-
Thi kết thúc	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	R	R	I
Bài 2	R	M	M	R	R
Bài 3	R	M	M	R	R
Bài 4	R	R	R	M	R
Bài 5	R	M	M	R	M
Bài 6	R	M	M	R	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn giai đoạn	Trò chơi	Báo cáo chuyên đề
	Bài 1		X	X
Bài 2		X	X	X
Bài 3		X		X
Bài 4		X	X	

Bài 5	X		X
Bài 6	X		

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

TS.BS. Lê Nguyên Lâm



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ BÁC SĨ RĂNG HÀM MẶT
DENTAL JURISPRUDENCE

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0005

Tổng số tín chỉ: 01

Lý thuyết: 01

Thực hành: 0

Phân bố thời gian (tiết):

Lý thuyết: 15

Thực hành: 0

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nha cơ sở - Nha công cộng

Khoa Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành. Học phần giới thiệu một số nội dung của luật khám bệnh, chữa bệnh nhằm giúp người học hiểu rõ trách nhiệm và quyền lợi cũng như tổ chức hành nghề khám chữa bệnh đúng pháp luật. Sinh viên tham khảo luật khám bệnh, chữa bệnh, thông tư về hành nghề y. Các hình thức chuyên đề, bài tập nhóm được triển khai để giúp sinh viên hiểu bài tốt hơn đồng thời kết hợp phương pháp lượng giá quá trình với nhiều hình thức và cả kiểm tra trắc nghiệm cuối đợt để đảm bảo chất lượng học tập.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về các chính sách của Nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh.

3.2. Hình thức tổ chức và điều kiện hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3.3. Phân tích các điều kiện đảm bảo công tác khám bệnh, chữa bệnh

4. Chuẩn đầu ra của học phần

	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nêu được hình thức tổ chức và điều kiện hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Kiến thức	3
CLO2	Phân tích được quyền và trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Kiến thức Thái độ	3
CLO3	Thực hiện được trách nhiệm của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi xảy ra tai biến trong khám bệnh, chữa bệnh	Kiến thức Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu môn học			
Bài 1	Chính sách của Nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh	2	5
Bài 2	Hình thức tổ chức và điều kiện hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Răng Hàm Mặt	3	5
Bài 3	Quyền và trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	3	5
Bài 4	Trách nhiệm của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi xảy ra tai biến trong khám bệnh, chữa bệnh	2	5
Bài 5	Danh mục kỹ thuật của phạm vi hoạt động chuyên môn đối với Bác sĩ răng hàm mặt	2	5
Bài 6	Chuẩn năng lực nghề nghiệp cơ bản bác sĩ Răng Hàm Mặt	3	5
TỔNG		15	30

5.2. Thực hành

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng, tài liệu tham khảo
2	Thảo luận nhóm	Chia nhóm thảo luận và báo cáo	Bài giảng, tài liệu tham khảo, bài báo cáo nhóm thảo luận giấy A4
3	Báo cáo chuyên đề	Chia nhóm phân công chuyên đề viết báo cáo và trình bày.	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Giao bài tập cá nhân
- Thực hiện chuyên đề theo nhóm
- Nộp sản phẩm thực hành tự làm ở nhà

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
Liên bộ môn Nha cơ sở - Nha công cộng (2021), <i>Giáo trình Tổ chức hành nghề bác sĩ Răng hàm mặt</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002015
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Trần Đức Thành (2012), <i>Nha khoa công cộng</i> , Nhà xuất bản Y học	YCTS.08656
2. Justice Josue N. Bellosillo (2009), <i>Fundamentals of Dental Jurisprudence, Ethics and Practice Management</i> , Central Book Supply	YCT.007107
3. CM Marya (2011) "A Textbook of Public Health Dentistry" <i>Jaypee Brothers Medical Publisher 1st edition</i>	YCTS.08616

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Danh sách chia nhóm	- File bài tập - Video lưu lại buổi học trực tuyến
Báo cáo chuyên đề	Chấm điểm trình chuyên đề	File chuyên đề
Bài tập theo chủ đề	Chấm điểm bài tập cá nhân	File bài tập

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Hỏi đáp, đặt câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trình chuyên đề	10%
		Bài tập tự học	20%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	M	R	M, A	R	M, A	R	M	I
CLO2	-	M	R	R, A	M	M, A	M	R	I
CLO3	M	M	R	R, A	M	M, A	M	M	M
Học phần	M	M	R	M, A	M	M, A	R	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3
Thuyết trình	R	R	R
Thảo luận nhóm	M	M	M
Trình chuyên đề	I	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3
Điểm danh	I	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	M	R	R

Thực hành	M	M	I
Seminar	M	M	M
Kiểm tra tại lớp	M	M	M
Kết quả tự học	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3
Bài 1	I	I	I
Bài 2	M	R	R
Bài 3	R	R	R
Bài 4	M	M	M
Bài 5	M	M	M
Bài 6	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Trình chuyên đề
Bài 1	X	-	-
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lí thuyết:

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Đánh giá tự học	Câu hỏi tự luận
Bài 1	X	-	X
Bài 2	X	X	X

Bài 3	X	-	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NHA KHOA KỸ THUẬT SỐ
DIGITAL DENTISTRY

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0615

Tổng số tín chỉ: 01

Lý thuyết: 01

Thực hành: 00

Phân bố thời gian (tiết): 15

Lý thuyết: 15

Thực hành: 00

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng-Hàm-Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Răng trẻ em – Chính hình

Khoa Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Sinh viên được học về những vấn đề liên quan đến việc áp dụng kỹ thuật số trong nha khoa: công nghệ số trong đào tạo kỹ năng nha khoa, chỉnh nha kỹ thuật số, phục hình kỹ thuật số, lấy dấu kỹ thuật số. Từ đó, sinh viên biết được tầm quan trọng của nha khoa kỹ thuật số, từng bước lập kế hoạch điều trị dựa vào các phần mềm chuyên dụng, thực hiện thành thạo kỹ năng lấy dấu cơ bản.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Hiểu biết về tầm quan trọng và lợi ích của kỹ thuật số trong nha khoa

3.2. Khả năng thực hiện thuần thục kỹ thuật lấy dấu trực tiếp trên miệng của bệnh nhân với máy kỹ thuật số

3.3. Kiến thức về kỹ thuật số trong các chuyên ngành chỉnh nha, phục hình

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Đánh giá về tầm quan trọng kỹ thuật số trong thực hành nha khoa	Kiến thức	5

CLO2	Thực hiện thuần thục kỹ thuật lấy dấu trực tiếp trên miệng của bệnh nhân với máy kỹ thuật số	Kỹ năng	4
CLO3	Vận dụng thành thạo kỹ thuật số vào các chuyên ngành chỉnh nha	Kiến thức	4
CLO4	Vận dụng thành thạo kỹ thuật số vào các chuyên ngành phục hình	Kiến thức	4
CLO5	Tự đề xuất các ý tưởng mới trong lĩnh vực kỹ thuật số nha khoa	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu học phần			
Bài 1	Công nghệ số trong đào tạo kỹ năng nha khoa	3	6
Bài 2	Chụp ảnh trong nha khoa	1	2
Bài 3	Chỉnh nha kỹ thuật số	3	6
Bài 4	Phục hình kỹ thuật số	3	6
Bài 5	Ứng dụng kỹ thuật số trong Implant	3	6
Bài 6	Lấy dấu kỹ thuật số	2	4
Tổng cộng		15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Động não nhanh	Bài giảng
2	Trò chơi	Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Báo cáo chuyên đề	Từng nhóm báo cáo	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Răng trẻ em- chỉnh hình (2019), <i>Giáo trình Nha khoa Kỹ thuật số</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Hoàng Tử Hùng (2017), <i>Giải phẫu răng ứng dụng</i> . Nhà Xuất Bản Y Học.	YCT.029254
2. Lê Đức Lánh (2016), <i>Cấy ghép nha khoa</i> , Nhà xuất bản Y học TP.HCM	YCT.027911
3. Nanda (2019), <i>Current therapy in orthodontics</i> , Springer	YCTS.03035

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Kiểm tra câu hỏi nhỏ	Phiếu trả lời trực tuyến
Chuyên đề	Trình chuyên đề	Chuyên đề
Tình huống lâm sàng	Phân tích ca lâm sàng	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Hoạt động trên lớp	
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm	30%
		Seminar	
	Trả lời ngắn		
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận/ trắc nghiệm hoặc bao gồm các hình thức	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	R	I	I	R	I	M	I	I
CLO2	I	R	R	M	I	I	M	R	I	I
CLO3	I	R	R	M	R	M	M	M	I	I
CLO4	I	R	R	M	R	M	M	M	I	I
CLO5	I	R	R	R	R	M	M	R	I	I
Học phần	I	R	R	M	R	M	M	M	I	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn giai đoạn – động não nhanh	I	I	R	R	I
Trò chơi - Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	I	R	M	R	I
Báo cáo chuyên đề - Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	R	R	M	R	I

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	R	I	I
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	I	R	R	I	I
Trắc nghiệm	I	I	I	I	I
Seminar	R	R	M	M	I
Trả lời ngắn	I	R	R	R	-
Thi kết thúc	I	I	I	I	I

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng \ CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	-
Bài 2	I	R	M	R	-
Bài 3	I	R	M	R	-
Bài 4	R	R	M	I	-
Bài 5	R	M	M	I	-
Bài 6	R	M	M	I	-

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn giai đoạn	Trò chơi trao đổi, thảo luận	Báo cáo chuyên đề
Bài 1	X		
Bài 2	X	X	
Bài 3	X		X
Bài 4	X		X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X		

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Bài giảng \ PP Kiểm tra	Điểm danh	Tích cực hoạt động	Seminar	Trả lời ngắn	Tự luận	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X			X	X
Bài 2	X	X	X		X	X
Bài 3	X	X	X		X	X
Bài 4	X	X	X		X	X
Bài 5	X	X	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

TS.BS. Lê Nguyên Lâm



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NHA KHOA DỰ PHÒNG
ORAL HEALTH PREVENTION

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH0221, RH0222

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn phụ trách giảng dạy: Liên bộ môn Nha cơ sở - Nha công cộng

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Giáo trình giúp người học hiểu và vận dụng các biện pháp dự phòng các bệnh răng miệng thường gặp, thực hiện được nghiên cứu điều tra chẩn đoán tình trạng sức khỏe cộng đồng cũng như thực hiện công tác dự phòng và chăm sóc sức khỏe răng miệng cho cộng đồng theo các chương trình cộng đồng, thực hiện các thủ thuật điều trị và dự phòng trên răng trẻ em ở tại phòng nha và cộng đồng.

3. Mục tiêu đào tạo

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Đề nghị các phương pháp dự phòng của các bệnh răng miệng thường gặp, các phương pháp giáo dục sức khỏe trong cộng đồng, và mối liên quan giữa dinh dưỡng và sức khỏe răng miệng.

3.2. Thực hiện được các bước trám răng không sang chấn trong cộng đồng.

3.3. Thực hiện được các bước trám bít hố rãnh trong cộng đồng.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nắm được các bước dự phòng răng miệng cho cá nhân và cộng đồng, và phương pháp giáo dục sức khỏe răng miệng.	Kiến thức	3
CLO2	Khám và điều trị trám bít hố rãnh trong cộng đồng	Kiến thức Thái độ	3

CLO3	Khám và điều trị trám răng không sang chấn trong cộng đồng	Kiến thức Thái độ	3
-------------	--	----------------------	---

5. Nội dung học phần

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Dự phòng các bệnh răng miệng	3	6
Bài 2	Kỹ thuật trám răng không sang chấn	3	6
Bài 3	Fluor và sức khỏe răng miệng	3	6
Bài 4	Giáo dục sức khỏe răng miệng cho cộng đồng	2	4
Bài 5	Dinh dưỡng và sức khỏe răng miệng	2	4
Bài 6	Trám bít hố rãnh	2	4
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Trám bít hố rãnh răng vĩnh viễn, răng cối sữa	15	5	10
Bài 2	Giáo dục sức khỏe răng miệng	15	5	10
Bài 3	Xử lý số liệu và viết bài nghiên cứu	15	5	10
Tổng cộng		45	15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống

3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
---	---------------	----------	---------

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng
3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, Mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc :

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
 - Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Nha cơ sở - nha công cộng (2021), <i>Giáo trình Nha khoa dự phòng và phát triển</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002015
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Bộ môn Nha cơ sở - nha công cộng, Khoa RHM (2019), <i>Giáo trình Nha khoa dự phòng và phát triển</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.002015
2. Trần Đức Thành (2012), <i>Nha khoa công cộng</i> , Nhà xuất bản Y học, chi nhánh TP Hồ Chí Minh	YCTS.08656
3. Lê Trang (2008), <i>Các bệnh răng miệng thường gặp: cách phát hiện và điều trị</i> , Nhà xuất bản Y học, chi nhánh Hà nội.	YCTS.08616
4. Mayur Nath Reddy (2017), <i>Basic Package Oral Health Care: An insight</i>	YCTS.09123

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề, thảo luận nhóm	Chấm bài chuyên đề, bài báo cáo	Bài chuyên đề, bài báo cáo

Đóng vai, sinh viên chụp phim lẫn nhau	Bảng kiểm	Phim chụp
Nghiên cứu tình huống	Bảng kiểm	Bài thu hoạch

8.3. Phương pháp đánh giá học phần :

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp/tự học	
	Kiểm tra thường xuyên	Báo cáo chuyên đề, bài tập nhóm	20%
		Kiểm tra tại lớp	
Kết thúc học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO1	R	I	-	M	R	M	M	-	-
CLO2	-	M	R	R	I	M	R	R	R
CLO3	M	-	-	R	M	R	-	M	-
Học phần	M	M	R	M	M	M	M	M	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	(1)	(2)	(3)
1. Thuyết trình	M	M	M
2. Thảo luận nhóm	M	M	M
3. Báo cáo chuyên đề	I	M	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	(1)	(2)	(3)
Seminar	M	M	I
Kiểm tra tại lớp	M	M	I
Kết quả tự học	M	M	M
Trắc nghiệm	M	M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	(1)	(2)	(3)
Bài 1	M	M	M
Bài 2	M	M	M
Bài 3	-	M	-
Bài 4	M	M	M
Bài 5	I	-	M
Bài 6	M	M	M

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Seminar	Bài tập tình huống
Bài 1	X		
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X		
Bài 4	X	X	
Bài 5	X	X	
Bài 6	X		

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Câu hỏi tự luận
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X		
Bài 5	X		
Bài 6	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**CHỈNH HÌNH RĂNG MẶT ỨNG DỤNG
ADVANCED ORTHODONTICS**

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH 0616, RH0617

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Chỉnh hình răng mặt cơ bản

Bộ môn: Răng trẻ em – Chỉnh hình

Khoa: Khoa Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần tự chọn trong học phần cơ bản định hướng chuyên ngành thuộc nhóm nha khoa dự phòng và phát triển. Sinh viên năm cuối khoá được học về những vấn đề chuyên sâu hơn về chỉnh nha, kiến thức điều trị các sai hình về khớp cắn. Phần thực hành thực hiện hai loại khí cụ điều trị là tháo lắp và cố định, khí cụ duy trì ngăn ngừa tái phát, xử trí được những ca sai hình sai khớp cắn căn bản và đơn giản.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm cung cấp cho người học:

3.1. Kiến thức chẩn đoán và điều trị được một số ca trong chỉnh hình can thiệp phòng ngừa căn bản.

3.2. Kỹ năng thực hiện thuần thục được một số bước cơ bản trong chỉnh hình.

3.3. Nhận thức về tầm quan trọng của chỉnh hình răng mặt trong điều trị Răng Hàm Mặt tổng quát.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích các số liệu trên phim đo sọ - ứng dụng trong chẩn đoán ca lâm sàng	Kiến thức	4
CLO2	Xây dựng kế hoạch điều trị cho các trường hợp sai khớp cắn	Kỹ năng	6
CLO3	Thực hiện chính xác khí cụ tháo lắp và gắn mắc cài trong điều trị Chỉnh hình răng mặt	Kỹ năng	5
CLO4	Phân biệt các trường hợp cần điều trị phẫu thuật chỉnh hình	Kiến thức	4
CLO5	Thái độ tích cực, nghiêm túc xây dựng kế hoạch học tập	Thái độ	5

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Giới thiệu học phần			
Bài 1	Phân tích Steiner	2	4
Bài 2	Chỉnh hình can thiệp các trường hợp sai khớp cắn hạng I	3	6
Bài 3	Chỉnh hình can thiệp các trường hợp sai khớp cắn hạng II	3	6
Bài 4	Chỉnh hình can thiệp các trường hợp sai khớp cắn hạng III	3	6
Bài 5	Tái phát trong chỉnh hình răng mặt – Khí cụ duy trì	2	4
Bài 6	Khái niệm về phẫu thuật chỉnh hình răng mặt	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Các điểm chuẩn trên phim sọ nghiêng cần dùng	5	5	
Bài 2	Khí cụ giữ khoảng	5	5	
Bài 3	Gắn mắc cài trên mẫu hàm	5	5	
Bài 4	Kỹ thuật thay thun đơn trong chỉnh hình răng mặt	5		5
Bài 5	Kỹ thuật thay thun mắc xích trong chỉnh hình răng mặt	5		5
Bài 6	Kỹ thuật gắn lại mắc cài roi, button,.. trên bệnh nhân	5		5
Bài 7	Phân tích lực trên ca lâm sàng 1	5		5
Bài 8	Phân tích lực trên ca lâm sàng 2	5		5
Bài 9	Điều trị một số ca chỉnh hình cơ bản bằng khí cụ tháo lắp	5		5
	Tổng cộng	45	15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Động não nhanh	Bài giảng
2	Trò chơi	Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
3	Báo cáo chuyên đề	Từng nhóm báo cáo	Chuyên đề Bài báo cáo chuyên đề

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Mô hình, bài giảng, dụng cụ
2	Ca ngắn cải tiến	Ca ngắn cải tiến	Trường hợp, tình huống
3	Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	Thực hiện theo kế hoạch học tập đã được phân công Hoàn thành bảng kiểm Báo cáo sau khi hoàn thành được thực tập	Cơ sở thực hành, thực địa Bảng kiểm

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Răng trẻ em- chỉnh hình (2019), <i>Giáo trình Chỉnh Hình Răng Mặt Ứng Dụng</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.58400
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Hoàng Tử Hùng (2017), <i>Giải phẫu răng ứng dụng</i> , Nhà Xuất Bản Y Học.	YCT.029254
2. Hoàng Việt Hải (2016), <i>Ứng dụng Minivis trong chỉnh hình răng hàm mặt</i> , Tạp chí nghiên cứu Y học, 99(1), 89-94	BB.007836
3. Lê Đức Lánh (2016), <i>Cấy ghép nha khoa</i> , Nhà xuất bản Y học TP.HCM	YCT.027911
4. Nanda (2019), <i>Current therapy in orthodontics</i> , Springer	YCTS.03035

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Kiểm tra câu hỏi nhỏ	Phiếu trả lời trực tuyến
Báo cáo	Trình chuyên đề	Chuyên đề
Bài tập theo chủ đề	Phân tích ca lâm sàng	Phiếu trả lời trực tuyến

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
		Hoạt động trên lớp	
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm	30%
		Seminar	
Trả lời ngắn			
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận/ trắc nghiệm/ thực hiện kỹ thuật, hoặc bao gồm các hình thức	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	R	R	M	M,A	R	M	I	I
CLO2	I	R	R	M	M	R	M	R	I
CLO3	I	R	R	M	M,A	R	M	R	I
CLO4	I	R	R	R	M,A	M	R	R	I
CLO5	I	R	R	R	M	M	R	R	I
Học phần	I	R	R	R	M,A	M	M	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Thuyết trình ngắn giai đoạn	R	R	R	R
Trò chơi	M	M	M	M	R
Báo cáo chuyên đề	M	M	M	M	M
Cầm tay chỉ việc	R	R	M	R	R
Ca ngắn cải tiến	I	R	R	M	M
Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/ thực địa	I	R	R	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Điểm danh	I	I	I	I
Trắc nghiệm	R	R	R	I	I
Thi kết thúc	M	M	M	M	I

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Lý thuyết

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Bài 1	M,A	R,A	-	R
Bài 2	I	M,A	-	R	R
Bài 3	I	M,A	-	R	R
Bài 4	I	M,A	-	R	R
Bài 5	R	M,A	-	-	R
Bài 6	R	M,A	-	M,A	R

Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Bài 1	M,A	R,A	-	R

Bài 2	-	-	M,A	-	R,A
Bài 3	-	-	M,A	-	R
Bài 4	-	-	M	-	R
Bài 5	-	-	M	-	R
Bài 6	-	-	M	-	R
Bài 7	M,A	M,A	-	-	R
Bài 8	M,A	M,A	-	-	R
Bài 9	R	M	R	M	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Lý thuyết

Bài giảng \ PP Dạy - học	Thuyết trình ngắn giai đoạn	Trò chơi	Báo cáo chuyên đề
Bài 1	X		
Bài 2	X	X	
Bài 3	X		X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X		X
Bài 6	X		X

Thực hành

Bài giảng \ PP Dạy - học	Cầm tay chỉ việc	Ca ngắn cải tiến
Bài 1	X	
Bài 2	X	
Bài 3	X	
Bài 4	X	
Bài 5	X	
Bài 6	X	
Bài 7		X
Bài 8		X
Bài 9		X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

Lý thuyết

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Trắc nghiệm
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X

Thực hành

Bài giảng \ PP Kiểm tra đánh giá	Điểm danh	Thực hiện kỹ thuật
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	
Bài 5	X	
Bài 6	X	
Bài 7	X	
Bài 8	X	
Bài 9	X	

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

TS.BS. Lê Nguyên Lâm



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

THỰC HÀNH ĐIỀU TRỊ RĂNG TRẺ EM
CLINICAL PRACTICE OF PEDIATRIC DENTISTRY

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH 0618

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 00

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 90

Lý thuyết: 00

Thực hành: 90

Số giờ tự học (tiết): 00

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Răng trẻ em – Chính hình

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Học phần thực hành lâm sàng điều trị răng trẻ em thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành và chỉ có phần thực hành. Điều trị cho trẻ em luôn là vấn đề nan giải của nha sỹ trong thực hành, đặc biệt là các điều trị chuyên sâu, đòi hỏi nhiều kỹ năng và sự kiên nhẫn lẫn tâm lý khi tiếp xúc với trẻ. Do đó, học phần này giúp cho sinh viên ứng dụng kiến thức vào thực hành trên lâm sàng, phát huy kỹ năng hoàn thành điều trị các bệnh răng miệng phổ biến ở trẻ em và dự phòng chuyên sâu hơn bệnh sâu răng, nha chu cũng như các lệch lạc răng miệng khác.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về lập kế hoạch điều trị bệnh sâu răng và nha chu ở trẻ em

3.2. Kỹ năng về phục hồi răng cối sữa với mao SSC

3.3. Kỹ năng về điều trị tủy cho răng vĩnh viễn đang trưởng thành

3.4. Thái độ về ứng xử với trẻ em trong quá trình điều trị bệnh răng miệng

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nhận thức đúng vai trò quan trọng ảnh hưởng của bệnh răng miệng ở trẻ em	Thái độ	4
CLO2	Vận dụng đúng việc khám, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị cho trẻ em	Kỹ năng	4
CLO3	Thực hiện đúng việc phục hồi răng cối sữa với mào SSC	Kỹ năng	4
CLO4	Thực hiện đúng điều trị tủy cho răng vĩnh viễn đang trưởng thành	Kỹ năng	3
CLO5	Thực hiện điều trị bệnh viêm nướu ở trẻ em	Kỹ năng	4
CLO6	Hướng dẫn phòng ngừa sâu răng với Fluor	Kỹ năng	4
CLO7	Thực hiện điều trị tủy cho răng vĩnh viễn chưa đóng chóp	Kỹ năng	4

5. Nội dung

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Đặt Fluor tại chỗ cho trẻ trên ghế nha khoa	5		5
Bài 2	Khám, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị răng miệng ở trẻ em	5		5
Bài 3	Điều trị bệnh viêm nướu cấp cho trẻ em	5		5
Bài 4	Điều trị bệnh viêm nướu mãn cho trẻ em	5		5
Bài 5	Phương pháp cắn-tựa- giăt	5		5
Bài 6	Phương pháp nói-trình bày-làm	5		5
Bài 7	Phương pháp lấy tay che miệng	5		5
Bài 8	Phương pháp kèm giữ	5		5

Bài 9	Cách xử lý vài trường hợp cá biệt trong điều trị răng trẻ em	5		5
Bài 10	Trấn an trẻ trước khi gây tê chích tại chỗ	5		5
Bài 11	Trám xoang I răng sữa bằng Composite	5		5
Bài 12	Tái tạo xoang II răng sữa bằng Composite	5		5
Bài 13	Tái tạo xoang III răng sữa bằng composite	5		5
Bài 14	Tái tạo răng sữa bằng GIC	5		5
Bài 15	Tái tạo răng sữa bằng Amalgam	5		5
Bài 16	Ứng xử với trẻ em trong điều trị nha khoa	5		5
Bài 17	Cách sửa soạn cùi răng cho mào SSC	5		5
Bài 18	Cách chỉnh mào SSC bằng kèm 114	5		5
	Tổng cộng	90		

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Thực hành cơ sở/lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn	Lắng nghe Trả lời câu hỏi Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm trao đổi Thảo luận Nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề Câu hỏi
3	Thực hành trên lâm sàng	Thao tác trên miệng bệnh nhi	Răng sữa

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Răng trẻ em- chỉnh hình (2021), <i>Giáo trình Răng trẻ em</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	YCT.034847
2. Phan Ái Hùng (2018), <i>Sổ tay thực hành răng trẻ em</i> (2018), Nhà xuất bản Y học.	YCT.032467
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Hoàng Tử Hùng (2017), <i>Giải phẫu răng ứng dụng</i> , Nhà Xuất Bản Y Học.	YCT.029254
2. Lê Đức Lánh (2016), <i>Cấy ghép nha khoa</i> , Nhà xuất bản Y học TP.HCM	YCT.027911
3. Võ Trương Như Ngọc (2016), <i>Răng trẻ em</i> , Nhà xuất bản Đại học Huế	YCT.020980

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Sửa bệnh án	Bệnh án
Báo cáo	Đặt câu hỏi	Video lưu lại buổi học trực tuyến
Bài tập theo chủ đề	Sửa sản phẩm	Sản phẩm

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	KT thường xuyên	Kiểm tra tại lớp	30%
		Kết quả tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9
CLO1	I	I	I	M,A	I	R,A	I	R	-	I
CLO2	-	I	I	M,A	I	R,A	I	R	-	-
CLO3	I	I	I	M,A	I	R,A	I	R	-	I
CLO4	-	I	I	M,A	I	I	I	R	-	-
CLO5	-	I	I	M,A	I	I	I	I	-	-
CLO6	-	I	I	M,A	I	I	I	R	-	-
CLO7	I	I	I	M,A	I	R	I	R	-	I
Học phần	I	I	I	M,A	I	R,A	I	R	-	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO6	CLO7
Thuyết trình	M	M	M	M	M	M	M
Thảo luận nhóm	M	M	M	M	M	M	M
Thực hành trên lâm sàng	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO6	CLO7
Chuyên cần	I	I	I	I	I	I	I
Kiểm tra thường xuyên	M	M	M	M	M	M	M
Sản phẩm cuối kỳ	M	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO6	CLO7
Bài 1	M	M	M	M	M	M	M
Bài 2	M	M	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M	M	M
Bài 4	M	M	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M	M	M
Bài 7	M	M	M	M	M	M	M
Bài 8	M	M	M	M	M	M	M
Bài 9	M	M	M	M	M	M	M
Bài 10	M	M	M	M	M	M	M
Bài 11	M	M	M	M	M	M	M
Bài 12	M	M	M	M	M	M	M
Bài 13	M	M	M	M	M	M	M
Bài 14	M	M	M	M	M	M	M
Bài 15	M	M	M	M	M	M	M
Bài 16	M	M	M	M	M	M	M
Bài 17	M	M	M	M	M	M	M
Bài 18	M	M	M	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Thảo luận nhóm	Thực hành trên lâm sàng
Bài 4		X	X
Bài 5		X	X
Bài 6		X	X
Bài 7		X	X
Bài 8		X	X
Bài 9		X	X
Bài 10		X	X
Bài 11		X	X
Bài 12		X	X
Bài 13		X	X
Bài 14		X	X
Bài 15		X	X
Bài 16		X	X
Bài 17		X	X
Bài 18		X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

Bài 9	X	X	X
Bài 10	X	X	X
Bài 11	X	X	X
Bài 12	X	X	X
Bài 13	X	X	X
Bài 14	X	X	X
Bài 15	X	X	X
Bài 16	X	X	X
Bài 17	X	X	X
Bài 18	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

TS.BS. Lê Nguyên Lâm



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ĐÀO TẠO THỰC ĐỊA VÀ THỰC TẬP CỘNG ĐỒNG
FIELD TRAINING AND COMMUNITY INTERNSHIP

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0213, RH0223

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 105

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Chính hình răng mặt cơ bản, Phẫu Thuật Miệng 1, 2, Phẫu Thuật Hàm mặt, Răng trẻ em, Bệnh học miệng hàm mặt 1, 2

Bộ môn phụ trách: Răng trẻ em – Chính hình

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức ngành. Môn học cơ bản gồm các vấn đề về nha khoa trẻ em, phục hình, chữa răng, nhổ răng, chỉnh hình và phẫu thuật miệng, giúp sinh viên vận dụng và thực hành các phương pháp điều trị tổng quát các bệnh răng miệng. Học phần này giúp sinh viên phát huy khả năng tư duy, phối hợp kiến thức giữa nhiều phân môn, để đưa ra kế hoạch điều trị cụ thể trên từng ca bệnh.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về lập kế hoạch điều trị tổng quát bệnh răng miệng và chỉnh hình can thiệp sớm ở trẻ em.

3.2. Kỹ năng về thực hiện phục hình tháo lắp, cố định và điều trị nội nha lại.

3.3. Thái độ về xử lý chấn thương vùng hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Nhận thức đúng vai trò quan trọng của việc điều trị tổng quát bệnh răng miệng trên bệnh nhân	Thái độ	3
CLO2	Đánh giá những bất thường trong bộ răng của trẻ em	Kiến thức	4
CLO3	Phân biệt viêm tủy răng hồi phục và không hồi phục	Kiến thức	4
CLO4	Thực hiện các phương pháp gây tê tại chỗ và gây tê vùng	Kỹ năng	3
CLO5	Lập kế hoạch điều trị trên bệnh nhân mất răng toàn bộ	Kỹ năng	4
CLO6	Trình bày các loại răng lệch ngầm, dị dạng và lên kế hoạch nhổ răng	Kiến thức	3
CLO7	Nêu được những điểm khác biệt của hình thái, giải phẫu răng ảnh hưởng đến sự lên răng trong phục hình	Kiến thức	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Điều trị nội nha lại ở răng vĩnh viễn	3	6
Bài 2	Phục hình tháo lắp	3	6
Bài 3	Phục hình cố định	2	4
Bài 4	Tiểu phẫu răng khôn mọc lệch	2	4
Bài 5	Tiểu phẫu răng khôn mọc ngầm	3	6
Bài 6	Khám chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị chỉnh hình ở giai đoạn sớm	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Tại trường	Ngoài trường (BV/Cơ sở TH)
Bài 1	Điều trị nội nha lại	5		5
Bài 2	Phục hình tháo lắp bán hàm	5		5
Bài 3	Phục hình tháo lắp toàn hàm	5		5
Bài 4	Phục hình cố định	5		5
Bài 5	Tiểu phẫu răng khôn hàm dưới	5		5
Bài 6	Tiểu phẫu răng khôn trên	5		5
Bài 7	Lập kế hoạch điều trị chỉnh hình ở giai đoạn sớm	5		5
Bài 8	Điều trị bệnh lý niêm mạc miệng	5		5
Bài 9	Điều trị chấn thương hàm mặt	5		5
	Tổng cộng	45		45

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Chuyên đề, bài báo cáo chuyên đề
3	Bài tập giải quyết tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Bài tập

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành lâm sàng	Điều trị trên lâm sàng	Bệnh nhân
2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm trao đổi Thảo luận Nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề Câu hỏi

3	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Lắng nghe Trả lời câu hỏi Đặt câu hỏi	Bài giảng
---	-------------------------------	---	-----------

6. 3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Răng trẻ em- chỉnh hình (2021), <i>Giáo trình đào tạo thực địa và thực tập cộng đồng</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
2. Phan Ái Hùng (2018), <i>Sổ tay thực hành răng trẻ em</i> , Nhà xuất bản Y học.	YCT.032467
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Hoàng Tử Hùng (2017), <i>Giải phẫu răng ứng dụng</i> , Nhà Xuất Bản Y Học.	YCT.029254
2. Lê Đức Lánh (2016), <i>Cấy ghép nha khoa</i> , Nhà xuất bản Y học TP.HCM	YCT.027911
3. Võ Trương Như Ngọc (2016), <i>Răng trẻ em</i> , Nhà xuất bản Đại học Huế	YCT.020980

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Đặt câu hỏi	Video lưu lại buổi học trực tuyến
Báo cáo	Sửa bài báo cáo	File PPT

Bài tập theo chủ đề	Sửa bài tập	Bài tập
---------------------	-------------	---------

8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra tại lớp	30%
		Kết quả tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	M,A	M,A	M	I	R	-
CLO2	-	I	I	M,A	M,A	M	I	R	-
CLO3	-	I	I	M,A	M,A	M	I	R	-
CLO4	-	I	I	M,A	M,A	M	I	R	-
CLO5	-	I	I	M,A	M,A	M	I	R	-
CLO6	-	I	I	M,A	M,A	M	I	R	-
CLO7	-	I	I	M,A	M,A	M	I	R	I
Học phần	I	I	I	M,A	M,A	M	I	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO6	CLO7
Thuyết trình ngắn, gián đoạn	R	R	R	R	R	R	R
Thảo luận nhóm	M	M	M	M	M	M	M

Bài tập giải quyết tình huống	M	M	M	M	M	M	M
Thực hành lâm sàng	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Điểm danh	R	R	R	R	R	R	R
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	M	M	M	M	M	M	M
Kiểm tra tại lớp	M	M	M	M	M	M	M
Kết quả tự học	M	M	M	M	M	M	M
Trắc nghiệm	M	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO 6	CLO7
Bài 1	I	R	R	M	M	R	R
Bài 2	I	R	R	M	M	R	R
Bài 3	R	R	R	M	M	R	R
Bài 4	I	R	R	M	M	R	R
Bài 5	R	R	R	M	M	R	R
Bài 6	R	R	R	M	M	R	R

4.2. Thực hành

Bài giảng	CLOs						
	CLO1	CLO2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	R	R	R	M	M	R	R
Bài 2	R	R	R	M	M	R	R
Bài 3	R	R	R	M	M	R	R

Bài 4	R	R	R	M	M	R	R
Bài 5	R	R	R	M	M	R	R
Bài 6	R	R	R	M	M	R	R
Bài 7	R	R	R	M	M	R	R
Bài 8	R	R	R	M	M	R	R
Bài 9	R	R	R	M	M	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn	Báo cáo chuyên đề	Bài tập giải quyết tình huống	Thảo luận nhóm	Thực hành tại bệnh viện
Bài 1	X	X	X	X	
Bài 2	X	X	X	X	
Bài 3	X	X	X	X	
Bài 4	X	X	X	X	
Bài 5	X	X	X	X	
Bài 6	X	X	X	X	

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn	Báo cáo chuyên đề	Bài tập giải quyết tình huống	Thảo luận nhóm	Thực hành tại bệnh viện
Bài 1					X
Bài 2					X
Bài 3					X
Bài 4					X
Bài 5					X
Bài 6					X
Bài 7					X
Bài 8					X
Bài 9					X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

6.1. Lý thuyết

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X

6.2. Thực hành

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài 1			X
Bài 2			X
Bài 3			X
Bài 4			X
Bài 5			X
Bài 6			X
Bài 7			X
Bài 8			X
Bài 9			X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

TS.BS. Lê Nguyễn Lâm



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

LÃO NHA
GERIATRIC DENTISTRY

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0320, RH0321

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nhổ răng – Phẫu thuật hàm mặt

Khoa: Khoa Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần:

Đây là học phần tự chọn thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm những kiến thức về sự thay đổi nhân khẩu học ở dân số người cao tuổi, từ đó xác định được nhu cầu điều trị răng miệng ở nhóm tuổi này. Người cao tuổi có nhu cầu đặc biệt do những trong bối cảnh điều kiện y tế, tâm lý xã hội, thể chất, sử dụng thuốc, tiếp cận dịch vụ chăm sóc y tế. Thực hiện dự phòng và điều trị nha khoa ở người cao tuổi. Phương pháp dạy học bao gồm thuyết trình ngắn gọn, bài tập nhóm kết hợp đi thực tập ở các cơ sở thực hành. Hình thức lượng giá của học phần là trắc nghiệm.

3. Mục tiêu đào tạo

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về nhân khẩu học dân số người cao tuổi, đặc điểm sinh học và sinh lý ở người cao tuổi, các thách thức khi điều trị nha khoa ở những đối tượng này.

3.2. Kỹ năng thăm khám, lập kế hoạch điều trị và thực hiện các điều trị nha khoa cơ bản ở người cao tuổi.

3.3. Kỹ năng tư vấn, hướng dẫn dự phòng, nâng cao sức khỏe răng miệng ở người cao tuổi.

3.4. Thái độ đúng đắn khi tiếp cận người bệnh cao tuổi có nhu cầu điều trị nha khoa.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được đặc điểm nhân khẩu học, đặc điểm sinh học, sinh lý người cao tuổi	Kiến thức	4
CLO2	Phân tích được các thách thức khi điều trị nha khoa cho người cao tuổi	Kiến thức	4
CLO3	Khám, chẩn đoán, Lập được kế hoạch điều trị các vấn đề răng miệng ở người cao tuổi	Kiến thức Kỹ năng	5 3
CLO4	Thực hiện được một số điều trị nha khoa cơ bản người cao tuổi	Kỹ năng	3
CLO5	Thực hiện được việc hướng dẫn các biện pháp dự phòng một số bệnh răng miệng thường gặp ở người cao tuổi	Kỹ năng	3
CLO6	Nhận thức được người cao tuổi là đối tượng dễ bị tổn thương và cần có những chăm sóc đặc biệt	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Giới thiệu học phần lão nha	1	2
Bài 2	Nhân khẩu học - Sinh học và sinh lý ở người cao tuổi	2	4
Bài 3	Sự nhai, dinh dưỡng, sức khỏe răng miệng và sức khỏe toàn thân ở người cao tuổi	2	4
Bài 4	Mối quan hệ giữa bệnh nha chu và bệnh toàn thân ở người cao tuổi	2	4
Bài 5	Khám và lập kế hoạch điều trị răng miệng cho người cao tuổi	2	4

Bài 6	Nha khoa phục hồi ở người cao tuổi	2	4
Bài 7	Chấn thương hàm mặt người cao tuổi	2	4
Bài 8	Nha khoa dự phòng ở người cao tuổi	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện thực hành ngoài trường
Bài 1	Khám và làm bệnh án răng miệng ở người cao tuổi	5	5	
Bài 2	Lập kế hoạch điều trị nha khoa ở người cao tuổi	5	5	
Bài 3	Các cận lâm sàng chẩn đoán bệnh lý ở người cao tuổi	5	5	
Bài 4	Điều trị bệnh nha chu ở người cao tuổi	5		5
Bài 5	Nha khoa phục hồi ở người cao tuổi	5		5
Bài 6	Vết thương phần mềm vùng mặt ở người cao tuổi	5		5
Bài 7	Gãy xương hàm ở người cao tuổi	5		5
Bài 8	Nha khoa dự phòng ở người cao tuổi	5		5
	Tổng cộng	45	15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết :

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi,	Các vấn đề, đặt câu hỏi

		thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	
--	--	--------------------------------------	--

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Bài tập giải quyết tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Bài tập
2	Nghiên cứu trường hợp	Nghiên cứu tài liệu, làm bài báo cáo trường hợp được phân công	Trường hợp, tình huống
3	Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	Hoàn thành bảng kiểm, chỉ tiêu, báo cáo	Cơ sở thực hành, thực địa Bảng kiểm

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn Nhỏ răng – Phẫu thuật hàm mặt, <i>Giáo trình Lão Nha</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Zagaria (2017), <i>Polypharmacy: An issue of clinics in Geriatric medicines</i> , vol 3, Elsevier, Philadenphia.	YCT.028422
2. Andre V. Ritter (2018), <i>Sturdevant's Art and Science of Operative Dentistry</i> , 7th Edition, Mosby, Missouri.	YCTS.02182
3. Philip Jevon, Steve Odogwu (2019), <i>Medical student survival skills: History Taking and Communication skills</i> , 1 st ed, Willey Blackwell, Hoboken.	YCTS.06471

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	20%
		Câu hỏi trắc nghiệm	
		Chuyên đề	
Khác			
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm Bệnh án/ Vấn đáp/ Thi LS ca ngắn	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	-	R	R	M,A	R	R	-
CLO2	-	-	-	R	R	M,A	R	R	-
CLO3	-	-	-	R	R	M,A	R	R	-
CLO4	-	-	-	M,A	R	R	R	R	-
CLO5	-	-	-	R	R	R	R	R	-
CLO6	-	-	-	R	R	R	R	R	-
Học phần	-	-	-	M,A	R	M,A	R	R	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs					
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Thuyết trình ngắn gọn đoạn	M	M	M	M	M	M
Hỏi đáp nhanh	R	R	R	I	I	I
Bài tập nhóm	R	M	M	I	I	R
Bài tập giải quyết tình huống	R	M	M	I	R	R
Nghiên cứu trường hợp	R	M	M	I	R	R
Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	R	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs					
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Điểm danh	I	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	M	M	M	I	I	R
Chuyên đề	M	M	M	R	R	R
MCQ	M	M	M	R	R	R
Thi lâm sàng ca ngắn	R	R	M	M	M	R
Bệnh án/ vấn đáp	M	M	M	R	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng	CLOs					
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Bài 1	I	I	I	I	I	R
Bài 2	M,A	M,A	R	R	R	M,A

Bài 3	M,A	M,A	M,A	R	R	R
Bài 4	R	R	M,A	M,A	M,A	R
Bài 5	I	M,A	M,A	R	R	R
Bài 6	R	M,A	M,A	M,A	M,A	R
Bài 7	R	M,A	M,A	M,A	M,A	R
Bài 8	I	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Bài 1	I	M,A	M,A	R	R	R
Bài 2	I	M,A	M,A	R	R	R
Bài 3	I	M,A	M,A	R	R	R
Bài 4	R	R	M,A	M,A	M,A	R
Bài 5	R	M,A	M,A	M,A	M,A	R
Bài 6	R	M,A	M,A	M,A	M,A	R
Bài 7	R	M,A	M,A	M,A	M,A	R
Bài 8	I	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Bài tập nhóm/ chuyên đề
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Bài tập giải quyết tình huống	Nghiên cứu trường hợp	Học tập, tham quan cơ sở thực tế
Bài 1			X
Bài 2			X
Bài 3	X		X
Bài 4	X		X
Bài 5		X	X
Bài 6		X	X
Bài 7		X	X
Bài 8			X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Câu hỏi ngắn	Chuyên đề	Hỏi vấn đáp
Bài 1				
Bài 2	X	X		X
Bài 3	X	X		X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X		X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X		X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

PGS.TS. Trương Nhật Khuê



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ĐIỀU TRỊ NỘI NHA LẠI
ENDODONTICS RETREATMENT

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0505, RH0506

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Điều trị nội nha 1, Điều trị nội nha 2

Bộ môn phụ trách: Liên bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X

Khoa: Khoa Răng Hàm Mặt.

2. Mô tả học phần

Đây là học phần chính trong phần chuyên khoa cơ bản tự chọn chuyên ngành nha khoa phục hồi. Thực tế trên lâm sàng thường hay gặp những cas đã chữa tuỷ rồi nhưng không đạt yêu cầu, bệnh nhân gặp nhiều biến chứng : abcess quanh chóp, viêm quanh chóp, đau sau điều trị nội nha, trám bít ống tuỷ không đạt...trước đây giải pháp thường được chọn là nhổ bỏ răng đã điều trị nội nha. Ngày nay, với những phương tiện và kỹ thuật hỗ trợ, việc điều trị lại và bảo tồn răng luôn được đặt lên đầu tiên, giúp giảm tỷ lệ mất răng. Học phần bổ trợ này cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng thực hiện điều trị lại cas nội nha không đạt yêu cầu, phục hồi răng, giữ lại chức năng bộ răng cho bệnh nhân.

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

- 3.1. Khả năng chỉ định đúng case cần thiết và có thể điều trị nội nha lại, bảo tồn răng.
- 3.2. Khả năng tìm được nguyên nhân dẫn đến thất bại trong điều trị nội nha.
- 3.3. Kỹ thuật điều trị nội nha lại ở một số tình huống lâm sàng thường gặp.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Sinh viên trình bày được các chỉ định và chống chỉ định trong điều trị nội nha lại nhằm đưa ra kế hoạch điều trị thích hợp	Kiến thức	4
CLO2	Sinh viên có thể trình bày được các đặc điểm trên phim X quang của răng nội nha thất bại để đưa ra kế hoạch điều trị lại thích hợp	Kiến thức	4
CLO3	Sinh viên có thể lựa chọn chính xác phương tiện thích hợp để lấy vật liệu trám bít cũ ở răng đã điều trị nội nha	Kỹ năng	3
CLO4	Sinh viên có thể thực hiện chính xác các thao tác của việc điều trị nội nha lại bằng dụng cụ thích hợp	Kỹ năng	3
CLO5	Sinh viên thực hiện chính xác các thao tác làm sạch và tạo dạng hệ thống ống tủy ở răng đã điều trị nội nha	Kỹ năng	3
CLO6	Sinh viên có thể thực hiện chính xác các thao tác trám bít hệ thống ống tủy	Kỹ năng	3
CLO7	Sinh viên thực hiện chính xác các thao tác đặt chốt tái tạo cho răng đã điều trị nội nha	Kỹ năng	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết:

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Nguyên nhân thất bại trong điều trị nội nha lần đầu	2	4
Bài 2	Chỉ định điều trị lại nội nha	2	4
Bài 3	Kỹ thuật tháo chốt ống tuý	3	6
Bài 4	Kỹ thuật loại bỏ vật liệu bít ống tuý	4	8
Bài 5	Điều trị lại nội nha bằng phương pháp phẫu thuật	4	8
TỔNG CỘNG		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Kỹ thuật tháo chốt ống tuý	5	5	
Bài 2	Kỹ thuật loại bỏ vật liệu bít ống tuý bằng cone gutta	5	5	
Bài 3	Kỹ thuật loại bỏ vật liệu bít ống tuý bằng eugenate	5	5	
Bài 4	Kỹ thuật xử lý trám gãy trong ống tuý	5		5
Bài 5	Kỹ thuật bít ống tuý bằng MTA	5		5
Bài 6	Kỹ thuật bít ống tuý bằng cone gutta percha nóng chảy	5		5
Bài 7	Điều trị lại nội nha răng	5		5
Bài 8	Điều trị lại nội nha răng có thấu quang	5		5

Bài 9	Điều trị lại nội nha răng cối	5		5
	Tổng cộng	45	15	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng
3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, Mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Quan sát đánh giá việc chụp phim của bạn khác. Sinh viên thực hiện việc chụp phim và các bạn khác nhận xét theo bảng kiểm
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Liên Bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X, Khoa Răng Hàm Mặt (2020), <i>Giáo trình Điều trị Nội nha lại</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT.58315
Tài liệu hướng dẫn tự học	

1. Takashi Komabayashi (2018), <i>Clinical Cases in Endodontics</i> , Wiley-Blackwell	YCTS.08556
2. John S Rhodes (2018), <i>Advanced Endodontics Clinical Retreatment and Surgery</i> , Taylor & Francis	YCTS.01152
3. Bobby Patel (2018), <i>Endodontic Treatment, Retreatment, and Surgery: Mastering Clinical Practice</i> , Springer	YCTS.08565
4. Mohamed Fayad, Bradford R. Johnson (2018), <i>3D Imaging in Endodontics: A New Era in Diagnosis and Treatment</i> , Springer	YCTS.05980

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Chuyên đề	Nộp bài chuyên đề và báo cáo trước lớp	10%
Học trên mô hình	Sản phẩm thực hiện	90%

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra tại lớp, chuyên đề	20%
		Kết quả tự học	0%
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận/ trắc nghiệm	70%

8.3.2. Thực hành

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Kết quả thực hành	20%
		Kết quả tự học	10%
Kết thúc học phần	Thi kết thúc	Chạy trạm	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	R	M	M	R	M	M	M	R
CLO2	R	R	M	M	M	M	M	M	R
CLO3	R	M	M	R	M	M	R	R	R
CLO4	R	R	M	M	M	M	R	R	R
CLO5	R	R	M	M	M	M	R	R	R
CLO6	R	R	M	M	M	M	R	M	R
CLO7	R	R	M	M	M	M,A	R	M	R
Học phần	R	R	M	M	M	M,A	R	M	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Thuyết trình	R	M	M	R	M	M	R
Tình huống lâm sàng	R	M	M	I	M	M	I
Thực tập mô hình	I	R	R	M	R	R	M
Thực tập lẫn nhau	R	M	M	I	M	M	I
Thực tập trên bệnh nhân	I	R	R	M	R	R	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Chuyên đề	M	R	M	R	M	M	M
Thực hành	M	M	R	M	M	M	R
Tự học	M	M	M	R	M	R	M
Đánh giá cuối học phần	M	M	M	R	M	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs						
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6	CLO 7
Bài 1	M	M	M	M	M	M	R

Bài 2	M	M	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M	R	R
Bài 4	M	M	M	M	M	R	R
Bài 5	M	M	M	R	M	R	M

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Tình huống lâm sàng	Thực tập mô hình	Thực tập bệnh nhân
Bài 1	X	X		X
Bài 2	X	X		X
Bài 3	X	X		X
Bài 4		X	X	X
Bài 5		X	X	X

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	MCQ	Bảng kiểm thực hành
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4		X	X
Bài 5		X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

ĐẠI DIỆN BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Biện Thị Bích Ngân



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

PHỤC HÌNH TRÊN IMPLANT NHA KHOA
DENTAL IMPLANT PROSTHETICS

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0407, RH0423

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Phục hình V

Bộ môn: Phục hình Răng

Khoa: Khoa Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là một trong hai học phần cơ bản tự chọn của nhóm chuyên ngành Nha khoa phục hồi. Nội dung gồm kỹ thuật lấy dấu, chỉ định phục hình trên implant trong nhiều trường hợp mất răng. Cách thực hiện các phục hình cố định, tháo lắp trên implant. Giúp cho học viên có những khái niệm cơ bản trong việc thực hành phục hồi răng bằng kỹ thuật mới sau khi cấy ghép răng. Đây là một chuyên ngành mới giúp sinh viên có thêm kiến thức định hướng chuyên ngành sau đại học .

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

- 3.1. Kiến thức các quy trình thực hiện phục hình trên implant.
- 3.2. Kỹ năng thành thạo các kỹ thuật lấy dấu thực hiện phục hình.
- 3.3. Kỹ thuật thực hiện phục hình cố định trên implant và tháo lắp trên implant.
- 3.4. Thận trọng và tuân thủ các nguyên tắc kỹ thuật thực hiện phục hình trên implant.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Thang đánh giá Bloom	Mức độ
CLO1	Nêu được quy trình làm phục hình trên implant nha khoa	Kiến thức	2
CLO2	Mô tả kỹ thuật và vật liệu lấy dấu phục hình trên implant	Kiến thức	3
CLO3	Trình bày phân loại các Abutment (trụ phục hình)	Kiến thức	2
CLO4	Chỉ định loại phục hình trên implant nha khoa	Kiến thức	3
CLO5	Lập được kế hoạch điều trị cho hàm mất răng từng phần trong implant nha khoa	Kỹ năng	3
CLO6	Liệt kê các bước thực hiện phục hình trên implant	Kiến thức	2
CLO7	Nhận thức tầm quan trọng của một phục hình chất lượng ảnh hưởng đến kết quả điều trị	Thái độ	3

5. Nội dung

STT	Nội dung	Số tiết		
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Quy trình phục hình trên implant nha khoa Kỹ thuật và vật liệu lấy dấu phục hình trên implant	2	10	4
Bài 2	Lựa chọn trụ phục hình	2	5	4
Bài 3	Lựa chọn phục hình trên implant nha khoa	2	10	4
Bài 4	Thực hành lựa chọn phục hình phù hợp trên implant	2	10	4

	Thực hành lấy dấu khay đóng và khay mở			
Bài 5	Kế hoạch điều trị cho hàm mất răng từng phần + TOÀN PHẦN trong implant nha khoa	3	5	6
Bài 6	Phục hình cố định trên implant	2	5	4
Bài 7	Phục hình tháo lắp trên implant	2	5	4
	Tổng cộng	15	45	30

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết :

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
3	Dạy học qua tình huống	Học theo tình huống	Tình huống

6.2. Thực hành:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Mô hình, bảng kiểm
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Mô hình, bài giảng
3	Dạy qua tình huống	Học theo tình huống	Tình huống

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Bộ môn phục hình Khoa RHM (2021), Giáo trình phục hình trên implant, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	

Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Lê Đức Lánh (2016), <i>Cấy ghép nha khoa</i> , Nhà xuất bản Y học, Thành Phố Hồ Chí Minh.	YCT.029254
2. Bộ môn Nhổ răng-Phẫu thuật hàm mặt, Khoa RHM (2020), Giáo trình cấy ghép nha khoa Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	YCT.027911
3. Misch C.E. (2016), <i>Dental Implant Prosthetics</i> , 2 nd Edition, Mosby.	YCTS.03035

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Viết báo cáo	Trình bày nội dung	Bài báo cáo
Câu hỏi ngắn	Trả lời ngắn	Câu trả lời
Nghiên cứu tình huống	Báo cáo trường hợp	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

Lý thuyết		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	30%
		Bài tập tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm	60%

Thực hành		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra tại lớp	30%

Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Thi trên mô hình	70%
--------------------	--------------	------------------	-----

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	I	I	I	M	R,A	M	R	I	I
CLO2	I	I	I	M,A	R,A	M,A	I	R	I
CLO3	I	I	I	M	I	I	R	I	I
CLO4	I	I	I	M	I	R	I	I	I
CLO5	I	I	I	M,A	R	M	R	R	I
CLO6	I	I	I	M	R	M	I	I	I
CLO7	I	I	I	M,A	R	M,A	I	R	I
Học phần	I	I	I	M,A	R,A	M,A	I,R	I,R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLOs1	CLOs2	CLOs3	CLOs4	CLOs5	CLOs6	CLOs7
Thuyết trình ngắn, gián đoạn	R	R	M	M	R	R	R
Hỏi đáp nhanh	R	M	R,A	M	M	M,A	R,A
Dạy học qua tình huống	M	M,A	R	M	M	M,A	M,A

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs1	CLOs2	CLOs3	CLOs4	CLOs5	CLOs6	CLOs7
Điểm danh	R	R	R	R	R	R	R
Tích cực hoạt động trên lớp	R	R	M	R	M	R	R
Kiểm tra tại lớp	M	R	M	M	M	M	R

Kết quả tự học	M	M	R	M	R	M	R
Trắc nghiệm	M	M	R	M	M	M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài 1	I	R	M	I	R	M	I
Bài 2	R	R	I	R	R	R	R
Bài 3	I	R	M	I	I	R	I
Bài 4	M	R	M	M	M	R	M
Bài 5	R	I	R	R	R	I	R
Bài 6	R	M	M	M	R	M	I
Bài 7	M	R	R	R	M	R	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy - học Bài giảng	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Dạy học theo tình huống	Phương pháp Peyton	Cầm tay chỉ việc
Bài 1	X	X	X		
Bài 2	X	X	X		
Bài 3	X	X	X		
Bài 4	X	X	X		
Bài 5	X	X	X		
Bài 6	X	X	X		
Bài 7	X	X	X		

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên cần	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc
Bài 1	X		X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X		X

Bài 5	X	X	X
Bài 6	X		X
Bài 7	X		X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

Trương Nhật Khuê

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trần Kim Định



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**NHA KHOA HIỆN ĐẠI
MODERN DENTISTRY**

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0006, RH0011

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Nha chu 1, 2, Sâu răng học, Điều trị nội nha 1,2

Bộ môn phụ trách: Liên bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X

Khoa: Răng Hàm Mặt.

2. Mô tả học phần

Học phần bổ trợ Nha khoa Hiện đại giúp sinh viên tiếp cận với những kỹ thuật mới, trang thiết bị hiện đại, những bước tiến mới trong ngành nha khoa Việt Nam và thế giới. Học phần giúp người học cập nhật liên tục những xu hướng của thời đại trong việc phát triển nghề nghiệp như: tiến bộ trong chẩn đoán hình ảnh nha khoa, chữa răng, thẩm mỹ, ứng dụng laser trong điều trị răng miệng...

3. Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Cập nhật các phương tiện hiện đại hỗ trợ cho chẩn đoán và điều trị nha khoa.

3.2. Thực hiện được các thủ thuật tẩy trắng và tái tạo răng bằng chót.

3.3. Hiểu được cơ chế hoạt động và thực hành ứng dụng Laser trong điều trị nha khoa, thẩm mỹ hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Sinh viên có thể lựa chọn các phương pháp chẩn đoán hình ảnh nha khoa hiện đại nhằm đưa ra chỉ định chụp phim thích hợp	Kiến thức	4
CLO2	Sinh viên có thể lựa chọn chính xác phương pháp thích hợp để tái tạo răng đã điều trị nội nha	Kỹ năng	3
CLO3	Sinh viên thực hiện chính xác các thao tác của quá trình tẩy trắng răng	Kỹ năng	3
CLO4	Sinh viên có thể trình bày được các phương tiện mới trong điều trị nội nha hiện nay	Kiến thức	4
CLO5	Sinh viên có thể thực hiện chính xác các bước của việc điều trị nội nha bằng trạm máy	Kỹ năng	3
CLO6	Sinh viên có thể mô tả được các ứng dụng của laser trong nha khoa nhằm đưa ra kế hoạch điều trị thích hợp	Kiến thức	4

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
1	Các phương tiện chẩn đoán hình ảnh kỹ thuật số trong nha khoa	3	6
2	Các kỹ thuật mới trong điều trị phục hồi răng	3	6
3	Các phương tiện mới trong điều trị nội nha	3	6
4	Tẩy trắng răng	2	4
5	Đại cương về Laser	2	4

6	Laser trong chữa răng nội nha	2	4
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Địa điểm thực hành	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
1	Mở tuỷ răng một chân	5	5	
2	Xác định chiều dài làm việc răng một chân	5	5	
3	Sửa soạn ống tuỷ răng một chân bằng trạm máy	5	5	
4	Trám bít hệ thống ống tuỷ răng cửa bằng phương pháp lèn nhiệt	5	5	
5	Khám chẩn đoán và làm bệnh án nội nha răng trước	5	5	
6	Mở tuỷ và Xác định chiều dài làm việc răng cửa	5	5	
7	Sửa soạn ống tuỷ bằng trạm máy và trám bít răng cửa	5	5	
8	Cắm chốt, trám tái tạo	5	5	
9	Tẩy trắng răng bằng khay	5	5	
	Tổng cộng	45	45	

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
3	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Tình huống
2	Phương pháp Peyton	Phương pháp Peyton	Bài giảng
3	Cầm tay chỉ việc	Cầm tay chỉ việc	Bài giảng, Mô hình

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận
- Hoàn thành chỉ tiêu thực tập
- Thực hành thao tác trên mẫu hàm dưới sự giám sát của giảng viên.
- Thực hành thao tác trên bệnh nhân thật dưới sự giám sát của giảng viên.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. Liên Bộ môn Chữa răng - Nội nha - Tia X, Khoa Răng Hàm Mặt (2020), <i>Giáo trình Nha khoa Hiện đại</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	GT. 58314
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Donald J. Coluzzi (2017), <i>Lasers in Dentistry Current Concepts</i> , Springer.	YCTS.08571
2. Radi Masri (2017), <i>Clinical Applications of Digital Dental Technology</i> , Wiley-Blackwell	YCTS.08555
3. Robert A. Convissar (2017), <i>Principles and Practice of Laser Dentistry 6th</i> , John Wiley & Sons	YCTS.07902
4. John A. Khademi (2017), <i>Advanced CBCT for Endodontics: Technical Considerations, Perception, and Decision-Making</i> , Quintessence	YCT.029049
5. Mohamed Fayad, Bradford R. Johnson (2018), <i>3D Imaging in Endodontics: A New Era in Diagnosis and Treatment</i> , Springer	YCTS.05980

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy định đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuyên đề, thảo luận nhóm	Chăm bài chuyên đề, bài báo cáo	Bài chuyên đề, bài báo cáo
Đóng vai, sinh viên khám lẫn nhau	Bảng kiểm	Bệnh án
Nghiên cứu tình huống	Bảng kiểm	Kết quả báo cáo
Thực nghiệm trên mô hình	Bảng kiểm	Kết quả báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	<i>Điểm danh</i>	10%
	Kiểm tra thường xuyên	<i>Kiểm tra tại lớp, chuyên đề</i>	20%
		<i>Kết quả tự học</i>	10%
Kết thúc học phần	Thi kết thúc	<i>Tự luận/ trắc nghiệm</i>	60 %

8.3.2. Thực hành

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Đánh giá quá trình	Kiểm tra thường xuyên	<i>Chuyên cần</i>	10%
		<i>Kết quả tự học</i>	30%
Kết thúc học phần	Thi kết thúc	<i>Kết quả thực hành</i>	60 %

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	R	R	R	R	R	R	R	R
CLO2	M	R	R	R	R	R	R	R	R
CLO3	R	R	R	R	R	R	R	M	M
CLO4	R	R	R	M	M	M	M	R	R
CLO5	M	R	M	R	M	R	M	R	M
CLO6	R	M	M	M	R	M	M,A	M	R
Học phần	R	R	R	R	R	R	M,A	R	R

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Thuyết trình	M	R	R	R	R	R
Tình huống lâm sàng	R	M	M	R	M	M
Thực tập mô hình	R	R	M	M	R	R
Thực tập lẫn nhau	M	M	M	R	M	M
Thực tập trên bệnh nhân	R	M	M	R	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Chuyên đề	M	M	M	R	R	R
Thực hành	M	M	M	M	M	M
Tự học	M	M	M	M	R	R
Đánh giá cuối học phần	M	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Bài 1	M	M	M	R	R	R
Bài 2	M	R	R	M	M	R
Bài 3	R	M	R	R	M	M
Bài 4	R	R	M	R	M	M
Bài 5	R	M	M	M	R	M
Bài 6	M	M	M	R	R	R

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình	Tình huống lâm sàng	Thực tập mô hình	Thực tập lẫn nhau	Thực tập bệnh nhân
Bài 1	X				
Bài 2	X	X			
Bài 3	X	X			
Bài 4	X				
Bài 5	X	X			
Bài 6	X	X			

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Báo cáo chuyên đề, thảo luận	MCQ	Bảng kiểm thực hành
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	
Bài 4	X	X	
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

ĐẠI DIỆN BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Biện Thị Bích Ngân



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

CẤP CỨU RĂNG HÀM MẶT
ODONTO STOMATOLOGY EMERGENCY

1. Thông Tin Chung

Mã học phần: RH0322, RH0323

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Giải phẫu, Ngoại cơ sở

Bộ môn: Nhỏ răng – Phẫu thuật hàm mặt

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô Tả Học Phần

Đây là học phần tự chọn định hướng chuyên ngành Bệnh lý - Phẫu thuật Hàm mặt. Học phần gồm có hai phần: lý thuyết và thực tập. Nội dung trang bị thêm kiến thức, thái độ và kỹ năng căn bản trong việc xử lý những trường hợp cấp cứu vùng hàm mặt. Giúp sinh viên có thêm thời gian thực hành tại bệnh viện thực hiện những kỹ năng cơ bản và ứng dụng trong thực tế lâm sàng trong lĩnh vực cấp cứu Răng Hàm Mặt.

3. Mục Tiêu Đào Tạo (COS- course objectives)

Học phần nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về lâm sàng và hình ảnh học của những trường hợp cấp cứu Răng Hàm Mặt thường gặp.

3.2. Kỹ năng xử trí những trường hợp cấp cứu Răng Hàm Mặt thường gặp.

3.3. Thái độ đúng đắn khi tiếp nhận một trường hợp chấn thương hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được đặc điểm lâm sàng, hình ảnh học của các trường hợp cấp cứu Răng Hàm Mặt thường gặp	Kiến thức	4
CLO2	Chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị những trường hợp cấp cứu Răng Hàm Mặt thường gặp	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CLO3	Phân tích được các phương pháp kiểm soát đau và phòng ngừa nhiễm khuẩn trong cấp cứu Răng Hàm Mặt	Kiến thức	4
CLO4	Xử trí được các trường hợp cấp cứu Răng Hàm Mặt đơn giản	Kỹ năng	3
CLO5	Có thái độ đúng đắn khi tiếp cận một trường hợp cấp cứu Răng Hàm Mặt và chuyển tuyến thích hợp	Thái độ	3

5. Nội Dung

5.1. Lý Thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần cấp cứu Răng Hàm Mặt		
Bài 1	Khám lâm sàng người bệnh cấp cứu Răng Hàm Mặt	2	4
Bài 2	Cấp cứu Y khoa trong cấp cứu Răng Hàm Mặt	2	4
Bài 3	Hình ảnh học và cấp cứu Răng Hàm Mặt	2	4
Bài 4	Chấn thương răng và mô mềm	2	4
Bài 5	Đau trong cấp cứu Răng Hàm Mặt	2	4
Bài 6	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong Răng Hàm Mặt	2	4
Bài 7	Phòng ngừa sự cố nha khoa	2	4
Bài 8	Chuyển viện an toàn	1	2
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực Hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Cố định răng, xương ổ răng chấn thương (Skill)	5	5	
Bài 2	Kiến tập cố định răng, xương ổ răng chấn thương (Lâm sàng)	5		5
Bài 3	Phụ cố định răng, xương ổ răng chấn thương (Lâm sàng)	5		5
Bài 4	Khâu vết thương vùng hàm mặt (Skill)	5	5	
Bài 5	Kiến tập khâu vết thương vùng hàm mặt (Lâm sàng)	5		5
Bài 6	Phụ khâu vết thương phần mềm vùng hàm mặt (Lâm sàng)	5		5
Bài 7	Cố định hàm sau chấn thương hàm mặt (Skill)	5	5	
Bài 8	Kiến tập cố định hàm sau chấn thương hàm mặt (Lâm sàng)	5		5
Bài 9	Phụ cố định hàm sau chấn thương hàm mặt (Lâm sàng)	5		5
	Tổng cộng	45	15	30

6. Phương Pháp Dạy - Học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi

3	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi
---	--------------	---	---------------------

6.2. Thực hành:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Dạy học qua tình huống	Học qua tình huống	Trường hợp, tình huống
2	Học tập, tham quan cơ sở thực tế, thực địa	Hoàn thành bảng kiểm, chỉ tiêu được giao	Cơ sở thực hành, bảng kiểm
3	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, câu hỏi

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu học tập	
1. Bộ môn Nhổ răng – Phẫu thuật hàm mặt, <i>Giáo trình Cấp cứu Răng Hàm Mặt</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. BB Linda (2018), <i>Dental instrument: a Pocket guide</i> , 6th edition, Elsevier, California.	YCT.030299
2. Raymond J. Fonseca (2018), <i>Oral and Maxillofacial Surgery</i> , vol 1, 3rd edition, Saunders, St. Louis.	YCTS.08610

3. Stanley F.Malamed (2020), <i>Handbook of local anesthesia</i> , Elsevier, Sydney.	YCTS.05510
--	------------

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá: đánh giá theo thang điểm 10. Kết quả theo thang điểm 4 sẽ được phòng đào tạo đại học chuyển đổi.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	20%
		Câu hỏi trắc nghiệm	
		Chuyên đề	
Khác			
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm MCQ (LT) Thi lâm sàng ca ngắn (TT)	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	-	I	M, A	R	M, A	R	-
CLO2	-	-	-	I	M, A	R	M, A	R	-
CLO3	-	-	-	I	M, A	R	M, A	R	-
CLO4	-	-	-	M, A	M, A	R	M, A	R	-
CLO5	-	-	-	I	M, A	R	M, A	R	I
Học phần	-	-	-	M, A	M, A	R	M, A	R	I

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Thuyết trình ngắn gọn đoạn		M	M	M	M
Hỏi đáp nhanh		R	R	R	I	I
Bài tập nhóm		M	M	M	I	R
Dạy học qua tình huống		M	M	M	R	M
Học tập, tham quan cơ sở thực tế, thực địa		M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Điểm danh		I	I	I	I
Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp		R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn		M	M	M	I	R
Chuyên đề		M	M	M	I	R
MCQ		M	M	M	R	R
Thi lâm sàng ca ngắn		M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Bài 1		M, A	M, A	I	M, A
Bài 2		M, A	M, A	I	M, A	M, A
Bài 3		M, A	M, A	I	I	I
Bài 4		M, A	M, A	R	M, A	M, A
Bài 5		R	R	M, A	R	R
Bài 6		R	R	M, A	R	R

Bài 7	R	R	R	R	R
Bài 8	R	R	R	R	M

Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 2	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 3	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 4	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 5	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 6	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 7	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 8	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 9	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

5. Ma trận thể hiện phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Dạy học qua tình huống	Học tập, tham quan cơ sở thực tế, thực địa	Bài tập nhóm
Bài 1			X

Bài 2	X	X	
Bài 3	X	X	
Bài 4			X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7			X
Bài 8	X	X	
Bài 9	X	X	

6. Ma trận thể hiện phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Câu hỏi ngắn	Chuyên đề
Bài giảng			
Bài 1	X	X	
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

PGS.TS. Trương Nhật Khuê



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ĐAU VÀ KIỂM SOÁT ĐAU TRONG ĐIỀU TRỊ NHA KHOA
PAIN AND OROFACIAL PAIN MANAGEMENT

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0118, RH0119

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Bệnh Học Miệng- Hàm Mặt 1, Bệnh Học Miệng- Hàm Mặt 2,

Bộ môn: Bệnh Học Miệng- Nha Chu

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần chính thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm những kiến thức về các các dạng đau vùng hàm mặt và các biện pháp điều trị. Việc chẩn đoán và điều trị đau vùng hàm mặt là một vấn đề phổ biến và tốn kém, có ảnh hưởng sâu sắc đến chất lượng cuộc sống. Việc chẩn đoán và xử trí chậm trễ có thể khiến bệnh nhân đau đớn và tàn tật kéo dài. Nội dung học phần mô tả cơ sở, cách đánh giá, chẩn đoán phân biệt, điều trị bệnh nhân bị đau vùng hàm mặt.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

- 3.1. Kiến thức các dạng đau vùng hàm mặt, đau liên quan thần kinh, đau tâm sinh
- 3.2. Kỹ năng điều trị được các dạng đau vùng hàm mặt.
- 3.3. Thái độ tận tâm trong việc điều trị các dạng đau vùng hàm mặt

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Thang đánh giá Bloom	Mức độ
CLO1	Có thái độ thông cảm, chia sẻ đối với bệnh nhân đau vùng hàm mặt	Thái độ	4
CLO2	Ứng dụng các cận lâm sàng trong chẩn đoán đau vùng hàm mặt	Kiến thức	3
CLO3	Phân biệt được các dạng đau vùng hàm mặt	Kiến thức Thực hành	3
CLO4	Điều trị được các dạng đau phổ biến ở vùng hàm mặt	Kiến thức Thực hành	4
CLO6	Nhận thức được tầm quan trọng của điều trị đau vùng hàm mặt	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Khai thác bệnh sử và khám lâm sàng đau vùng hàm mặt	2	4
Bài 2	Phân loại và chẩn đoán đau vùng hàm mặt	2	4
Bài 3	Đau vùng hàm mặt do răng	2	4
Bài 4	Hội chứng đau nóng rát vùng miệng	2	4
Bài 5	Đau mắt không điển hình	2	4
Bài 6	Đau vùng hàm mặt do thần kinh	2	4
Bài 7	Chẩn đoán hình ảnh trong điều trị đau vùng hàm mặt	2	4
Bài 8	Thuốc điều trị đau cấp tính, mãn tính vùng hàm mặt	1	2
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Cận lâm sàng chẩn đoán đau vùng hàm mặt	5	5	
Bài 2	Chẩn đoán đau cơ và đau khớp	5	5	
Bài 3	Chẩn đoán đau vùng hàm mặt do viêm xoang	5	5	
Bài 4	Chẩn đoán răng gãy	5	5	
Bài 5	Chẩn đoán hình ảnh trong điều trị đau vùng hàm mặt	5	5	
Bài 6	Chẩn đoán đau dây thần kinh V	5	5	
Bài 7	Chẩn đoán đau do răng	5	5	
Bài 8	Điều trị đau cơ vùng hàm mặt	5	5	
Bài 9	Ghi toa thuốc điều trị đau vùng hàm mặt	5	5	
	Tổng cộng	45	45	

6. Phương pháp dạy – học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn, gián đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não	Câu hỏi
3	Dạy học qua tình huống	Thảo luận nhóm, câu hỏi	Ca lâm sàng

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Chẩn đoán slides giải phẫu bệnh các bệnh lý vùng hàm mặt	Quan sát dưới kính hiển vi	Kính hiển vi. Lame giải phẫu bệnh
2	Thực hành khám bệnh nhân và ghi phiếu khám	Thực hiện khám	Ghế nha khoa, phiếu khám
3	Thực hành chẩn đoán hình ảnh bệnh lý hàm mặt	Thực hành chẩn đoán hình ảnh các bệnh lý vùng hàm mặt	Các hình ảnh bệnh lý, biến dạng mô miệng

6.3 Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận và nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề. Phân nhóm, từng nhóm báo cáo trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. LBM Bệnh Học Miệng- Nha Chu (2021), <i>Đau và kiểm soát điều trị đau trong nha khoa</i>	GT.001922
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Brad Neville Douglas, D. Damm Carl Allen, Angela Chi (2016), <i>Oral and Maxillofacial Pathology</i> , 4 th edition, Elsevier	YCTS.02168
2. Cawson, E. W. Odell (2017), <i>Cawson's Essentials of Oral Pathology and Oral Medicine</i> , 9 th ed, Elsevier	YCTS.08544
3. Per Alstergren-Wiley (2017), <i>Clinical Cases in Orofacial Pain- Malin Ernberg</i> , Blackwell	YCTS.08807
4. Jean M. Bruch, Nathaniel Simon Treister (2017), <i>Clinical Oral Medicine and Pathology</i> , 2 nd edition, Elsevier	YCTS.08570
5. Reny de Leeuw (2018), <i>Orofacial Pain: Guidelines for Assessment, Diagnosis, and Management</i> , Quintessence Publishing	YCT.030304

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10

Phòng đào tạo đại học sẽ quy điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo qui định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ ca bệnh	Chuyên đề
Câu hỏi ngắn	Trả lời ngắn	Câu trả lời
Ca lâm sàng	Báo cáo ca lâm sàng	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Trắc nhiệm, trả lời câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá học phần	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi lâm sàng Bệnh án bệnh lý miệng, hỏi vấn đáp	70%

8.3.2. Thực hành

		Hình thức đánh giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Câu hỏi MCQ, câu hỏi nhỏ	5%
Lượng giá học phần	Thi thực hành	Chỉ tiêu khám lâm sàng	40%
		Thi chạy trạm	50%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	M	R	M	R	M, A	M	R	M
CLO2	R	M	R	M	R	M, A	M	R	M
CLO3	I	I	R,A	M,A	I	M	R	I	R, A

CLO4	R	R, A	R, A	I	I	I	I	I	R, A
CLO5	R	R, A	R, A	I	I	I	I	I	R, A
Học phần	R	R, A	R, A	M,A	I	M	R	I	R, A

9.2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình	M	R	R	I	I
Bài tập nhóm	M	M	M	R	R
Báo cáo ca lâm sàng	R	R	M	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO 3	CLO4	CLO5
Trắc nghiệm	R	R	R,A	R	I
Bài tập nhóm	R,A	R,A	R,A	R	R
Báo cáo ca lâm sàng	R	R	M	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	R
Bài 2	M	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I	I
Bài 4	I	I	I	I	R
Bài 5	M	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	I	I
Bài 7	I	I	I	I	I
Bài 8	M	R	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy học	Thuyết trình	Bài tập nhóm
Bài 1		X	X
Bài 2		X	X
Bài 3		X	X

Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X
Bài 8	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Đỗ Thị Thảo



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

U NANG VÙNG HÀM MẶT
ORAL AND MAXILLOFACIAL TUMORS AND CYSTS

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0116, RH0117

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Bệnh Học Miệng- Hàm Mặt 1

Bộ môn: Bệnh Học Miệng- Nha Chu

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Đây là học phần chính thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành, gồm hai phần lý thuyết và thực hành. Phần lý thuyết bao gồm những nội dung về các rối loạn phát triển vùng hàm mặt, ung thư ác tính trong xương hàm, u do răng và không do răng trong xương hàm, u nang ở phần mềm. Phần thực hành giúp cho sinh viên có được kỹ năng xử trí một trường hợp u nang vùng hàm mặt, đi từ chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị, điều trị đến chăm sóc sau phẫu thuật.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Có kiến thức, chẩn đoán được các hội chứng rối loạn phát triển vùng hàm mặt

3.2. Phân biệt các u lành tính và ác tính trong xương hàm

3.3. Có kỹ năng thăm khám các u nang ở mô mềm vùng hàm mặt

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Tận tụy trong điều trị bệnh nhân vùng hàm mặt	Thái độ	4

CLO2	Chẩn đoán và điều trị được các u do răng và không do răng lành tính trong xương hàm	Kiến thức	3
CLO3	Chẩn đoán và điều trị được các u nang lành tính ở mô mềm vùng hàm mặt	Kiến thức Thực hành	3
CLO4	Chẩn đoán và điều trị được các u ác tính vùng hàm mặt, các biện pháp điều trị	Kiến thức Thực hành	3
CLO5	Thực hiện bệnh án bệnh lý vùng hàm mặt, và điều trị phẫu thuật và không phẫu thuật các bệnh lý vùng hàm mặt	Kiến thức Thực hành	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
U nang lành tính vùng hàm mặt			
Bài 1	U do răng trong xương hàm	2	4
Bài 2	U nang không do răng trong xương hàm	2	4
Bài 3	U ở mô mềm vùng hàm mặt	2	4
Bài 4	Nang ở mô mềm vùng hàm mặt	1	2
U ác tính vùng hàm mặt			
Bài 5	Ung thư miệng - hàm mặt	2	4
Bài 6	U ác tính trong xương hàm và các ung thư khác vùng hàm mặt	2	4
Bài 7	Các xét nghiệm tầm soát và chẩn đoán ung thư hàm mặt, Chăm sóc răng miệng cho bệnh nhân ung thư hàm mặt	2	4
Bài 8	Điều trị ung thư vùng hàm mặt	2	4
Tổng cộng		15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện/cơ sở thực hành ngoài trường
Bài 1	Chẩn đoán u ác tính trong xương hàm	5	2	3
Bài 2	Điều trị ung thư vùng hàm mặt	5	2	3
Bài 3	Chẩn đoán u nang không do răng trong xương hàm	5	2	3
Bài 4	Chăm sóc răng miệng cho bệnh nhân ung thư hàm mặt	5	1	4
Bài 5	Chẩn đoán sang thương thấu quang ở xương hàm	5	3	2
Bài 6	Chẩn đoán sang thương cận quang ở xương hàm	5	3	2
Bài 7	Bệnh án lâm sàng u vùng hàm mặt	5	2	3
Bài 8	Bệnh án lâm sàng nang vùng hàm mặt	5	2	3
Bài 9	Phụ mổ điều trị u, nang hàm mặt	5		5
	Tổng cộng	45	17	28

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình	Lên lớp nghe giảng và tham gia trao đổi	Máy tính, bài giảng
2	Bài tập nhóm	Thảo luận nhóm, câu hỏi	Máy tính
3	Bài tập nhóm	Trao đổi, thảo luận	

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Phương pháp tự học	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành khám bệnh nhân và làm bệnh án	Thực hành khám	Thực hành khám	Ghế nha khoa, phiếu khám
2	Thực hành chẩn đoán, điều trị bệnh lý miệng	Thực hành mô tả tổn thương, bệnh lý vùng hàm mặt	Thực hành mô tả tổn thương, bệnh lý vùng hàm mặt	Các ca lâm sàng bệnh lý trên bệnh nhân

6.3 Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo
- Phân chia nhóm, trao đổi thảo luận và nộp sản phẩm thảo luận
- Phân chia chuyên đề. Phân nhóm, từng nhóm báo cáo trao đổi thảo luận

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu giảng dạy	
1. LBM Bệnh Học Miệng -Nha Chu (2021), <i>Giáo trình U nang vùng hàm mặt</i> , Khoa RHM, Trường ĐHYD Cần Thơ.	GT.001921
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Michael Glick, Martin Greenberg (2021), <i>Burket's Oral Medicine</i> , 13 th edition, USA Wiley-Blackwel.	YCTS.02000
2. Brad Neville Douglas, D. Damm Carl Allen, Angela Chi (2016), <i>Oral and Maxillofacial Pathology</i> , 4 th edition, Elsevier.	YCTS.02168
3. Cawson, E. W. Odell (2017), <i>Cawson's Essentials of Oral Pathology and Oral Medicine</i> , 9 th edition, Elsevier.	YCTS.08544
4. Per Alstergren-Wiley (2017), <i>Clinical Cases in Orofacial Pain-Malin Ernberg</i> , Blackwell.	YCTS.08807
5. Jean M. Bruch, Nathaniel Simon Treister (2017), <i>Clinical Oral Medicine and Pathology</i> , 2 nd edition, Elsevier.	YCTS.08570
6. Reny de Leeuw (2018), <i>Orofacial Pain: Guidelines for Assessment, Diagnosis, and Management</i> , Quintessence Publishing.	YCT.030304

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10.

Phòng Đào tạo đại học sẽ qui điểm học phần từ thang điểm 10 về thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo qui định đào tạo tín chỉ.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề/ ca bệnh	Chuyên đề
Câu hỏi ngắn	Trả lời ngắn	Câu trả lời
Ca lâm sàng	Báo cáo ca lâm sàng	Bài báo cáo

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

8.3.1. Lý thuyết

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Trắc nhiệm, trả lời câu hỏi	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn	20%
		Bài tập tự học	
Lượng giá kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm, câu hỏi lâm sàng Bệnh án bệnh lý miệng, hỏi vấn đáp	70%

8.3.2. Thực hành

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Câu hỏi MCQ, câu hỏi nhỏ	5%
Lượng giá kết thúc	Thi thực hành	Chỉ tiêu khám lâm sàng	40%
		Thi chạy trạm	50%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	R	M	R	M	R	M, A	M	R	M
CLO2	R	M	R	M	R	M, A	M	R	M
CLO3	I	I	R,A	M,A	I	M	R	I	R, A

CLO4	R	R, A	R, A	I	I	I	I	I	R, A
CLO5	R	R, A	R, A	I	I	I	I	I	R, A
Học phần	R	R, A	R, A	I	R	M, A	M	R	R, A

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình	M	R	R	I	I
Bài tập nhóm	M	M	M	R	R
Báo cáo ca lâm sàng	R	R	M	R	R

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Trắc nghiệm	M	M	M,A	M	M
Bài tập nhóm	R,A	R,A	R,A	R	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	I	I	I	I	R
Bài 2	M	R	R	R	I
Bài 3	R	R	R	I	I
Bài 4	I	I	I	I	R
Bài 5	M	R	R	R	R
Bài 6	R	R	R	I	I
Bài 7	I	I	I	I	I
Bài 8	M	R	R	R	R

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

Bài giảng	PP Dạy học	
	Thuyết trình	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X

Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X
Bài 8	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	MCQ	Đánh giá tự học	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	X
Bài 5	X	X	X
Bài 6	X	X	X
Bài 7	X	X	X
Bài 8	X	X	X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê

Đỗ Thị Thảo



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ĐIỀU TRỊ RĂNG MIỆNG CHO BỆNH NHÂN CÓ CƠ ĐỊA ĐẶC BIỆT
DENTAL MANAGEMENT
OF THE MEDICALLY COMPROMISED PATIENTS

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0324, RH0325

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 01

Thực hành: 01

Phân bố thời gian (tiết): 60

Lý thuyết: 15

Thực hành: 45

Số giờ tự học (tiết): 30

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nhổ răng – Phẫu thuật hàm mặt

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần:

Đây là học phần thuộc nhóm kiến thức tự chọn. Sinh viên được học về các bệnh lý nền và những cơ địa đặc biệt thường gặp (người bệnh mắc các bệnh mạn tính như: đái tháo đường, tim mạch, suy gan, suy thận, HIV/AIDS...; phụ nữ có thai, cho con bú; người bệnh là trẻ khuyết tật; người bệnh ung thư đang xạ trị, hoá trị; người cao tuổi) có khả năng ảnh hưởng đến tiến trình điều trị nha khoa nói chung và các can thiệp thủ thuật, phẫu thuật vùng hàm mặt nói riêng. Học phần cũng cung cấp kiến thức về chỉ định, chống chỉ định và những lưu ý, biện pháp phòng ngừa khi thực hành điều trị răng miệng ở những bệnh nhân có bệnh nền hay cơ địa đặc biệt trên.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần này nhằm trang bị cho người học:

3.1. Kiến thức về những cơ địa đặc biệt có ảnh hưởng đến quá trình điều trị răng miệng như: đái tháo đường, tim mạch, suy gan, suy thận, HIV/AIDS, phụ nữ có thai, cho con bú; người bệnh là trẻ khuyết tật...

3.2. Kỹ năng khai thác tiền sử, bệnh sử và lập được kế hoạch điều trị răng miệng ở những người bệnh có cơ địa đặc biệt

3.3. Thái độ đúng đắn khi tiếp cận những người bệnh có cơ địa đặc biệt.

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Khai thác được tiền sử những bệnh nhân có cơ địa đặc biệt, có khả năng ảnh hưởng đến quá trình điều trị răng miệng	Kỹ năng	3
CLO2	Phân tích được chỉ định và chống chỉ định cho các điều trị răng miệng ở những trường hợp bệnh lý, cơ địa đặc biệt	Kiến thức	4
CLO3	Lập được kế hoạch điều trị răng miệng ở những bệnh nhân có cơ địa đặc biệt	Kiến thức Kỹ năng	5 3
CLO4	Lập được kế hoạch phòng ngừa khi tiến hành điều trị răng miệng ở những bệnh nhân có cơ địa đặc biệt	Kiến thức Kỹ năng	5 3
CLO5	Nhận thức được tầm quan trọng của khai thác tiền sử y khoa trước các điều trị răng miệng	Thái độ	3

5. Nội dung

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
	Giới thiệu học phần		
Bài 1	Điều trị răng miệng người bệnh đái tháo đường	2	4
Bài 2	Điều trị răng miệng người bệnh tim mạch	2	4
Bài 3	Điều trị răng miệng phụ nữ mang thai, cho con bú	2	4
Bài 4	Điều trị răng miệng người bệnh xạ trị, hoá trị ung thư	2	4
Bài 5	Điều trị răng miệng người bệnh trẻ khuyết tật	2	4
Bài 6	Điều trị răng miệng người cao tuổi	2	4
Bài 7	Điều trị răng miệng người bệnh suy gan, suy thận	2	4

Bài 8	Điều trị răng miệng người bệnh HIV/AIDS	1	2
	Tổng cộng	15	30

5.2. Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Tại trường	Bệnh viện ngoài trường
Bài 1	Điều trị răng miệng người bệnh đái tháo đường	5	3	2
Bài 2	Điều trị răng miệng người bệnh tim mạch	5	3	2
Bài 3	Điều trị răng miệng phụ nữ mang thai, cho con bú	5	3	2
Bài 4	Điều trị răng miệng người bệnh xạ trị, hoá trị ung thư	5	3	2
Bài 5	Điều trị răng miệng người bệnh trẻ khuyết tật	5	3	2
Bài 6	Điều trị răng miệng người cao tuổi	5	3	2
Bài 7	Điều trị răng miệng người bệnh suy gan	5	3	2
Bài 8	Điều trị răng miệng người bệnh suy thận	5	3	2
Bài 9	Điều trị răng miệng người bệnh HIV/AIDS	5	3	2
	Tổng cộng	45	27	18

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Lý thuyết:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết trình ngắn gọn đoạn	Đặt câu hỏi	Bài giảng
2	Hỏi đáp nhanh	Động não nhanh	Câu hỏi
3	Bài tập nhóm	Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận	Các vấn đề, đặt câu hỏi

6.2. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Bài tập giải quyết tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Bài tập
2	Nghiên cứu trường hợp	Nghiên cứu tài liệu, làm bài báo cáo trường hợp được phân công	Trường hợp, tình huống
3	Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	Hoàn thành bảng kiểm, chỉ tiêu được giao, báo cáo	Cơ sở thực hành, thực địa Bảng kiểm

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu học tập	
1. Bộ môn Nhỏ răng – Phẫu thuật hàm mặt (2021), <i>Giáo trình điều trị răng miệng cho bệnh nhân có cơ địa đặc biệt</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu hướng dẫn tự học	
1. Philip Jevon, Steve Odogwu (2019), <i>Medical student survival skills: History Taking and Communication skills</i> , 1st ed, Willey Blackwell, Hoboken.	YCTS.06471
2. Katsutoshi Obara (2019), <i>Clinical Investigation of Portal Hypertension</i> , 1st Edition, Springer, USA.	YCTS.05572
3. Bickley, Lynn S. (2017), <i>Bates' pocket guide to physical examination and history taking</i> , Wolters Kluwer, China.	YCTS.02407

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá: đánh giá theo thang điểm 10. Kết quả theo thang điểm 4 sẽ được phòng đào tạo đại học chuyển đổi.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Câu hỏi ngắn	20%
		Câu hỏi trắc nghiệm	
		Chuyên đề	
Khác			
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Trắc nghiệm MCQ Bệnh án/ vấn đáp	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs \ CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
CLO1	-	-	-	-	I	M, A	R	R	-
CLO2	-	-	-	-	I	M, A	R	R	-
CLO3	-	-	-	-	I	M, A	R	R	-
CLO4	-	-	-	-	I	M, A	R	R	-
CLO5	-	-	-	-	I	R	R	R	-
Học phần	-	-	-	-	I	M, A	R	R	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

CLOs \ Phương pháp Dạy – học	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết trình ngắn gián đoạn	M	M	M	M	M

Hỏi đáp nhanh	I	I	I	I	I
Bài tập nhóm	R	M	M	M	M
Bài tập giải quyết tình huống	R	M	M	M	R
Nghiên cứu trường hợp	R	M	M	M	R
Học tập, tham quan các cơ sở thực tế/thực địa	M	M	M	M	M

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Điểm danh	I	I	I	I	I
Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	R	M	M	M	R
Chuyên đề	R	M	M	M	R
MCQ	R	M	M	M	M
Bệnh án/ vấn đáp	M	M	M	M	M

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

4.1. Lý thuyết

Bài giảng	CLOs				
	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 2	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 3	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 4	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 5	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 6	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 7	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 8	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

4.2. Thực hành

CLOs Bài giảng	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài 1	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 2	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 3	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 4	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 5	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 6	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 7	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 8	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài 9	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

5.1. Lý thuyết

PP Dạy học Bài giảng	Thuyết trình ngắn gián đoạn	Hỏi đáp nhanh	Bài tập nhóm
Bài 1	X	X	X
Bài 2	X	X	X
Bài 3	X	X	X
Bài 4	X	X	
Bài 5	X	X	
Bài 6	X	X	
Bài 7	X	X	
Bài 8	X	X	

5.2. Thực hành

PP Dạy học Bài giảng	Bài tập giải quyết tình huống	Nghiên cứu trường hợp	Học tập/ tham quan cơ sở thực địa
Bài 1			X
Bài 2			X
Bài 3			X
Bài 4	X		X

Bài 5	X		X
Bài 6	X		X
Bài 7		X	X
Bài 8		X	X
Bài 9		X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá	MCQ	Câu hỏi ngắn	Chuyên đề	Bệnh án/ vấn đáp
Bài giảng				
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X		X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X		X
Bài 5	X	X		X
Bài 6	X	X		X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X		X

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

PGS.TS. Trương Nhật Khuê

PGS.TS. Trương Nhật Khuê



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

THỰC TẾ TỐT NGHIỆP
GRADUATION PRACTICE

1. Thông tin chung

Mã học phần: RH0012

Tổng số tín chỉ: 02

Lý thuyết: 0

Thực hành: 02

Phân bố thời gian (tiết): 90

Lý thuyết: 0

Thực hành: 90

Số giờ tự học (tiết): 0

Đối tượng người học: Răng Hàm Mặt

Học phần tiên quyết: Không

Bộ môn: Nhỏ răng – Phẫu thuật hàm mặt

Khoa: Răng Hàm Mặt

2. Mô tả học phần

Học phần này gồm 02 tín chỉ thực hành gồm những nội dung về: hướng dẫn kỹ năng chẩn đoán, lập kế hoạch và thực hiện điều trị đơn giản một số bệnh lý chấn thương, viêm nhiễm vùng hàm mặt, u, nang lành tính vùng hàm mặt, các dị tật bẩm sinh vùng hàm mặt; các phương pháp điều trị bệnh lý tuyến nước bọt, nha khoa phục hồi, răng trẻ em, chỉnh hình răng mặt, bệnh học miệng, bệnh nha chu. Sinh viên được tổ chức đi thực tập ở các bệnh viện ở các vùng lân cận để làm quen với môi trường làm việc thực tế.

3. Mục tiêu đào tạo (COS- course objectives)

Học phần nhằm trang bị cho người học:

3.1 Kiến thức tổng hợp về các chuyên ngành của Răng Hàm Mặt như: bệnh học miệng, nha chu, phẫu thuật hàm mặt, chữa răng nội nha, phục hình, răng trẻ em...

3.2 Kỹ năng vận dụng các kiến thức đã học vào chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị và thực hiện một số điều trị Răng Hàm Mặt cơ bản.

3.3 Nhận thức được tầm quan trọng liên chuyên khoa trong lập kế hoạch và thực hiện điều trị bệnh lý mô mềm, mô cứng vùng miệng và hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra (CLOs- course learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Lĩnh vực	Mức độ theo Bloom Taxonomy
CLO1	Phân tích được chỉ định, chống chỉ định một số điều trị Răng Hàm Mặt thường gặp	Kiến thức	4
CLO2	Chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị một số tình trạng bệnh lý, chấn thương, bất thường vùng Răng Hàm Mặt	Kiến thức Kỹ năng	5 3
CLO3	Thực hiện thuần thục một số kỹ thuật điều trị nha khoa đơn giản	Kỹ năng	4
CLO4	Thực hiện việc chăm sóc người bệnh răng miệng một cách an toàn và hiệu quả	Kỹ năng	3
CLO5	Nhận thức được tầm quan trọng liên chuyên khoa trong lập kế hoạch và thực hiện điều trị bệnh lý mô mềm, mô cứng vùng miệng và hàm mặt.	Thái độ	3

5. Nội dung

Thực hành

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện thực hành ngoài trường
	Giới thiệu học phần			
Bài 1	Báo cáo ca bệnh học miệng	5		5
Bài 2	Báo cáo ca bệnh nha chu	5		5
Bài 3	Báo cáo ca bệnh chấn thương răng	5		5
Bài 4	Báo cáo ca bệnh vết thương phần mềm	5		5
Bài 5	Báo cáo ca bệnh gãy xương hàm	5		5
Bài 6	Báo cáo ca bệnh cấy ghép nha khoa	5		5
Bài 7	Báo cáo ca bệnh nhổ răng khôn	5		5
Bài 8	Báo cáo ca bệnh cắt thẳng môi, má, lưỡi	5		5
Bài 9	Báo cáo ca bệnh nhổ loạt răng có điều chỉnh xương ổ	5		5

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Nơi thực hành (số tiết)	
			Phòng thực hành tại trường	Bệnh viện thực hành ngoài trường
Bài 10	Báo cáo ca bệnh điều trị laser nha khoa	5		5
Bài 11	Báo cáo ca bệnh viêm nhiễm do răng	5		5
Bài 12	Báo cáo ca bệnh lý tuyến nước bọt	5		5
Bài 13	Báo cáo ca bệnh khe hở môi, vòm miệng	5		5
Bài 14	Báo cáo ca bệnh chữa tủy răng	5		5
Bài 15	Báo cáo ca bệnh phục hình răng	5		5
Bài 16	Báo cáo ca bệnh răng trẻ em	5		5
Bài 17	Báo cáo ca bệnh chỉnh hình răng mặt	5		5
Bài 18	Báo cáo ca bệnh liên chuyên khoa	5		5
	Tổng cộng	90		90

6. Phương pháp dạy - học

6.1. Thực hành cơ sở/lâm sàng/cộng đồng:

STT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Tham quan các cơ sở thực địa	hoàn thành bảng kiểm, chỉ tiêu, báo cáo	Cơ sở thực hành, bảng kiểm
2	Nghiên cứu trường hợp	Nghiên cứu tài liệu, làm bài báo cáo trường hợp được phân công	Trường hợp, tình huống
3	Bài tập giải quyết tình huống	Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống	Bài tập

6.2. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Nghiên cứu tài liệu, soạn bài và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
- Phân chia nhóm, trao đổi, thảo luận, nộp sản phẩm thảo luận.
- Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Tài liệu học tập	
1. <i>Giáo trình hướng dẫn thực hành tốt nghiệp bác sỹ Răng Hàm Mặt</i> , Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.	
Tài liệu tham khảo	
1. BB Linda (2018), <i>Dental instrument: a Pocket guide</i> , 6 th edition, Elsevier, California.	YCT.030299
2. Raymond J. Fonseca (2018), <i>Oral and Maxillofacial Surgery</i> , vol 1, 3 rd edition, Saunders, St. Louis.	YCTS.08610
3. Stanley F.Malamed (2020), <i>Handbook of local anesthesia</i> , Elsevier, Sydney.	YCTS.05510

8. Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá: đánh giá theo thang điểm 10. Kết quả theo thang điểm 4 sẽ được phòng đào tạo đại học chuyển đổi.

8.2. Hình thức kiểm tra hoạt động tự học:

Hoạt động	Hình thức kiểm tra	Sản phẩm tự học
Học nhóm	Báo cáo chuyên đề	Chuyên đề

8.3. Phương pháp đánh giá học phần

		Phương pháp lượng giá	Tỷ lệ
Lượng giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	5%
		Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	5%
	Kiểm tra thường xuyên	Chuyên đề	20%
		Câu hỏi ngắn	
Lượng giá Kết thúc	Thi kết thúc	Bệnh án/ Vấn đáp/ Thi LS ca ngắn	70%

PHỤ LỤC

1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9

CLOs									
CLO1	-	-	-	R	M, A	M, A	M, A	M, A	-
CLO2	-	-	-	R	M, A	M, A	M, A	M, A	-
CLO3	-	-	-	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A	-
CLO4	-	-	-	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A	-
CLO5	-	-	-	R	M, A	M, A	M, A	M, A	-
Học phần	-	-	-	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A	-

2. Ma trận tương thích phương pháp dạy – học đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Dạy – học	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Học tập/Tham quan cơ sở thực địa	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Nghiên cứu trường hợp	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A
Bài tập giải quyết tình huống	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A	M, A

3. Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp Kiểm tra đánh giá	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Chuyên đề	R	R	R	R	R
Câu hỏi ngắn	R	R	R	R	R	R
Bệnh án, vấn đáp	M	M	R	R	R	M
Thi lâm sàng ca ngắn	R	R	M	M	M	R

4. Ma trận tương thích nội dung giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Bài giảng	CLOs	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
	Bài 1	M	M	M	M	M
Bài 2	M	M	M	M	M	M
Bài 3	M	M	M	M	M	M
Bài 4	M	M	M	M	M	M
Bài 5	M	M	M	M	M	M
Bài 6	M	M	M	M	M	M

Bài 7	M	M	M	M	M
Bài 8	M	M	M	M	M
Bài 9	M	M	M	M	M
Bài 10	M	M	M	M	M
Bài 11	M	M	M	M	M
Bài 12	M	M	M	M	M
Bài 13	M	M	M	M	M
Bài 14	M	M	M	M	M
Bài 15	M	M	M	M	M
Bài 16	M	M	M	M	M
Bài 17	M	M	M	M	M
Bài 18	M	M	M	M	M

5. Ma trận giữa phương pháp dạy học và nội dung dạy học

PP Dạy học Bài giảng	Học tập/ tham quan cơ sở thực địa	Nghiên cứu trường hợp
Bài 1	X	X
Bài 2	X	X
Bài 3	X	X
Bài 4	X	X
Bài 5	X	X
Bài 6	X	X
Bài 7	X	X
Bài 8	X	X
Bài 9	X	X
Bài 10	X	X
Bài 11	X	X
Bài 12	X	X
Bài 13	X	X
Bài 14	X	X
Bài 15	X	X
Bài 16	X	X

Bài 17	X	X
Bài 18	X	X

6. Ma trận giữa phương pháp kiểm tra đánh giá và nội dung dạy học

PP Kiểm tra đánh giá Bài giảng	Chuyên đề	Câu hỏi ngắn	Bệnh án/Hỏi vấn đáp	Thi lâm sàng ca ngắn
Bài 1	X	X	X	X
Bài 2	X	X	X	X
Bài 3	X	X	X	X
Bài 4	X	X	X	X
Bài 5	X	X	X	X
Bài 6	X	X	X	X
Bài 7	X	X	X	X
Bài 8	X	X	X	X
Bài 9	X	X	X	X
Bài 10	X	X	X	X
Bài 11	X	X	X	X
Bài 12	X	X	X	X
Bài 13	X	X	X	X
Bài 14	X	X	X	X
Bài 15	X	X	X	X
Bài 16	X	X	X	X
Bài 17	X	X	X	X
Bài 18	X	X	X	X

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

Trương Nhật Khuê

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trương Nhật Khuê